

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO TỔNG KẾT ĐỀ TÀI CẤP BỘ

**TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG
CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN VÀ VIỆC VẬN DỤNG
TRONG THỰC TIỄN CÁCH MẠNG HIỆN NAY**

MÃ SỐ B. 06 - 2007

Cơ quan chủ trì : Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng

Chủ nhiệm đề tài: TS Trần Văn Hải

Thư ký đề tài : CN Trần Thị Nhuận

6884

30/5/2008

HÀ NỘI - 2007

THỰC HIỆN ĐỀ TÀI

TS. Trần Văn Hải - Chủ nhiệm

CN. Trần Thị Nhuận - Thư ký

CÁC CỘNG TÁC VIÊN

PGS, TS. Phạm Ngọc Anh

ThS. Ngô Vương Anh

PGS, TS. Nguyễn Khánh Bật

PGS, TS. Phạm Hồng Chương

ThS. Nguyễn Thị Giang

ThS. Nguyễn Thị Bích Hạnh

ThS. Lê Thị Thu Hồng

ThS. Lý Thị Bích Hồng

ThS. Trần Thị Huyền

ThS. Nguyễn Huệ Khanh

PGS, TS. Bùi Đình Phong

ThS. Lý Việt Quang

ThS. Đinh Ngọc Quý

TS. Đặng Văn Thái

PGS, TS. Vũ Văn Thuấn

TS. Trần Minh Trường

MỤC LỤC

	Trang
<i>Lời mở đầu</i>	2
<i>Phần thứ nhất</i>	6
NỘI DUNG CƠ BẢN TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THANH NIÊN VÀ GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN	6
1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về thanh niên và giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên	6
2. Một số nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên	21
3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về phương thức và biện pháp bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho thanh niên	60
4. Suốt đời trung thành với lý tưởng cách mạng, phấn đấu và cống hiến cho Đảng cho dân – một bộ phận trong tư tưởng Hồ Chí Minh về lý tưởng cách mạng.	70
<i>Phần thứ hai</i>	80
VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC	80
1. Khái quát tình hình thanh niên và nhận thức chính trị tư tưởng của thanh niên trong những năm gần đây	80
2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên vào công tác giáo dục thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá	96
3. Bồi dưỡng để thanh niên có nhận thức và bản lĩnh chính trị nhạy bén trong nhận diện và đấu tranh chống những thủ đoạn lôi kéo, mua chuộc, lừa bịp, kích động thanh niên của các thế lực thù địch.	116
4. Phương hướng và giải pháp tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh CNH – HĐH đất nước.	121
5. Một vài kiến nghị	132
<i>Kết luận</i>	135
<i>Danh mục tài liệu tham khảo chính</i>	137

LỜI MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Muốn có chủ nghĩa xã hội trước hết cần có những con người XHCN”. Điều này như Người khẳng định muốn sự nghiệp cách mạng thành công, quan trọng hàng đầu là yếu tố con người, nhưng phải là con người giác ngộ lý tưởng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ năng lực chuyên môn giỏi; hơn thế nữa, phải là những lớp người kế thừa trung thành với lý tưởng và con đường mà Đảng ta và dân tộc ta đã lựa chọn.

Trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác giáo dục thế hệ trẻ và có những lời chỉ dẫn quý báu. Người quán triệt: “...vì lợi ích trăm năm, phải trồng người”. Trước lúc đi xa, Người căn dặn: Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một nhiệm vụ rất quan trọng và rất cần thiết. Những lời dẫn của Người là một hệ thống quan điểm lý luận khoa học có giá trị thực tiễn cao. Nghiên cứu để vận dụng tư tưởng của Người vào công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay là một công việc hết sức cấp thiết, có ý nghĩa rất quan trọng như Chỉ thị 23 của Ban Bí thư Trung ương khoá IX và Chỉ thị số 06/ CT - TW của Bộ Chính trị Trung ương Đảng khoá X về Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; nghiên cứu, tuyên truyền và giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới.

Một trong những quan điểm chỉ đạo chiến lược mà Đảng và Nhà nước ta chủ trương thực hiện là xây dựng nền kinh tế thị trường, có sự quản lý điều tiết của Nhà nước, định hướng chủ nghĩa xã hội. Nền kinh tế thị trường, dù là định hướng XHCN, tất yếu sẽ bộc lộ những mặt trái của nó, hàng ngày, hàng giờ chi phối, tác động tới mọi đối tượng xã hội, đặc biệt là thanh niên. Lợi

nhuận và ma lực của đồng tiền là mảnh đất để chủ nghĩa cá nhân nảy nở và phát triển. Vấn đề đặt ra là phải khuyến khích động viên mọi nguồn lực; phải tôn trọng lợi ích cá nhân, nhưng phải tuyên truyền giáo dục để thanh niên nhận thức rõ lợi ích của mình luôn gắn bó và phục tùng lợi ích của Đảng, của dân tộc, xác định rõ nghĩa vụ, trách nhiệm với đất nước. Đây là công việc hết sức quan trọng, đòi hỏi phải tiến hành thường xuyên, liên tục. Một trong những nhiệm vụ quan trọng mà Đại hội IX của Đảng đã khẳng định là: Đối với *thế hệ trẻ...*, phải “chăm lo giáo dục, bồi dưỡng, đào tạo phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hoá, sức khoẻ, nghề nghiệp, giải quyết việc làm, phát triển tài năng và sức sáng tạo, phát huy vai trò xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Bước sang thế kỷ XXI, cuộc chiến tranh lạnh kết thúc, xu hướng hoà bình hợp tác giữa các quốc gia, các khu vực và trên toàn cầu đang phát triển, tạo điều kiện cho các nước chậm phát triển có thể tranh thủ các thành tựu về khoa học và công nghệ tiên tiến cho công cuộc xây dựng, phát triển đất nước mình. Nhưng, thế giới cũng đang diễn biến rất phức tạp, cuộc đấu tranh giai cấp và dân tộc vẫn diễn ra rất gay gắt dưới nhiều hình thức. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch vẫn đang chĩa mũi nhọn vào các đảng cộng sản đang cầm quyền, vào các quốc gia lựa chọn con đường phát triển xã hội chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam. Trong cuộc chống phá điên cuồng này, bằng nhiều thủ đoạn thâm độc, với các phương tiện hiện đại, các thế lực thù địch mua chuộc, lừa bịp, dụ dỗ, lung lạc thanh niên. Với lợi thế về tiềm lực kinh tế, khoa học và công nghệ, các thế lực thù địch để tuyên truyền tư tưởng, văn hoá và lối sống tư bản thực dụng nhằm mục đích làm thanh niên mất phương hướng, hoài nghi đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng ta và của dân tộc ta. Sự phức tạp của cuộc đấu tranh chống lại âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch đòi hỏi Đảng ta và nhân dân ta phải thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục lý tưởng cách mạng để thanh niên Việt Nam tin tưởng và kiên trì mục tiêu đổi mới theo định hướng XHCN tới thắng lợi, làm cho đất nước hàng trăm năm sau không đổi hướng, không đổi màu.

Xu hướng hội nhập khu vực và toàn cầu hoá đang diễn ra ngày một nhanh. Sự giao lưu kinh tế, văn hoá giữa các nước ngày càng mở rộng thì tác

động càng trực tiếp đối với thanh niên trên cả hai mặt sáng và tối. Nếu không được chăm lo giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, không có bản lĩnh chính trị vững vàng, thanh niên sẽ sai lệch trong nhận thức tư tưởng, suy giảm lòng tin vào con đường và mục tiêu cách mạng mà Đảng ta và dân tộc ta đã lựa chọn.

Trong đấu tranh cách mạng và xây dựng đất nước, thanh niên Việt Nam đã thể hiện rõ vai trò và cống hiến của mình. Thành quả cách mạng của Đảng và dân tộc ta hiện nay có phần đóng góp to lớn của thanh niên. Đó là kết quả của công tác bồi dưỡng, giáo dục của Đảng và của Bác Hồ.

Bước vào giai đoạn mới của cách mạng, công tác này càng được đẩy mạnh hơn nữa. Nhưng hiện tại còn nhiều mặt chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới; công tác giáo dục thanh niên nhiều lúc chưa có hiệu quả; ở một số địa phương, tổ chức và các phong trào của thanh niên còn nặng tính hình thức; một bộ phận không nhỏ thanh niên lao vào làm kinh tế, không quan tâm đến rèn luyện chính trị tư tưởng, không thể hiện rõ bản lĩnh chính trị, suy thoái đạo đức; nhiều thanh niên chỉ chú trọng học ngoại ngữ, tin học, học kỹ thuật công nghệ để dễ tìm việc làm, làm giàu nhanh. Không ít thanh niên bị tha hoá, sa vào các tệ nạn xã hội, thậm chí phản bội Tổ quốc. Không phải không có thực tiễn khi một số đồng chí lãnh đạo và cán bộ nghiên cứu chính trị đưa ra nhận định: Một bộ phận không nhỏ thanh niên nước ta có biểu hiện *“Nhạt Đảng, xa Đoàn, phai lý tưởng”*. Khắc phục thực trạng này đang là một đòi hỏi hết sức cấp bách, là công việc mà Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang hết sức quan tâm.

2. Mục tiêu của đề tài

- Phân tích và trình bày có hệ thống những quan điểm cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

- Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên vào công tác giáo dục và rèn luyện thanh niên - thế hệ kế thừa sự nghiệp xây dựng CNXH, những người vừa hồng vừa chuyên; qua đó đề xuất một số kiến nghị.

3. Quá trình tổ chức thực hiện

Ngay sau khi được giao nhiệm vụ thực hiện đề tài, được sự chấp thuận của cơ quan chủ trì, chủ nhiệm đề tài đã tổ chức các CTV tập hợp tư liệu và tiến hành một cuộc toạ đàm khoa học về đề tài. 17 báo cáo khoa học về nội dung liên quan và thuộc đề tài, đã được tập hợp thành kỷ yếu khoa học.

Dựa vào kỷ yếu, chủ nhiệm đề tài và một số cộng tác viên đã xây dựng tổng quan đề tài khoa học theo đề cương và đúng với bản đăng ký nghiên cứu đề tài trước đây.

Tham gia nghiên cứu đề tài này là các cán bộ nghiên cứu và giảng dạy của Viện Hồ Chí Minh, của Học viện và sự cộng tác của một số CTV cán bộ Học viện Thanh thiếu niên, cán bộ nghiên cứu thanh niên thuộc Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

4. Kết quả của đề tài

- Tập kỷ yếu khoa học của đề tài gồm 17 báo cáo khoa học của các cán bộ nghiên cứu - hiện lưu trữ tại Vụ Quản lý khoa học thuộc Học viện Chính trị – Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh và Thư viện Viện Hồ Chí Minh.

- Tổng quan khoa học đề tài 140 trang, gồm 2 phần lớn (đăng ký nghiên cứu đề tài).

- Tóm tắt tổng quan khoa học.

Tập thể tác giả xin cảm ơn sự quan tâm giúp đỡ của Ban Giám đốc Học viện, của Vụ Quản lý khoa học và các cơ quan chức năng của Học viện, của Ban Lãnh đạo Viện Hồ Chí Minh, sự cộng tác của các nhà khoa học trong quá trình thực hiện đề tài.

Phần thứ nhất

NỘI DUNG CƠ BẢN TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THANH NIÊN VÀ GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN

1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về thanh niên và giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên

Theo quan niệm thông thường, *lý tưởng* là thuật ngữ dùng để chỉ *mục đích cao nhất*, tốt đẹp nhất mà con người phấn đấu để vươn tới. Một người luôn có ý thức trong việc phấn đấu vì mục đích cao đẹp của mình, vì mọi người, vì xã hội được gọi là *người có lý tưởng* hoặc *cuộc sống người đó có lý tưởng*. Như vậy, lý tưởng là điều hiện thực chưa có, mà con người phải phấn đấu để đạt tới, nó được khái quát bằng các quan điểm lý luận, được miêu tả như là một sự hoàn hảo, là hoàn toàn tốt đẹp. Ta thường nói đó là việc *lý tưởng hoá cuộc sống*.

Trong quan niệm triết học, *lý tưởng* là sự thống nhất, hài hoà giữa chủ thể và khách thể - con người và xã hội, được thể hiện bằng sự phát triển toàn diện và tự do sáng tạo của con người với tính cách là mục đích tự cho con người và vì con người. Việc chọn lý tưởng mới chỉ là một bước, bước cao hơn là phải phấn đấu cho lý tưởng và phải được thể hiện bằng thực tiễn lao động sản xuất và toàn bộ các hoạt động xã hội, đồng thời thể hiện bằng hình thức biểu đạt tình cảm, lý chí (cảm thụ về cái đẹp, cái đúng, cái sai) của cá nhân với tư cách là một con người hoàn chỉnh.

Trong xã hội có giai cấp, *lý tưởng mang tính giai cấp*. Lý tưởng là những quan niệm xã hội, được gọi là lý tưởng xã hội. Đó là những quan niệm *phù hợp với lợi ích kinh tế, chính trị của một giai cấp, hay một tập đoàn nào đó*, về mặt chế độ xã hội mà theo họ là hoàn thiện nhất, là mục đích cuối cùng, là ước vọng chi phối toàn bộ các hoạt động của giai cấp hay tập đoàn

nào đó. Lịch sử phát triển của ý thức xã hội đã diễn ra sự hình thành cả lý tưởng xã hội tiến bộ phù hợp với xu hướng phát triển khách quan, cả những lý tưởng phản động, phản ánh lợi ích và quan niệm của các giai cấp, các tập đoàn đã lỗi thời, đi ngược với xu thế phát triển của xã hội.

Bằng phương pháp luận khoa học biện chứng, các nhà kinh điển của CNXH khoa học đã luận giải để khẳng định những quan điểm và vạch ra con đường thực hiện lý tưởng của giai cấp công nhân và những người lao động bị áp bức bóc lột, từng bước thiết lập xã hội cộng sản chủ nghĩa từ thấp đến cao. Trong các quan điểm về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, các quan điểm về đạo đức và rèn luyện đạo đức của con người là bộ phận cực kỳ quan trọng. Các chuẩn mực về đạo đức và việc con người tu dưỡng rèn luyện để từng bước đạt tới các chuẩn mực đạo đức là thước đo phản ánh thực trạng kinh tế – xã hội, là kết quả của công tác giáo dục lý tưởng theo tiêu chí của các giai cấp. Chủ nghĩa cá nhân vị kỷ vì những mục đích vụ lợi, sự tính toán lợi ích một cách lạnh lùng, tàn nhẫn là nội dung cơ bản của lý tưởng của các giai cấp bóc lột.

Sự đồng cảm, lòng thương yêu con người, tình đồng chí; ý thức về nghĩa vụ của cá nhân đối với cộng đồng, với xã hội, lòng chân thành, đức khiêm tốn, giản dị, giúp đỡ nhau cùng phấn đấu vì mục đích xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa là lý tưởng của giai cấp công nhân - lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. Sự trong sáng về đạo đức, hoàn thiện về thể chất phản ánh sự phát triển toàn diện của con người, đồng thời là kết quả của những hoạt động thực tiễn của con người theo lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. Tuy nhiên, lý tưởng ấy chưa thể có ngay trong hiện thực mà được biểu hiện bằng tư duy lý luận, bằng việc hình thành các mục tiêu, tuy trừu tượng, nhưng có tính nguyên tắc, qua thực nghiệm sẽ từng bước được hiện thực hoá và trở thành mục tiêu phấn đấu trong từng thời kỳ, từng giai đoạn cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản. Các nhà lý luận gọi đó là sự *lý tưởng hoá* cuộc sống, trong đó những mục tiêu được lý tưởng hoá là mục tiêu cao nhất của các mục tiêu hiện thực, là cơ sở để phân tích khoa học, xây dựng lý luận cho việc từng bước thực hiện các mục tiêu hiện thực. Vì vậy, xét cho cùng những

mục tiêu được lý tưởng hoá là sự phản ánh những sự vật, hiện tượng vận động theo một quá trình có tính quy luật khách quan, trên cơ sở con người nhận thức được và có những tác động trong quá trình vận động và phát triển.

Theo các nhà sáng lập chủ nghĩa xã hội khoa học, vươn tới lý tưởng của thời đại là xu thế khách quan của thế hệ trẻ, của phong trào thanh niên nói chung. Lênin rất tâm đắc khi viết rằng: “Chúng ta là đảng của tương lai, mà tương lai thuộc về thanh niên. Chúng là đảng cách tân, mà thanh niên lại rất hào hứng đi theo những người cách tân. Chúng ta là đảng của những người chiến đấu quên mình với những gì đã mục nát, cũ kỹ, mà thanh niên bao giờ cũng đi tiên phong trong cuộc đấu tranh quên mình ấy”. Đây là lời của Lênin trong bài báo *Sự khủng hoảng của chủ nghĩa Mensévich ở Nga*, ngày 7-12-1906 - những ngày sôi nổi của cuộc cách mạng Nga 1905-1907. Và, lời tuyên bố của Lênin rất rõ ràng: “Chúng ta mãi mãi là đảng của giai cấp tiên phong, là đảng của thanh niên”. Vì vậy Lênin yêu cầu những người cộng sản phải coi thanh niên vừa là khách thể, vừa là chủ thể trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, công tác này vừa mang tính lịch sử vừa mang tính thực tiễn của giai cấp công nhân hiện đại; vừa giáo dục lý tưởng cách mạng, vừa đấu tranh chống những tư tưởng cơ hội, tiêu cực của các giai cấp bóc lột, phản cách mạng, lừa bịp, phỉnh nịnh, lôi kéo thanh niên. Điều này theo Lênin có nghĩa là không được để thanh niên đứng ngoài chính trị.

Trong giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên, các nhà sáng lập chủ nghĩa xã hội khoa học còn yêu cầu phải có những phương châm, biện pháp phù hợp, trong đó quan trọng nhất là phải biết xuất phát từ những nhu cầu và lợi ích chính đáng của họ. Mác từng dạy rằng: Tư tưởng sẽ tự làm nhục mình nếu tách khỏi những lợi ích. Ph. Ăngghen thì cho rằng: Cần phải giải thoát hành động của con người xuất phát từ những nhu cầu của họ. Nhấn mạnh nguyện vọng và lợi ích đặc thù của thanh niên do tâm lý lứa tuổi của họ quy định, họ nhạy cảm với những vấn đề thời đại, Lênin luôn coi công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên là một bộ phận quan trọng trong cương lĩnh cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới của Đảng cộng sản; phải tiến hành công tác này bằng tổ chức và trong tổ chức,

nghĩa là phải tập hợp thanh niên, tổ chức thanh niên dưới sự lãnh đạo của Đảng. Lênin viết: ...Theo một nghĩa nào đó, có thể nói rằng nhiệm vụ thật sự xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa, chính là của thanh niên...Chỉ có cải tổ triệt để việc dạy dỗ, việc tổ chức và giáo dục thanh niên thì chúng ta mới có thể, bằng những cố gắng của thế hệ trẻ đạt được kết quả là xây dựng nên một xã hội không giống xã hội cũ, tức là xã hội cộng sản”⁽¹⁾.

Ham hiểu biết, hăng say học tập và nghiên cứu, được soi sáng và trang bị phương pháp luận biện chứng Mác - Lênin, Hồ Chí Minh là người sớm thể hiện khả năng kỳ tài trong tổng kết những bài học lịch sử và kinh nghiệm cách mạng thế giới. Nghiên cứu lịch sử nước Pháp, chắc chắn người hiểu rõ nghệ thuật khai thác và lợi dụng sức mạnh lớp trẻ của nhà quân sự - Hoàng đế Napolêông khi ông không ngần ngại thăng quan tiến chức cho lớp trẻ, xây dựng một quân đội hùng hậu và tung hoành khắp Châu Âu. Trên con đường tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc, Hồ Chí Minh đã tìm hiểu về sức mạnh và tiềm năng của lớp trẻ trong cuộc cải cách duy tân ở Nhật Bản, trong cách mạng Nga và trong các phong trào giải phóng dân tộc ở Trung Quốc, Ấn Độ, Triều Tiên, Ai Cập, Aixoren... Người khẳng định: Đó là lực lượng sẽ tạo nên một làn gió mới, một xu thế mới trong cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc. Người ca ngợi những tấm gương thanh niên chiến đấu của cách mạng tháng Mười Nga, những tấm gương “Cần công, kiệm học” của những thanh niên Trung Quốc đang học tập và hoạt động ở nước ngoài để từ đó khái quát thành luận điểm cách mạng: “Muốn thức tỉnh dân tộc, trước hết phải thức tỉnh thanh niên”. Đầu những năm 20 của thế kỷ trước, lời cảm thán đượm buồn và cũng là lời kêu gọi tha thiết của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh: “Hỡi Đông Dương đáng thương hại! Người sẽ chết mất nếu đám thanh niên già cỗi của Người không sớm hồi sinh”⁽²⁾. Người nhận thức rõ, cả dân tộc - nhất là lớp thanh niên Việt Nam có truyền thống yêu nước, ý chí quật cường chống ngoại xâm, giải phóng dân tộc, nhưng cái thiếu nhất là thiếu tổ chức tiên tiến làm tiên phong, thiếu người tổ chức. Vì vậy nhiệm vụ được

¹ V.I Lênin, Toàn tập, NXB Tiến bộ, M.1977, tiếng Việt, T.41, tr.354-357

² Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, T.2, tr.133

Người xác định rõ: Trở về nước, đi vào quần chúng, tổ chức quần chúng, giác ngộ họ, đưa họ ra tranh đấu.

Từ những bài học kinh nghiệm lịch sử thế giới và truyền thống dân tộc, từ thực tiễn cách mạng Việt Nam, với phương pháp luận biện chứng mácxít, Nguyễn Ái Quốc đã hướng vào thanh niên, chọn thanh niên làm đối tượng giác ngộ và tổ chức đầu tiên. Người đã lựa chọn những thanh niên tiên tiến của *Tâm tâm xã*, một tổ chức của các thanh niên cấp tiến đang hoạt động ở Nam Trung Quốc để thành lập *Hội Việt Nam Thanh niên cách mạng*, mở các lớp huấn luyện cán bộ cách mạng, đưa họ về nước hoạt động, xây dựng tổ chức, rồi tiến tới xây dựng tổ chức đảng cộng sản. Cùng với việc tổ chức các lớp huấn luyện cán bộ, Hồ Chí Minh và ban lãnh đạo Hội Việt Nam Thanh niên cách mạng còn cử một số thanh niên vào học các trường đào tạo cán bộ của Quốc tế cộng sản và của Đảng Cộng sản Liên Xô, trường Quân sự Hoàng Phố của Chính phủ cách mạng Quảng Châu. Sự hoạt động năng nổ của lớp cán bộ đầu tiên này và những bước tiến của cách mạng Việt Nam thể hiện rõ vai trò thanh niên là “người châm ngòi” cho phong trào cách mạng ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ trứng nước.

Cần nhớ lại rằng, trong lịch sử thế giới hiện đại, không ít những bài học kinh nghiệm về việc giành giật thanh niên giữa các giai cấp, các lực lượng đối lập nhau đã được đúc rút. Với luận thuyết cực kỳ phản động “Người Giécmanh là dân tộc thượng đẳng” có sứ mệnh thống trị các dân tộc khác, đảng Quốc xã của trùm phát xít Hitle đã lợi dụng và kích động tuổi trẻ nước Đức, đã gieo tai hoạ cho cả loài người trước và trong chiến tranh thế giới thứ hai. Di chứng của nó là những tổ chức “thanh niên đầu trọc” còn tồn tại đây đó ở Châu Âu tới tận thời kỳ đương đại.

Trong cuộc đấu tranh giành quyền lực giữa các đảng phái, giữa các lực lượng, các xu hướng tư tưởng trong một đảng cầm quyền diễn ra ở nhiều nước trên thế giới, kể cả ở một số nước XHCN trước đây cho thấy, do bị lôi kéo, kích động, đã có hàng triệu thanh niên ngây thơ, cuồng tín đi theo và phục vụ cho mục đích tham vọng của cá nhân hoặc của một nhóm nào đó. Sự khác biệt

căn bản giữa các lực lượng chính trị, các giai cấp trong cuộc đấu tranh giành giật, lôi kéo thanh niên là các giai cấp cách mạng, đảng cách mạng và các nhà cách mạng chân chính là nhằm phục vụ lợi ích của nhân dân, của dân tộc, vì sự tiến bộ của loài người; các lực lượng phản cách mạng, những kẻ gian hùng thì ngược lại.

Hệ thống các quan điểm trong tư tưởng của một vĩ nhân là sản phẩm của nhận thức trong quá trình hoạt động của chính vĩ nhân đó, đồng thời chịu những ảnh hưởng và tác động của những yếu tố khách quan và do yêu cầu của thực tiễn.

Ra tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc, hành trang tư tưởng của người thanh niên Nguyễn Tất Thành là truyền thống yêu nước, chống ngoại xâm của quê hương và dân tộc qua hàng ngàn năm lịch sử. Truyền thống ấy không đơn thuần là động lực tinh thần, là tình cảm mà trải qua nhiều thế hệ đã được đúc kết thành chủ nghĩa yêu nước đặc trưng của dân tộc Việt Nam, đã trở thành yêu cầu hàng đầu trong chuẩn mực đạo đức của mọi người Việt Nam yêu nước.

Sự thống trị, áp bức của thực dân Pháp và bọn phong kiến tay sai, cảnh dân tộc bị đắm chìm trong nô lệ, mất nước đã thúc giục người thanh niên Nguyễn Tất Thành xuất dương tìm đường cứu nước, giải phóng dân tộc trong những thập niên đầu thế kỷ XX. Đó cũng là yếu tố quan trọng chi phối những hoạt động sau này, tạo nên những nhân tố hình thành tư tưởng của Người về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên, một bộ phận quan trọng trong toàn bộ hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh. Tư tưởng của Người về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên vừa đậm nét truyền thống văn hoá đạo đức, văn hoá dân tộc Việt Nam, vừa có dấu ấn ảnh hưởng văn hoá, đạo đức của các dân tộc khác. Từ truyền thống văn hoá Việt Nam, trong đó nổi bật là tinh thần yêu nước, đoàn kết cộng đồng và lòng nhân ái vị tha, Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh đã tiếp thu những tinh hoa văn hoá nhân loại và đến với chủ nghĩa Mác - Lênin từ đầu những năm 20 của thế kỷ XX. Đó là bước ngoặt cơ bản trong quá trình phát triển tư tưởng của Người, nhất là quá trình bổ sung, phát triển tư tưởng đạo đức. Những quan điểm của Người về cách mạng giải phóng

dân tộc gắn liền với những quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về cách mạng vô sản; đặt cách mạng giải phóng dân tộc Việt Nam vào quỹ đạo của cách mạng vô sản, Người sớm khẳng định độc lập dân tộc phải gắn liền với chủ nghĩa xã hội, dân tộc trong mối liên quan với quốc tế.

Khó có thể nói chính xác Hồ Chí Minh bắt đầu đọc những tác phẩm lý luận Mác - Lênin ở thời điểm nào, nhưng, như Hồ Chí Minh đã cho biết, khi được đọc *Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa* của Lênin đăng trên báo *L'Humanité* giữa tháng 7-1920, Người đã tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Người “mừng đến phát khóc lên”. Ngồi một mình trong buồng, Người nói to lên như đang nói trước quần chúng đông đảo: “Hỡi đồng bào bị đọa đầy đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta”. Kể từ thời điểm đó, Người hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba và chắc chắn rằng cũng kể từ đây, Người đã rất chú trọng việc tìm hiểu, nghiên cứu các quan điểm của Mác, Ăngghen, Lênin để xác định thế giới quan và phương pháp luận khoa học, đúng đắn, nhằm hoạch định đường lối cứu nước, giải phóng dân tộc và sau này là đường lối bảo vệ Tổ quốc, xây dựng đất nước.

Lịch sử phát triển của xã hội loài người là lịch sử của sự kế tục các thế hệ nối tiếp nhau. Trong quá trình phát triển ấy, vai trò có ý nghĩa quyết định của tri thức, của việc giáo dục, bồi dưỡng tri thức cho các thế hệ kế thừa là điều không ai có thể phủ nhận. Một trong những nhân tố dẫn tới thành công của cách mạng, của công cuộc dựng nước và giữ nước ở mỗi quốc gia - dân tộc là thành quả của công tác giáo dục thế hệ trẻ nói chung, của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng nói riêng. C. Mác có lý và có cơ sở lịch sử khoa học khi nói rằng: “giai cấp công nhân là bộ xương của mỗi cơ thể dân tộc”, rằng “thanh niên là cội nguồn sức sống của dân tộc”. Và, luận điểm nổi tiếng của C. Mác là : “Tương lai của giai cấp công nhân và do đó, tương lai của nhân loại phụ thuộc và công tác giáo dục các thế hệ công nhân đang lớn lên” ⁽¹⁾. C.Mác nói rõ: Thanh niên không thể đứng ngoài chính trị, không bao giờ thờ ơ

¹ C. Mác, Ph. Ăngghen: Bàn về Thanh niên, NXB Thanh niên, H.1982, tr.118

trước những biến đổi của xã hội, không bao giờ thoả mãn với lý tưởng mà thế hệ đi trước truyền lại mà hơn thế, họ muốn tự do hành động để vươn tới cái mới và sẵn sàng hiến dâng thân mình vì cái mới, vì sự tiến bộ. Vì vậy thanh niên là nguồn sinh lực chiến đấu của cách mạng, là nguồn bổ sung dồi dào nhất cho đảng cộng sản.

Đánh giá cao khả năng khám phá, sáng tạo của thanh niên, V.I Lênin khẳng định rõ, thanh niên là thế hệ kế tiếp và sẽ hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ của cách mạng, phấn đấu vươn tới mục tiêu cuối cùng của cách mạng mà các thế hệ đi trước chưa kịp hoàn thành. Vấn đề cực kỳ quan trọng là đảng cộng sản phải tổ chức giáo dục, bồi dưỡng để thanh niên luôn có ý thức rèn luyện, phấn đấu vươn tới lý tưởng cách mạng cao đẹp, trong sáng; biết đấu tranh chống lại những gì là biểu hiện của tư tưởng lạc hậu, phản động. V.I Lênin viết: “Là người cộng sản tức là phải tổ chức và đoàn kết toàn thể thế hệ thanh niên, phải làm gương mẫu về giáo dục và lý luận trong cuộc đấu tranh. Lúc đó, các đồng chí mới có thể bắt đầu và hoàn thành công cuộc xây dựng lâu dài của xã hội cộng sản chủ nghĩa”. Theo Lênin, việc định hướng chính trị cho thanh niên là điều cực kỳ quan trọng nhằm chuyển hoá năng lực của thanh niên từ tiềm tàng trở thành hành động cách mạng thực tiễn. Đối với thanh niên và các tổ chức cách mạng của thanh niên do đảng lãnh đạo, Lênin yêu cầu: “Phải tổ chức hoạt động thực tiễn của mình thế nào để khi học tập, khi tập hợp nhau lại, khi đấu tranh, các tầng lớp thanh niên tự giáo dục mình đồng thời cũng giáo dục cho tất cả những ai đã công nhận họ là người dẫn đường chỉ lối để trở thành những người cộng sản. Phải làm cho toàn bộ sự nghiệp giáo dục, rèn luyện, dạy dỗ thanh niên ngày nay trở thành sự nghiệp giáo dục đạo đức cộng sản trong thanh niên”⁽¹⁾.

Từ giữa những năm 20 của thế kỷ trước, tại lớp đào tạo bồi dưỡng cán bộ do Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên tổ chức ở Quảng Châu (Trung Quốc), Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là

¹ V.I. Lênin: Bàn về Thanh niên, NXB. Thanh niên, H.1982, tr.244

chủ nghĩa Lenin”⁽¹⁾. Tuy nhiên, quá trình tiếp thu, vận dụng lý luận Mác - Lenin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam, Hồ Chí Minh không hề giáo điều, máy móc, kinh viện mà vận dụng một cách rất sáng tạo và có những phát triển hết sức độc đáo. Những vấn đề lý luận trừu tượng, phức tạp được Người lý giải rất giản dị, dễ hiểu dễ. Đặc trưng của Hồ Chí Minh trong tư duy là luôn gắn lý luận với thực tiễn, thực tiễn hoá những vấn đề lý luận trừu tượng. Quan điểm của Mác, Lenin được Người gắn kết chặt chẽ với truyền thống văn hoá đạo đức của phương Đông, của dân tộc Việt Nam. Người từng nói: học chủ nghĩa Mác - Lenin là để xác định rõ lập trường tư tưởng, học để tìm ra phương pháp luận; “phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác - Lenin; học tập lập trường quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lenin để áp dụng lập trường và phương pháp ấy mà giải quyết tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng...”⁽²⁾. Với quan điểm chỉ đạo ấy, trong suốt cuộc đời hoạt động, Hồ Chí Minh luôn đề cao vấn đề *độc lập trong tư duy, tự do về tư tưởng*. Người thường xuyên quán triệt: Yêu cầu cao nhất đối với cán bộ, đảng viên là phải có tinh thần hết lòng vì tổ quốc, vì nhân dân; tự kiêu, tự mãn, tự tư tự lợi, tham ô lãng phí quan liêu là trái với chủ nghĩa Mác-Lenin. Người cũng nhiều lần nói rõ chủ nghĩa Mác - Lenin không chỉ là khoa học, là tinh hoa văn hoá, lý trí...mà còn là tình cảm, lòng nhân ái. Đó là tính giai cấp, tính cộng đồng dân tộc, tình làng nghĩa xóm, tình đồng chí anh em, tình đoàn kết quốc tế, tình nhân loại. “Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác-Lenin được”. Tìm hiểu quan điểm của Hồ Chí Minh về lý tưởng cách mạng và vấn đề giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên, chúng ta thấy rõ điều này. Trong phần mở đầu tác phẩm *Đường cách mệnh*, Người nêu 23 điểm về *Tư cách của một người cách mệnh*. Đó là nội dung khái quát về lý tưởng, về đạo đức, phong cách ứng xử, thái độ và trách nhiệm của người cán bộ cách mạng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên là một bộ phận của đời sống xã hội Việt Nam, nếu không đặt trong mối quan

¹ Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB CTQG, H.1995, T.2, tr. 268

² Hồ Chí Minh: Toàn tập, NXB CTQG, H.1996, T.8, tr.497

hệ chặt chẽ với truyền thống văn hoá, đạo đức dân tộc nói riêng và truyền thống văn hoá đạo đức phương Đông nói chung thì không thể hiểu được tư tưởng của Người chứ chưa nói tới việc học tập, vận dụng.

Đề cao tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc, người dân Việt Nam luôn tôn vinh những người có công trong việc giữ làng, giữ nước và coi đó là những tấm gương sáng. Người Việt Nam có truyền thống uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ người trồng cây và đòi hỏi mọi người phải theo gương cha ông, phải có ý thức về việc giữ nước, giữ làng, giữ gìn thuần phong, mỹ tục và nền nếp trong cuộc sống đời thường. Nói đến truyền thống văn hoá đạo đức phương Đông phải nói tới ảnh hưởng của học thuyết Khổng Tử về chính trị-đạo đức, những quan niệm về đạo đức của Nho giáo, Phật giáo. Tuy các quan niệm này có hạn chế là thuộc hệ tư tưởng phong kiến, phục vụ bộ máy thống trị của chính quyền phong kiến, nhưng đề cao việc tu thân-tu dưỡng đạo đức cá nhân, đề cao tinh thần yêu quý con người, cần cù, giản dị, tiết kiệm...Đó là mặt tích cực mà các thế hệ cần kế thừa, phát triển.

Trong những năm tháng hoạt động ở nước ngoài, Hồ Chí Minh đã hơn 10 năm sống và hoạt động ở các nước tư bản lớn như Pháp, Anh, Mỹ...Người không chỉ tiếp thu những tinh hoa văn hoá phương Tây mà còn chịu ảnh hưởng của những quan điểm tư tưởng về đạo đức, trong đó nổi bật là tư tưởng khoan dung, nhân ái, thương người của Cơ đốc giáo. Người từng nói: “Tôn giáo Giêsu có ưu điểm là lòng nhân ái cao cả”. Những quan điểm nhân văn của *thời kỳ Phục hưng*, dân chủ của *Thế kỷ Ánh sáng*; những quan điểm về dân quyền và công dân quyền của cách mạng tư sản Anh, cách mạng tư sản Pháp-những bước phát triển của chủ nghĩa nhân văn phương Tây đã được Hồ Chí Minh tiếp thu, chắt lọc khi Người đến với chủ nghĩa Mác-Lênin. Lòng yêu nước, tình thương yêu con người, quý trọng con người được Người chuyển hoá, nâng lên thành tình thương yêu đồng bào mình, dân tộc mình, thương yêu giai cấp công nhân và nhân dân lao động quốc tế. Từ khát vọng giải phóng đồng bào mình khỏi sự áp bức bất công được nâng lên thành giải phóng dân

tộc, tiến tới giải phóng con người và loài người, tiến tới xã hội cộng sản chủ nghĩa. Đó là lý tưởng, là ham muốn tốt bậc của Hồ Chí Minh.

Trên cơ sở nhận thức lý luận khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin và truyền thống văn hoá dân tộc, Hồ Chí Minh có quan niệm về thanh niên, về vai trò và nhiệm vụ của Thanh niên Việt Nam trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo. Theo Người, thanh niên là người *tiếp sức cách mạng cho thế hệ thanh niên già*, đồng thời là người *phụ trách dìu dắt thế hệ thanh niên tương lai*. Cách tiếp cận này cho thấy mối quan hệ trực tiếp giữa các thế hệ và trách nhiệm của thế hệ trước đối với việc bồi dưỡng, dìu dắt thế hệ sau.

Tuổi trẻ, tuổi thanh niên là mùa xuân của xã hội. Với hình ảnh “mùa xuân”, Hồ Chí Minh quan niệm đó là sự khởi đầu của một năm như vòng quay của thiên nhiên, đất trời: Xuân-Hạ-Thu-Đông. Tuổi trẻ là sự khởi đầu của một đời người. “Tuổi trẻ” trong quan niệm của Người là thời kỳ đẹp nhất, tràn đầy nhựa sống, như mùa xuân trăm hoa đua nở trong cuộc đời của một con người.

Tiếp cận được chân lý của thời đại, được rọi chiếu bởi ánh sáng của chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh đã sớm nhìn thấy sức mạnh của thanh niên. Vạch trần những tội ác của thực dân Pháp dùng lưỡi lê để chinh phục đất nước ta, dùng thuốc phiện, rượu cồn để đầu độc nhân dân ta, dân ta-nhất là thanh niên không được học, đau khổ, nghèo đói và sự đàn áp tàn bạo của kẻ thống trị là những người thầy duy nhất của người Đông Dương, Hồ Chí Minh tin tưởng người Đông Dương, trong đó có một bộ phận lớn là thanh niên sẽ tiến bộ một cách rất mau nhiệm và khi thời cơ cho phép, họ sẽ biết tỏ ra xứng đáng với những người thầy của họ. Đằng sau sự phục tùng tiêu cực, người Đông Dương giấu một cái gì đang sôi sục, đang gào thét và sẽ bùng nổ một cách ghê gớm khi thời cơ đến. Đây là một cách nhìn, tầm nhìn hết sức biện chứng và cách mạng. Ít ai nghĩ được rằng sự đàn áp tàn bạo, đau khổ, đói nghèo lại là người thầy. Nhưng lịch sử đã cho thấy quan điểm của Hồ Chí Minh là hoàn toàn đúng đắn. Chính những người bị áp bức bóc lột nặng nề đã đứng dậy bẻ gãy xiềng gông, làm cuộc cách mạng giải phóng, giành độc lập tự do và đưa đất nước phát triển theo con đường ấm no, hạnh phúc.

Với hình ảnh “tuổi trẻ-mùa xuân”, Hồ Chí Minh đưa ra nhiều nhận định về vai trò, vị trí của thanh niên. Đó là lớp người trẻ tuổi, có sức khỏe, năng động, sáng tạo. Họ là lực lượng rường cột của đất nước, tương lai của dân tộc. Là lớp người trẻ tuổi, thanh niên có hoài bão, ước mơ, giàu nghị lực, khát khao với nghĩa lớn của dân tộc, của Đảng là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Độ tuổi thanh niên là thời kỳ sung mãn, giữ vai trò, trọng trách rất lớn. Với tính cách là một lực lượng xã hội, thanh niên chiếm 1/3 dân số, là “rường cột” của nước nhà. Họ là những công dân của nước Việt Nam mới, là lực lượng xung kích, cánh tay đắc lực, đội hậu bị của Đảng. Thanh niên luôn hăng hái, xung phong đi đầu trong mọi nhiệm vụ gian khổ, khó khăn trong mọi thời kỳ cách mạng. Thanh niên là chủ hiện tại, đồng thời là chủ tương lai của đất nước. Tóm lại, khi nói về thanh niên, Hồ Chí Minh cho rằng thanh niên là một lực lượng trẻ, khỏe, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, giàu ý chí, nghị lực, ước mơ, có khả năng hoàn thành mọi nhiệm vụ khó khăn, nặng nề.

Quan điểm mà Hồ Chí Minh đã khẳng định rõ là: Muốn thức tỉnh một dân tộc, trước hết phải thức tỉnh thanh niên chính là xuất phát từ vai trò, vị trí, sự giác ngộ cách mạng và nhiệm vụ của thanh niên. Từ giữa năm 1925, trong bài *Gửi thanh niên An Nam*, sau khi nêu những tấm gương của thanh niên Trung Quốc, Nhật Bản, Nga, Người đã trần trụi với vận mệnh của đất nước: “Thế thì thanh niên của ta đang làm gì? Nói ra thì buồn, buồn lắm: họ không làm gì cả. Những thanh niên không có phương tiện thì không dám rời quê nhà; những người có phương tiện lại chìm trong sự biếng nhác; còn những kẻ đã xuất dương thì chỉ nghĩ đến việc thoả mãn tính tò mò của tuổi trẻ mà thôi!” Nhận xét này của Hồ Chí Minh, xét đến cùng là xuất phát từ việc đánh giá cao vai trò của thanh niên. Vì thanh niên có vai trò to lớn, nếu thanh niên không làm gì cả, biếng nhác, thoả mãn tính tò mò của tuổi trẻ thì sẽ là nguy cơ cho đất nước. Ngược lại, nếu thanh niên hăng hái, phấn đấu thì xã hội, đất nước sẽ phát triển.

Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, chính quyền thuộc về nhân dân, cả dân tộc bước vào một thời kỳ mới, nhiệm vụ mới, đó là kháng chiến

bảo vệ nền độc lập, củng cố chính quyền, vừa kháng chiến vừa kiến quốc. Hồ Chí Minh đặt nhiều kỳ vọng vào thanh niên. Người viết: “Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Thật vậy, nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh, một phần lớn là do các thanh niên. Thanh niên muốn là người chủ tương lai cho xứng đáng thì ngay hiện tại phải rèn luyện tinh thần và lực lượng của mình, phải ra làm việc để chuẩn bị cho cái tương lai đó”⁽¹⁾. Như vậy, xét về mọi khía cạnh; tuổi trẻ, sức khỏe, năng lực, khát vọng, nghị lực...thì thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Nhưng muốn là người chủ thì phải rèn luyện, phải làm việc. Vai trò làm chủ không tự nhiên có được mà phải giác ngộ, phấn đấu, rèn luyện. Một vấn đề làm chủ nhưng có hai khía cạnh, có mối quan hệ mật thiết với nhau. Khía cạnh thứ nhất, chỉ có thanh niên mới là người làm chủ, và khía cạnh thứ hai là muốn là chủ thì thanh niên phải phấn đấu. Cũng ở giai đoạn lịch sử này, tức là khi nước nhà vừa giành độc lập, Hồ Chí Minh rất kỳ vọng ở thanh niên trong việc xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên để lại, trong việc làm cho non sông Việt Nam trở nên tươi đẹp, bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu.

Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, ngày 28-3-1951, đến thăm đơn vị thanh niên xung phong 312 tại xã Cẩm Giàng, Bạch Thông, Bắc Cạn. Người tặng 4 câu thơ:

Không có việc gì khó
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí ắt làm nên

Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nói Người rất yêu quý thanh niên: “ - Vì thanh niên là người xung phong trong công cuộc phát triển kinh tế và văn hoá, trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Về nông nghiệp, số đông “kiện tướng” làm công tác thủy lợi, làm phân bón, vỡ đất hoang, cải tiến công cụ, v.v đều là thanh niên. Về công nghiệp, trong phong trào cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất, thanh niên cũng là người xung phong. Về văn hoá, trong công

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, T.5, tr.185

việc xoá nạn mù chữ, bổ túc văn hoá, thi đua “hai tốt”, thanh niên cố gắng nhiều và có công nhiều...

- Vì thanh niên là lực lượng cơ bản trong bộ đội, công an và dân quân tự vệ, đang hằng hái giữ gìn trật tự, trị an, bảo vệ Tổ quốc.

- Vì trong mọi công việc, thanh niên thi đua thực hiện khẩu hiệu: “Đâu cần, thanh niên có; việc gì khó, thanh niên làm...”

Theo quan điểm của Hồ Chí Minh, thanh niên là một lực lượng to lớn của dân tộc. Trong quân đội, nhiều thanh niên đã lập công vẻ vang. Có nhiều thanh niên công nhân làm gương mẫu trong phong trào thi đua tăng năng suất. Những đội thanh niên xung phong giúp việc các chiến dịch và hiện đang giúp việc khác, số nhiều là thanh niên nông dân. Thanh niên học sinh hoạt động cũng khá. Như vậy, cách nhìn của Hồ Chí Minh về thanh niên là rất toàn diện. Từ cơ cấu lực lượng, sự có mặt của thanh niên trên tất cả các mặt trận, “khắp thành thị, nông thôn, miền xuôi, miền núi, thanh niên ta ngày nay đã thành một đội quân to lớn, hằng hái tiến lên, quyết tâm phấn đấu, hy sinh vì Tổ quốc thân yêu, vì tiến bộ xã hội”. Bàn về lực lượng thanh niên, Người chỉ rõ: thanh niên là những đội quân xung kích trên các mặt trận, là đại biểu cái tinh thần tự tôn, tự lập của dân tộc ta mấy ngàn năm để lại, là chủ lực quân, là lực lượng cơ bản trong bộ đội, công an, dân quân tự vệ đang hằng hái giữ gìn trật tự trị an, bảo vệ Tổ quốc.

Thanh niên không chỉ là bộ phận quan trọng của dân tộc, mà còn là lực lượng xung kích cách mạng, cánh tay đắc lực của Đảng. Ý nghĩa của vấn đề được thể hiện khi Người nói về huy hiệu của Đoàn thanh niên “tay cầm cờ đỏ sao vàng tiến lên”; ý nghĩa của nó là thanh niên phải xung phong làm gương mẫu trong công tác, trong học tập, trong đạo đức cách mạng.

Hồ Chí Minh từng nói: Thanh niên không chỉ là người tiếp sức cách mạng cho “thế hệ thanh niên già” đồng thời là người phụ trách dìu dắt “thế hệ thanh niên tương lai” tức là thiếu niên nhi đồng. Vấn đề này, như đã nói ở trên, vừa là một cách quan niệm về thanh niên, nhưng vừa chỉ ra vai trò, vị trí

của thanh niên. Thanh niên - như Hồ Chí Minh đã nói được hiểu là một “gạch nối” giữa thế hệ trước với thế hệ sau.

Sự kế tiếp các thế hệ, vừa là quy luật tự nhiên vừa là quy luật xã hội. Là quy luật tự nhiên, trẻ dần dần lớn lên, lớn lên rồi già đi, già rồi chết. Quy luật này không đòi hỏi một sự chuẩn bị, một sự tác động nào của con người, sớm hay muộn cũng sẽ diễn ra như vậy. Là quy luật xã hội, như C. Mác đã chỉ ra, lịch sử là sự kế tục của những thế hệ, mỗi thế hệ đều sử dụng những vật liệu, tư bản, sức sản xuất, kinh nghiệm và tri thức do các thế hệ trước truyền lại. Vì vậy, mỗi thế hệ một mặt tiếp tục những kinh nghiệm và tri thức cũ, mặt khác làm thay đổi nó bằng hoạt động mới.

Vấn đề đặt ra là làm thế nào để có được sự kế tục và thay đổi đó? Sự kế tục của các thế hệ khác sự kế tục tự nhiên ở chỗ phải có sự chuẩn bị vững chắc, chỉ được thực hiện trong quá trình hoạt động có ý thức của con người. Theo quy luật, trong một hoàn cảnh lịch sử nhất định, không phải nhất thiết chỉ có một khả năng mà luôn luôn có thể tiến lên hoặc thụt lùi. Và sự vận động theo khả năng này hay khả năng kia còn tùy thuộc vào ý thức, nhận thức của con người.

Khi nghiên cứu vai trò của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng, chúng ta cần đặt thanh niên trong mối quan hệ giữa các thế hệ cách mạng theo *đồng đại*. Tức là bất kỳ một thời kỳ nào của cách mạng cũng cơ bản có 4 thế hệ: thế hệ già, thế hệ trung niên, thế hệ thanh niên, thế hệ thiếu niên nhi đồng. Còn theo *lịch đại*, cách mạng Việt Nam tới nay đã trải qua 5 thế hệ nối tiếp nhau: thế hệ tiền bối (thời dựng Đảng); thế hệ Cách mạng tháng Tám; thế hệ kháng chiến chống thực dân Pháp; thế hệ kháng chiến chống Mỹ cứu nước; thế hệ sau ngày đất nước thống nhất cùng đi lên CNXH.

Muốn tiếp sức được cho các “thế hệ thanh niên già” thì phải nắm được mặt mạnh và mặt yếu của thế hệ đó. Theo Hồ Chí Minh: “Các đồng chí già là rất quý, là gương bên bể đấu tranh, là những người dọn đường. Nhưng những hiểu biết của thế hệ già hồi 30 tuổi so với sự hiểu biết của thế hệ trẻ bây giờ thì “chúng mình dốt lắm”. Vấn đề đặt ra theo quan niệm của Hồ Chí Minh là: “Nếu thế hệ già khôn hơn thế hệ trẻ thì không tốt. Thế hệ già thua thế hệ trẻ

mới là tốt. Các cháu không hơn bệt. Bệt là không tốt”. Người ta thường nói: “Con hơn cha là nhà có phúc”, già có việc già, trẻ có việc trẻ. Tục ngữ có câu “măng mọc quá phec”. Măng mọc sau mà tốt hơn tre đấy. Tuy nhiên, thanh niên phải biết công lao của các đồng chí già, phải thấy các đồng chí già đã trải qua nhiều thời kì cách mạng phong ba bão táp, có kinh nghiệm, thanh niên phải học tập”.

Thanh niên còn là người phụ trách dìu dắt thiếu niên, nhi đồng. Đây là vấn đề thuộc về quy luật cách mạng: thế hệ trước sẽ sống mãi bởi sự kế tục và phát triển xuất sắc của thế hệ sau, và thế hệ sau tiếp nối được những mặt mạnh của thế hệ trước, đồng thời sáng tạo ra nhiều cái mới, cái hay thì cách mạng mới thắng lợi. Sự tác động của thế hệ trước đối với thế hệ sau là cần thiết và rất quan trọng. Thế hệ sau không thể tùy tiện lựa chọn hoặc định hình mọi thứ ngay từ đầu, mà phải tiếp nhận những gì đã có từ các thế hệ trước, phải được các thế hệ trước truyền lại. Sự tác động này được thể hiện bằng công tác giáo dục và nêu gương của thế hệ trước đối với thế hệ sau. Đây vừa là vai trò vừa là trách nhiệm của thanh niên đối với thiếu niên nhi đồng. Vấn đề đặt ra là bồi dưỡng, dìu dắt như thế nào? Có phải giáo dục theo kiểu buộc thế hệ sau đúng như thế hệ trước? Theo tư tưởng Hồ Chí Minh thì không phải như vậy. Bởi vì thế hệ nào cũng có những hạn chế nhất định do những điều kiện lịch sử cụ thể quy định. Điều quan trọng là thanh niên phải biết dìu dắt, hướng đích cho thiếu niên nhi đồng; không coi thường thế hệ sau, ngược lại cần có thái độ “mở đường” để cho thế hệ sau vượt lên mình, biết khai thác, tìm tòi những suy nghĩ mới mẻ ở thế hệ sau.

2. Một số nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Phương pháp luận mác xít đã làm Hồ Chí Minh có phương pháp tiếp cận một cách khoa học, chính xác khi khẳng định vai trò, khả năng của thanh niên Việt Nam trong suốt tiến trình cách mạng do Đảng lãnh đạo, đồng thời thực tiễn cách mạng đã thử thách vai trò và sức mạnh của thanh niên, nhưng thực tiễn ấy không phải đương nhiên mà có được. Các thế hệ thanh niên trong

lịch sử cách mạng và lớn lên sau này có tiếp bước được con đường mà các thế hệ cha anh đã chọn đã hy sinh biết bao mồ hôi, xương máu mới có ngày nay hay không còn tùy thuộc nhiều yếu tố, trong đó yếu tố quan trọng hàng đầu là sự bồi dưỡng giáo dục thanh niên mới lớn về con đường, lý tưởng cách mạng mà các thế hệ cách mạng cha anh đã lựa chọn.

Hồ Chí Minh từng nói: "Theo qui luật tự nhiên, già thì phải yếu, yếu thì phải chết. Nếu không có cán bộ mới vào thì ai gánh vác công việc của Đảng". Vì vậy, việc bồi dưỡng, giáo dục tinh thần cách mạng, lý tưởng cách mạng là công việc Người đã kiên trì suốt cuộc đời hoạt động cách mạng. "Hồi sinh" thanh niên là điều kiện tiên quyết để "hồi sinh dân tộc", tiến tới giải phóng dân tộc; vì lợi ích dân tộc, vì tương lai dân tộc thì phải chăm lo bồi dưỡng giáo dục con người, "vì lợi ích trăm năm phải trồng người". Lời căn dặn của Người: "Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là công việc hết sức quan trọng và rất cần thiết" là một tổng kết rất khoa học.

Nhiều người trong giới nghiên cứu trong và ngoài nước, trong chúng ta hiện nay đặt vấn đề lý tưởng cách mạng mà Hồ Chí Minh, Đảng ta trong hơn 7 thập kỷ qua và hiện nay bồi dưỡng giáo dục cho thanh niên là gì? Thực tiễn cách mạng Việt Nam, những quan điểm chỉ dẫn mà Hồ Chí Minh và Đảng ta đã khẳng định là câu trả lời duy nhất đúng đắn, khách quan khoa học. Đó là *độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, là độc lập gắn liền với chủ nghĩa xã hội; là Tổ quốc ta phải độc lập, thống nhất, phải giàu mạnh, nhân dân ta phải được tự do, được sống cuộc sống ấm no, hạnh phúc*. Mục tiêu lý tưởng ấy còn phải qua các chặng đường, các giai đoạn với những nhiệm vụ khó khăn nặng nề, còn có những diễn biến phức tạp bởi sự xuyên tạc, chống phá của kẻ thù, bởi những khuyết điểm, yếu kém của chính chúng ta. Trong tiến trình phát triển của cách mạng, định hướng cho thanh niên, giáo dục bồi dưỡng để thanh niên luôn tin tưởng vào lý tưởng mà Hồ Chí Minh, Đảng ta và dân tộc đã lựa chọn, để thanh niên kiên trì, mang hết tâm lực phấn đấu vì lý tưởng ấy.

Những nội dung gì về lý tưởng cách mạng cần phải chú trọng bồi dưỡng, giáo dục cho thanh niên mà Hồ Chí Minh đã chỉ ra là vấn đề cần phải

luận giải khoa học để vận dụng và làm tốt hơn nữa việc "Chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau".

2.1. Giáo dục lòng yêu nước, ý chí dân tộc tự cường và đạo đức cách mạng là nội dung quan trọng hàng đầu trong việc giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Đến với chủ nghĩa Mác Lênin, tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc, lý tưởng mà Hồ Chí Minh quan tâm giáo dục thanh niên là lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Trong toàn bộ sự nghiệp cách mạng, Người và Đảng ta luôn quán triệt, nhấn mạnh, giành độc lập mới chỉ là bước đầu tiên trên con đường đi đến hạnh phúc, tự do, ấm no cho nhân dân, là tiền đề để đi tới mục đích lâu dài là giải phóng xã hội, giải phóng con người. Người nhiều lần nói rõ dân tộc ta, nhân dân ta đã phải sống dưới ách thống trị hàng nghìn năm của chế độ phong kiến, gần 100 năm bị thực dân Pháp xâm lược, cai trị, nhân dân ta đã được Đảng tuyên truyền, giác ngộ, vốn có truyền thống giàu lòng yêu nước, ý chí dân tộc tự cường; đã hiểu rõ, chế độ thực dân phong kiến là cội nguồn của sự áp bức, bóc lột bất công, sự nô lệ. Người và Đảng ta lựa chọn con đường cách mạng vô sản và xã hội chủ nghĩa. Vì: "Chỉ có chủ nghĩa xã hội mới cứu được nhân loại, đem lại cho mọi người tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no, việc làm cho mọi người, niềm vui, hoà bình, hạnh phúc"⁽¹⁾. Từ năm 1920, Người đã nặng tâm và rất đau buồn trước thực trạng đất nước chìm đắm trong vòng nô lệ tối tăm, trong khi nhiều thanh niên lại "không làm gì cả". Những thanh niên ngại khó, sợ khổ thì không dám rời quê nhà tìm đường cứu nước khi không có điều kiện vật chất đảm bảo. Những người có điều kiện để lại lại chìm ngập trong sự biếng nhác; có những người đã xuất dương lại chỉ nghĩ đến việc thoả mãn tính tò mò của tuổi trẻ⁽²⁾. Đề cập đến điều này cũng có nghĩa là Người đã đặt vấn đề cho việc cần phải giáo dục thanh niên, thức tỉnh thanh niên để họ tham gia vào sự nghiệp giải phóng dân tộc, chấn hưng nước nhà, khắc phục tình trạng "thiếu tổ chức và thiếu người tổ chức". Cũng từ đây, Hồ Chí Minh tích cực bắt tay vào công việc

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, T. 1, tr. 461

² Hồ Chí Minh, Sđd, t. 2, tr. 132-133

giáo dục và thức tỉnh thanh niên Việt Nam đi theo con đường cách mạng, lấy lợi ích của dân tộc và hạnh phúc của nhân dân làm mục tiêu phấn đấu và lẽ sống của cuộc đời.

Sau ngày chính quyền cách mạng ra đời, khi xác định mục tiêu, nhiệm vụ bồi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: "cốt nhất là phải dạy cho học trò yêu nước, thương nòi. Phải dạy cho họ có chí tự lập, tự cường, quyết không chịu thua kém ai, quyết không chịu làm nô lệ"⁽¹⁾.

Được Quốc hội khoá I giao trong trách Trưởng ban soạn thảo Hiến pháp mới của đất nước, Hồ Chí Minh cũng khẳng định chủ trương của Đảng và Nhà nước là "đặc biệt chú trọng giáo dục thanh niên về đức dục, trí dục và thể dục"⁽²⁾. Chuẩn bị cho việc đi vào cõi vĩnh hằng, Hồ Chí Minh căn dặn đồng chí, đồng bào "Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết"⁽³⁾.

Trong những nội dung về chuẩn mực đạo đức phải giáo dục cho thanh niên, cách thức diễn đạt tuy khác nhau, nhưng Hồ Chí Minh luôn luôn xếp lên hàng đầu nội dung: Phải có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc và ý chí tự lực tự cường. Trong *Thư các bạn gửi thanh niên*, ngày 17-8-1947, Người xác định mỗi thanh niên trước hết cần thực hiện:

a. Các sự hy sinh khó nhọc thì mình làm trước người ta, còn sự sung sướng thanh nhàn thì mình nhường người ta hưởng trước.

b. Các việc đáng làm, thì có khó mấy cũng cố chịu khó, quyết tâm làm cho kì được.

c. Ham làm những việc ích quốc lợi dân⁽⁴⁾.

Đặt vấn đề *Thanh niên phải làm gì*, trong bài viết đăng trên báo *Sự thật* ngày 10-2 - 1948, Hồ Chí Minh yêu cầu: "Thanh niên cần phải có chí tự động, tự cường, tự lập. Phải có khí khái ham làm việc, chứ không ham địa vị"⁽⁵⁾.

¹ Hồ Chí Minh, Sđd, t.5, tr. 102

² Hồ Chí Minh, Sđd, t. 9, tr. 593

³ Hồ Chí Minh, Sđd, t. 12, tr. 498

⁴ Hồ Chí Minh, Sđd, t. 5. tr. 185

⁵ Hồ Chí Minh, Sđd, t. 5, tr. 375

Nói chuyện tại Hội nghị cán bộ Đoàn thanh niên Lao động Việt Nam toàn miền Bắc, ngày 22 - 9 - 1962, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: "Thanh niên phải luôn luôn rèn luyện đạo đức cách mạng" và hai trong ba tiêu chí cơ bản của đạo đức cách mạng mà mỗi thanh niên phải tu dưỡng, rèn luyện được Người chỉ ra là:

"- Trung thành: Trọn đời trung thành với sự nghiệp cách mạng, với Tổ quốc, với Đảng, với giai cấp.

- Dũng cảm: Không sợ khổ, không sợ khó, thực hiện: "Đầu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên làm", "gian khổ thì đi trước, hưởng thụ sau mọi người""⁽¹⁾.

Như vậy, giáo dục thanh niên lòng yêu nước, tinh thần dân tộc luôn luôn có vai trò, vị trí quan trọng trong tư duy và hành động của Hồ Chí Minh. Trong tư tưởng của Người vai trò quan trọng của việc giáo dục thanh niên lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, ý chí tự lực tự cường được xác định bởi sức mạnh của lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, ý chí tự lực tự cường trong truyền thống lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam.

Theo Hồ Chí Minh, lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, ý chí tự lực tự cường có vai trò vô cùng thiết yếu trong đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ đất nước. Năm 1924, trong *Báo cáo về Bắc Kỳ, Trung Kỳ và Nam Kỳ*, Hồ Chí Minh đã khẳng định: "Chủ nghĩa dân tộc là động lực lớn của đất nước"⁽²⁾ và khi dân tộc Việt Nam đang rên xiết trong vòng nô lệ thì đó là "động lực vĩ đại và duy nhất của đời sống xã hội"⁽³⁾.

Lịch sử giữ nước, chống ngoại xâm của dân tộc cho thấy mỗi khi đất nước bị đe dọa bởi hoạ xâm lăng, biết khơi dậy, tập hợp và quy tụ lòng yêu nước của toàn dân tộc sẽ tạo thành sức mạnh tổng hợp rất to lớn đưa đất nước vượt qua mọi hiểm nguy. Tổng kết từ thực tiễn ấy, Hồ Chí Minh khẳng định: "Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng thì tinh thần ấy lại sôi nổi,

¹ Hồ Chí Minh, Sđd, t. 10, tr. 621

² Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb CTQG, H. 2000, tr. 466

³ Hồ Chí Minh, Sđd, t. 1, tr. 467

nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi nguy hiểm khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước"⁽¹⁾.

Lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, ý chí tự lực tự cường là nguồn lực rất to lớn trong quá trình xây dựng, phát triển kinh tế xã hội đất nước. Trong quan niệm của Hồ Chí Minh, muốn phát triển đất nước giàu mạnh phải có sức dân, có sự đồng lòng, chung sức của mỗi người dân, không phân biệt nam nữ, giàu nghèo, miền xuôi, miền ngược hay quá khứ, miễn là con dân nước Việt và có lòng yêu nước, thương nòi. Khi lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, ý chí tự lực tự cường trong mỗi người dân được khơi dậy, hoạt động của họ trên các lĩnh vực kinh tế xã hội sẽ trở nên thiết thực hơn, hiệu quả hơn. Năm 1951, trong *Lời kêu gọi nhân dịp cách mạng tháng Tám và ngày độc lập*, Hồ Chí Minh chỉ rõ: "So sánh tình trạng ngày bắt đầu kháng chiến với tình trạng ngày nay, mọi người đều nhận thấy rằng lực lượng ta tiến bộ rất nhiều. Chúng ta tiến bộ nhiều về mọi mặt: nội chính, ngoại giao, quân sự, kinh tế, văn hoá.

Có tiến bộ ấy là nhờ lòng yêu nước, nhờ sự hy sinh cố gắng của toàn dân"⁽²⁾.

Lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, ý chí tự lực tự cường là điểm tương đồng quan trọng để thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc, là cơ sở để thực hiện đoàn kết quốc tế. Tìm điểm chung, điểm tương đồng của tất cả các tầng lớp, giai cấp trong cộng đồng dân tộc là nội dung nổi bật trong tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết. Xuất phát từ niềm tin vào tinh thần yêu nước và lực lượng đoàn kết mạnh mẽ của toàn dân, Hồ Chí Minh khẳng định: Ngoại trừ bọn việt gian bán nước, đã là người Việt Nam, là con Lạc cháu Hồng thì ai cũng có ít hay nhiều lòng yêu nước và đã có lòng yêu nước thì phải bỏ qua, khắc phục những dị biệt, tìm ra và nhân lên những điểm tương đồng, để đến với nhau, cùng nhau đấu tranh cho độc lập dân tộc, đất nước giàu mạnh và hạnh phúc cho mọi người. Người khẳng định: "Trong kháng chiến do lòng yêu nước của đồng bào và do Đảng ta lãnh đạo đã tập hợp lực lượng của nhân dân thành một khối lớn mạnh, đã đưa kháng chiến đến thắng lợi"⁽³⁾.

¹ Hồ Chí Minh, Sđd, t. 6, tr. 171

² Hồ Chí Minh, Sđd, t. 6, tr. 280

³ Hồ Chí Minh, Sđd, t. 9, tr. 506

Coi trọng sức mạnh của lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, ý chí tự lực tự cường và với việc xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Hồ Chí Minh còn luôn luôn phấn đấu không mệt mỏi nhằm xây dựng tình đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, nhân dân các nước thuộc địa, phụ thuộc và nhân dân tiến bộ các nước khác. Trong quan niệm của Người, lòng yêu nước luôn luôn gắn liền với tinh thần quốc tế và là cơ sở, bộ phận của tinh thần quốc tế. Người chỉ rõ: "Tinh thần yêu nước chân chính khác hẳn với tinh thần vị quốc của bọn đế quốc phản động. Nó là một bộ phận của tinh thần quốc tế"⁽¹⁾.

Lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, ý chí tự lực tự cường khi thấm sâu vào nhân dân, vào thanh niên sẽ trở thành hành động thiết thực của mỗi người thì những yếu tố này lại chuyển thành lực lượng vật chất có sức mạnh vô cùng to lớn. "Lòng yêu nước và sự đoàn kết của nhân dân là một lực lượng vô cùng to lớn không ai thắng nổi"⁽²⁾.

Thanh niên Việt Nam trong lịch sử cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng đã phát huy vai trò tiên phong của mình trong sự nghiệp giải phóng dân tộc. Để xây dựng đất nước hùng cường, yêu cầu với nhiệm vụ mà Đảng đặt ra là thanh niên càng phải biết phát huy lòng yêu nước, tự cường dân tộc, để sánh vai cùng các cường quốc năm châu. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X đã nhấn mạnh: "Đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức, biện pháp giáo dục chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tuyên truyền sâu rộng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bồi dưỡng lòng yêu nước, yêu nhân dân, lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, tăng cường giáo dục phẩm chất đạo đức cách mạng trong toàn Đảng, toàn dân, đặc biệt là đối với thế hệ trẻ"⁽³⁾.

Sinh thời Hồ Chí Minh nhiều lần tâm sự Người rất yêu mến thanh niên, luôn khẳng định vị trí và vai trò của thanh niên trong xã hội, nhấn mạnh việc

¹ Hồ Chí Minh, Sđd, t. 6, tr. 172

² Hồ Chí Minh, Sđd, t. 6, tr. 281

³ Đảng cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb CTQG, H.2006, tr. 283

phải giáo dục thanh niên để họ có thể kế tục cha anh hoàn thành sự nghiệp cách mạng.

Thanh niên là lớp người có sức sống mãnh liệt, khát khao cải tạo thế giới, khát vọng vươn tới tiến bộ và cách mạng. Những người trẻ tuổi còn rất muốn sớm khẳng định vai trò cá nhân, muốn khẳng định mình trong xã hội, do đó thanh niên luôn là lực lượng xung kích trong xã hội. Nếu được trang bị tốt về tư tưởng, lý tưởng cống hiến, được đào tạo giỏi về chuyên môn thì tuổi trẻ sẽ vượt lên khó khăn để tiến bộ. Vận mệnh của đất nước, sự phát triển của xã hội, phần lớn phụ thuộc vào thanh niên.

Hồ Chí Minh là biểu tượng sáng ngời về lòng yêu nước, tự cường dân tộc. Ở tuổi thanh niên, Người ra đi tìm đường cứu nước, xuất phát từ một tấm lòng yêu nước nồng nàn. Ở thời điểm đó, khác với xu hướng của các bậc tiền bối Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh, Người chọn hướng đi sang phương Tây và mục đích ra đi là để trở về giúp đồng bào của Người. Người ra đi với hành trang là một ý chí mãnh liệt tìm một con đường giải phóng cho dân tộc mình. Đi sang Châu Âu, Nguyễn Tất Thành đã tự nguyện vô sản hoá, sống cuộc sống của người lao động bôn ba trên nhiều đại dương, đã sống và hoạt động ở nhiều nước thuộc các châu lục Á, Âu, Phi, Mỹ. Tận mắt chứng kiến cảnh áp bức, nỗi khổ cực mà nhân dân các dân tộc khác đang phải chịu đựng như nhân dân Việt Nam, Nguyễn Tất Thành đã nhận thức rõ bản chất dã man, vô nhân đạo của chủ nghĩa thực dân. Người thấy rõ rằng ở đâu cũng có người bị bóc lột và kẻ bóc lột. Ở đâu Người cũng thấy khát vọng đấu tranh giải phóng, đòi quyền làm người của nhân dân lao động nghèo khổ. Người nhận thấy không thể bằng "yêu sách dân chủ" yêu cầu bọn thực dân đế quốc thực hiện công lý, bình đẳng; muốn đánh đổ chủ nghĩa tư bản đế quốc và được giải phóng, các dân tộc phải đoàn kết và dựa vào lực lượng của bản thân mình.

Cuộc sống vất vả, khó nhọc ở nước ngoài không làm Hồ Chí Minh nản chí. Với tinh thần học tập không mệt mỏi, Người đã tranh thủ mọi cơ hội để học hỏi, viết báo, học thêm nhiều ngoại ngữ, trau dồi thêm kiến thức, hiểu biết

của mình về các nền văn hoá, văn minh khác trên thế giới. Người đã tích lũy được những kiến thức, kinh nghiệm hoạt động cả về lý luận, thực tiễn và trở thành một nhà hoạt động cách mạng chuyên nghiệp.

Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc được đọc *Sơ thảo thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin*. Luận cương của Lênin làm cho Người cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng. Từ đó, Người hoàn toàn tin theo Lênin và Quốc tế III. Người đã biểu quyết, tán thành việc Đảng Xã hội Pháp gia nhập Quốc tế III, là một trong những người sáng lập Đảng Cộng sản Pháp và là người cộng sản Việt Nam đầu tiên. Sự kiện này đánh dấu sự chuyển biến về chất trong tư tưởng Nguyễn Ái Quốc, từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Mác Lênin, từ giác ngộ dân tộc đến giác ngộ giai cấp, từ người yêu nước trở thành người cộng sản. Trong bài *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lênin*, Hồ Chí Minh cho biết: "Lúc đầu chính là chủ nghĩa yêu nước, chứ chưa phải là chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ ba" ⁽¹⁾. Nghiên cứu những luận điểm của *Sơ thảo Luận cương*, Người đã nhận thấy thực chất của cái gọi là Tự do, Bình đẳng, Bác ái trong chủ nghĩa tư bản, đế quốc và bản chất của chế độ ấy. Người tìm thấy trong Sơ thảo luận cương sự chỉ dẫn cho con đường giải phóng dân tộc, "đây là con đường giải phóng chúng ta" và xác định cách mạng Việt Nam cần phải đi theo con đường cách mạng vô sản.

Cuối năm 1924, tại Quảng Châu (Trung Quốc), Người đã tập hợp những người Việt Nam yêu nước trẻ tuổi trong tổ chức *Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên* để đào tạo, bồi dưỡng, làm hạt nhân cho phong trào cách mạng Việt Nam. Những người thanh niên ấy chính là lớp thanh niên đầu tiên đã hy sinh tuổi thanh xuân của mình cho đất nước, được ghi danh trong lịch sử truyền thống của Đảng, của dân tộc, của thế hệ thanh niên Việt Nam như: Trần Phú, Ngô Gia Tự, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Thị Minh Khai... Các đồng chí đó đã vì dân, vì Đảng mà oanh liệt hy sinh, đã nêu gương chói lọi về đạo đức cách mạng chí công vô tư cho tất cả

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t. 2, tr. 128

chúng ta học tập. Tiếp bước thế hệ cha anh, rất nhiều thanh niên Việt Nam trong hai cuộc kháng chiến của dân tộc đã anh dũng hy sinh khi đang ở tuổi hai mươi, đã "Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh".

Theo tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục lòng yêu nước, tự cường dân tộc cho thanh niên gồm những nội dung cụ thể sau:

***Một là,** giáo dục tinh thần yêu nước, ý chí tự lực tự cường, không lùi bước trước mọi khó khăn, gian khổ:*

Lịch sử dân tộc Việt Nam với hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước đầy gian nan thử thách đã trở thành truyền thống lâu đời, mang đậm tính nhân dân và tính dân tộc. Đó là một di sản vô giá, là nền tảng cho công cuộc phục hưng đất nước. Trong giáo dục truyền thống văn hoá quý báu của dân tộc, Hồ Chí Minh đặc biệt đề cao việc *giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần "Không có gì quý hơn độc lập, tự do"*.

Tự hào với những trang sử giữ nước oai hùng, những chiến công hiển hách của dân tộc, Người nhắc nhở thanh niên phải biết ơn và ghi nhớ công lao của các anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.

Trong công cuộc đấu tranh bảo vệ đất nước, dân tộc ta phải đương đầu với nhiều đế chế lớn mạnh ở phương Đông thời cổ - trung đại và nhiều cường quốc đế quốc chủ nghĩa thời cận - hiện đại. Vì vậy, con đường sống còn và chiến thắng của dân tộc ta là phải động viên sức mạnh vật chất, tinh thần của cả dân tộc. Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước, nhiệm vụ luôn đặt ra hết sức khó khăn, nặng nề. Nó không chỉ đòi hỏi tinh thần quyết tâm cao, mà còn đòi hỏi cả sự hy sinh lợi ích cá nhân, có lúc phải hy sinh xương máu. Do đó, Người rất đã chú trọng giáo dục, bồi dưỡng cho thanh niên ý chí tự lực, tự cường để vươn lên, không chịu khuất phục trước mọi khó khăn nguy hiểm để giành chiến thắng.

***Hai là,** giáo dục nhận thức về xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết các tầng lớp nhân dân vì lợi ích tối cao của Tổ quốc.*

Do hoàn cảnh tự nhiên và điều kiện lao động nông nghiệp, người Việt Nam rất đề cao tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau trong đấu tranh chống thiên

tai, trong cuộc sống hằng ngày cũng như trong lúc gặp khó khăn, hoạn nạn. Do đất nước liên tục phải đương đầu với hoạ xâm lăng, dân tộc ta, nhân dân ta càng đề cao truyền thống đoàn kết. Nhờ có đoàn kết, dân tộc ta đã vượt qua mọi khó khăn, nguy hiểm, đánh thắng các đế quốc lớn mạnh, giành lại độc lập, tự do cho Tổ quốc. Chính vì vậy Hồ Chí Minh rất coi trọng việc giáo dục cho thanh niên truyền thống đại đoàn kết dân tộc. Người đã đúc kết thành một quy luật của lịch sử: Đoàn kết là sức mạnh vô địch của chúng ta. "Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết. Thành công, thành công, đại thành công!". Người viết những câu hết sức xúc động về tinh thần đoàn kết thống nhất của nhân dân ta, của dân tộc ta trong công cuộc dựng nước và giữ nước chính là để nhắc nhở mỗi người Việt Nam, đặc biệt là thanh niên, dù sướng hay khổ, dù no hay đói cũng phải đoàn kết thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau: "Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một". "Đồng bào Kinh hay Thô, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê đê, Xê đăng hay BaNa và các dân tộc thiểu số khác, đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau. Sông có thể cạn, núi có thể mòn, nhưng lòng đoàn kết của chúng ta không bao giờ giảm bớt"⁽¹⁾.

***Ba là,** giáo dục ý thức phát huy truyền thống lao động cần cù, tinh thần hiếu học của cha ông.*

Nước ta là nước nông nghiệp, cơ sở kinh tế và kỹ thuật lao động thô sơ; điều kiện thiên nhiên nắng lắm, mưa nhiều, ẩm thấp, luôn bị hạn hán, lũ lụt và dịch bệnh, do đó, con người phải lao động vất vả, cực nhọc. Quá trình vật lộn với những khó khăn, thử thách để lao động sản xuất và tạo dựng cuộc sống đã rèn đúc nên truyền thống lao động cần cù, chịu thương, chịu khó trong gian khổ. Cha ông ta có tinh thần hiếu học, trọng học có truyền thống tôn sư, trọng đạo. Trong công cuộc đấu tranh, xây dựng, bảo vệ đất nước, với biết bao khó khăn, gian khổ thì sự cần cù lao động và học tập là yêu cầu rất cần thiết ở mỗi thanh niên. Vì vậy, Hồ Chí Minh rất chú trọng giáo dục, bồi dưỡng để thanh

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.4, t r. 217

niên có được đức tính lao động cần cù, chịu khó, tinh thần hiếu học, để họ có ý thức trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.

Truyền thống là sản phẩm của cuộc sống, của lịch sử dân tộc và luôn luôn được bồi đắp qua quá trình phát triển của lịch sử. Truyền thống tốt đẹp chỉ có giá trị và ý nghĩa khi nó phù hợp với yêu cầu của cuộc sống hiện thực và phát huy tác dụng tích cực góp phần thúc đẩy sự phát triển của lịch sử. Hồ Chí Minh đã khẳng định, trong thời đại ngày nay, muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản. Truyền thống dân tộc phải được nâng cao trên lập trường cách mạng của giai cấp vô sản, chủ nghĩa yêu nước phát triển thành chủ nghĩa yêu nước xã hội chủ nghĩa, truyền thống anh hùng nâng lên thành truyền thống anh hùng cách mạng, ý thức độc lập tự do của dân tộc chuyển thành ý thức độc lập dân tộc gắn liền với tự do của nhân dân, tinh thần đoàn kết dân tộc nâng lên thành tinh thần làm chủ của nhân dân lao động.

Xuất phát từ sự nhìn nhận, đánh giá đúng đắn, khách quan vai trò, vị trí của thanh niên trong cách mạng, Hồ Chí Minh luôn đòi hỏi thanh niên phải tự giác rèn luyện lý tưởng, nâng cao chí khí và đạo đức cách mạng.

Lý tưởng là nguồn lực lớn xuất phát từ nhận thức, thôi thúc con người hành động. Đối với thanh niên, do đặc điểm lứa tuổi, giáo dục để thanh niên nhận thức rõ lý tưởng cách mạng là điều không thể thiếu bởi nó sẽ gắn bó với họ và là yêu cầu của chính sự đòi hỏi bản thân. Lý tưởng sẽ là một điểm tựa tinh thần giúp thanh niên vượt qua những khó khăn thử thách, thực hiện được những ước mơ, hoài bão của bản thân, thực hiện tốt vai trò của mình trong sự nghiệp cách mạng. Chính vì thế, Hồ Chí Minh luôn khuyên nhủ thanh niên cần phải tự giác rèn luyện lý tưởng cách mạng. Người căn dặn: "Chúng ta không một chút nào được quên lý tưởng cao cả của mình là phấn đấu cho Tổ quốc ta hoàn toàn độc lập, cho chủ nghĩa xã hội hoàn toàn thắng lợi trên đất nước ta..."⁽¹⁾.

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB CTQG, H. 2002. t. 11, tr. 327

Để lý tưởng trở thành hiện thực cần phải hành động, phải phấn đấu để vượt qua những gian khó, phải kiên trì... Chính vì thế thanh niên cần phải có ý chí, có nghị lực. Sức mạnh con người được nhân lên rất nhiều bởi chí khí. Nếu thiếu chí khí thì sẽ rất khó đương đầu với những khó khăn, thử thách, khó có thể đi tới thành công. Cuộc đời hoạt động cách mạng của Người là một tấm gương sáng về tinh thần quyết tâm cách mạng. Từ kinh nghiệm hoạt động thực tiễn, Người khẳng định nếu có quyết tâm cách mạng thì dù khó khăn đến đâu con người cũng vượt qua được. Sức mạnh "đào núi và lấp biển" của bao thế hệ thanh niên Việt Nam trong kháng chiến cũng chính là sức mạnh của lý tưởng, của chí khí, của chủ nghĩa anh hùng cách mạng.

Nói chuyện tại Lễ khai mạc trường Đại học nhân dân Việt Nam năm 1955, Hồ Chí Minh căn dặn: "Thanh niên cần phải có tinh thần và gan dạ sáng tạo, cần phải có chí khí hăng hái tiến lên, vượt mọi khó khăn, gian khổ để tiến mãi không ngừng"⁽¹⁾.

Trong 5 điều Bác Hồ dạy thanh niên, điều đầu tiên Người nhấn mạnh là: "Phải luôn luôn nâng cao chí khí cách mạng trung với nước, hiếu với dân, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng. Không sợ gian khổ hy sinh, hăng hái thi đua tăng gia sản xuất và anh dũng chiến đấu, xung phong đi đầu trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước"⁽²⁾.

Đạo đức cách mạng là nền tảng để lý tưởng và chí khí cách mạng duy trì và phát triển. Nếu lý tưởng cách mạng là sự hướng tới mục tiêu cách mạng cao cả, là động lực thúc đẩy con người hành động thì đạo đức cách mạng là điều kiện để thực hiện lý tưởng, là nội dung biểu hiện của chính lý tưởng đó.

Đối với thế hệ trẻ, để thực sự là lực lượng nòng cốt trong xây dựng xã hội mới, cần phải thấm nhuần đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh dạy: "Thanh niên ta phải thấm nhuần tinh thần làm chủ nước nhà và phải trau dồi đạo đức của người cách mạng"⁽³⁾. Theo Người đạo đức là cái gốc, cái nền cơ bản của người cách mạng chân chính, hết lòng phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Có

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB CTQG, H. 2002, t. 7, tr. 455

² Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB CTQG, H. 2002, t. 11, tr. 504

³ Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB CTQG, H. 2002, t.

tài mà không có đạo đức tham ô hủ hoá có hại cho nước nhà. Thanh niên phải không ngừng tự mình nâng cao đạo đức cách mạng, bồi dưỡng lòng yêu quê hương đất nước, niềm tự hào dân tộc mà trước hết là tình yêu thương những người ruột thịt, bạn bè, đồng chí.

Đồng thời với việc đặt ra yêu cầu về sự tu dưỡng, rèn luyện, chí khí, đạo đức cách mạng, Hồ Chí Minh khẳng định: “Nhiệm vụ chính của thanh niên học sinh là học”⁽¹⁾. Người luôn yêu cầu, nhắc nhở thanh niên phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ chính trị, văn hoá, khoa học kỹ thuật bởi đây là điều kiện quan trọng để họ cống hiến ngày càng nhiều cho Tổ quốc, cho nhân dân. Trình độ học vấn, khoa học, kỹ thuật và công nghệ là điều kiện vật chất tác động trực tiếp đến năng suất lao động, hiệu quả làm việc của mỗi người đặc biệt là thanh niên. Vì vậy, Hồ Chí Minh yêu cầu thanh niên phải ra sức học tập nâng cao trình độ chính trị, văn hoá, khoa học kỹ thuật và quân sự để cống hiến ngày càng nhiều cho Tổ quốc, cho nhân dân. Tình cảm cũng như chí khí cách mạng được thể hiện trong hành động hàng ngày của từng người với những hiệu quả khác nhau tùy thuộc vào trình độ khác nhau. Nói cách khác là hành động đạt được hiệu quả ít hay nhiều tùy thuộc vào trình độ chính trị, văn hoá, khoa học kỹ thuật và công nghệ của bản thân.

Thanh niên muốn phát huy sức mạnh tuổi trẻ của mình phải không ngừng học tập, từng bước làm chủ kho tàng kiến thức văn hoá của loài người, trau dồi cho mình vốn hiểu biết về khoa học, kỹ thuật cơ bản, thiết thực vững chắc, có thể vận dụng vào thực tiễn và rèn luyện thói quen, kỹ năng lao động thực hành.

Chính vì thế, thanh niên luôn phải trau dồi bản thân, luôn “phải học và học cho giỏi”⁽²⁾. Cách mạng luôn cần những con người có cả đức lẫn tài, vừa hồng vừa chuyên.

Hồ Chí Minh không chỉ xác định sự cần thiết của việc học tập, nâng cao trình độ mà luôn đòi hỏi thanh niên phải có chí tiến thủ, có ý chí cách mạng kiên cường để không ngừng tiến bộ và vượt qua mọi khó khăn thử thách.

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB CTQG, H. 2002, t. 7 tr. 398

² Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB CTQG, H.2002, t. 11, tr. 505

“Thanh niên cần phải có chí tự động, tự cường, tự lập.

Phải có khí khái ham làm việc chứ không ham địa vị.

Phải có quyết tâm đã làm việc gì thì làm cho đến nơi đến chốn, làm cho kỳ được, phải có lòng ham tiến bộ, ham học hỏi, học luôn, học mãi. Học văn hoá, học chính trị, học nghề nghiệp.

Phải có lòng kiên quyết tham gia kháng chiến để đấu tranh cho kỳ được thống nhất và độc lập, dân chủ và tự do.

Như thế mới xứng đáng thanh niên là chủ nhân tương lai của nước nhà”⁽¹⁾.

Bốn là Thanh niên phải dám hy sinh, cống hiến nhiều nhất cho đất nước, phải lấy đó làm thước đo lòng yêu nước, chí khí cách mạng, tinh thần dân tộc tự lực tự cường.

Với vai trò, lực lượng lớn, là những người trẻ tuổi hăng hái, đầy tinh thần quyết tâm cách mạng, theo Hồ Chí Minh, thanh niên phải hy sinh, cống hiến nhiều nhất cho đất nước.

Trong thư thanh niên, năm 1947, Người căn dặn mỗi thanh niên phải kiên quyết làm bằng được những điều sau:

“a. Các sự hy sinh khó nhọc thì mình làm trước người ta, còn sự sung sướng thanh nhàn thì mình nhường người ta hưởng trước (tiên thiên hạ ưu, hậu thiên hạ lạc).

b. Các việc đáng làm, thì khó mấy cũng cố chịu, quyết làm cho kỳ được.

c. Ham làm những việc ích quốc lợi dân. Không ham địa vị và công danh phú quý...”⁽²⁾.

Theo Hồ Chí Minh, thanh niên là lực lượng hy sinh cống hiến nhiều nhất cho Đảng, cho dân tộc, phải biết sẵn sàng hy sinh lợi ích, ham muốn cá nhân vì lợi ích dân tộc. Đây là một nhiệm vụ, một yêu cầu đòi hỏi mỗi thanh niên phải không ngừng rèn luyện, nâng cao đạo đức, chí khí, tinh thần cách mạng mới có thể thực hiện được.

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB CTQG, H.2002, t. 5, tr. 375

² Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB CTQG, H.2002, t. 5, tr. 185

Trong bài “Nhiệm vụ của thanh niên ta” năm 1955, Hồ Chí Minh viết: “Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã cho mình những gì. Mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà? Mình phải làm thế nào cho ích nước lợi nhà nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích nước nhà mà hy sinh phấn đấu chừng nào?”⁽¹⁾. Đây là sự đúc kết một cách đầy đủ, ngắn gọn, khúc triết nhất của Hồ Chí Minh về nhiệm vụ thanh niên, trong đó đã làm nổi bật lên yêu cầu thanh niên phải biết hy sinh, cống hiến nhiều nhất cho Tổ quốc.

Theo Hồ Chí Minh, *lòng yêu nước, ý chí cách mạng, tinh thần tự lực tự cường của thanh niên phải thể hiện bằng nhận thức rõ và hoàn thành tốt nhiệm vụ.*

Hồ Chí Minh từng nói: *“Thanh niên là một bộ phận quan trọng của dân tộc. Dân tộc bị nô lệ thì thanh niên cũng bị nô lệ. Dân tộc được giải phóng, thanh niên mới được tự do. Vì vậy thanh niên phải hăng hái tham gia cuộc đấu tranh của dân tộc”*. Đây là tổng kết của Người sau khi dân tộc ta đã làm nên cách mạng Tháng Tám thành công, kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi. Tổng kết đó có ý nghĩa tiếp tục đặt ra nhiệm vụ mới cho thanh niên khi Đảng ta và Hồ Chủ tịch biết chắc chắn thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp tuy to lớn, nhưng chỉ mới là một bước. Cả dân tộc vẫn phải tiếp tục cuộc cách mạng giải phóng dân tộc ở miền Nam, trong đó lực lượng to lớn của thanh niên là vô cùng quan trọng.

Sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời, nhiệm vụ trực tiếp, trước mắt của cả dân tộc là giữ vững và củng cố chính quyền cách mạng, kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, vừa kháng chiến vừa kiến quốc. Cùng với nhiệm vụ to lớn đó, còn nhiều nhiệm vụ khác phải làm như chống giặc đói, chống giặc dốt. Đối với thanh niên, cùng với nhiệm vụ chống giặc ngoại xâm, cần nhận thức sâu sắc nạn dốt là một trong những phương pháp độc ác mà bọn thực dân dùng để cai trị chúng ta. Hơn chín mươi phần trăm đồng bào chúng ta mù chữ. Dưới chế độ thực dân, phong kiến, thanh niên phải chịu một nền học vấn nô lệ, nghĩa là nó chỉ đào tạo nên những

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB CTQG, H.2002, t. 7, tr. 455

kẻ làm tay sai, làm tôi tớ cho thực dân Pháp. Vì vậy, nhiệm vụ của thanh niên trong những ngày đầu nước nhà độc lập và cũng là nhiệm vụ xuyên suốt cả quá trình cách mạng là phải “xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại cho chúng ta, làm sao cho chúng ta theo kịp các nước khác trên hoàn cầu”.

Khi cả nước bước vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Hồ Chí Minh thư gửi cho thanh niên. Trong thư, Người nêu nhiệm vụ của thanh niên là phải tìm đủ mọi cách để gây một phong trào thanh niên to lớn và mạnh mẽ.

Trong Thư gửi thanh niên về thi đua ái quốc (1-8-1951), Hồ Chí Minh nhắc nhở phải điều hoà ba nhiệm vụ với nhau: tăng gia sản xuất, công việc hằng ngày và học tập (chính trị, văn hoá, tình hình trong nước và thế giới). Công việc hằng ngày phải phù hợp với từng đối tượng thanh niên: thanh niên bộ đội, thanh niên công nhân, thanh niên nông dân, thanh niên học sinh, trí thức... Điều quan trọng nhất là trong thi đua phải nâng cao lòng nồng nàn yêu nước và giác ngộ chính trị, bởi vì “yêu nước thì phải thi đua, thi đua tức là yêu nước”. Thi đua ái quốc cuối cùng là để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, làm cho dân giàu nước mạnh, tức là để làm tròn nhiệm vụ của người chủ nước nhà.

Quán triệt nhiệm vụ của Thanh niên trong thời kỳ xây dựng đất nước, nói chuyện tại buổi lễ khai mạc trường Đại học nhân dân Việt Nam ngày 19-1-1955, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: Xây dựng Tổ quốc gồm nhiều lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hoá, giáo dục, đạo đức, sức khoẻ. .. Muốn xây dựng Tổ quốc giàu mạnh, với tư cách là người chủ nước nhà, thanh niên phải tự tu dưỡng, rèn luyện trên mọi phương diện: đạo đức cách mạng, chuyên môn nghiệp vụ, trình độ văn hoá, trí tuệ, bản lĩnh, sức khoẻ. Người yêu cầu thanh niên phải rèn đức, luyện tài. Có tài mà không có đức ví như một anh làm kinh tế tài chính rất giỏi nhưng lại đi đến thụt két thì chẳng những không làm được gì lợi ích cho xã hội, mà còn có hại cho xã hội nữa. Nếu có đức mà không có tài ví như ông Bụt ngồi trong chùa không làm hại gì, nhưng cũng không giúp ích được cho ai.

Để xây dựng chủ nghĩa xã hội cần có lao động, lao động trí óc và lao động chân tay. Đảng cần người lao động chân tay có kiến thức, kỹ thuật, nghĩa là lao động chân tay cũng phải có văn hoá, mà người lao động trí óc cũng phải

làm được lao động chân tay. Nếu lao động trí óc không làm được lao động chân tay và lao động chân tay kém tri thức thì đó là “người lao động bán thân bất toại”. Việc kết hợp lao động trí óc và lao động chân tay để xây dựng chủ nghĩa xã hội là một nhiệm vụ của thanh niên.

Hồ Chí Minh nhiều lần nói: Thời đại của chúng ta bây giờ là thời đại vệ tinh nhân tạo, nghĩa là thời đại của khoa học phát triển rất mạnh, thời đại xã hội chủ nghĩa, thời đại anh hùng; mỗi người lao động nếu phấn đấu và làm việc tốt đều có thể trở thành anh hùng. Vì vậy, nhiệm vụ của thanh niên cũng phải phấn đấu để trở thành thanh niên anh hùng trong thời đại anh hùng, nghĩa là phải nắm vững khoa học kỹ thuật, phải làm việc tốt, phải cống hiến nhiều cho tổ quốc, cho nhân dân.

Là người chủ tương lai, thanh niên có nhiệm vụ xây dựng nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh theo con đường xã hội chủ nghĩa. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có con người xã hội chủ nghĩa. Thanh niên là lực lượng kế thừa các thế hệ cha anh, tiếp tục sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vì vậy, trước hết thanh niên phải thấm nhuần tư tưởng xã hội chủ nghĩa, thấm nhuần tinh thần làm chủ nước nhà và phải trau dồi đạo đức cách mạng. Đạo đức cách mạng là bất kỳ ở cương vị nào, bất kỳ làm công việc gì, đều không sợ khó, không sợ khổ, đều một lòng một dạ phục vụ lợi ích của giai cấp, của nhân dân, đều nhằm mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đạo đức cách mạng là đạo đức tập thể, nó phải đánh thắng và tiến tới tiêu diệt chủ nghĩa cá nhân. Nói tóm tắt đạo đức cách mạng là phải trung thành, tức là trọn đời trung thành với sự nghiệp cách mạng, với Tổ quốc, với Đảng, với giai cấp. Phải dũng cảm theo tinh thần gian khổ đi trước, hưởng thụ sau mọi người. Phải khiêm tốn, tức là không nên tự cho mình là tài giỏi, không khoe công, không tự phụ.

Thanh niên phải cố gắng học. Do hoàn cảnh trong xã hội do thực dân phong kiến cai trị mà số đông thanh niên công nông ta ít được học. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì nhất định phải có học thức, phải học chính trị, văn hoá, kỹ thuật. Cần phải học lý luận Mác-Lênin kết hợp với đấu tranh và công

tác hàng ngày. Cần phải học kinh nghiệm tốt của các đoàn thanh niên bạn. Học đi đôi với hành.

Cần phải làm đầu tàu, gương mẫu trong phong trào thi đua yêu nước. Phải thực hiện khẩu hiệu: “Đâu Đảng cần thì thanh niên có, việc gì khó thì thanh niên làm”

Tóm lại, ngày ngày nay thanh niên ta cũng phải ra sức phấn đấu, nhưng phấn đấu để xây dựng chủ nghĩa xã hội không phải bí mật, ít phải hy sinh xương máu và phấn đấu với những điều kiện *khó khăn ít mà thuận lợi nhiều*. Thanh niên và các tổ chức của thanh niên cần định một chương trình hoạt động cụ thể và thiết thực để cho thanh niên ta thấm nhuần sâu sắc tinh thần làm chủ nước nhà và đạo đức của thanh niên cách mạng, đưa tất cả trí tuệ và lực lượng của tuổi trẻ góp vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Bàn về nhiệm vụ thanh niên trong công cuộc xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn tin tưởng thanh niên ta sẽ hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ của đạo quân xung phong tất thắng trong sự nghiệp xây dựng một nước Việt Nam hoà bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh. Người nói: Thanh niên ta có vinh dự thì cũng có trách nhiệm lớn. Để làm tròn trách nhiệm, thanh niên ta cần phải nâng cao tinh thần làm chủ tập thể, trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân, chớ phô trương hình thức, chớ kiêu ngạo tự mãn. Phải thấm nhuần đạo đức cách mạng tức là học tập, lao động, sinh hoạt theo đúng đạo đức của thanh niên xã hội chủ nghĩa, cộng sản chủ nghĩa. Như vậy, thanh niên ta góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm nền tảng vững mạnh để thực hiện hoà bình thống nhất nước nhà.

2.2. Giáo dục lý luận chính trị, nhận thức và làm đúng đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước là bộ phận cực kỳ quan trọng trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Công tác giáo dục nhận thức chính trị, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước là một trong những nhiệm vụ quan trọng đặc biệt luôn luôn được Hồ Chí Minh và Đảng ta hết sức quan tâm và coi đây là bộ phận quan trọng trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm: “Lý luận là đem *thực tế* trong lịch sử, trong kinh nghiệm, trong các cuộc tranh đấu, xem xét, so sánh thật kỹ lưỡng rõ ràng, làm thành kết luận. Rồi lại đem nó chứng minh với thực tế. Đó là lý luận chân chính”⁽¹⁾. Và “Lý luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử”; “là sự tổng kết những kinh nghiệm của phong trào công nhân từ trước đến nay của tất cả các nước. Nó là khoa học về các quy luật phát triển của tự nhiên và xã hội; khoa học về cách mạng của quần chúng bị áp bức và bị bóc lột; khoa học về thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở tất cả các nước; khoa học về xây dựng chủ nghĩa cộng sản”⁽²⁾.

Quá trình vận động và phát triển của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là kết quả của việc vận dụng và phát triển sáng tạo học thuyết Mác - Lênin vào điều kiện lịch sử cụ thể của dân tộc. Theo Hồ Chí Minh, lý luận trang bị cho Đảng ta phương pháp luận, tinh thần, cách thức và phương pháp xử lý công việc. Vì vậy, yêu cầu hàng đầu của việc nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin là vận dụng vào thực tiễn, đó là phương pháp hành động đúng để giải quyết những nhiệm vụ thực tiễn của cách mạng đặt ra. Hồ Chí Minh phê phán nghiêm khắc những người nhận thức không đúng về lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin khi những người này cho rằng “Chủ nghĩa Mác Lênin bó buộc tư tưởng, bó buộc giáo dục”⁽³⁾. Xuất phát từ tính cách mạng và khoa học của chủ nghĩa Mác Lênin, Người khẳng định: “Chủ nghĩa Mác - Lênin soi phương hướng, đường lối cho chúng ta đi. Có phương hướng đúng thì làm việc mới đúng. Hết lòng hết sức phụng sự nhân dân, phụng sự Tổ quốc; bất kỳ việc to việc nhỏ cũng nhằm mục đích ấy: đó là chủ nghĩa Mác - Lênin”⁽⁴⁾. Do đó, Người rất coi trọng vấn đề giáo dục, học tập lý luận, nâng cao trình độ lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin cho cán bộ, đảng viên và thanh niên. Trong mọi hoàn cảnh, ở mỗi giai đoạn cách mạng, Hồ Chí Minh luôn chú trọng giáo dục thanh niên trên tất cả các mặt, trong đó, Người

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB CTQG, H. 1995, t. 5, tr. 153

² Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, t. 8, tr. 497

³ Hồ Chí Minh, Toàn tập, t. 8, tr. 138

⁴ Hồ Chí Minh, Toàn tập, t. 8, tr. 138

coi giáo dục, nâng cao nhận thức lý luận Mác-Lênin, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước cho thanh niên là một việc rất quan trọng và cần kíp. Người nói: Thanh niên là lực lượng xung kích trên nhiều lĩnh vực công tác, nên cần “phải cố gắng học tập kỹ thuật, văn hóa, chính trị...; phải chú ý học tập chính trị vì nếu chỉ học văn hoá, kỹ thuật mà không có chính trị thì như người nhắm mắt mà đi”⁽¹⁾. “Chính trị là linh hồn, chuyên môn là cái xác. Có chuyên môn mà không có chính trị thì chỉ là cái xác không hồn. Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn”, “chính trị là đức, chuyên môn là tài. Có tài mà không có đức là hỏng... Đức phải có trước tài”⁽²⁾.

Việc giáo dục chủ nghĩa Mác-Lênin và đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước là một yêu cầu thiết yếu, là một điều kiện không thể thiếu trong quá trình phát triển của Đoàn thanh niên cộng sản, trong việc xây dựng nhân cách của thanh niên. Theo Hồ Chí Minh, nhu cầu đó được quy định bởi các nguyên nhân cơ bản sau:

Thứ nhất, giáo dục nâng cao nhận thức lý luận chính trị là một việc nhằm nâng cao giác ngộ lý tưởng cách mạng, tăng thêm niềm tin vào đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, tin tưởng vào tương lai, tiền đồ của cách mạng, của dân tộc trên cơ sở ý chí, nhận thức khoa học. Tin tưởng ở sự lãnh đạo của Đảng là tiền đề quan trọng để thanh niên sẵn sàng vượt khó trong mọi hoàn cảnh công tác. Nhận thức đúng đắn sẽ giúp thanh niên giải quyết tốt các công việc do thực tiễn cuộc sống thường xuyên biến đổi đặt ra.

Thứ hai, trên cơ sở lý luận chính trị vững chắc, thanh niên mới nhận thức đúng đắn tình hình và nhiệm vụ, mới có đủ bản lĩnh tham gia phong trào cách mạng do Đảng lãnh đạo, có dũng khí sẵn sàng đảm nhận vai trò chỉ đạo phong trào cách mạng quần chúng khi được giao nhiệm vụ. Hồ Chí Minh từng nói: “Công việc cách mạng là nghìn điều muôn loại phức tạp, khó khăn. Để cân nhắc mọi hoàn cảnh phức tạp, nhìn rõ các mâu thuẫn, để giải quyết đúng các vấn đề,

¹ Sđd, T.8, tr.221

² Sđd, T.9, tr.492

thì chúng ta phải cố gắng học tập lý luận Mác-Lênin”⁽¹⁾. “Vì sao phải học tập đường lối của Đảng? Vì có nắm vững đường lối cách mạng mới thấy rõ phương hướng tiến lên, mới hiểu rõ mình phải làm gì và đi theo phương hướng nào để thực hiện mục đích của Đảng trong từng giai đoạn cách mạng”⁽²⁾

Thứ ba, giáo dục và học tập lý luận chính trị là cách thức tốt nhất để hạn chế và khắc phục những sai lầm trong chỉ đạo thực tiễn, nhất là bệnh nóng vội, chủ quan, duy ý chí. Điều này được Người giải thích rõ: “Nguyên nhân của bệnh chủ quan là “kém lý luận, hoặc khinh lý luận, hoặc lý luận suông”⁽³⁾.

Thứ tư, học tập lý luận chính trị là một phương thức để nâng cao nhận thức về đạo đức cách mạng, không ngừng tu dưỡng đạo đức cách mạng cho thanh niên. Bởi, có đạo đức cách mạng thì thanh niên mới hy sinh tận tụy với cách mạng, làm tốt công tác mà Đảng giao phó.

Xuất phát từ mục đích nhân văn, khoa học của việc học tập và vận dụng lý luận chính trị, Hồ Chí Minh thường nhắc nhở thanh niên: “Phát huy tinh thần cầu học, cầu tiến bộ”⁽⁴⁾, “phải chịu khó học tập lý luận Mác-Lênin, học tập đường lối chính sách của Đảng; đồng thời phải học tập văn hoá, kỹ thuật và nghiệp vụ”⁽⁵⁾ để đáp ứng mọi công tác do Đảng, Nhà nước và nhân dân giao phó.

Người phê phán thói coi thường lý luận, “chỉ biết vui đầu suốt ngày vào công tác sự vụ, không nhận thấy sự quan trọng của lý luận, cho nên còn có hiện tượng xem thường học tập hoặc là không kiên quyết tìm biện pháp để điều hoà công tác và học tập...Hoặc vì chúng ta đã áp dụng một số kinh nghiệm một cách thiếu sáng tạo, không có kết quả, cho nên thiếu tin tưởng đối với sự cần thiết phải học tập lý luận”⁽⁶⁾

Theo Hồ Chí Minh, nội dung lý luận Mác - Lênin cần giáo dục cho thanh niên là phép biện chứng duy vật, là những nguyên lý phổ biến trong học thuyết khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin. Người yêu cầu thanh niên phải học tập tinh thần của chủ nghĩa Mác-Lênin, học tập lập

¹ Sdd, T.9, tr.292

² Sdd, T.12, tr.94

³ Sdd, T.5, tr.233

⁴ Sdd, T.8, tr.495

⁵ Sdd, T.12, tr.92

⁶ Sdd, T.8, tr.495-496

trường, quan điểm và phương pháp cách mạng để vận dụng sáng tạo vào việc giải quyết tốt những vấn đề thực tế trong công tác của bản thân.

Nội dung giáo dục đường lối, chủ trương của Đảng rất rộng, do đó, trong quá trình giáo dục phải giúp thanh niên hiểu rõ tình hình mới, nhiệm vụ mới để nâng cao lòng quyết tâm, sẵn sàng chịu đựng mọi hy sinh, gian khổ, khắc phục mọi khó khăn, làm thật tốt mọi nhiệm vụ do Đảng giao phó. Để thanh niên thấm nhuần, thực hiện tốt đường lối chính sách của Đảng, Người yêu cầu thanh niên cố gắng phấn đấu để trở thành đảng viên, được hoạt động trong một tổ chức cơ sở của Đảng. Từ đó hiểu rõ quyền hạn, nhiệm vụ của người đảng viên, nâng cao tinh thần trách nhiệm của mình đối với Đảng, với dân tộc. Nắm vững đường lối chính sách của Đảng, thanh niên sẽ hiểu biết, nắm được phương pháp công tác cách mạng của Đảng.

Trong từng thời kỳ cách mạng, xuất phát từ các mục tiêu và nhiệm vụ, Hồ Chí Minh xác định nội dung cơ bản trong giáo dục lý luận chính trị cho thanh niên. Ở thời cách mạng dân tộc dân chủ, theo Người thì phải dạy và học những vấn đề liên quan đến cách mạng thuộc địa, giành chính quyền, tổ chức, vận động, tập hợp quần chúng, xây dựng chế độ dân chủ mới...

Hồ Chí Minh chú trọng đến việc giáo dục cho cán bộ, đảng viên, đặc biệt là đảng viên trẻ về lý luận chủ nghĩa xã hội khoa học và xây dựng chủ nghĩa xã hội Việt Nam. Bởi lẽ “cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa đòi hỏi đảng viên và cán bộ phải có lập trường giai cấp vô sản thật vững chắc, giác ngộ về chủ nghĩa xã hội cao; đòi hỏi cán bộ và đảng viên phải rửa sạch ảnh hưởng của những tư tưởng của giai cấp bóc lột, rửa sạch chủ nghĩa các nhân, rèn luyện chủ nghĩa tập thể. Nó đòi hỏi cán bộ và đảng viên phải khắc phục các bệnh quan liêu và cô độc hẹp hòi để liên hệ chặt chẽ với quần chúng, do đó mà phát huy được đầy đủ tính sáng tạo của hàng triệu quần chúng nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội, vì chủ nghĩa xã hội chỉ có thể xây dựng được với sự giác ngộ đầy đủ và lao động sáng tạo của hàng triệu người. Muốn thế phải nâng cao

trình độ lý luận chung của Đảng, phải tổ chức học tập lý luận trong Đảng, trước hết là trong những cán bộ cốt cán của Đảng”⁽¹⁾.

Hồ Chí Minh nhấn mạnh yêu cầu cần chú ý đến những tài liệu cơ bản trong giáo dục lý luận cho thanh niên. Trước hết “phải lấy những tài liệu về chủ nghĩa Mác-Lênin làm gốc”. Nhưng tài liệu phải lựa chọn, xếp đặt lại, vì trình độ người học không đều nhau, cần có tài liệu thích hợp với từng hạng. Ngoài những tài liệu gốc về chủ nghĩa Mác-Lênin còn có những tài liệu thiết thực. Đó là những kinh nghiệm thành công cũng như kinh nghiệm thất bại. Những kinh nghiệm đó đem ra trau dồi, gom góp lại, đúc kết thành bài học, rút ra các kết luận lý luận. Một nguồn quan trọng để giáo dục tri thức lý luận là những chỉ thị, nghị quyết, luật, lệnh của Đảng, Chính phủ.

Học tập lý luận chính trị là rất cần thiết, nhưng học tập lý luận chính trị không phải là “để nói chính trị suông” ⁽²⁾. Để có kết quả thiết thực, theo Hồ Chí Minh phải có cách học tập đúng, phải lựa chọn phương pháp học tập có hiệu quả, nghĩa là phải biết gắn lý luận với thực tiễn công tác, thực hành đường lối, các chính sách của Đảng và Chính phủ; phải tham gia phong trào tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phong trào thi đua yêu nước... để làm gương mẫu, làm đầu tàu lôi cuốn quần chúng tích cực tham gia. “Phải nghiên cứu công việc thực tế. Lúc học rồi, họ có thể tự mình tìm ra phương hướng chính trị có thể làm những công việc thực tế, có thể trở nên người tổ chức và lãnh đạo”⁽³⁾. Đây là phương pháp giáo dục tốt, thể hiện sự thiết thực, có ích, đúng theo phương châm tư duy biện chứng gắn với hành động thực tiễn của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Hồ Chí Minh phê phán quan niệm giáo dục là “chỉ đem lý luận khô khan, nhét cho đầy óc người học. Rồi bày cho họ viết những chương trình, những hiệu triệu rất kêu, nhưng đối với việc thực tế, tuyên truyền, vận động, tổ chức, kinh nghiệm chỉ nói qua loa”. Hồ Chí Minh phê phán nghiêm khắc lối dạy tầm chương trích cú, giáo điều sách vở và gọi đó là thứ lý luận suông, vô

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, T.8, tr.494-495

² Sdd, T.9, tr.203

³ Sdd, T.5, tr.272

ích, không có giá trị chỉ đạo thực tiễn. Người còn phê phán những người học máy móc, giáo điều, “học thuộc lòng một số sách vở về chủ nghĩa Mác-Lênin”, rồi tự cho mình là hiểu biết chủ nghĩa Mác-Lênin hơn ai hết. “Song khi gặp việc thực tế, thì họ, hoặc là máy móc, hoặc là lúng túng. Lời nói và việc làm của họ không nhất trí. Họ học sách vở Mác-Lênin, nhưng không học tinh thần Mác-Lênin. Học để trang sức, chứ không phải để vận dụng vào công việc cách mạng”⁽¹⁾.

Một phương pháp đặc thù trong giáo dục lý luận chính trị cho thanh niên, theo Người là phải liên hệ chặt chẽ với những cuộc đấu tranh xã hội. “Phải liên hệ vào dư luận xã hội, lực lượng của Chính phủ để ngăn ngừa những cái gì có thể ảnh hưởng xấu đến thanh niên”⁽²⁾.

Việc giáo dục thanh niên phải có sự phối hợp, liên hệ chặt chẽ giữa trường học, gia đình và đoàn thể thanh niên. Người chỉ rõ: trường học, gia đình và đoàn thể thanh niên cần phải chú ý đến giáo dục lý luận chính trị, tư tưởng, thái độ, hoạt động và sinh hoạt hàng ngày của thanh niên để kịp thời khuyến khích, uốn nắn, sửa chữa. Trong nhà trường, phải đảm bảo “có dân chủ”, nghĩa là, trong mọi vấn đề về lý luận, về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước giữa thầy và trò phải thật thà, cùng nhau nêu ý kiến, trao đổi, thảo luận, tuyệt đối “không nên câu nệ, hình thức”, “không gò bó”.

Việc giáo dục lý luận chính trị, không ngừng nâng cao trình độ nhận thức lý luận chính trị cho thanh niên trước hết là trách nhiệm của Đảng và Nhà nước. Hồ Chí Minh chỉ rõ trách nhiệm của Ban tuyên giáo Trung ương, của các cấp uỷ Đảng là “phải tìm cách giáo dục chủ nghĩa cho phổ biến”; “Trung ương, Khu và tỉnh ra sức lãnh đạo, giúp đỡ, đôn đốc, kiểm tra việc giáo dục. Đối với thanh niên ở nông thôn, do bận nhiều việc, không có điều kiện học tập thường xuyên; cần có phương châm giáo dục thích hợp nhằm nâng cao trình độ nhận thức để họ giải quyết các vấn đề trong công việc được dễ dàng, trôi chảy”, “Ban Tuyên giáo Trung ương cần căn cứ vào trình độ khác nhau của đảng viên mà soạn ra các chương trình học tập, bảo đảm cho đảng viên ở cơ sở

¹ Sđd, T.9, tr.292

² Sđd, T.7, tr.456

có thể thường xuyên học tập. Các cấp uỷ phải quan tâm hơn nữa đến việc giáo dục đảng viên. Phải xác định rõ: “Công tác giáo dục đảng viên phải là một điều quan trọng trong chương trình công tác của cấp uỷ. Phải bồi dưỡng giảng viên lý luận cho các chi bộ. Tất cả các đảng viên phải cố gắng học tập, coi việc học tập lý luận và chính trị là một nhiệm vụ quan trọng của mình”⁽¹⁾.

Người nêu rõ: “Dạy dần dần từ ít đến nhiều, từ dễ đến khó, từ thấp đến cao, không tham nhiều, không nhồi sọ. Dạy một cách thiết thực. Lý luận gắn chặt với thực hành”⁽²⁾.

Giáo dục lý luận chính trị cho thanh niên, theo quan niệm của Hồ Chí Minh phải tuân thủ một số nguyên tắc cơ bản sau:

- Phải thể hiện được tính đảng trong giáo dục. Có nghĩa là, phải tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin trong mọi hoàn cảnh. Xa rời nền tảng lý luận này sẽ rơi vào chủ nghĩa giáo điều và xét lại.

- Giáo dục phải đảm bảo thiết thực, cụ thể. Có nghĩa là, nội dung, phương pháp giáo dục phải xuất phát từ tình hình cụ thể của đất nước, từng địa phương, từng ngành, phù hợp với trình độ, yêu cầu, nhiệm vụ mà người học cần giải quyết.

- Lý luận phải gắn liền với thực tế, học đi đôi với hành, nói đi đôi với làm. Đây là nguyên tắc được Hồ Chí Minh đặc biệt lưu ý. Người thường nhắc nhở thanh niên, nếu chỉ biết lý luận mà không biết thực hành “thì cũng là tri thức có một nửa”⁽³⁾; lý luận không gắn liền thực tiễn là lý luận suông, vô bổ; thực tiễn không có lý luận soi đường thì trở thành thực tiễn mù quáng. Do vậy, bất cứ ở lĩnh vực công tác nào thanh niên đều phải kết hợp lý luận với thực tiễn, học tập với lao động và trong hoạt động thực tiễn đòi hỏi thanh niên phải có lòng quyết tâm cao, có chí tiến thủ, vượt khó, phải dựa trên tinh thần cách mạng cao.

Theo Hồ Chí Minh, xác định được lý tưởng mới chỉ là một bước, vấn đề là phải giáo dục các thế hệ kế tiếp trung thành và kiên định với lý tưởng mới là

¹ Sdd, T.12, tr.95

² Sdd, T.7, tr.273

³ Sdd, T.9, tr.173

quan trọng hơn, vì để lý tưởng trở thành hiện thực là cả một quá trình lâu dài, gian khổ, nhất là trong những bước thoái trào, những khúc quanh lịch sử. Mục đích của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên (và các tầng lớp nhân dân) là làm cho cả dân tộc đồng lòng, chung sức, cùng ý chí bảo vệ nền độc lập dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội trên đất nước Việt Nam. Sức mạnh đoàn kết của cả dân tộc có được là bởi sự nhân lên gấp bội của ý chí kiên cường và lý tưởng cách mạng cao đẹp.

Lý tưởng cách mạng chỉ có thể trở thành hành động cách mạng thực tiễn và những bước phát triển của thực tiễn khi mỗi con người ý chí cách mạng được bồi dưỡng, rèn luyện và phát triển trên nền đạo đức cách mạng, với những yêu cầu như Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh những nội dung cơ bản là cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư; là trung với Đảng với Tổ quốc, hiếu với nhân dân. Điều Hồ Chí Minh căn dặn là thanh niên phải “luôn luôn trau dồi đạo đức cách mạng, khiêm tốn, giản dị. Chống kiêu căng tự mãn. Chống lãng phí xa hoa, thực hành tự phê bình và phê bình nghiêm chỉnh để giúp nhau cùng tiến bộ mãi”⁽¹⁾.

Để luôn luôn kiên định, trung thành với lý tưởng cách mạng, “thanh niên phải học và học cho giỏi”⁽²⁾. Học giỏi để nhận thức tốt và hoàn thành tốt nhiệm vụ cách mạng giao phó cho mình, học giỏi để có nhận thức khoa học lý luận Mác-Lênin, vũ khí tinh thần giúp thanh niên giữ vững lập trường tư tưởng, học giỏi sẽ giúp thanh niên nhận thức được và làm đúng đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước; học giỏi sẽ giúp thanh niên nhận rõ bộ mặt thật của các loại kẻ thù, đấu tranh và chiến thắng sự lừa bịp, lung lạc, mua chuộc của chúng. Theo Hồ Chí Minh, giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên là xây dựng nhân tố con người, đảm bảo cho sự nghiệp cách mạng giành thắng lợi cuối cùng. Dù phải kinh qua nhiều gian khổ, hy sinh, thanh niên ta, nhân dân ta, cả dân tộc ta vẫn vững tin hướng tới lý tưởng, tương lai.

2.3. Giáo dục toàn diện đức-tài, bồi dưỡng thể chất cho thanh niên là tạo điều kiện để thanh niên cống hiến và phấn đấu cho lý tưởng cách mạng.

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, T.11, tr.505

² Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, T.10, tr.621

Trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục đào tạo thanh niên, vấn đề cơ bản và nổi bật là quan điểm giáo dục toàn diện cả Đức - Tài và đặt trong mối quan hệ không thể tách rời giữa hai mặt đó trong sự hoàn thiện nhân cách con người mới vừa “hồng” vừa “chuyên”.

Cách mạng không phải là công việc nhất thời của một cá nhân hay một nhóm người. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, của nhiều thế hệ cùng nhau và kế tiếp nhau. Trong sự nghiệp cách mạng trường kỳ của dân tộc, nhiều thế hệ người Việt Nam đã trở thành đồng chí cùng chiến đấu trên một trận tuyến.

Nhà cách mạng nhiều kinh nghiệm Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh luôn đặt niềm tin vào thanh niên Việt Nam- lực lượng xung kích của cách mạng. Trong những bước chuẩn bị cho việc thành lập Đảng, đối tượng vận động cách mạng đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc là thanh niên.

Trong các giai đoạn cách mạng, Hồ Chí Minh đều đề cao vai trò xung kích của thanh niên. “Tôi luôn luôn nói đến thanh niên vì trong mọi công việc, thanh niên ta luôn hăng hái xung phong và họ xứng đáng là cánh tay đắc lực của Đảng”⁽¹⁾. Trước lúc đi xa, Người căn dặn: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là việc làm rất cần thiết”... “Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người thừa kế xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên” ⁽²⁾.

Nho giáo coi trọng Đức, luôn đặt Đức đứng trước Tài trong những nấc thang của hệ giá trị... “Đức là gốc, tài là ngọn” (Đức giả bản dã, tài giả mạt dã) và yêu cầu “các bậc quân tử bề trên” phải gương mẫu về đức: “Trước hết phải giữ mình cho ngay thẳng, sau đó thiên hạ mới quy thuận theo mình” (Kỳ thân chính nhi thiên hạ quy chi).

Tiếp thu quan điểm nho giáo, Hồ Chí Minh coi Đức là gốc, là nền tảng để luyện Tài, để xây dựng con người mới. “Cũng như sông có nguồn thì mới có nước, không có nguồn thì sông cạn. Cây phải có gốc, không có gốc thì cây

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, NXB CTQG, H.2000, T.2, tr.133

² Hồ Chí Minh- Toàn tập, Sđd, T.12, tr.505

héo. Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân”⁽¹⁾, “mọi việc thành hay bại, chủ chốt là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng hay là không”. Người nhấn mạnh: “Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”⁽²⁾. Theo quan điểm của Người, đạo đức là tiêu chí để xem xét “chất người”: “Tuy năng lực và công việc của mỗi người khác nhau, người làm việc to, người làm việc nhỏ, nhưng ai giữ được đạo đức đều là người cao thượng”⁽³⁾.

Khái niệm Đạo đức mà Hồ Chí Minh thường xuyên nhắc nhở tới trong suốt sự nghiệp cách mạng của mình không chỉ mang những giá trị trong nội dung đạo đức của Khổng Tử mà mang nội dung mới: đạo đức cách mạng, đạo đức của người cán bộ cách mạng.

Với Hồ Chí Minh, trong các quan hệ đạo đức thì nghĩa vụ, trách nhiệm của mỗi người với đất nước mình, với nhân dân, dân tộc mình là lớn nhất. Về phẩm chất đạo đức thì trung với nước, hiếu với dân là phẩm chất quan trọng nhất, bao trùm nhất.

Trung, hiếu là những khái niệm đã có trong tư tưởng đạo đức truyền thống Việt Nam và phương Đông đã được Hồ Chí Minh sử dụng và đưa vào nội dung mới. Trước kia trung là trung quân, là trung thành với vua; trung thành với vua cũng có nghĩa là trung thành với nước. Còn hiếu thì chỉ thu hẹp trong phạm vi gia đình là con cái phải hiếu thảo với cha mẹ. Hồ Chí Minh dạy các chiến sĩ quân đội ta “Trung với nước, hiếu với dân, suốt đời chiến đấu hy sinh vì độc lập tự do của Tổ quốc, vì CNXH, nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng”. Câu nói đó của Người vừa là lời kêu gọi hành động, vừa là định hướng chính trị - đạo đức cho mỗi người Việt Nam không chỉ trong cuộc đấu tranh cách mạng trước kia, hiện nay, mà còn là mãi mãi. Đối với cán bộ, đảng viên, Người đòi hỏi phải “tận trung với nước, tận hiếu với dân” thì mới xứng đáng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành của nhân

¹ Hồ Chí Minh-Toàn tập, Sđd, T.5, tr.252

² Hồ Chí Minh-Toàn tập, Sđd, T.9, tr.283

³ Hồ Chí Minh-Toàn tập, Sđd, T.7, tr.568

dân. “Chúng ta chỉ có một mục đích, là phụng sự đồng bào, phụng sự Tổ quốc. Chúng ta chỉ có một phương châm là chí công vô tư”⁽¹⁾.

Chúng ta đã có lúc không chú trọng đúng mức tới “Đức dục” bên cạnh việc chăm lo công tác “Trí dục”. Điều này Hồ Chí Minh đã nhìn nhận và uốn nắn ngay từ những ngày đầu xây dựng CNXH trên miền Bắc. Người nói trong Hội nghị Trung ương 4 (khóa II): “Tôi xem chương trình giáo dục cho đến hết lớp 10, phần đức dục rất thiếu sót, chỉ có 10 dòng”⁽²⁾. Trong Hội nghị tổng kết phong trào thi đua Dạy tốt, học tốt của ngành giáo dục (8-1963), Người nhắc nhở: “Nội dung giáo dục cần chú trọng hơn nữa về đức dục”⁽³⁾...

Theo Hồ Chí Minh thì hai mặt đức và tài, phẩm chất và năng lực luôn luôn phải đi đôi với nhau, không thể có mặt này thiếu mặt kia. Như Người đã phân tích, người nào có đức mà không có tài thì cũng chẳng khác gì ông bụt ngồi trong chùa, tuy không làm hại ai, nhưng cũng chẳng có ích gì. Ngược lại, nếu có tài mà không có đức, thì cũng chẳng khác gì một anh làm kinh doanh giỏi, đem lại nhiều lãi, nhưng tham ô, lãng phí thì như vậy chỉ có hại cho dân cho nước, còn sự nghiệp của bản thân thì sớm muộn cũng đổ vỡ. Người thực sự có đức thì bao giờ cũng cố gắng học tập, nâng cao trình độ, để hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao, để làm những việc có lợi cho dân cho nước. Khi đã thấy sức không vươn lên được thì đối với ai có tài hơn mình, phải sẵn sàng ủng hộ và nhường bước để cho họ vượt lên trước, ý nghĩa “đức là gốc” chính là ở chỗ đó.

Sự nghiệp cách mạng càng phát triển, nhiệm vụ cách mạng càng nặng nề càng đòi hỏi con người phải có trình độ văn hoá, có tri thức khoa học, kỹ thuật, có sức khoẻ mới hoàn thành nhiệm vụ được giao. Nếu không chịu khó học tập để nâng cao trình độ kỹ thuật nghiệp vụ, không hiểu biết tình hình khách quan và chủ quan, ít hoặc thiếu kinh nghiệm thực tiễn thì khi gặp khó khăn dễ bị quan, dao động; khi thành công chút ít lại lạc quan tếu, thiếu chủ

¹ Hồ Chí Minh-Toàn tập, Sđd, T.5, tr.498

² Hồ Chí Minh-Biên niên tiểu sử – NXB CTQG, H.1996, T.8, tr. 105

³ Hồ Chí Minh – Biên niên tiểu sử, Sđd, T.8, tr.444

động sáng tạo trong nếp nghĩ, cách làm. Trong những yêu cầu chung đối với thanh niên, Hồ Chí Minh nhiều lần nói rõ, thanh niên phải “quyết tâm đi sâu vào khoa học kỹ thuật và nghiệp vụ, phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ dám làm, ra sức học tập và vận dụng tốt sáng kiến kinh nghiệm tiên tiến, nâng cao năng suất lao động và hiệu quả chiến đấu”⁽¹⁾. Người còn nói: “Xây dựng chủ nghĩa xã hội phải có máy móc, có kỹ thuật, có văn hoá.... thanh niên phải học và học cho giỏi. Bàn việc gì, quyết điều gì cũng phải thiết thực và cụ thể? Không nên chỉ nói chung chung”⁽²⁾. Và “nói chung thanh niên ta phải chuẩn bị làm người chủ nước nhà. Muốn thế phải ra sức học tập chính trị, kỹ thuật, văn hoá, trước hết phải rèn luyện và thấm nhuần tư tưởng xã hội chủ nghĩa”⁽³⁾.

Có tri thức khoa học kỹ thuật đồng thời phải yêu lao động, quý trọng người lao động là điều Hồ Chí Minh thường xuyên căn dặn thanh niên. Người nói: “Lao động là nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta. Trong xã hội ta, không có nghề nào thấp kém, chỉ những kẻ lười biếng, ỷ lại mới đáng xấu hổ”. Trong lao động thanh niên phải có ý thức bảo vệ của công, có kỷ luật lao động, phải giám nghĩ dám làm để có sáng tạo, đồng thời phải thực hành tiết kiệm ngày công, giờ công, tiết kiệm vật tư nguyên liệu, không ngừng tăng năng suất và chất lượng. Nói tóm lại, giáo dục lao động khoa học kỹ thuật cho thanh niên là một trong những khâu quan trọng trong sự nghiệp giáo dục, là nhân tố và điều kiện để thanh niên hiện thực hoá lý tưởng cách mạng mà Hồ Chí Minh và Đảng ta đã bồi dưỡng cho thanh niên. Đó là quá trình đào tạo thế hệ thanh niên vừa kế thừa sự nghiệp cách mạng của các thế hệ cha anh, vừa có những kiến thức khoa học kỹ thuật mới, hình thành những kỹ năng, kỹ xảo, thói quen yêu lao động, quý trọng người lao động, sẵn sàng hiến dâng trí tuệ, sức lực của mình vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, t.12, tr. 90

² Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, t.10, tr. 621

³ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, t. 9, tr. 310

Giáo dục sức khoẻ và thể chất cho thanh niên là công việc thiết thực giúp thanh niên có điều kiện cống hiến cho sự nghiệp cách mạng, phấn đấu vì lý tưởng cách mạng cao đẹp.

Sinh thời, Hồ Chí Minh đã dẫn lời của người xưa: *Nhân sinh vô bệnh thị chân tiên* - Người không bệnh tật khác gì tiên để khẳng định giá trị và tầm quan trọng của sức khoẻ, thể chất con người.

Thanh niên là lực lượng quan trọng của xã hội, vừa là lực lượng chủ công trong thực hiện các nhiệm vụ hiện tại, vừa chuẩn bị đảm đương những trọng trách tương lai, phải có sức khoẻ và thể chất tốt mới hoàn thành được. Xuất phát từ sự nhìn nhận đó, Hồ Chí Minh coi việc giáo dục thể chất, sức khoẻ cho thanh niên là một bộ phận quan trọng trong giáo dục toàn diện cho thanh niên.

Ngay sau ngày cách mạng tháng Tám thành công, với cương vị Chủ tịch nước, Hồ Chí Minh ký sắc lệnh thành lập Nha thể dục trung ương và thường xuyên nhắc nhở các cấp, các ngành, cán bộ các cơ quan phải quan tâm đến công tác vệ sinh phòng bệnh và chữa bệnh, công tác thể dục thể thao và thực hiện đời sống mới. Điều mà Người đã khẳng định là muốn thực hiện đời sống mới, kháng chiến kiến quốc, xây dựng nước nhà..., việc gì cũng phải có sức khoẻ mới thành công. Người kêu gọi toàn dân, nhất là thanh niên phải “luyện tập thể dục, bồi bổ sức khoẻ”, phải coi đó “là bổn phận của mỗi người dân yên nước” và Người đã nêu gương “ngày nào cũng tập”.

Đối với thanh niên, Hồ Chí Minh thường xuyên nhắc nhở để làm tốt hơn vai trò chủ nhân tương lai của đất nước phải đặc biệt chú trọng rèn luyện sức khoẻ và thể chất, vì “có khoẻ mạnh mới đủ sức để tham gia một cách dẻo dai, bền bỉ những công việc ích nước lợi dân”⁽¹⁾. Từ năm 1958, Người đã chỉ đạo Uỷ ban Thể dục Trung ương phát động *Phong trào thể dục vệ sinh* sâu rộng trong học sinh, sinh viên và thanh thiếu niên. Trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, để rèn luyện sức khoẻ sẵn sàng phục vụ chiến đấu và chiến đấu, một phong trào rèn luyện *5 môn thể thao vũ trang phối hợp*

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.8, tr.264

chạy, nhảy, bơi, bắn, võ diễn ra rất sôi nổi trong thanh niên; phong trào *luyện vai trăm cân chân ngàn dặm* trong các lực lượng vũ trang, sẵn sàng vượt Trường Sơn vào miền Nam chiến đấu. Nhiều phong trào thể thao thể dục phù hợp với các đối tượng, các điều kiện được tổ chức khắp nơi trên miền Bắc. Khẩu hiệu *Khoẻ để lao động, chiến đấu, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc* đã thực sự đi vào cuộc sống và trở thành nề nếp trong thanh niên Việt Nam ngay cả trong hoàn cảnh đất nước còn muôn vàn khó khăn, chiến tranh ác liệt.

2.4. Tin tưởng giao nhiệm vụ, mạnh dạn cất nhắc, đề bạt thanh niên là thiết thực bắc nhịp cầu nối giữa sự tự tin của thanh niên với sự kiên định với lý tưởng cách mạng.

C. Mác từng căn dặn những nhà cách mạng phải coi một bước tiến thực tiễn phong trào cách mạng hơn một tá cương lĩnh. Theo Mác trong giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên không chỉ diễn thuyết, giáo huấn mà phải giao nhiệm vụ cho thanh niên, để thanh niên thử thách qua thực tiễn mà trưởng thành, từ hiểu được, nói được đến làm được. V.I Lênin thì cho rằng: “Giáo dục thanh niên không phải là nói cho họ nghe những bài diễn văn êm dịu hay là những phép tắc đạo đức. Không phải cái đó là giáo dục. Khi người ta đã thấy được cha mẹ mình sống dưới ách của bọn địa chủ và bọn tư bản như thế nào, khi chính người ta chịu nỗi đau khổ với những người mở đầu cuộc chiến đấu chống bóc lột, khi người ta thấy rằng muốn tiếp tục cuộc đấu tranh ấy thì phải hy sinh to lớn như thế nào để bảo vệ những thắng lợi đã giành được và thấy rõ bọn địa chủ và bọn tư bản hung tợn như thế nào, thì khi đó người ta tự rèn luyện mình trong hoàn cảnh này để trở thành những người cộng sản. Cơ sở của đạo đức cộng sản là cuộc đấu tranh để củng cố và hoàn thành công cuộc xây dựng chủ nghĩa cộng sản. Đó cũng là cơ sở của việc rèn luyện, học tập và giáo dục cộng sản. Đó là lời giải đáp về vấn đề phải học tập chủ nghĩa cộng sản như thế nào”⁽¹⁾.

Hồ Chí Minh sớm nhận thức rõ vai trò, vị trí của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng, hăng hái tham gia cuộc đấu tranh của dân tộc. Trong suốt

¹ V.I Lênin Toàn tập, NXB Tiến Bộ, M.1977, Tiếng Việt, t 41, tr. 371 - 372

cuộc đời hoạt động cách mạng Người không chỉ đặt lên hàng đầu nhiệm vụ chăm lo, bồi dưỡng giáo dục thanh niên mà còn tin tưởng, mạnh dạn giao nhiệm vụ và từng bước dìu dắt thanh niên tham gia đấu tranh cách mạng. Người nhận thấy vấn đề cốt tử là: Tương lai của dân tộc, tiền đề của Tổ quốc và sự thắng lợi, sự phát triển của cách mạng nước ta hoàn toàn phụ thuộc vào việc hiểu thanh niên, tin thanh niên, chăm lo giáo dục và dìu dắt họ, mạnh dạn trao cho thanh niên những nhiệm vụ xứng đáng.

Năm 1919, tại Paris, Nguyễn Ái Quốc đã thành lập Hội những người Việt Nam yêu nước, chủ yếu là thanh niên. Khi sang Liên Xô, Người tham gia hoạt động của tổ chức Quốc tế thanh niên, một tổ chức của Quốc tế cộng sản... Chính vì vậy, Người đã nhìn nhận, đánh giá một cách khách quan về vị trí, vai trò của thanh niên trong tiến trình giải phóng dân tộc và sau này là trong cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội - một sự nghiệp cách mạng lâu dài, đòi hỏi nhiều thế hệ kế tiếp nhau phấn đấu không ngừng. Trong quá trình cách mạng lâu dài đó đã hình thành những lớp cán bộ cũ và cán bộ mới, cán bộ già và cán bộ trẻ. Cán bộ cũ đã có những cống hiến to lớn đối với cách mạng, nhưng chỉ riêng lực lượng ấy thì không đủ, mà còn phải có lớp lớp đông đảo cán bộ trẻ tiếp sức, bổ sung để đưa sự nghiệp cách mạng vĩ đại của Đảng không ngừng tiến tới. Cán bộ trẻ là người kế tục và phát triển sự nghiệp của cán bộ cũ, chỉ có thể trưởng thành trong sự dìu dắt và chăm sóc ân cần của cán bộ cũ.

Hồ Chí Minh từng nói: “Trong đội ngũ cán bộ của Đảng có cán bộ già và cán bộ trẻ. Cán bộ già là vốn quý của Đảng, họ có kinh nghiệm về mặt lãnh đạo, được rèn luyện, thử thách nhiều trong thực tế đấu tranh. Nhưng cũng có một số cán bộ già đến một thời kỳ nào đấy là dừng lại, không tiến lên được, hay bám lấy cái cũ, không nhạy cảm với cái mới. Còn cán bộ trẻ tuy chưa có một số ưu điểm như cán bộ già, nhưng họ lại hăng hái, nhạy cảm với cái mới, chịu khó học tập cho nên tiến bộ rất nhanh”. Chính vì mỗi cán bộ đều có ưu điểm và nhược điểm, nếu biết kết hợp hai loại cán bộ đó thì có thể giúp họ bổ sung ưu điểm, khắc phục những nhược điểm, cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ của Đảng.

Trong quá trình công tác, cán bộ trẻ có thể học tập rất nhiều ở cán bộ già: Sự vững vàng về chính trị, kinh nghiệm lãnh đạo chính trị và tư tưởng, kinh nghiệm vận động quần chúng, tính thận trọng, chín chắn... Ngược lại, cán bộ già có thể khai thác những mặt mạnh của cán bộ trẻ như: kiến thức văn hoá, khoa học kỹ thuật, sự nhạy cảm với cái mới... Như vậy, kết hợp cán bộ già với cán bộ trẻ trước hết là do yêu cầu của Đảng, của sự nghiệp cách mạng và sự tiến bộ của cả hai loại cán bộ ấy. Hồ Chí Minh không hài lòng khi: “Một số ít cán bộ già mắc bệnh công thần, cho rằng mình là người có công lao, hay có thái độ “cha chú” với cán bộ trẻ, đảng viên trẻ nói gì cũng gạt đi, cho là “trúng khôn hơn vịt”, “măng mọc quá tre”⁽¹⁾... Hồ Chí Minh cho rằng: “Đảng ta phải khéo léo kết hợp cán bộ già và cán bộ trẻ. Không nên coi thường cán bộ trẻ... Coi thường cán bộ trẻ là không đúng. Còn cán bộ trẻ không được kiêu ngạo, phải khiêm tốn học hỏi các đồng chí già có kinh nghiệm”⁽²⁾. “Uống nước nhớ nguồn”, là đạo lý của dân tộc. Cán bộ trẻ phải luôn có ý thức tôn trọng, kính trọng cán bộ cũ, ra sức học tập kinh nghiệm phong phú của cán bộ cũ, phải phấn đấu để xứng đáng là người kế tục sự nghiệp vẻ vang của các thế hệ cha anh. Cán bộ trẻ cần phát huy ưu điểm, nhận rõ nhược điểm của mình để sửa chữa, khắc phục; phải rèn luyện mình nhiều hơn nữa trong phong trào sản xuất và chiến đấu, đi sát thực tế, hoà mình với quần chúng, không ngừng phấn đấu, nâng cao trình độ về mọi mặt. Hồ Chí Minh cho rằng: “Thanh niên phải biết công lao các đồng chí già, phải biết các đồng chí già đã trải qua phong ba bão táp, có kinh nghiệm, thanh niên phải học tập... Các đồng chí già phải cố gắng mà dìu dắt thanh niên, không nên công thần, không nên tiêu cực... Đào tạo thanh niên cho họ làm việc hơn mình, không nên nạnh kệ”⁽³⁾. “Công việc ngày càng nhiều, càng mới. Một mặt Đảng phải đào tạo, dìu dắt đồng chí trẻ. Một mặt đảng viên già phải cố gắng mà học”⁽⁴⁾.

Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu nhất thiết phải có đội ngũ cán bộ trẻ kế cận cho Đảng, cho cách mạng. Bởi vì, trong quy luật phát triển không ngừng của

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.12, tr.211

² Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.12, tr.211

³ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.10, tr. 468

⁴ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.10, tr. 465

xã hội, “Đảng ta ngày càng lớn lên, nếu chỉ có đồng chí già thôi, Đảng ta chỉ có từng này thôi thì cách mạng kháng chiến có làm được không? Vậy cần phải có đồng chí trẻ”⁽¹⁾. Giữa lớp cán bộ thuộc thế hệ đi trước với lớp cán bộ đi sau cần có sự nối tiếp, kế thừa. Thế hệ trẻ cần được chuẩn bị sao cho có thể tiếp thụ và phát huy kinh nghiệm và truyền thống tốt đẹp của thế hệ đi trước, sẵn sàng gánh vác và hoàn thành xuất sắc sứ mệnh mà thế hệ trước giao lại. Điều đó đòi hỏi phải biết tìm tòi những cán bộ trẻ có tài năng và triển vọng, cất nhắc họ một cách kịp thời, đúng chỗ và đúng lúc, tạo cho họ học hỏi cán bộ cũ, làm quen dần với công tác lãnh đạo, quản lý.

Hồ Chí Minh cho rằng, để cán bộ trẻ thực sự kế tục sự nghiệp vẻ vang mà cán bộ già đã dày công vun đắp thì thế hệ đi trước phải xung phong trong mọi công việc, làm khuôn mẫu cho thanh niên học tập. Sau ngày Cách mạng tháng Tám thắng lợi, Người đề nghị với các bậc cao tuổi: “Con cháu ta thanh niên thì phải gánh vác việc nặng, còn ta già cả, không làm được việc nặng thì khua gậy đi trước, để khuyến khích thanh niên và san sẻ những kinh nghiệm của ta cho họ”⁽²⁾. “Đồng chí già phải giúp đỡ đồng chí trẻ tiến bộ... Phải có thái độ độ lượng, dịu dặt đồng chí trẻ”⁽³⁾. Trong thời đại mới công việc ngày càng khó khăn hơn, phức tạp hơn. Có rất nhiều chuyện trước đây không có, bây giờ phải làm, có nhiều việc đồng chí già không làm được. Những tiến bộ và trưởng thành mau chóng của cán bộ trẻ, các đồng chí già phải cảm thấy phấn khởi, tự hào vì lực lượng cách mạng ngày càng hùng hậu. Các đồng chí phải nhiệt tình cổ vũ và ủng hộ cán bộ trẻ, giúp họ phát huy hết khả năng trong công tác.

Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, chúng ta thấy toát lên một triết lý phát triển bền vững trong giải quyết mối quan hệ giữa cán bộ già và cán bộ trẻ. Người không chấp nhận tư tưởng phong kiến: cha làm quan, con làm cậu ấm; sống lâu lên lão làng; xuân thu lưỡng kỳ... Hồ Chí Minh nói rõ: “Trong lãnh đạo cần có già có trẻ. Công việc ngày càng mới. Càng về sau này, càng nhiều cái mới, càng ít cái cũ. Con người ta đẻ ra, ai cũng lớn lên, già đi rồi chết.

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, t.10, tr.463

² Bào tàng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh những sự kiện*, NXB TTLL, H. 1987, tr. 89

³ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, t.10463

Chết rồi bảo người ta bầu làm sao được. Có người nay còn lãnh đạo đó, nhưng sau này tiến lên máy móc, nếu không biết kỹ thuật, có lãnh đạo được không? Nếu không biết phải mời anh ta ra cho người khác giỏi hơn vào làm”⁽¹⁾. Người đã kết hợp nhuần nhuyễn tư duy truyền thống của dân tộc với tư duy hiện đại; kết hợp chặt chẽ tính khoa học và cách mạng để khai thác tối đa mặt mạnh và khắc phục mặt yếu của từng loại cán bộ. Người viết: “Nếu thế hệ già khôn hơn thế hệ trẻ thì không tốt. Thế hệ già thua thế hệ trẻ là tốt. Các cháu không hơn là bệt. Bệt là không tốt. Người ta thường nói: “Con hơn cha là nhà có phúc”⁽²⁾.

Trong giải quyết mối quan hệ giữa cán bộ già và cán bộ trẻ, Hồ Chí Minh đã thẳng thắn chỉ rõ những hiện tượng không bình thường như lớp già ép lớp trẻ, mắc bệnh công thần, tìm cách đim đảng viên trẻ mới được đề bạt... Người nói: “Trong Đảng hiện nay, ở các địa phương có hiện tượng lớp già ép lớp trẻ trong khi sự hiểu biết về kinh tế, văn hoá của họ không bằng. Ở Trung ương trước cũng có đồng chí, trước có công nay không làm được. Bây giờ ai làm được việc gì thì cử người ấy, cố nhiên trọng người nhiều tuổi đảng, phải có kế hoạch để lớp trẻ thay thế lớp già... cán bộ trẻ có tài, có đức thì phải mạnh dạn đề bạt”⁽³⁾.

Ở một góc nhìn khác, Người chỉ ra những tư tưởng phong kiến còn ảnh hưởng ít nhiều trong số đồng chí già. Mặc dù đồng ý chủ trương đưa lớp trẻ vào mới làm được việc, nhưng thâm tâm lại mong muốn là con cháu của mình. Cũng có người nặng đầu óc thành phần, cho rằng “có những thành phần không tốt, khi trước nó phản cộng sản, nay nó được đề bạt; mình trung thành với cách mạng thì không được chú ý”. Tất cả những điều đó được Hồ Chí Minh lý giải: “Bất kỳ ai, có khả năng, đủ tiêu chuẩn, cần cho nhu cầu của cách mạng là phải dùng. Ví dụ: giữa hai đứa con của người trong Đảng và người ngoài Đảng, con của đồng chí mình thì kém, dốt hơn, con của người ngoài Đảng thì thông minh, ngoan ngoãn hơn. Vậy ta nên đưa ai lên? Con của người ngoài Đảng hay con của người trong Đảng? Đảng ta là Đảng của giai cấp, đồng thời cũng là Đảng của dân tộc, không

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, t.10, tr. 469

² Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, t.10, tr. 465

³ Hồ Chí Minh, Biên niên Tiểu sử, NXB CTQG, H. 1996, t. 8, tr. 106

thiên tư, thiên vị”⁽¹⁾. Không thể có chuyện “cứ bố là cán bộ thì con là “cậu ấm”. Bố có việc của bố, con có việc của con”⁽²⁾.

Hồ Chí Minh yêu cầu các cấp bộ đảng phải làm tốt công tác thanh niên, chú ý việc phát triển đảng viên trẻ tuổi nhằm tăng sức mạnh cho Đảng, bảo đảm cho sự kế thừa giữa các thế hệ và tạo điều kiện cơ hội cho thanh niên trưởng thành. “Đảng cần giúp đỡ Đoàn thanh niên lao động phát triển tốt, đồng thời cần phải chọn những đồng chí đoàn viên đã kinh qua thử thách và đủ điều kiện đưa họ vào Đảng”⁽³⁾.

Hồ Chí Minh luôn đòi hỏi sự cống hiến của tuổi trẻ phải ngày càng nhiều hơn, đồng thời Người yêu cầu Đảng và Chính phủ cần quan tâm đến lợi ích chính đáng của thanh niên. Theo Người, sự quan tâm phải thể hiện một cách thiết thực từ việc nắm bắt nhu cầu, nguyện vọng, xu hướng của thanh niên đến việc giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng họ. Người cho rằng: “Những chiến sĩ trẻ tuổi trong các lực lượng vũ trang nhân dân và thanh niên xung phong đều đã được rèn luyện trong chiến đấu và đều tỏ ra dũng cảm. Đảng và Chính phủ cần chọn một số ưu tú nhất cho các cháu đi học thêm các ngành, các nghề để đào tạo thành những cán bộ công nhân kỹ thuật giỏi, tư tưởng tốt, lập trường cách mạng vững chắc. Đó là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở nước ta”⁽⁴⁾.

Trong cất nhắc cán bộ trẻ, Hồ Chí Minh chỉ rõ: Cất nhắc cán bộ trẻ phải căn cứ theo yêu cầu của nhiệm vụ, phải lựa chọn những đồng chí có đủ tiêu chuẩn. Chỉ những người thực sự vừa “hồng” vừa “chuyên” thì mới được xem xét, dù đó là nam hay nữ, công nhân hay trí thức... Để cất nhắc cán bộ trẻ cho đúng, phải tuân thủ các yêu cầu của công tác cán bộ nói chung. Nghĩa là: Trong công tác phải xem xét cán bộ đó có tài năng, sở trường gì, quan hệ, sinh hoạt với đồng chí, với quần chúng như thế nào (có được đồng chí và quần chúng tin cậy, mến phục không), ưu điểm, khuyết điểm cả quá trình công tác. Hồ Chí Minh lưu ý, chẳng những xem xét cách viết, cách nói, mà còn xem xét việc làm

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, t.10, tr. 467

² Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, t.10, tr. 469

³ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, t.10, tr. 34

⁴ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sdd, t.12, tr. 504

của họ có đúng với lời nói, bài viết của họ hay không. Người cũng cho rằng: Cất nhắc cán bộ không nên làm như giã gạo. Nghĩa là, trước khi cất nhắc không xem xét kỹ. Khi cất nhắc rồi không giúp đỡ họ. Khi họ sai lầm thì đẩy xuống, chờ lúc họ làm khá lại cất nhắc lên. Một cán bộ, chẳng những phải xem xét rõ ràng trước khi cất nhắc. Mà sau khi cất nhắc phải giúp đỡ họ, khuyến khích họ, vun trồng lòng tự tin, tự trọng của họ”⁽¹⁾.

Hồ Chí Minh yêu cầu phải biết lựa chọn và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ một cách có hệ thống và căn bản để có lực lượng cán bộ đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trước mắt và lâu dài. Biết phát hiện và lựa chọn những phần tử ưu tú và đủ điều kiện cần thiết để đưa đi đào tạo, bồi dưỡng một cách bài bản và có hệ thống về văn hoá, chính trị, khoa học kỹ thuật... Mạnh dạn cất nhắc những cán bộ trẻ đã qua thử thách, có phẩm chất, năng lực, có ý chí phấn đấu vươn lên và có quan hệ tốt với quần chúng. Đương nhiên, mạnh dạn sử dụng, cất nhắc cán bộ trẻ không có nghĩa là làm bừa, làm ẩu, cất nhắc cả những người không đủ tiêu chuẩn. Mạnh dạn cũng không có nghĩa là ngay một lúc giao cho họ những công việc quá nặng so với năng lực của họ, cất nhắc họ lên những vị trí quá cao so với khả năng đảm đương của họ.

Đối với cán bộ trẻ có phẩm chất và năng lực, có triển vọng, nên cất nhắc sớm, nhưng nói chung nên từng bước. Cất nhắc sớm giúp họ có điều kiện cố gắng vươn lên, phát triển tài năng, trưởng thành nhanh chóng. Nhưng nên đi qua từng cấp từ thấp đến cao để họ làm quen dần với công tác lãnh đạo, trưởng thành một cách vững chắc và cũng là để có điều kiện thử thách họ. Đương nhiên, đối với một số cán bộ suất sắc, đã được thử thách đầy đủ thì có thể cất nhắc vượt cấp, nhưng phải đảm bảo tiêu chuẩn là chính.

Những quan điểm, tư tưởng Hồ Chí Minh về sử dụng, bồi dưỡng cất nhắc cán bộ trẻ trong tiến trình lịch sử cách mạng Việt Nam đã thể hiện rõ sự nhìn nhận, đánh giá vị trí, vai trò, trách nhiệm hết sức quan trọng của cán bộ trẻ trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước.

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.5, t r. 282

Tin tưởng thanh niên, giao nhiệm vụ cụ thể cho thanh niên, mạnh dạn cất nhắc, đề bạt thanh niên vào các cương vị lãnh đạo tương xứng với năng lực của họ, tạo cho họ có điều kiện cống hiến được nhiều hơn cho Đảng, cho nhân dân không chỉ đơn thuần là việc rèn luyện, giáo dục thanh niên bằng thực tiễn mà cao hơn, theo Hồ Chí Minh đó là việc thiết thực bắc nhịp cầu nối giữa sự tin tưởng thanh niên với sự kiên định hơn với lý tưởng cách mạng mà Hồ Chí Minh, Đảng ta đã dày công rèn luyện giáo dục và thanh niên đã lựa chọn, phấn đấu.

3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về phương thức và biện pháp bồi dưỡng, giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Để công tác bồi dưỡng, giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên có hiệu quả cao, Hồ Chí Minh luôn yêu cầu phải có *phương châm, phương thức và các biện pháp* thực hiện phù hợp, khoa học và đúng đắn.

Thứ nhất, phải hiểu thanh niên; phải chú trọng tới đặc điểm tâm lý, tính cách của thanh niên.

Như Người thường nói: Thanh niên ta rất hăng hái, họ là thế hệ đang đứng trước ngưỡng cửa bước vào đời, tràn đầy khát khao lý tưởng, mang trong mình nhiều ước mơ, giàu tính sáng tạo. Thanh niên là lớp người ham hiểu biết, nhanh nhạy với cái mới, muốn thể hiện sự khám phá, thể nghiệm; thanh niên là lớp người đang sung sức, giàu lòng nhiệt thành, ham hành động để thử sức, sẵn sàng để đón nhận khó khăn, thử thách. Tuy nhiên, thanh niên là người mới lớn nên dễ bông bột, dễ xúc cảm, dễ chịu những tác động khách quan, cả tác động tốt lẫn tác động xấu. Đặc biệt, họ chưa có kinh nghiệm nên dễ nản chí, dễ bị vấp ngã. Do vậy, trong quá trình giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên, Người nhắc nhở luôn luôn phải chú ý những đặc điểm này.

Thứ hai, phải tạo điều kiện để thanh niên rèn luyện trong thực tiễn cách mạng.

Giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên không phải đơn thuần giảng giải cho họ những phép tắc đạo đức mà phải tổ chức họ, đưa họ vào cuộc đấu tranh cách mạng để họ tự nhận thức những yêu cầu, chuẩn mực mà những thế hệ cha anh, những người cách mạng muốn truyền thụ. Hồ Chí Minh

yêu cầu: *Giáo dục lý tưởng phải đi liền với tổ chức hành động, học đi đôi với hành*, phải đưa thanh niên vào rèn luyện bền bỉ hàng ngày trong thực tiễn đấu tranh cách mạng. Trong những năm 1928-1929, nhiều cán bộ sau khi dự các lớp huấn luyện tại Quảng Châu đã được đưa về nước, được rèn luyện trong phong trào “vô sản hoá”. Trong hai cuộc kháng chiến, dưới sự dẫn dắt, cổ vũ của Người và của Đảng ta, thanh niên ta được rèn luyện trong các phong trào “ba xây, ba chống”, “ba sẵn sàng”, “ba đảm đang”...; được trực tiếp chiến đấu, lao động sản xuất. Qua đó mà phẩm chất đạo đức cách mạng được rèn luyện và củng cố lòng yêu nước, lý tưởng cách mạng nhờ đó mà càng được tôi rèn.

Sinh thời, Hồ Chí Minh đã dạy: “Không nên học gạo, không nên học vẹt, ... học phải suy nghĩ, học phải liên hệ với thực tế, phải có thí nghiệm và thực hành. Học với hành phải kết hợp với nhau”. Theo Người, học và hành là hai khâu của quá trình nhận thức, luôn có sự gắn bó khăng khít với nhau. Học đi đôi với hành sẽ giúp thanh niên hình thành cả tri thức và kỹ năng; hành là một hình thức của học, quá trình học sẽ diễn ra trong chính quá trình hành. Học lý luận và học các môn học phải lấy thực tiễn để làm minh họa, chứng minh cho sự đúng đắn của lý luận. Lý luận mà không có thực tiễn là lý luận suông, thực tiễn không có lý luận là thực tiễn mù quáng như người mò mẫm đi trong đêm tối. Lý luận và thực tiễn luôn gắn bó với nhau.

Hồ Chí Minh đã nhiều lần căn dặn thanh niên phải gắn việc học với thực tế cuộc sống, với đời sống của nhân dân; phải tham gia những công tác xã hội, ích nước lợi dân. Người phê phán lối học sách vở, nếu chỉ đọc sách, không hoạt động thực tiễn thì sẽ chỉ là “những con mọt sách”, chỉ nói suông văn hoa chữ nghĩa là không có tác dụng gì. Việc học tập phải tranh thủ ở mọi lúc, mọi nơi, không chỉ học trong nhà trường, trong sách vở mà còn học lẫn nhau và học nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót lớn; học tập trong việc làm hàng ngày, trong việc lớn cũng như việc nhỏ, học trong kinh nghiệm thành công cũng như kinh nghiệm thất bại.

Trong nhiều bài nói, bài viết, Hồ Chí Minh thường lấy những ví dụ cụ thể, thiết thực để chứng minh và làm sáng tỏ những vấn đề lý luận phức tạp.

Khi nói và viết, Người cũng thường đặt những câu hỏi khiến người nghe, người đọc phải động não, suy nghĩ, nhờ đó mà hiểu nhanh, nắm chắc, nhớ lâu.

Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Giáo dục thanh niên không thể tách rời mà còn phải liên hệ chặt chẽ với cuộc đấu tranh của xã hội”. Người yêu cầu mục tiêu, nhiệm vụ của giáo dục phải gắn bó chặt chẽ với mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng. Vì vậy nội dung giáo dục phải đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng trong từng giai đoạn.

Người luôn động viên dù khó khăn đến đâu cũng tiếp tục thi đua dạy tốt, học tốt. Thầy và trò luôn luôn nâng cao tinh thần yêu Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội, tăng cường tình cảm cách mạng đối với công nông, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, triệt để tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sẵn sàng nhận bất kỳ nhiệm vụ nào mà Đảng và nhân dân giao cho.

Thứ ba, phải hết sức chú trọng tạo điều kiện để thanh niên được học và hành, được tự tu dưỡng, tự rèn luyện.

Ngay từ năm 1947, trong tác phẩm “Đời sống mới”, Hồ Chí Minh đã nhắc nhở:

“Trong một trường học, các thầy nên thi nhau tìm cách dạy sao cho dễ hiểu, dễ nhớ, nhanh chóng và thiết thực.

Các trò nên đua nhau học. Đồng thời, biết tiết kiệm giấy bút, biết giữ gìn kỷ luật”⁽¹⁾.

Như vậy, để học trò “đua” nhau đến trường, “đua nhau học” thì cần thiết phải mở mang, xây dựng hệ thống trường lớp, phải có nội dung dạy và học thật “chuẩn”, phải làm tốt vấn đề hướng nghiệp. Đồng thời phải xây dựng phát triển các tổ chức thanh niên. Từng bước tạo dựng môi trường xã hội lành mạnh để thanh niên phấn đấu, lập nghiệp và trưởng thành.

Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Phải dạy thanh niên việc tăng gia sản xuất; điều này quan trọng lắm. Phải làm cho họ biết kính trọng lao động; tập cho họ thói quen chịu gian khổ; tạo cho họ cái chí khí “tự thực kỷ lực” (làm lấy mà ăn), không ăn bám xã hội.

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, t. 5, tr. 102

Hơn bao giờ hết, mỗi thanh niên cần nâng cao ý thức trách nhiệm của bản thân, thấy rõ học đi đôi với hành, lời nói đi đôi với việc làm, lời nói đi đôi với việc làm, nói ít - làm nhiều, làm trước - hưởng sau... Có như vậy thanh niên mới thực sự xứng đáng “là tương lai của nước nhà”.

Về phương pháp giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên

Phải có những phương pháp đa dạng và kết hợp các phương pháp một cách khoa học, có hiệu quả.

Giáo dục đạo đức cho thanh niên là một quá trình lâu dài, bền bỉ và đòi hỏi phải có sự nghiên cứu, tìm hiểu và cách thức tiến hành phù hợp. Hồ Chí Minh đã so sánh: “Óc những người tuổi trẻ trong sáng như một tấm lụa trắng. Nhuộm xanh thì nó sẽ xanh. Nhuộm đỏ thì nó sẽ đỏ”. Vì vậy *giáo dục đạo đức cho thanh niên trước hết phải được coi là một công tác khoa học*. Trong *Thư gửi giáo viên, học sinh, cán bộ thanh niên và nhi đồng* ngày 30-11-1955, Người nhắc nhở: “Mỗi cấp giáo dục cần nhận rõ nhiệm vụ của mình trong lúc này:

- Đại học thì cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành, ra sức học tập lý luận khoa học tiên tiến của nước bạn, kết hợp với thực tiễn của nước ta để thiết thực giúp ích cho công cuộc xây dựng nước nhà.

- Trung học thì cần đảm bảo cho học trò những tri thức phổ thông chắc chắn, thiết thực, thích hợp với nhu cầu và tiền đề xây dựng nước nhà, bỏ những phần nào không cần thiết cho đời sống thực tế.

- Tiểu học thì cần giáo dục các cháu thiếu nhi yêu Tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công. Cách dạy phải nhẹ nhàng và vui vẻ...”⁽¹⁾

Với sự hiểu biết sâu sắc, những lời hết sức giản dị, cụ thể, thiết thực, Người đã chỉ rõ cho ngành giáo dục và mỗi giáo viên thấy được đặc điểm cơ bản của từng cấp học để từ đó xác định nhiệm vụ, cách thức giáo dục sao cho phù hợp, mang lại hiệu quả cao.

Theo Hồ Chí Minh, trong công tác giáo dục thanh niên không thể tùy tiện; giáo dục cũng phải theo hoàn cảnh, điều kiện; phải ra sức làm, không

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, T.8, tr.81

được vội; phải có kế hoạch từng bước; phải từ nhỏ, dần dần đến to, từ dễ đến khó, từ thấp đến cao; phải hiểu “một chương trình nhỏ mà được thực hành được hẳn hoi còn hơn là một trăm chương trình lớn mà không làm được”.

Hồ Chí Minh đặc biệt coi trọng việc kết hợp các hình thức, không tuyệt đối hoá bất cứ một hình thức nào. Quá trình giáo dục sẽ đạt kết quả cao nhất khi trở thành tự giáo dục, tự đào tạo, tự rèn luyện về trí tuệ và về thể lực. Đó là công việc suốt đời mà Hồ Chí Minh là tấm gương sáng, ai cũng cần phải noi theo.

Phải kết hợp chặt chẽ, khoa học công tác giáo dục của gia đình, các trường học, các tổ chức thanh niên và các đoàn thể xã hội với tự tu dưỡng, tự rèn luyện của thanh niên.

Thanh niên có đặc điểm là đang trong giai đoạn phát triển, đang hoàn thiện về nhân cách và muốn được tự khẳng định mình. Công tác giáo dục của trường học, của Đoàn thanh niên và các đoàn thể xã hội là vô cùng quan trọng giúp thanh niên định hướng tốt nghề nghiệp để hướng tới tương lai, đặc biệt là khẳng định bản lĩnh, nhân cách của mình trong xã hội. Hồ Chí Minh rất coi trọng việc kết hợp cả hai mặt giáo dục và tự giáo dục, nhưng theo Người, nếu phát huy tốt tinh thần tự tu dưỡng, tự rèn luyện thì việc giáo dục mới thật sự có hiệu quả và chắc chắn. Người nói: “Trường Đại học, gia đình và đoàn thể thanh niên phải liên hệ chặt chẽ trong việc giáo dục thanh niên”. Trong *Thư gửi các trường nhân ngày khai giảng năm học 1968 - 1969*, Hồ Chí Minh viết: “Giáo dục nhằm đào tạo những người kế tục sự nghiệp cách mạng to lớn của Đảng và nhân dân ta, do đó các ngành, các cấp đảng và chính quyền địa phương phải thật sự quan tâm hơn nữa đến sự nghiệp này, phải chăm sóc nhà trường về mọi mặt, đẩy sự nghiệp của ta lên những bước phát triển mới”. Người coi đây là một định hướng trong giáo dục thanh niên.

Từ khi sinh ra cho đến khi trưởng thành, con người sống trong môi trường gia đình, nhà trường và xã hội. Mỗi một môi trường đều có phương pháp, nội dung giáo dục phù hợp, trong đó giáo dục của gia đình có vị trí hết sức quan trọng, bởi gia đình là nơi đầu tiên đem đến cho con người những bài học về tình

cảm, đạo lý, là nơi định hình tư duy, tình cảm, có ảnh hưởng lớn đến thanh niên về nhân cách, lối sống, đạo đức, kỷ cương, các giá trị xã hội... Gia đình là tế bào của xã hội, xã hội sẽ phát triển lành mạnh vững chắc nếu nền tảng gia đình phát triển lành mạnh, vững chắc. Hồ Chí Minh rất coi trọng vai trò giáo dục, dạy dỗ của gia đình đối với mỗi thanh niên.

Trong truyền thống văn hoá dân tộc Việt Nam, gia đình là một trong những khởi nguồn có giá trị về nhân cách, đạo lý con người, là trường học đầu tiên của mỗi người. Do đó phải đặc biệt coi trọng việc giáo dục từ gia đình. Nhà trường là nơi giáo dục thế hệ trẻ chủ yếu là về văn hóa, kiến thức, cố nhiên vai trò giáo dục đạo đức, nhân cách là một trong những nhiệm vụ, mục tiêu luôn được coi trọng, đề cao. Vì vậy, gia đình, trường học, xã hội phải có sự chỉ đạo chung, thống nhất ở mục tiêu giáo dục thanh niên. Hồ Chí Minh đã nhiều lần nói rõ, công tác giáo dục thanh thiếu niên không chỉ là nhiệm vụ của trường học, chỉ diễn ra ở trường học, mà cả gia đình, toàn xã hội đều phải có nhiệm vụ này, mỗi môi trường tùy theo điều kiện, theo chức năng của mình đều phải khai thác và phát huy khả năng cho công tác giáo dục, bồi dưỡng thanh niên; phải coi “giáo dục là sự nghiệp của quần chúng”. Kết quả của công tác này còn phụ thuộc rất lớn ở sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, của các ngành, các giới, các đoàn thể xã hội. Người căn dặn: Trường học, gia đình, đoàn thanh niên cần đặc biệt chú trọng việc giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện đạo đức cách mạng cho thanh niên trong công việc thực tế và sinh hoạt thường ngày, giúp họ phát huy ưu điểm, kịp thời sửa chữa những khuyết điểm. Phải chăm lo các trường học, chăm lo xây dựng các tổ chức đoàn thể của thanh niên; phải tập hợp, tổ chức để thanh niên thành nòng cốt trong các đoàn thể xã hội và thông qua đó thực hiện công tác giáo dục thanh niên.

Là người dày công bồi dưỡng, rèn luyện các thế hệ thanh niên, từ rất sớm, Hồ Chí Minh đã hiện thực hoá các quan điểm lý luận Mác - Lênin trong việc xây dựng các tổ chức cách mạng thanh niên Việt Nam. Tháng 6 - 1925, Người thành lập Hội Việt Nam Thanh niên cách mạng với hạt nhân là cộng sản đoàn. Tại Hội nghị hợp nhất, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, Người và Hội nghị đã có quyết định về việc thành lập Đoàn thanh niên cộng sản và

sau đó Đoàn chính thức ra đời ngày 26- 3- 1931. Trải qua nhiều thời kỳ cách mạng, Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn giành sự quan tâm đặc biệt tới việc củng cố, xây dựng vững mạnh tổ chức thanh niên quan trọng này. Đoàn đã nhiều lần mang tên gọi khác nhau và tên gọi *Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh* ngày nay là vinh dự và trách nhiệm lớn của thanh niên Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Hồ Chí Minh và của Đảng, một số tổ chức thanh niên như Hội Liên hiệp Thanh niên, Hội Sinh viên cũng ra đời trong tiến trình lịch sử cách mạng Việt Nam. Năm 1956, tại Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hồ Chí Minh đã tâm sự: “Lúc đã ngoài 25 tuổi, Bác còn chưa biết Đảng là gì, Đoàn là gì, phải tìm tòi lâu dần mới biết. Ngày nay, chẳng những thanh niên mà các cháu nhi đồng 9, 10 tuổi đều đã biết Đảng, biết Đoàn và hiểu biết nhiều công việc khác... Nhờ sự giáo dục, bồi dưỡng của Đảng, của Đoàn, nhiều chiến sĩ, anh hùng thanh niên đã nảy nở trong Cách mạng tháng Tám, trong cuộc toàn dân kháng chiến và trong việc xây dựng nước nhà hiện nay”.

Theo Hồ Chí Minh, Đoàn thanh niên có thể và phải phát triển rộng rãi. Phong trào thi đua trên khắp các lĩnh vực sẽ xuất hiện nhiều thanh niên tích cực là nhân tố làm Đoàn phát triển rộng rãi và vững chắc. Các đoàn viên, cán bộ Đoàn, đảng viên phải gương mẫu lời cuốn, thúc đẩy thanh niên cùng tiến bộ. Các tổ chức thanh niên phải tìm ra những hình thức hoạt động phù hợp lôi cuốn thanh niên vào những hoạt động lành mạnh. Ở đâu có không khí sinh hoạt lành mạnh thì thanh niên sẽ tiến bộ nhiều mặt, có tính tổ chức tập thể cao. Điều Hồ Chí Minh đã khẳng định là: Muốn giáo dục thanh niên có hiệu quả phải tổ chức, tập hợp thanh niên trong tổ chức của riêng họ. Chỉ có đứng trong một tổ chức, sinh hoạt có tổ chức, hoạt động theo chương trình có chỉ đạo đúng đắn, khoa học thanh niên sẽ có điều kiện, môi trường tốt để rèn luyện và trở thành những công dân tốt, những cán bộ tốt.

Xuất phát từ việc nhìn nhận tính biện chứng tự nhiên trong con người về mặt tốt, mặt xấu, cái thiện, cái ác trong mỗi con người, Hồ Chí Minh luôn coi trọng việc *kết hợp giáo dục và việc tự rèn luyện, tự giáo dục* của thanh niên.

Theo Người, khi việc tự rèn luyện, tự giáo dục được thanh niên đặt ra và thực hiện một cách nghiêm túc, thì công tác giáo dục lý tưởng cách mạng mới có nội dung đầy đủ, kết quả mới vững chắc. Người thường nói: “Muốn giáo dục nhân dân, làm cho mọi người đều tốt cả thì cán bộ, đảng viên phải tự giáo dục, tự rèn luyện hàng ngày”⁽¹⁾. Tự giáo dục, tự rèn luyện là quá trình con người thể hiện khả năng tự chủ về nhận thức, tự chủ về hành động, đồng thời là quá trình tích lũy kiến thức, rèn luyện phẩm chất đạo đức và tự điều chỉnh bản thân mình theo yêu cầu của thực tiễn và hướng tới chân lý khoa học. Vì vậy, thanh niên “phải tự giác, tự nguyện cải tạo tư tưởng của mình để xứng đáng với nhiệm vụ của mình”.

Để thanh niên phát huy tinh thần tự rèn luyện, tự giáo dục Hồ Chí Minh yêu cầu các cấp bộ Đảng và chính quyền, các tổ chức thanh niên phải phát huy cho được tính chủ động, sáng tạo của thanh niên, tạo cho thanh niên ý thức tìm tòi và tiếp cận chân lý, coi trọng việc tự học, tự rèn luyện của thanh niên, tạo điều kiện để thanh niên độc lập trong suy nghĩ, tự do tư tưởng nhưng có định hướng. Đối với thanh niên, Người nhắc nhở: Trong học tập phải tự đào sâu suy nghĩ; khi có vấn đề chưa thống nhất thì mạnh dạn nêu ý kiến, thẳng thắn trao đổi. Bất cứ vấn đề gì cũng nên đặt câu hỏi vì sao? Cách trả lời, giải thích nào là đúng với thực tế, không giấu dốt, không được tự cho mình biết thế là đủ, làm thế là tốt rồi. Tự kiêu, tự mãn, tự phụ là kẻ thù của tự tu dưỡng, tự rèn luyện.

Nói tóm lại, nhà trường là nơi đóng vai trò quan trọng trong việc truyền thụ những kiến thức văn hoá, khoa học kỹ thuật cho thanh niên. Các tổ chức đoàn thể xã hội với những hoạt động, nội dung giáo dục phong phú sẽ có tác dụng và ảnh hưởng rất lớn đến giáo dục thanh niên. Nhà trường và môi trường xã hội là nơi tạo điều kiện để thanh niên phát triển tư duy, trí tuệ, chủ động tự rèn luyện, tự tu dưỡng. Vì vậy, gia đình, nhà trường và xã hội phải thống nhất ở mục tiêu, phải có sự phối hợp chặt chẽ thì công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên mới có kết quả cao.

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, t. 12, tr. 557

Trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên, việc nêu gương, khen thưởng người tốt việt tốt có ý nghĩa và tác dụng rất lớn.

Đây là việc làm khơi dậy những phần tốt, mặt tốt ở mỗi thanh niên; cần phải nêu những tấm gương tốt diễn ra hàng ngày để mọi người noi theo; những người đã có những việc làm tốt thì ngày càng phát huy để có nhiều việc làm tốt hơn. Hồ Chí Minh cho rằng: “Lấy gương người tốt, việt tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”. Người nhắc nhở thanh niên luôn luôn trân trọng, lắng nghe, tìm hiểu các gương người tốt trong nhân dân: “Dân rất thông minh. Quần chúng kinh nghiệm, sáng kiến rất nhiều. Chỉ cần mình có biết học hay biết lợi dụng mà thôi”. Hồ Chí Minh cho rằng việc dạy dỗ, việc nói chỉ là một phần, cái quan trọng và cái chính là từ những “tấm gương thực tế”; muốn “việc dạy” có hiệu quả trước hết người dạy “phải là người tốt”. Người chỉ rõ: “Học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu”. Muốn học trò lễ độ thì trước hết thầy cô phải làm gương; muốn thế hệ trẻ rèn luyện thành người tốt thì các thế hệ cha anh phải làm gương.

Để giáo dục thanh niên trở thành những con người có ích cho xã hội, Hồ Chí Minh còn đòi hỏi những người lớn tuổi phải là tấm gương và có trách nhiệm dìu dắt, giúp đỡ thanh niên: “Các đồng chí già là rất quý, là gương bền bỉ đấu tranh, dìu dắt, bồi dưỡng đào tạo thêm đồng chí trẻ. Đồng chí già phải giúp đỡ đồng chí trẻ tiến bộ”. Điều đó có nghĩa là muốn thanh niên kế tục lý tưởng, niềm tin của cha anh, thì lớp cha anh bằng suy nghĩ, hành động, phải là hiện thân sinh động, vững vàng của lý tưởng và niềm tin đó.

Kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng đạo đức mới, với đấu tranh để loại bỏ những hành vi vô đạo đức là tác động thiết thực để thanh niên kiên định tin tưởng vào lý tưởng cách mạng.

Trong đời sống hàng ngày, những hiện tượng tốt - xấu, đúng - sai, thiện - ác thường đan xen nhau, đối lập nhau. Vì vậy, xây và chống trong lĩnh vực đạo đức, rèn luyện đạo đức cách mạng, là hết sức khó khăn, phức tạp. Đó là cuộc

đấu tranh gay go, lâu dài, diễn ra ở mọi lúc mọi nơi trong từng tập thể và từng con người. Xây phải đi đôi với chống, muốn xây phải chống, chống nhằm mục đích xây. Xây dựng đạo đức trước hết phải được tiến hành bằng việc giáo dục những phẩm chất, những chuẩn mực đạo đức mới từ trong gia đình, đến nhà trường và ngoài xã hội. Những phẩm chất, chuẩn mực đạo đức cơ bản phải được cụ thể hoá cho sát hợp với từng đối tượng.

Trong khi xây dựng đạo đức mới, cần phải đồng thời chống lại cái xấu, cái sai, cái vô đạo đức. Điều quan trọng là phải phát hiện sớm, hướng mọi người vào cuộc đấu tranh cho sự trong sạch, lành mạnh về đạo đức; phải thấy trước được những gì có thể xảy ra để đề phòng, ngăn chặn.

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ chính quyền các cấp phải chống những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân. Người rất quan tâm tới nguyện vọng, lợi ích chính đáng của cá nhân nhưng nghiêm khắc phê phán những biểu hiện chủ nghĩa cá nhân. Người cho rằng chủ nghĩa cá nhân trái với đạo đức cách mạng, “là mẹ đẻ ra mọi tính hư tật xấu”. Do đó thắng lợi của cách mạng không thể tách rời cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân. Với ý nghĩa đó, Hồ Chí Minh gọi chủ nghĩa cá nhân là “giặc nội xâm”, “giặc ở trong lòng” và chống chủ nghĩa cá nhân “là một cuộc cách mạng nội bộ”.

Hồ Chí Minh từng nói: “Người ta ai cũng muốn ăn ngon mặc đẹp, nhưng muốn phải cho đúng thời, đúng hoàn cảnh. Trong lúc nhân dân ta còn thiếu thốn mà một người nào đó muốn riêng hưởng ăn ngon mặc đẹp, như vậy là không có đạo đức”; phải giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa lợi ích của cá nhân với lợi ích của tập thể và xã hội; phải biết đặt lợi ích cá nhân trong lợi ích của tập thể, xã hội, biết làm cho lợi ích của cá nhân và xã hội phát triển hài hoà.

Đối với các thói hư tật xấu, những việc làm có hại đến Tổ quốc, nhân dân phải kiên quyết chống. Ngày 27-11-1945, Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh ấn định hình phạt tội đối với người đưa và nhận hối lộ từ 2 đến 20 năm khổ sai và phải nộp phạt gấp đôi số tiền nhận hối lộ. Ngày 26 - 1- 1946, Người ký “Quốc lệnh” khép tội tham ô, trộm cắp của công vào tội tử hình. Trong kháng chiến

chống thực dân Pháp, Đại tá Trần Dụ Châu khi đó làm Cục trưởng Cục Quân nhu, đã lợi dụng chức vụ, bớt xén phần cơm áo vốn đã rất kham khổ, thiếu thốn của bộ đội để sống phè phỡn, lãng phí, truy lạc... Vụ án đã được khởi tố và đưa ra xét xử tại toà án quân sự, y bị lãnh án tử hình. Hồ Chí Minh đã ký lệnh bác đơn xin giảm án của Trần Dụ Châu. Vụ án đã được thi hành.

Như vậy, để xây dựng đạo đức mới và loại bỏ những hành vi vô đạo đức có kết quả, phải tạo phong trào quần chúng rộng rãi, lôi cuốn thanh niên vào cuộc đấu tranh nhằm xây gì, chống gì cụ thể, rõ ràng, nhắc nhở trách nhiệm cá nhân để thanh niên tự phấn đấu, tự bồi dưỡng và nâng cao phẩm chất đạo đức cách mạng.

4. Suốt đời trung thành với lý tưởng cách mạng, phấn đấu và cống hiến cho Đảng, cho dân – một bộ phận trong tư tưởng Hồ Chí Minh về lý tưởng cách mạng

Quan điểm tư tưởng Hồ Chí Minh là những quan điểm khoa học và cách mạng, luôn gắn bó nói và làm, làm nhiều nhưng ít nói. Cuộc đời hoạt động của Người là tấm gương, là biểu tượng mẫu mực về tự tu dưỡng, tự rèn luyện lý tưởng, suốt đời hy sinh và phấn đấu vì lý tưởng cách mạng cao đẹp.

Hồ Chí Minh không có những tác phẩm chuyên luận về lý tưởng cách mạng và vấn đề giáo dục rèn luyện lý tưởng cách mạng. Những quan điểm, tư tưởng của Người về vấn đề cực kỳ quan trọng này được thể hiện súc tích và phong phú trong các bài nói, bài viết ngắn gọn. Hơn thế nữa, *còn được thể hiện, trong phong cách làm việc, ứng xử của Người*. Tấm gương sáng ngời của Người về đạo đức cách mạng, phẩm chất của người chiến sĩ cộng sản là một bộ phận quan trọng trong di sản tư tưởng về lý tưởng cách mạng cần được nghiên cứu để tuyên truyền giáo dục cho thanh niên và các tầng lớp nhân dân.

Hồ Chí Minh - tấm gương về lựa chọn lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Sinh ra trong một gia đình nhà nho yêu nước trên quê hương có truyền thống hiếu học, chống giặc ngoại xâm. Từ thuở thiếu thời, Hồ Chí Minh đã sớm hấp thụ những tinh hoa văn hoá của dân tộc, căm thù quân xâm lược, yêu nước thương dân sâu sắc.

Cùng chung ước mơ, khát vọng của nhân dân, của cả dân tộc, người thanh niên Nguyễn Tất Thành sớm nhận ra những hạn chế trong đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc của các thế hệ đi trước và một số người cùng thời. Người “không hoàn toàn tán thành cách làm của một người nào”. Vượt qua những hạn chế trong quan điểm về con đường cứu nước của các bậc tiền bối, Nguyễn Tất Thành quyết định sang phương Tây con đường mới. Gần 10 năm bôn ba qua nhiều châu lục, gắn bó với phong trào công nhân quốc tế và phong trào giải phóng dân tộc, đến với chủ nghĩa Mác Lênin, Người đã tìm thấy con đường cứu nước, giải phóng dân tộc đúng đắn. Từ đó, hoài bão giành lại độc lập cho dân tộc, tự do cho đồng bào chi phối toàn bộ tư duy lý luận và hoạt động thực tiễn của Người. Được hỏi về lý do bỏ phiếu tán thành việc Đảng Xã hội Pháp gia nhập Quốc tế thứ III, Người đã trả lời: “Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, tất cả những điều tôi muốn, đấy là tất cả những điều tôi hiểu”. Ngay tại Pari, khi Bộ trưởng thuộc địa Pháp Anbe Xarô gọi đến “hỏi thăm” và răn đe, Người đã thẳng thắn trả lời: “Cái mà tôi cần trên đời này là: Đồng bào tôi được tự do. Tổ quốc tôi được độc lập”. Trước khi rời Pháp tìm đường về nước, giữa năm 1923, Người đã viết thư gửi các bạn trong Hội Liên hiệp thuộc địa, nêu rõ nhiệm vụ sắp tới của mình là: “Đối với tôi, câu trả lời đã rõ ràng: Trở về nước, đi vào quần chúng, thức tỉnh họ, tổ chức họ, đoàn kết họ, huấn luyện họ, đưa họ ra đấu tranh giành tự do độc lập”.

Hồ Chí Minh khẳng định: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”, “chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên toàn thế giới khỏi ách nô lệ”. Để đưa sự nghiệp giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản đến thắng lợi, ngay từ những năm 20 của thế kỷ trước, Hồ Chí Minh đã khẳng định: cách mạng trước hết cần có đảng cách mạng. Đảng phải lấy chủ nghĩa Lenin “làm cốt”, phải gắn bó máu thịt với nhân dân, phải đặt quyền lợi của toàn dân tộc lên trên hết. Nét đặc sắc trong tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng là Người luôn xác định yếu tố dân tộc có một vị trí đặc biệt. Hồ Chí Minh thường nhấn mạnh quyền lợi dân tộc, lợi ích dân tộc là trên hết, trước hết. Nghị quyết Hội nghị Ban chấp hành Trung ương lần thứ 8

năm 1941, dưới sự chủ trì của Hồ Chí Minh đã xác định: “Trong lúc này, quyền lợi của bộ phận, của giai cấp phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp trâu ngựa, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được”⁽¹⁾.

Hồ Chí Minh chính là hiện thân của lý tưởng vì con người trong thời đại mới. Mọi hành động và suy nghĩ, mọi nỗ lực và trăn trở của Hồ Chí Minh trong sự nghiệp cách mạng, một cách trực tiếp hay gián tiếp, đều toát lên một tư tưởng bao trùm, có ý nghĩa cách mạng và nhân văn sâu sắc.

Với khát vọng giải phóng dân tộc, với cách nhìn sáng suốt và khoa học về thời cuộc, Hồ Chí Minh là người đi tiên phong trong công cuộc giải phóng các dân tộc thuộc địa. Người là hiện thân cho con người thời tuổi trẻ có thể làm nên những điều vĩ đại nếu họ lựa chọn được lý tưởng cách mạng khoa học, đúng đắn; có hoài bão, có nghị lực và tinh thần quyết tâm cao độ. Người là tấm gương sáng ngời cho các thế hệ thanh niên Việt Nam trong việc lựa chọn mục tiêu, lý tưởng, bước đi để họ học tập và noi theo.

Hồ Chí Minh - tấm gương suốt đời chiến đấu hy sinh vì độc lập dân tộc, hạnh phúc của nhân dân; vì lý tưởng cộng sản chủ nghĩa.

Thanh niên Việt Nam có vinh dự sinh ra và lớn lên trong thời đại Hồ Chí Minh. Đạo đức, lối sống và cuộc đời của Người là tấm gương sáng ngời cho tất cả chúng ta học tập và noi theo. Người đã cống hiến trọn đời mình cho nền độc lập dân tộc, cho hạnh phúc của nhân dân,

Hồ Chí Minh sớm có một hoài bão lớn, bản lĩnh kiên định, có ý chí tự lực tự cường, luôn luôn phấn đấu vươn lên để thực hiện mục tiêu, lý tưởng đã chọn.

Sớm có lòng căm thù giặc và yêu nước nồng nàn, Người đau xót trước cảnh thống khổ của đồng bào và khẳng định, chừng nào chưa đuổi được bọn thực dân ra khỏi bờ cõi, chừng ấy dân mình còn khổ. Người sớm thấy rõ sự cần thiết phải tìm ra con đường cứu nước, giải phóng đồng bào. Chính vì vậy,

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn Kiện Đảng, toàn tập*, NXB CTQG, H.2000, T.7, tr.113

Người quyết định ra đi tìm con đường mới để cứu nước giải phóng dân tộc. Cuộc đời của Hồ Chí Minh đã giành trọn cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, cho chủ nghĩa xã hội và hạnh phúc của nhân dân. Với lòng yêu nước nhiệt thành và nghị lực phi thường, Người đã phải trải qua biết bao gian nguy, thử thách, bị cảnh sát, mật thám trong và ngoài nước săn đuổi, hai lần bị cầm tù... nhưng vẫn kiên trì phấn đấu đưa cách mạng Việt Nam đến thắng lợi. Người đã bộc bạch: “Cả đời tôi chỉ có một mục đích là phấn đấu cho quyền lợi của Tổ quốc và hạnh phúc của nhân dân. Những khi tôi phải ẩn nấp nơi núi non, hoặc ra vào chốn tù tội, xông pha sự hiểm nghèo-là vì mục đích đó”. Điều luyện tiếc duy nhất trước lúc đi xa “là tiếc rằng không được phục vụ lâu hơn nữa, nhiều hơn nữa”. Có thể nói: đấu tranh vì độc lập dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân, vì chủ nghĩa xã hội là lý tưởng xuyên suốt cả cuộc đời hoạt động cách mạng không mệt mỏi của Hồ Chí Minh.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân, Người luôn nhắc nhở cán bộ, đảng viên và nhân dân ta phải tập trung toàn lực cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, đánh đổ ách thống trị của đế quốc và phong kiến tay sai. Nhưng Người lưu ý không được sao nhãng việc chăm lo đời sống nhân dân. Theo Người: “Nếu nước độc lập mà dân không được hưởng hạnh phúc, tự do thì độc lập cũng chẳng có nghĩa lý gì”.

Cuộc đời của Hồ Chí Minh là cuộc đời của một chiến sĩ cách mạng hoạt động và đấu tranh không mệt mỏi vì sự nghiệp giải phóng dân tộc và giải phóng giai cấp. Những cống hiến to lớn của Người có ý nghĩa to lớn đối với cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới. Cuộc đời của Người là hiện thân cho lý tưởng, hoài bão, nghị lực và tinh thần quyết tâm cao độ. Cuộc đời và sự nghiệp của Người mãi mãi là tấm gương sáng cho các thế hệ thanh niên chúng ta học tập và noi theo.

Hồ Chí Minh-tấm gương về tinh thần tự học tập, tự rèn luyện, tu dưỡng.

Cuộc đời và sự nghiệp của Hồ Chí Minh đã để lại cho các thế hệ thanh niên biết bao bài học quý giá. Với ý chí quyết tâm giải phóng dân tộc, đất nước được độc lập, tự do, nhân dân được ấm no, hạnh phúc, Người đã bỏn ba,

vượt qua nhiều khó khăn, thử thách để tìm con đường cứu nước đúng đắn. Người đã không ngừng học tập trong những điều kiện vô cùng khó khăn.

Từ một thanh niên có học thức, một thầy giáo, Hồ Chí Minh đã tự nguyện làm một người “bồi” trên tàu biển với những công việc mà lúc bấy giờ người ta cho là thấp kém trong xã hội thực dân. Người sẵn sàng chấp nhận tất cả mọi khó khăn gian khổ vì mục đích cứu nước, giải phóng dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân.

Cuộc hành trình nhiều năm bôn ba tìm đường cứu nước, Hồ Chí Minh phải làm nhiều nghề nặng nhọc như: phụ bếp, cào tuyết, đốt lò, làm việc ở các khách sạn vừa để kiếm sống vừa để tranh thủ thời gian tự học tập với tinh thần say mê, bền bỉ. Khi làm phụ bếp trên tàu của hãng “Vận tải hợp nhất” của Pháp, những người làm trên tàu này đã kể về tinh thần say mê học tập của Người với sự khâm phục: “Mỗi ngày, chín giờ tối công việc mới xong, anh Ba mệt lử. Nhưng khi chúng tôi nghỉ hoặc đánh bài, anh Ba lại đọc hay viết đến mười một giờ hoặc nửa đêm”. Người rất coi trọng việc học ngoại ngữ để có thể đọc sách báo bằng tiếng các nước nhằm trau dồi thêm vốn hiểu biết của mình và sử dụng nó làm phương tiện để hoạt động cách mạng.

Khi ở Thái Lan, Người cũng đề ra chương trình tự học tập cho mình. Những người cùng hoạt động cùng Hồ Chí Minh kể lại: Thầu Chín (một bí danh của Hồ Chí Minh) cổ động cho mọi người trong cơ quan hợp tác học chữ Xiêm. Số người cùng học được 10 người. Khi đặt chương trình, Thầu Chín đề ra trong thời gian đầu mỗi ngày học 10 chữ, về sau tăng lên. Mọi người chê ít đòi học nhiều hơn, Thầu Chín chủ trương học 10 chữ thôi. Mọi người cho rằng nhất định mình học được. Chưa đầy 3 tháng, Thầu Chín đã xem được báo Xiêm, còn những người khác chỉ vô vấp lúc đầu, về sau dần dần “bữa đực bữa cái”. Kết quả là chữ thầy lại theo thầy”.

Trong quá trình tự học, Hồ Chí Minh rất kiên trì và luôn tìm tòi phương pháp học đạt kết quả cao: “Sau khi hỏi được nghĩa những từ mới, Người viết vào một mảnh giấy, dán vào chỗ hay để ý nhất, có khi viết cả vào cánh tay để trong lúc làm việc vẫn học được. Lại cả khi đi đường, Người cũng nhắm bài học. Ban đêm khi chưa ngủ, Người lấy tay viết mò những chữ khó xuống chân

cho kỳ nhớ mới thôi, và thế là đã học thêm được vài từ mới nữa”. Sau này khi học tiếng Ý hay tiếng Anh cũng vậy. Học đến đâu, Người giao thiệp luôn với công nhân ở nước đó. Người thường xuyên đọc sách báo bằng tiếng các nước đó để trau dồi thêm vốn hiểu biết của mình.

Hồ Chí Minh học tiếng nước ngoài không chỉ để giao tiếp mà quan trọng hơn là để làm phương tiện viết sách báo tuyên truyền thức tỉnh tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc, vạch trần âm mưu thâm độc của chủ nghĩa thực dân.

Nhờ ý chí quyết tâm học tập, nhờ lao động với công nhân, nhờ tham gia phong trào cách mạng, Hồ Chí Minh đã đến với chủ nghĩa Mác-Lênin và trở thành chiến sĩ kiên cường đấu tranh cho chủ nghĩa yêu nước chân chính và chủ nghĩa quốc tế vô sản. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh luôn nêu cao tinh thần tự học để không ngừng nâng cao kiến thức phục vụ tốt nhất cho cách mạng, cho dân tộc.

Tấm gương học tập, rèn luyện của Người là mẫu mực để cho các thế hệ thanh niên học tập, tu dưỡng và rèn luyện.

Hồ Chí Minh - tấm gương đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, khiêm tốn giản dị

Hồ Chí Minh đã trọn đời phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng của dân tộc, của giai cấp công nhân và nhân dân lao động. Trong sự nghiệp vĩ đại ấy, Hồ Chí Minh đã rèn luyện cho bản thân mình những phẩm chất đạo đức cao đẹp, nêu lên một kiểu đạo đức mới.

Ngay từ năm 1927, Hồ Chí Minh đã dành trang đầu tiên của cuốn *Đường cách mệnh* để nhấn mạnh những yêu cầu về đạo đức ở cán bộ, đảng viên. Chuẩn bị cho việc đi theo “cụ Các Mác, cụ Lênin”. Người căn dặn lại: Mỗi đảng viên và cán bộ phải thực sự cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, khiêm tốn giản dị.

Có rất nhiều tư liệu, dẫn chứng cho quan điểm về cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, khiêm tốn, giản dị trong tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh nhưng có lẽ không có tư liệu nào thuyết phục bằng nếp sống nếp làm việc hiện thực của Hồ Chí Minh

Trong công việc, Hồ Chí Minh luôn thể hiện sự cần mẫn, siêng năng. Người không để công việc ngày hôm nay cho ngày sau. Người luôn phân biệt rõ việc công và việc tư, không để lẫn lộn, không để tình cảm bị chi phối những công việc chung, không lấy của chung làm của riêng.

Chúng ta thấy rằng chính con người và lối sống của Hồ Chí Minh đã nói lên tất cả những giá trị văn hoá đặc sắc của dân tộc Việt Nam: yêu nước, cần cù, siêng năng, bất khuất, khôn ngoan, khéo léo và giàu tình nhân nghĩa.

Cuộc sống đời thường của Người hết sức đơn sơ, không xa hoa, không cầu kỳ, không ham hưởng thụ; luôn xác định đất nước còn chiến tranh, nhân dân còn nghèo khổ, chưa có hạnh phúc, chưa có tự do. Vì vậy, theo Người tất cả phải phục vụ cho Đảng, cho cuộc cách mạng, cho dân tộc, cho hạnh phúc của nhân dân.

Hồ Chí Minh là bằng chứng sống động nhất, được nhân dân quý mến và quý trọng chính là lối sống gương mẫu của Người.

Hồ Chí Minh - tấm gương về lòng nhân ái.

Tình yêu thương con người của Hồ Chí Minh là một tình cảm rộng lớn. Người yêu thương đồng bào, đồng chí của mình, không phân biệt người ở miền xuôi hay miền ngược, trẻ hay già, trai hay gái...không phân biệt một ai, không trừ một ai, hễ là người Việt Nam yêu nước thì đều có chỗ trong tấm lòng nhân ái của Người.

Trong quan hệ nhân sinh, Người mang đậm phong cách văn hoá phương Đông, thuần Việt, gần gũi, tình cảm, chan hoà và chia sẻ. Người biết vui với niềm vui của nhân dân, buồn với nỗi buồn và sự đau khổ của nhân dân. Trong từng mối quan hệ Hồ Chí Minh luôn xác định đúng đối tượng, luôn tôn trọng họ trong giao tiếp và thể hiện sự gần gũi, hoà đồng, được mọi người trong nước và người nước ngoài quý trọng, khâm phục.

Tình yêu thương của Người còn dành cho những người nô lệ mất nước và những người cùng khổ các nước trên thế giới, những người da đen - nạn nhân của chủ nghĩa phân biệt chủng tộc, những người da trắng bị bắn cùng, những phụ nữ Pháp và Mỹ có chồng con bị đưa sang Việt Nam làm bia đỡ đạn và cho cả những người lính bị đưa đi chết uổng trong các cuộc chiến tranh xâm lược

của chủ nghĩa đế quốc, thực dân. Người đã thốt lên: “Than ôi, trước lòng bác ái, thì máu Pháp hay máu Việt cũng đều là máu, người Pháp hay người Việt cũng đều là người”. Tháng 5-1946, Hồ Chí Minh sang thăm nước Pháp với tư cách thượng khách của Chính phủ Pháp. Tướng R.Xalăng được giới chức Pháp cử tháp tùng Người trong chuyến đi này. Người đã coi ông ta là một người bạn. Giữa năm 1947, R.Xalăng được cử làm Tổng chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương. Nhận được tin này, ngày 10-6-1947, Hồ Chí Minh viết thư gửi R.Xalăng và nói rõ: “...Chúng ta đã từng là người bạn tốt...Nhưng hoàn cảnh ngoài ý muốn đã biến chúng ta thành hai kẻ đối địch. Điều đó thật đáng tiếc...Về phần tôi, bốn phận của một người dân yêu nước buộc tôi phải chiến đấu vì Tổ quốc và đồng bào mình. Còn về phía Ngài, trách nhiệm quân nhân cũng buộc Ngài phải làm những điều mà trái tim Ngài không muốn.

...Vì chúng ta buộc phải chiến đấu, thì Ngài hãy tỏ ra là những chiến binh hào hiệp, những đối thủ quân tử, trong khi chờ đợi chúng ta lại trở thành bạn hữu của nhau.

...Vì tình yêu thương con người, lòng nhân đạo và nhân danh tình bạn chúng ta, tôi yêu cầu Ngài nghiêm cấm binh lính Pháp sát hại dân lành, hãm hiếp phụ nữ, đốt phá làng mạc, phá huỷ nhà thờ, đền miếu như họ vẫn làm từ trước tới nay.

Tôi đảm bảo với Ngài rằng, binh lính và thường dân Pháp ở chỗ chúng tôi được đối xử rất tử tế. Tôi hy vọng rằng, người của chúng tôi trong tay các ngài cũng được đối xử như vậy”⁽¹⁾.

Thật hiếm có một chính khách khi gửi thư cho một tướng giặc-một nhân vật quan trọng trong Bộ chỉ huy đối phương-lại có những lời lẽ cao thượng, chính trực nhưng lịch thiệp và nhân ái như vậy.

Khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước diễn ra quyết liệt, cả hai phía phải chịu những tổn thất về người và của, Hồ Chí Minh đã gửi thư cho chính giới Mỹ. Người viết: “Tôi vô cùng công phẫn trước những tổn thất và

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, T.5, tr.141-142

tàn phá do quân Mỹ gây ra cho nhân dân và đất nước chúng tôi, tôi cũng rất xúc động thấy ngày càng có nhiều thanh niên Mỹ chết vô ích ở Việt Nam”.

Tình nhân ái bao la và vĩ đại của Hồ Chí Minh thể hiện ở chỗ suốt đời đấu tranh cho tự do và hạnh phúc của mọi người; chăm lo cho tất cả, chỉ quên có riêng mình. Rồi nước ra đi với thân phận người dân mất nước, nô lệ, từng sống và hoạt động hàng chục năm trong cuộc đời người lao động làm thuê, lúc bần hàn cũng như khi làm Chủ tịch nước đều không chút của riêng nào khác ngoài một chiếc máy chữ cũ, một đôi dép lốp, vài bộ quần áo bạc màu và mấy thứ đồ dùng cá nhân giản dị. Hồ Chí Minh trong tư tưởng cũng như trong hành động, không bao giờ đứng trên cao, không ở bên ngoài mà ở ngay trong lòng của nhân dân, đập cùng một nhịp tim, chia cùng một sức sống, mang cùng một khát vọng với nhân dân. Hồ Chí Minh gắn bó với dân tộc, với nhân dân và với con người từ trong con tim và khối óc, trọn vẹn suốt cả cuộc đời. Tất cả những điều đó được thể hiện vô cùng sinh động trong cuộc sống hiện thực của Người.

Năm 1958, Hồ Chí Minh về Nam Định dự Hội nghị bàn về sản xuất nông nghiệp, Bác hỏi: “chị em phụ nữ ở đây có đội phân nữa không?”. Các đồng chí cán bộ tỉnh chưa dám báo cáo với Bác ngay. Một chị đại biểu nữ đỡ lời: “Thưa Bác, chị em ở đây không quen gánh nên cái gì cũng đội ạ”. Bác dặn: “Nên tìm cách cải tiến vận chuyển bằng xe để đỡ cho chị em về lâu dài”.

Đối với bộ đội - những người hy sinh nhiều nhất cho dân tộc, Người thường dành cho cán bộ, chiến sĩ sự chăm lo, săn sóc ân tình, chu đáo. Mùa đông, thương anh em chiến sĩ rét mướt ở rừng núi hay bung biển, Bác đem bán đấu giá tấm áo lụa của mình được đồng bào tặng để lấy tiền mua áo ấm gửi cho các chiến sĩ. Bác nói: “Chiến sĩ còn đói khổ, tôi ăn ngon sao được!”, “chiến sĩ còn rách rưới, mình mặc thế này cũng là đầy đủ lắm rồi!”.

Tình nhân ái bao la ấy trở thành một biểu tượng trong lòng mỗi người dân Việt Nam: “Bác để tình thương cho chúng con

Một đời thanh bạch, chẳng vàng son

Mong manh áo vải, hồn muôn trượng

Hơn tượng đồng phơi những lối mòn”

(Thơ Tố Hữu)

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh luôn tâm huyết với sự nghiệp chăm lo, bồi dưỡng các thế hệ thanh niên, lớp người kế tục sự nghiệp cách mạng của dân tộc.

Xuất phát từ thực tiễn cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh đã khẳng định vai trò to lớn của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng, họ chính là một trong những lực lượng quan trọng tạo nên thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám, trong hai cuộc kháng chiến vĩ đại mà dân tộc Việt Nam đã giành được.

Trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc, Hồ Chí Minh đã rất quan tâm đến việc chăm lo, bồi dưỡng, đào tạo thanh niên. Người đã khẳng định và khái quát hệ thống quan điểm tư tưởng về lý tưởng cách mạng và giáo dục lý tưởng cách mạng, về đạo đức và vấn đề giáo dục đạo đức cho thanh niên nói riêng. Đồng thời Người đã chỉ ra những phương pháp giáo dục một cách khoa học để thanh niên trở thành những người đủ đức, đủ tài đảm đương, gánh vác trọng trách lớn lao mà bao thế hệ cha anh đã để lại, nhằm đưa đất nước dân thoát khỏi cảnh nghèo, tiến tới sự ổn định và phát triển, nhân dân ấm no và hạnh phúc.

Phần thứ hai

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HOÁ - HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC

1. Khái quát tình hình thanh niên và nhận thức chính trị tư tưởng của thanh niên trong những năm gần đây.

Đất nước ta, dân tộc ta đã trải qua hơn 20 năm đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng và đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên nhiều lĩnh vực; kinh tế ngày càng phát triển; chính trị xã hội ổn định; quốc phòng, an ninh ngày càng được củng cố vững chắc, bình quân tăng trưởng GDP từ 2001-2006 đạt 7,5%, năm 2007 đạt gần 8,5 - cao nhất trong 10 năm gần đây; đời sống vật chất và tinh thần của các tầng lớp nhân dân không ngừng được cải thiện.

Cùng với những thành công trong việc mở cửa, hội nhập kinh tế quốc tế, quan hệ ngoại giao, kinh tế giữa Việt Nam và cộng đồng quốc tế không ngừng được mở rộng và có những bước phát triển mới. Việt Nam đã trở thành thành viên chính thức của tổ chức thương mại thế giới (WTO), được bầu là uỷ viên không thường trực của Hội đồng bảo an Liên hiệp quốc với số phiếu rất cao; vị thế của Việt Nam trong các tổ chức khu vực và quốc tế như ASEAN, APEC, với các nước ngày càng nâng cao.

Bên cạnh những thành tựu, những thuận lợi lớn nói trên, chúng ta cũng đứng trước những khó khăn, thách thức không nhỏ bởi tình hình quốc tế và những yếu kém của chính chúng ta.

Toàn cầu hoá, hội nhập khu vực và quốc tế là một xu thế khách quan lôi cuốn tất cả các nước, vừa thúc đẩy hợp tác, vừa cạnh tranh khốc liệt cả về chính trị và kinh tế. Tham gia vào quá trình hội nhập và hợp tác quốc tế trong điều kiện trình độ khoa học và công nghệ còn thấp, phải chịu tác động của

những rào cản về thuế quan, những khác biệt về văn hoá lối sống, sự du nhập, của các nền văn hoá, lối sống phương Tây, sự khắc nghiệt của cơ chế thị trường đang đặt ra những vấn đề cấp bách về giữ gìn, bảo vệ đạo đức truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc, không thể coi nhẹ. Bên cạnh đó phải khẳng định rằng, hoà bình, hợp tác là xu thế tất yếu, nhưng không phải nguy cơ chiến tranh nóng đã hết mà ngược lại, đây đó có thể bùng nổ bất kỳ lúc nào dưới các hình thức chống khủng bố, xung đột sắc tộc, tôn giáo. Đó là chưa kể tới việc các thế hệ thù địch luôn rình rập, âm mưu lật đổ chính quyền, thủ tiêu chế độ xã hội mà cả dân tộc dưới sự lãnh đạo của Đảng đã dày công xây đắp. Làm thế nào để giữ vững thành quả cách mạng, hướng tới tương lai là câu hỏi phải được giải đáp khoa học cho thanh niên Việt Nam hiện nay.

Theo kết quả Tổng điều tra dân số năm 2003, Việt Nam có 80.517.860 người, số thanh niên (15-34 tuổi) là 27.533.211 người, chiếm 34,17% tổng dân số. So sánh tại các thời điểm điều tra cho thấy, năm 1989 tỉ lệ thanh niên là 40,4%, năm 1999 là 36,35%, năm 2000 là 36,48%, năm 2001 là 34,48%. Như vậy về số thanh niên tăng, về tỉ lệ thanh niên trong cơ cấu dân số giảm sau một thập kỷ và có xu hướng ổn định dần. Quỹ Dân số Liên hiệp quốc (UNFPA) nhận định: Việt Nam có lượng dân số trẻ đông chưa từng có với 60% dưới 25 tuổi, đây là nguồn nhân lực lớn, dồi dào cho sự phát triển, là một lợi thế lớn và cũng là một trở ngại lớn cho quá trình phát triển.

Hội nghị BCHTW lần thứ năm, khoá VIII đã nhận định: “Những năm vừa qua, tư tưởng, thái độ chính trị của thanh niên tiếp tục chuyển biến tích cực. Đa số thanh niên tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, thành công của công cuộc đổi mới; gương mẫu thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Tinh thần xung phong tình nguyện, tính tích cực chính trị - xã hội của thanh niên tiếp tục được khơi dậy và phát huy. Ý chí tự lực, tự cường, không cam chịu đói nghèo, lạc hậu, nỗ lực vươn lên trong cuộc sống là xu hướng ngày càng được khẳng định trong lớp trẻ. Đoàn viên, thanh niên ngày càng gắn bó hơn với tổ chức Đoàn; số thanh niên được kết nạp vào Đoàn, số Đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng ngày càng

tăng”. Khái quát tình hình nhận thức, thái độ chính trị của thanh niên trong giai đoạn hiện nay, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhận định: Trong những năm gần đây số lượng thanh niên được kết nạp vào Đoàn, số Đoàn viên ưu tú được kết nạp vào Đảng ngày càng tăng. Từ năm 2002 đến 2007, số đoàn viên mới kết nạp hàng năm đều đạt trên 1 triệu người. Cụ thể: năm 2004, kết nạp được 1.082.392 đoàn viên. 10 năm qua, 8.232.982 thanh niên được kết nạp đoàn, nâng tổng số đoàn viên cả nước lên hơn 5,1 triệu đoàn viên. Những năm gần đây, số đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng chiếm tỷ lệ ngày càng tăng so với tổng số đảng viên mới được kết nạp (từ 52-58%), đến năm 2007, tỷ lệ này đã đạt tới 60,38%⁽¹⁾.

Bên cạnh sự tích cực phấn đấu rèn luyện của đa số thanh niên, vẫn còn có một bộ phận thanh niên bộc lộ những hạn chế. Trước những thách thức của tình hình đất nước, một số không nhỏ thanh niên tỏ ra thờ ơ, ít quan tâm về chính trị; một bộ phận thanh niên không tham gia các hoạt động, các phong trào do Đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tổ chức và các hoạt động xã hội khác mà chạy theo lối sống hưởng thụ vật chất tầm thường, muốn hưởng thụ hơn cống hiến, sống thực dụng, buông thả, nảy sinh tiêu cực, mắc phải các tệ nạn xã hội. Nhận định tình hình thực tế này Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã chỉ rõ: “Thế hệ trẻ Việt Nam hiện nay, bên cạnh những ưu điểm đang có những biểu hiện phức tạp và những chiều hướng phát triển đáng lo ngại. Việc phai nhạt lý tưởng, thờ ơ với chính trị, chạy theo lối sống thực dụng tầm thường, tỷ lệ thanh thiếu niên trong những người mắc các tệ nạn xã hội tăng nhanh”⁽²⁾.

Mặc dù còn những hạn chế trên, nhưng nhìn chung, trong những năm gần đây, nhận thức và thái độ chính trị của thanh niên chuyển biến tích cực với những biểu hiện rõ rệt trong thực tiễn.

Nhận thức về giá trị cuộc sống được thanh niên tiếp cận ở quan điểm sống và lý tưởng sống. Khi xác định mục đích sống, thanh niên có xu hướng muốn khẳng định vai trò và vị trí của mình, mong muốn tạo dựng cuộc sống ổn định, gia đình ổn định để làm điểm tựa cho những bước đi trong cuộc sống.

¹ Tổng quan tình hình thanh niên 2002-2005, NXB. Thanh niên, H.2005, tr.27-28

² Tài liệu nghiên cứu Văn kiện Đại hội IX của Đảng, NXB CTQG -H.2001. tr. 259

Cùng với định hướng giá trị về cuộc sống gia đình, các giá trị mà thanh niên lựa chọn là: Có sức khoẻ, có nghề nghiệp, có tình yêu, thành đạt.

Số thanh niên xây dựng cho mình một nếp sống, giá trị sống có mục đích khá cao, gần 55,3%. Đây là một dấu hiệu phản ánh lối sống lành mạnh, có ý chí phấn đấu đến một mục đích rõ ràng. Bên cạnh đó, các giá trị khác của cuộc sống mang những nét đặc trưng của tuổi trẻ (sức khoẻ, học vấn, tình yêu, nghề nghiệp, nhu cầu tự khẳng định) cũng được thanh niên quan tâm.

Nói chung, nhận thức về các giá trị cuộc sống của thanh niên phù hợp với xu thế biến đổi của xã hội, phù hợp với yêu cầu của quá trình phát triển công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Các giá trị về tinh thần được duy trì và đề cao hơn các giá trị vật chất trong thanh niên đang phản ánh lối sống tích cực, có trách nhiệm của thanh niên hiện nay.

Theo khảo sát của TW Đoàn, định hướng *giá trị xã hội của thanh niên* trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực. Thanh niên hiện nay đang kế thừa và phát huy những giá trị xã hội khi nhận thức về cái thiện, cái đẹp, sống yêu thương, tình nghĩa, đề cao công bằng xã hội.

Đối với những hiện tượng tiêu cực trong xã hội, tinh thần đấu tranh của thanh niên đã tăng lên. Số thanh niên trả lời sẵn sàng đấu tranh chống quan liêu năm 2002 là 48,9%, cao hơn rất nhiều so với trả lời năm 1999 là 18,9% ; 82,4% số đoàn viên thanh niên được hỏi đã trả lời thanh niên có nhiệm vụ giữ vững an ninh, an toàn xã hội. Qua đó có thể thấy tính tích cực chính trị, xã hội của thanh niên hiện nay đang ngày một nâng cao.

Tuy nhiên, vẫn còn một số thanh niên còn thờ ơ, bàng quan với xã hội, với cuộc sống, không quan tâm tới các giá trị xã hội. Có 23,3% trong số 63 thanh niên được hỏi đã trả lời đặt lợi ích cá nhân, gia đình lên trên lợi ích của đất nước, 19,49% thanh niên cho rằng “có tiền là có tất cả”. Đây là những biểu hiện của lối sống vị kỷ, thực dụng trong một bộ phận thanh niên ⁽¹⁾

Trong xu thế biến đổi của xã hội hiện nay, thanh niên nhìn chung vẫn giữ được những mặt tích cực trong lối sống, quan tâm đến lợi ích cá nhân, tự ý

¹ Tổng quan tình hình thanh niên 2001 - 2005, NXB Thanh niên, H. 2005, tr.33-34

thức về năng lực cá nhân, mong muốn thể hiện và khẳng định mình, nhưng số đông thanh niên vẫn thể hiện thái độ quan tâm chăm lo lợi ích chung, ý thức được vai trò của mình với tập thể. Khi phải lựa chọn giữa lợi ích của cá nhân và lợi ích của tập thể, nhiều thanh niên trả lời sẵn sàng đặt lợi ích tập thể, lợi ích đất nước lên trên; một số thanh niên có xu hướng lựa chọn sự cân bằng giữa lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể. Trong các hoạt động tập thể, phần lớn thanh niên đều thừa nhận rằng thành công của cá nhân gắn liền với sự thành công của tập thể. Trong thanh niên đã xuất hiện những xu hướng làm việc theo nhóm, coi sự thành công của mình dựa trên thành công của tập thể, của tổ chức với sự phối hợp chặt chẽ giữa các cá nhân; quan điểm độc lập trong công việc để khẳng định năng lực cá nhân gắn liền với sự phối hợp nhịp nhàng, đưa công việc tập thể tiến triển đang trở thành phổ biến.

Trong *lựa chọn nghề nghiệp*, yêu cầu: “phù hợp với năng lực bản thân và đảm bảo cuộc sống bản thân và gia đình” thường được đặt ở vị trí hàng đầu. Xếp kế đó là “phù hợp với sở thích và có ích cho xã hội”. Những yếu tố về “tiền lương cao” xếp ở giữa, “chọn nghề theo ý kiến của người khác” xếp thứ hạng cuối cùng. Như vậy có thể thấy, ngày nay, thanh niên làm việc, lao động với mong muốn khẳng định năng lực bản thân.

Trong quan niệm của thanh niên, nhiều giá trị được xem là chuẩn mực trước đây được đề cao, nay nhường chỗ cho những giá trị mới. Tuy nhiên, những giá trị truyền thống vẫn được thanh niên giữ gìn và kế thừa.

Trong giao tiếp và ứng xử, thanh niên hành động ngày càng mạnh dạn hơn, tự tin và chủ động hơn. Bên cạnh đó, những giá trị đạo đức truyền thống trong đời sống xã hội Việt Nam vẫn được thanh niên cân nhắc, suy nghĩ khi đưa ra quyết định. Đa số thanh niên cho rằng họ làm việc gì cũng cân nhắc đến danh dự gia đình và bản thân. Nói chung, thanh niên ngày nay đã có những thay đổi phù hợp với cuộc sống và thời đại trong các định hướng giá trị, lựa chọn hành động.

Trong những *nhu cầu thiết yếu của thanh niên*, nhu cầu về an toàn và ổn định trong cuộc sống vẫn được họ xếp ở thứ hạng cao nhất. Tiếp đến là những nhu cầu về sức khỏe, học tập, nhu cầu về việc làm, thành đạt trong cuộc sống.

Như vậy có thể thấy thanh niên luôn mong có cuộc sống ổn định, an toàn trong môi trường đầy biến động và thay đổi hiện nay. Sự sắp xếp đó phản ánh thái độ tâm lý của thanh niên trước những vấn đề, những hiện thực khách quan của cuộc sống.

Theo sự phát triển kinh tế, mức sống, mức thu nhập của đại bộ phận người dân đang ngày càng được cải thiện, nhu cầu của thanh niên ngày càng đa dạng, đặc biệt là nhu cầu vui chơi, giải trí, hưởng thụ văn hoá. Thanh niên cũng thể hiện xu hướng tích cực, chủ động trong lựa chọn các phương thức thoả mãn nhu cầu của mình. Đa số thanh niên tìm thấy sự thoả mãn nhu cầu trong lao động sáng tạo. Bên cạnh đó, những hoạt động xã hội khác như vui chơi giải trí, giao tiếp, thể thao, văn nghệ... cũng góp phần thoả mãn nhu cầu của thanh niên.

Tuy nhiên, trong thanh niên vẫn tồn tại một bộ phận không nhỏ nảy sinh nhận thức lệch lạc. Hiện tượng lười lao động, đòi hỏi hưởng thụ không phù hợp điều kiện thực tế của bản thân, gia đình và xã hội. Những nhận thức, đòi hỏi sai lầm đó biểu hiện ở lối sống buông thả, thiếu lành mạnh, một bộ phận thanh niên vi phạm pháp luật, đi trái với những quy phạm đạo đức xã hội truyền thống. Mỗi gia đình, nhà trường và toàn xã hội cần giáo dục, bồi dưỡng để những thanh niên này nhận thức rõ ý nghĩa quan trọng của những yêu cầu trong cuộc sống con người cũng như trong đời sống thanh niên. Quan điểm lao động đi đôi với hưởng thụ, thoả mãn những nhu cầu chính đáng của con người đã ngày càng được nhiều thanh niên đồng tình, ủng hộ. Các nhu cầu của thanh niên cũng ngày càng đa dạng và biến đổi theo sự phát triển kinh tế xã hội.

Theo các số liệu điều tra về lao động và việc làm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, thanh niên chiếm tỉ lệ cao trong tổng số lao động xã hội và lao động có tay nghề, là nguồn nhân lực có trình độ. Thanh niên hoạt động kinh tế thường xuyên chiếm 48,2% số người hoạt động kinh tế và chiếm 72,8% trong tổng số thanh niên. Kết quả điều tra lao động và việc làm của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội còn cho biết, lực lượng lao động cả nước gia tăng với tốc độ cao, với mức tăng bình quân 1,3 triệu lao động/năm. Số lao động thanh niên tăng hàng năm nhưng cơ cấu lao động thanh niên trong lực lượng lao động lại giảm. Lực lượng lao động ở độ tuổi thanh niên (từ 15 - 29

tuổi) năm 2000 chiếm 48,34% so với tổng dân số trong độ tuổi lao động, đến năm 2003 giảm xuống còn 47,74%, năm 2004 còn 46,9%. Cơ cấu lực lượng lao động trẻ theo nhóm tuổi cũng có xu hướng thay đổi. Năm 2004, lực lượng lao động nhóm tuổi từ 15-24 chiếm 21% tổng lực lượng lao động; nhóm tuổi 25-29 chiếm 25,3%; trong khi đó nhóm tuổi 45 trở lên chiếm khoảng 26%. Trong lao động trẻ, có sự chuyển dịch về cơ cấu theo hướng tăng tỷ trọng lao động trong công nghiệp, xây dựng và dịch vụ ⁽¹⁾

Kết quả điều tra cũng cho biết, tỷ lệ thanh niên có việc làm tăng cả ở thành thị và nông thôn (mức tăng trung bình năm 2003 so với năm 2000 là 25% đến 30%), nhưng vẫn còn 3,8% nữ và 3,3% thanh niên trong cả nước thất nghiệp; tuy nhiên số lao động nữ thanh niên ở nông thôn thất nghiệp ít hơn số nữ thanh niên đô thị (2,2% và 10,5%). Vấn đề nổi lên của thanh niên đô thị là thất nghiệp và vấn đề của thanh niên nông thôn là thiếu việc làm: 4,7% thanh niên đô thị, 7,0% thanh niên nông thôn thiếu việc làm; 8,3% thanh niên đô thị và 3,0% thanh niên nông thôn thất nghiệp.

Tuy đã có sự chuyển biến tích cực về việc giải quyết việc làm nhưng có việc làm và có việc làm đầy đủ đang là vấn đề bức xúc tác động tiêu cực đến nhận thức tư tưởng của thanh niên hiện nay.

Về sinh hoạt văn hoá tinh thần của thanh niên.

Một nghiên cứu mới đây cho biết, khi phỏng vấn 63 đối tượng là thanh niên sinh viên, học sinh, thanh niên thành phố có độ tuổi từ 15-30 tuổi, hầu hết câu trả lời đều nói họ ưa thích tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao ở địa phương, trường học (98,4%), trong đó nhu cầu thích đọc sách và thích tham gia hoạt động thể dục thể thao chiếm tỉ lệ lớn nhất (60,3%). Số trả lời không muốn tham gia vào các hoạt động này rất thấp (1,6%). Số lượng điều tra tuy nhỏ nhưng cũng cho phép bước đầu nhận xét về xu hướng chung của thanh niên về vấn đề này

Về nhận thức đối với các loại hình nghệ thuật truyền thống, có 48% trả lời không thích. Điều đó cho thấy các loại hình nghệ thuật truyền thống hiện

¹ Thống kê về Thực trạng lao động việc làm ở Việt Nam (năm 2005) của Bộ Lao động-Thương binh và xã hội.

nay chưa thu hút đối tượng thanh niên đô thị bởi lẽ phần lớn họ cho rằng không phù hợp với tâm lý cũng như nhịp sống của giới trẻ. Ngược lại, đa số thanh niên (78%) trả lời họ thích nhạc trẻ bởi sự sôi động, mạnh mẽ, phù hợp với suy nghĩ của tuổi trẻ về cuộc sống, tình yêu. Tuy nhiên, một số lượng lớn (95,2%) thanh niên trả lời họ rất thích các ca khúc cách mạng. Khi nghe ca khúc cách mạng họ cảm thấy như được trở lại một thời kỳ lịch sử sôi động của cha anh. Những ca khúc này đi vào lòng người có tính giáo dục cao, làm cho họ thêm tự hào về các thế hệ cha anh, càng yêu Tổ quốc mình. Thiết nghĩ đây là điều rất đáng mừng và cũng rất đáng trân trọng.

Việc tiếp cận thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng của thanh niên hiện nay đang có những thay đổi so với những thế hệ trước. Do sự xuất hiện của công nghệ thông tin và sự phổ biến của mạng internet, các kênh thông tin để thanh niên tiếp cận đã có nhiều thay đổi. Vô tuyến truyền hình vẫn là phương tiện thông tin được thanh niên ưa thích và cập nhật thường xuyên. Đặc biệt, gần đây sự xuất hiện của các kênh truyền hình kỹ thuật số, truyền hình cáp đã cung cấp cho giới trẻ các chương trình chuyên (phim, phim hoạt hình, ca nhạc, thể thao) của cả Việt Nam và quốc tế càng góp phần củng cố vị trí hàng đầu của truyền hình trong cung cấp thông tin cho người dân cũng như đối tượng thanh niên. Đối với những thanh niên các vùng sâu vùng xa, hải đảo và nông thôn thì đài phát thanh, báo chí luôn là những kênh thông tin có hiệu quả cao hơn.

Đối với nội dung thông tin mà thanh niên tiếp nhận, chủ yếu họ quan tâm nhiều đến các vấn đề thời sự, chính trị, kinh tế-xã hội và thể thao, giải trí. Các thông tin về phim ảnh, âm nhạc, kinh nghiệm làm ăn, v.v ... cũng giành được sự quan tâm của nhiều thanh niên. Điều này cho ta thấy nhu cầu tiếp nhận thông tin của thanh niên ngày càng đa dạng.

Những vấn đề nổi bật của đất nước, những thành tựu về kinh tế, chính trị, văn hoá hay những cuộc đấu tranh chống các tệ nạn xã hội, các thói hư tật xấu, tệ tham nhũng quan liêu, mất dân chủ v.v... luôn có tác dụng giáo dục và thúc đẩy tính tích cực của thanh niên, giúp thanh niên định hướng một lối sống lành mạnh, làm phong phú thêm đời sống văn hoá tinh thần của thanh niên.

Hiện nay, mạng internet đang trở nên phổ biến trong đời sống, trở thành một kênh tiếp nhận thông tin quan trọng của giới trẻ và là một phương tiện để thanh niên phát biểu ý kiến của mình đối với các vấn đề xã hội. Một bộ phận đông đảo thanh niên đã biết khai thác nguồn thông tin tri thức phong phú này.

Nói tóm lại, nhận thức chính trị, tính tích cực xã hội, lối sống của thanh niên đã có chuyển biến tích cực. Những thành tựu to lớn, toàn diện của đất nước trong công cuộc đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nói chung và trong việc triển khai thắng lợi Chiến lược phát triển kinh tế- xã hội 2001-2010 càng làm cho thanh niên thêm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, vào con đường đổi mới định hướng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Thực tiễn cho thấy thanh niên ngày càng nhận thức rõ hơn về tình hình, nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới; những thách thức đối với đất nước và đối với thế hệ trẻ; nhận thức rõ hơn âm mưu, thủ đoạn chống phá cách mạng của các thế lực thù địch, đại bộ phận thanh niên có quyết tâm cao, hoài bão lớn và sẵn sàng phấn đấu cống hiến cho sự nghiệp “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.

Tính tích cực xã hội của thanh niên được tăng thêm và thể hiện rõ trong các phong trào thanh niên do Đoàn phát động. Thanh niên rất tích cực tham gia vào các hoạt động tình nguyện, đến những nơi khó khăn, gian khổ, những vùng sâu, vùng xa, các hoạt động xã hội nhân đạo giúp đỡ những người có hoàn cảnh khó khăn... Lối sống của thanh niên tiếp tục có sự chuyển biến theo hướng hiện đại, công nghiệp và lòng tự tin, tính thực tiễn của thanh niên cao hơn.

Đánh giá cao vai trò và cống hiến của thanh niên, sự trưởng thành, tiến bộ trong nhận thức chính trị của thanh niên, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, thay mặt BCH TW Đảng, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh đã biểu dương: “Trong sự nghiệp đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế ngày nay, các tầng lớp thanh niên đã tiếp bước cha anh, nhận thức đúng tình hình và nhiệm vụ, nêu cao chí tiến thủ, phát huy phẩm chất tốt đẹp và thế mạnh của tuổi trẻ, xung kích, đảm đương những nơi khó, việc khó, chấp nhận mọi gian nan thử thách, chủ động sáng tạo, góp phần tạo nên những thành tựu mới to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Nhiều tấm gương thanh niên tiêu biểu trong lao động sản xuất,

làm kinh tế, trong hoạt động văn hoá - xã hội, khoa học - kỹ thuật cũng như trong nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, v.v... đã làm sâu sắc thêm niềm tự hào của thế hệ thanh niên trong giai đoạn mới”⁽¹⁾

Cùng với sự tiếp tục phát triển kinh tế-xã hội tới năm 2010, tình hình nhận thức chính trị của thanh niên Việt Nam sẽ biến đổi theo xu hướng tích cực, sự phát triển, trưởng thành và cống hiến của thanh niên sẽ ngày càng nhiều hơn. Trong bối cảnh quốc tế còn nhiều diễn biến phức tạp, trước những yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, giai đoạn cách mạng mới đang đặt ra những yêu cầu và thách thức to lớn đối với thanh niên.

Xu hướng toàn cầu hoá về kinh tế, khoa học và công nghệ trên thế giới phát triển nhanh chóng, tri thức trở thành một lực lượng sản xuất trực tiếp, sự cạnh tranh giữa các quốc gia ngày càng quyết liệt mà ưu thế thường nghiêng về các nước phát triển. Để đất nước thoát khỏi nguy cơ tụt hậu về kinh tế, thanh niên là lực lượng quyết định sự thành công của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Nhiệm vụ đặt ra đối với thanh niên là phải nhanh chóng vươn lên ngang tầm thời đại, có trình độ học vấn, chuyên môn, nghề nghiệp cao, tiếp cận và nắm vững khoa học và công nghệ hiện đại, đặc biệt là công nghệ thông tin, công nghệ sinh học và các ngành công nghệ mũi nhọn khác.

Tình hình chính trị, an ninh quốc tế diễn biến phức tạp, các thế lực thù địch vẫn thực hiện âm mưu diễn biến hoà bình, vẫn tìm cách can thiệp vào công việc nội bộ, xâm phạm chủ quyền quốc gia; đặc biệt, luôn tập trung kích động, lôi kéo thanh niên xa rời định hướng xã hội chủ nghĩa, hoài nghi đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước.

Xu hướng khu vực hoá, toàn cầu hoá về kinh tế và các lĩnh vực xã hội trong điều kiện phát triển, bùng nổ về thông tin, du lịch, mở rộng giao lưu quốc tế, thách thức đối với thanh niên là không được đánh mất, không làm phai nhạt các giá trị đạo đức, văn hoá truyền thống tốt đẹp của dân tộc, truyền thống cách mạng, mà

¹ Báo Thanh niên, ngày 19-12-2007

phải kế thừa, phát huy các truyền thống đó, giữ vững và phát huy bản sắc dân tộc trong giao lưu, hội nhập quốc tế và tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

Những hiện tượng tiêu cực như nạn tham nhũng, hối lộ, tệ quan liêu, lãng phí và các tệ nạn xã hội như ma túy, mại dâm, các hành vi phạm pháp... đòi hỏi thanh niên phải phân biệt rõ bản chất tốt đẹp của xã hội ta với các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội đó, không giảm sút lòng tin vào lý tưởng xã hội chủ nghĩa, rèn luyện đạo đức cách mạng, nâng cao ý thức, trách nhiệm công dân, có lối sống lành mạnh, có tác phong phù hợp với yêu cầu tình hình mới.

Đánh giá công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong hoàn cảnh khó khăn và thách thức mới, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh cho rằng: “...Chúng ta cần nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm, nhược điểm và hạn chế trong thanh niên, trong hoạt động của thanh niên và hoạt động của Đoàn hiện nay. Việc giáo dục lý tưởng cách mạng và hoài bão cho thanh niên chưa sâu sắc. Tổ chức Đoàn chưa có biện pháp và hình thức phong phú linh hoạt để hướng dẫn mọi hoạt động của thanh niên phục vụ cho mục tiêu, lý tưởng, đổi mới hoạt động của Đoàn. Phong trào thanh niên phát triển không đều, chất lượng đoàn viên trong các lĩnh vực, các đối tượng còn có khoảng cách. Một bộ phận thanh niên chưa chuyên tâm vào việc học tập, rèn luyện tự lực vươn lên và cống hiến cho đất nước, còn bị chi phối bởi cuộc sống hưởng thụ, đua đòi, xa rời bản sắc văn hoá dân tộc, sa vào các tệ nạn xã hội, sống buông thả, thiếu trách nhiệm với mọi người và chính mình. Trong khi đó, các thế lực thù địch đang ra sức lôi kéo, tìm mọi cách để tha hoá thanh thiếu niên. Đây là vấn đề cần được xã hội quan tâm, trong đó tổ chức Đoàn có trách nhiệm rất to lớn”⁽¹⁾

Theo số liệu thống kê của các cơ quan chức năng, số người trong độ tuổi thanh niên chiếm tỉ lệ trung bình khoảng 70% số người vi phạm pháp luật. Đáng lo ngại là thanh niên có mặt trong hầu hết các tội danh và tệ nạn xã hội và có khoảng 70% số người phạm tội lần đầu có độ tuổi thanh niên, vị thành niên. Điều đó không những phản ánh xu hướng “trẻ hoá” đối tượng

¹ Báo Thanh niên, ngày 19-12-2007

phạm tội và tệ nạn xã hội ở nước ta, mà còn cho thấy sự cấp bách của công tác phòng ngừa tội phạm trong lứa tuổi thanh niên và vị thành niên.

Phân tích những người trong độ tuổi thanh niên phạm tội cho thấy, thanh niên thường mắc các tội phạm hình sự và tội phạm ma túy; tình hình tội phạm hình sự ở nước ta nói chung và trong thanh niên nói riêng vẫn diễn biến phức tạp.

Tình trạng phạm tội có tổ chức, tụ tập thành băng nhóm để trộm cắp, cướp giật, đâm thuê, chém mướn, đua xe trái phép, tổ chức sử dụng ma túy...phát triển nhanh ở các thành phố lớn. Theo báo cáo của Tổng cục Cảnh sát nhân dân, tỷ lệ người chưa thành niên phạm pháp trong tổng số người bị bắt giữ là 16,3%, trong đó dưới 16 tuổi là 3,8%, từ 16-18 tuổi là 12,5%. Nhiều thanh niên vừa là nạn nhân, vừa là tội phạm tổ chức sử dụng, buôn bán vận chuyển ma túy trái phép.

Nguyên nhân của tình hình trên có nhiều, song vấn đề bức xúc đặt ra là đồng thời với giáo dục chính trị tư tưởng, công tác giáo dục pháp luật, lối sống trong thanh niên hiện nay đang là nhiệm vụ cấp bách.

Để công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên, điều quan trọng là phải nhận biết rõ những hạn chế của thanh niên trong nhận thức chính trị, giác ngộ lý tưởng cách mạng.

Trong tư tưởng của thanh niên hiện nay đang nổi lên vấn đề cần có biện pháp giải quyết: Thanh niên tin tưởng và ủng hộ công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, nhưng có một số lượng không nhỏ thanh niên không muốn vào Đảng, vào Đoàn, không tham gia các hoạt động chính trị - xã hội. Nghiên cứu hoạt động của thanh niên, chúng ta thu nhận được những thông số đáng suy nghĩ. Đa số cán bộ Đoàn (89%) làm vì trách nhiệm do cấp uỷ phân công, số tự nguyện đến với công tác chính trị - xã hội chỉ có tỷ lệ là 11%. 57,6% số cán bộ Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể cho rằng thanh niên hiện nay chủ yếu lo làm kinh tế, ít quan tâm đến chính trị, do vậy việc tổ chức các hoạt động của Đoàn gặp khó khăn.

Khi được hỏi về mức độ tham gia công tác chính trị - xã hội, tỉ lệ thanh niên trả lời như sau:

- Thường xuyên tham gia góp ý kiến xây dựng Đảng: 27%; đôi khi: 37%; không bao giờ: 13,8%.

- Thường xuyên tham gia góp ý kiến xây dựng chính quyền: 19,8%; đôi khi: 34,2%; không bao giờ: 16,9%.

- Có 47,7% số người được hỏi chưa có hay không có nguyện vọng phấn đấu trở thành đảng viên, 45,5 % cho rằng mình vào Đảng, vào Đoàn không phải là để cống hiến cho lý tưởng mà vì điều mà họ cho là danh dự, vì để được gặp gỡ bạn bè, để làm gia đình, bố mẹ vui lòng.

Với những số liệu trên đây, chúng ta chưa nên đánh giá thanh niên thờ ơ, bàng quan với chính trị. Ở phần trên chúng tôi đã có những số liệu điều tra và cho thấy phần đông thanh niên tỏ rõ thái độ của mình trước những vấn đề chính trị của đất nước, tin tưởng, ủng hộ nhiệt thành công cuộc đổi mới và thực sự vào cuộc trong phong trào lập thân lập nghiệp.

Lê nin từng nói rằng (đại ý): Chính trị là biểu hiện tập trung của kinh tế. Khi cơ chế quản lý kinh tế chuyển từ tập trung quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường hạch toán kinh doanh, thì những quan hệ chính trị cũng thay đổi. Thực tế 20 năm đổi mới cho chúng ta thấy rõ điều này. Trong chiến tranh giải phóng, khi mà quan hệ bạn - thù, địch - ta rất rõ ràng, việc xác định và thể hiện lập trường chính trị là dễ nhận biết. Trong thời kì hoà bình xây dựng, phát triển kinh tế hàng hoá nhiều thành phần theo cơ chế thị trường, việc xác định và thể hiện lập trường chính trị là phức tạp hơn nếu như chưa muốn nói là người khác khó nhận biết hơn. Ngày nay, quan niệm thế nào là bóc lột, thế nào là bị bóc lột chưa được lý giải khoa học, có lý có tình. Đảng ta qui định đảng viên không được bóc lột, nhiều đảng viên băn khoăn về cách thức làm giàu cho mình để làm gương, để có điều kiện giúp đỡ, thuyết phục quần chúng. Điều này cho thấy niềm tin vào lý tưởng cách mạng của thế hệ trẻ hôm nay có nhiều diễn biến phong phú, đa dạng và có thể nói là khá phức tạp. Họ tin vào thắng lợi của công cuộc đổi mới với những thành tựu hiện thực về kinh

tế - xã hội; tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng trong toàn bộ tiến trình đổi mới; tôn vinh và tin tưởng vào tổ chức và tấm gương của đảng viên, nhất là các bậc lão thành cách mạng. Thực trạng trên đây có thể cắt nghĩa được. Một bộ phận thanh niên tin tưởng thắng lợi của sự nghiệp đổi mới và số này là phổ biến. Bộ phận thứ hai nhìn nhận, tin tưởng ở Đảng từ chính thực chất các quan điểm cách mạng và khoa học của Đảng chứ không nhìn qua hiện tượng. Bộ phận thứ ba sâu sắc hơn, bởi lẽ trong quan niệm của thanh niên đã hình thành các mẫu người đảng viên, mẫu tổ chức đảng và hướng theo lớp đảng viên lão thành, những đảng viên trí tuệ, năng động, sáng tạo, biết làm giàu chính đáng, tích cực hoạt động chính trị xã hội và là chỗ dựa vững chắc cho lớp trẻ phấn đấu trưởng thành. Đồng thời, thanh niên nhận thức được trong quá trình tự đổi mới, chỉnh đốn, Đảng sẽ thanh lọc dần những đảng viên thoái hoá, biến chất, những người trên danh nghĩa là đảng viên, nhưng thực chất đã trở thành, vật cản của sự nghiệp đổi mới của dân tộc, của lớp trẻ nhưng chưa thể loại trừ ngay được.

Một hạn chế trong nhận thức chính trị của thanh niên hiện nay là họ dễ cực đoan trong nhận thức và hành động.

Biểu hiện cụ thể nhất về nhận thức cực đoan là trong số những, những người sa vào các tệ nạn xã hội trong độ tuổi thanh thiếu niên. Các phương tiện thông tin đại chúng trong thời gian qua đã công bố nhiều vụ phạm pháp có nguyên nhân từ một mâu thuẫn nhỏ dẫn đến đâm chém nhau, học trò giết cô giáo, tự tử tập thể, hiếp dâm tập thể, nạn ma tuý học đường, sinh viên biểu tình... So với hơn 40 triệu thanh niên cả nước, con số những người như vậy chiếm một tỷ lệ thấp, song đó là những biểu hiện cực đoan, cản trở lớp trẻ vươn tới lý tưởng chính trị, lý tưởng đạo đức và lý tưởng thẩm mỹ.

Đứng trước những tiêu cực, tệ nạn xã hội, thái độ của một bộ phận thanh niên lúc tỏ, lúc hữu thậm chí phản ứng quá giới hạn cần thiết.

Đối với một số biểu hiện khác, tuy trước mắt chưa gây hậu quả nghiêm trọng cho sự phát triển của xã hội, song có thể trở thành nguy cơ đối với nền độc lập dân tộc, sự mất còn của đất nước. Đó là hiện tượng sùng ngoại, đua

đòi chạy theo mốt. Dư luận trong thời gian vừa qua đã lên tiếng cảnh báo những biểu hiện này đã làm xói mòn văn hoá truyền thống. Những biểu hiện lệch lạc trong nghề nghiệp, định hướng thẩm mỹ đã trở thành trào lưu, làm ảnh hưởng đến quá trình hiện thực hoá lý tưởng cách mạng. Trong nhiều năm qua, số học sinh tốt nghiệp PTTH đua nhau thi vào các trường đại học, số thi vào trung học chuyên nghiệp và các trường dạy nghề chiếm tỷ lệ rất thấp. Đây là biểu hiện không bình thường của một xã hội đang trong thời kì CNH - HĐH, là thể hiện của sự nhận thức về nhiệm vụ thực tiễn trong nhân dân nói chung và lớp trẻ nói riêng chưa đúng hướng.

Về nguyên nhân của các hiện tượng này một phần nằm ngay trong hệ thống giáo dục, từ các thể chế, chính sách giáo dục, từ công tác quản lý nhà nước đối với sự nghiệp văn hoá - giáo dục. Nói một cách khác, với vấn đề hướng nghiệp cho thanh niên chưa được chú ý đúng mức đã làm tăng thêm khó khăn mà lớp trẻ đang gặp phải trong bối cảnh hiện nay.

Là bộ phận tham mưu chiến đấu của dân tộc, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn đứng ở tuyến đầu của cuộc đấu tranh cách mạng nhạy bén trong việc định hướng công tác tư tưởng, chính trị. Sau Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, Đảng ta đã tiến hành Hội nghị giữa nhiệm kỳ dự báo chính xác những thời cơ mới và nguy cơ thách thức mới. Hội nghị TW lần thứ tư (Khoá VII) đã có Nghị quyết về công tác thanh niên và Nghị quyết 9 của Bộ Chính trị (Khoá VII) về nhiệm vụ công tác tư tưởng trong tình hình mới.

Khi CNXH sụp đổ ở Đông Âu và Liên Xô, TW Đảng đã chỉ rõ nguyên nhân khách quan và chủ quan của tình hình và xác định rõ những quan điểm đường lối của công cuộc đổi mới, tìm giải pháp khắc phục những khuyết tật của mô hình của CNXH hiện thực, đồng thời bảo đảm nguyên tắc tiến hành đổi mới theo định hướng XHCN, kinh tế đi trước một bước trên cơ sở giữ vững ổn định chính trị, từng bước đổi mới hệ thống chính trị.

Nhận thức rõ những thời cơ mới do xu thế mở cửa, hợp tác, giao lưu quốc tế, do sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, Đảng cũng đã chỉ rõ những nguy cơ, thách thức mới nhằm định hướng chính trị tư

tưởng cho toàn Đảng, toàn dân nói chung và thế hệ trẻ nói riêng. Trong công tác giáo dục lý tưởng cho thanh niên Đảng ta đã xác định:

- Là trách nhiệm của toàn xã hội;
- Giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu;
- Phát triển kinh tế song song với việc từng bước đảm bảo sự công bằng xã hội;
- Tăng cường giáo dục truyền thống gắn liền với việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.
- Đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng ngang tầm với nhiệm vụ chính trị và uy tín của Đảng.
- Tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng, đạo đức; đổi mới nội dung chương trình giảng dạy lý luận Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục, đào tạo.

- Tăng cường quản lý Nhà nước đối với công tác thanh niên...

Chúng ta cũng cần thấy rõ việc cụ thể hoá các quan điểm của Đảng về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên còn hạn chế ở một số điểm dưới đây:

- Bước vào xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần, cơ chế thị trường, cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương, nhất là cấp cơ sở tập trung chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, nhưng chưa đầu tư đúng mức cho công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho thanh niên và các tầng lớp nhân dân. Nghị quyết Ban Chấp hành TW Đảng lần thứ tư (khoá VII) nhận định: Nhiều địa phương, cơ sở đã bỏ trống trận địa đoàn kết, tập hợp, giáo dục thanh niên, để cho lực lượng xã hội khác thâm nhập, nhất là ở vùng tôn giáo, dân tộc thiểu số...

- Nhận thức về vai trò, vị trí của thanh niên, công tác thanh niên nói chung và công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ nói riêng, chưa sâu sắc, chưa nhất quán từ trong Đảng, trong các cơ quan Nhà nước đến toàn xã hội. Cho đến nay, một số cấp uỷ vẫn còn cho rằng công tác thanh niên là của tổ chức Đoàn. Nói đến công tác thanh niên, không ít người, kể cả đảng viên thường cho rằng đó là hoạt động mang tính phong trào.

- Chậm cụ thể hoá các nghị quyết của Đảng về công tác thanh niên của cấp bộ Đảng và chính quyền cơ sở; nhiều địa phương sẵn sàng đầu tư hàng tỷ

đồng để xây trụ sở, nhà khách nhưng rất khó khăn trong việc duyệt kinh phí để nâng cấp trường học, nhà văn hoá thanh thiếu niên.

- Nhiều cấp uỷ “khoán trắng” công tác thanh niên cho uỷ viên phụ trách thanh niên. Điều quan trọng nhất, có hiệu quả cao và thiết thực trong công tác giáo dục lý tưởng cho thanh niên là thông qua tấm gương của đảng viên trong chi bộ, Đảng bộ, nhưng không ít cán bộ đảng viên thiếu tôn trọng, thiếu hiểu biết và thiếu niềm tin vào lớp trẻ. Tình trạng thoái hoá, biến chất, cơ hội, tham nhũng cùng với sự hạn chế về năng lực của một bộ phận đảng viên đã làm cho niềm tin của lớp trẻ đối với Đảng giảm sút.

Trên đây là một số điểm hạn chế cần nhanh chóng khắc phục.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên vào công tác giáo dục thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá.

2.1. Một số yêu cầu có tính nguyên tắc.

Phải có quan điểm lịch sử, cụ thể.

Tư tưởng Hồ Chí Minh, trong đó tư tưởng về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên là tài sản tinh thần vô giá của dân tộc ta, của Đảng ta. Việc nghiên cứu để vận dụng tư tưởng của Người vào thực tiễn hiện nay là vấn đề có ý nghĩa cực kỳ quan trọng mà Đảng, Nhà nước Việt Nam đã khẳng định. Tuy nhiên, việc nghiên cứu, vận dụng phải được đặt trong mối quan hệ mà hoàn cảnh lịch sử chi phối, trong điều kiện hiện tại với những nhân tố mới nảy sinh nhằm đề ra được phương hướng và những giải pháp cụ thể, có hiệu quả.

Hồ Chí Minh là nhà chiến lược vĩ đại của Đảng và cách mạng Việt Nam, người có những sách lược tài ba, tùy đối tượng, tùy hoàn cảnh cụ thể mà có phương hướng, biện pháp xử lý sáng tạo, linh hoạt. Bởi vậy, khi nghiên cứu để vận dụng các quan điểm của Người phải hiểu bối cảnh lịch sử cụ thể, phải biết Người viết hoặc nói về điều gì đó là với đối tượng nào, nhằm mục đích gì, do hoàn cảnh nào mà Người viết hoặc nói như vậy. Có thể mới tránh được lối suy diễn giản đơn về những quan điểm đích thực của Người.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là sản phẩm của một thời kỳ lịch sử cụ thể và chịu sự chi phối của những điều kiện trong thời kỳ lịch sử đó. Những quan điểm của Người về giáo dục lý tưởng cách mạng cũng không nằm ngoài điều có tính qui luật đó. Vì vậy, khi vận dụng phải có sự sáng tạo; sáng tạo cả trong nhận thức, cả trong việc xác định nội dung, phương hướng, chủ trương, mục đích và biện pháp tổ chức thực hiện sao cho phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện mới. Quán triệt quan điểm lịch sử cụ thể không chỉ là nhận thức về những điểm chung giữa lịch sử với hiện tại, giữa lý luận và thực tiễn để từ đó có những dự báo về xu hướng vận động, phát triển của các hiện tượng, diễn biến tư tưởng, nhận thức của thanh niên để có những biện pháp, hình thức giáo dục phù hợp, có hiệu quả.

Phải có quan điểm hệ thống.

Nhận thức về lý tưởng cách mạng của thanh niên và công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên chịu sự tác động của nhiều nhân tố. Điều quan trọng là phải hiểu rõ đặc điểm và sự tác động của mỗi nhân tố là ở mặt nào.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là một hệ thống nhất quán, từ tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc theo con đường cách mạng vô sản, tức là giải phóng dân tộc và đi lên chủ nghĩa xã hội. Yêu nước phải yêu chủ nghĩa xã hội, người yêu chủ nghĩa xã hội là người yêu nước nhất. Lý tưởng cách mạng mà Người và Đảng ta luôn chăm lo, bồi dưỡng giáo dục thanh niên là độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; là tự do, hạnh phúc của nhân dân. Đó cũng là cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh; mọi quan điểm, tư tưởng của Người đều xuất phát từ đó và phục vụ cho mục tiêu đó. Vì vậy, khi vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về lý tưởng cách mạng và giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên phải nghiên cứu toàn diện những quan điểm của Người về đặc điểm tâm, sinh lý của thanh niên, về vai trò của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng; những vấn đề gì thực tiễn đang đặt ra, đang yêu cầu phải giải quyết; những nội dung gì cần bồi dưỡng giáo dục thanh niên; phương hướng và biện pháp nào cần thực hiện để đạt hiệu quả cao; trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, nhà trường, các đoàn thể xã hội, của gia đình và bản thân thanh niên... trong quá trình đó.

Quán triệt yêu cầu phải có quan điểm hệ thống nghĩa là phải nhận thức rõ: Giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên là một bộ phận quan trọng trong chiến lược bồi dưỡng nhân tố con người trong sự nghiệp cách mạng, thể hiện tính nhân văn và nhằm tới mục tiêu cao đẹp là tiến tới giải phóng con người và chỉ có thể đạt tới mục tiêu đó khi loài người xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Phải thực hiện học đi đôi với hành, lý luận gắn liền với thực tiễn.

Nguyên tắc lý luận gắn liền với thực tiễn được thể hiện trong việc nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên để vận dụng vào thực tiễn hiện nay là vấn đề cần phải xem xét một cách khoa học nghiêm túc.

Thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, đổi mới toàn diện theo định hướng XHCN mà chúng ta đang sống hiện nay khác xa so với Hồ Chí Minh lúc sinh thời.

Sau sự tan vỡ của Liên bang Xô Viết và hệ thống XHCN thế giới, chủ nghĩa xã hội đang trải qua khúc quanh lịch sử. Toàn cầu hoá, khu vực hoá và các xu thế liên kết, hợp tác, hoà bình cùng phát triển trở thành xu thế khách quan mà không nước nào, dân tộc nào có thể đứng ngoài.

Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là cốt lõi của tư tưởng Hồ Chí Minh; độc lập dân tộc, đi lên chủ nghĩa xã hội, tự do hạnh phúc cho nhân dân là lý tưởng cách mạng của Hồ Chí Minh. Kiên trì đường lối đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa là sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, là sự trung thành với lý tưởng cách mạng mà Hồ Chí Minh, Đảng ta, dân tộc ta đã lựa chọn. Lý tưởng đó, con đường đó được hình thành từ quá trình nghiên cứu lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, được tổng kết từ thực tiễn cách mạng nhiều thập kỷ qua dưới sự lãnh đạo của Đảng chứ không phải là sự gán ghép, chế tác vội vàng. Thực tiễn và thời đại đang đòi hỏi Đảng ta phải tiếp tục nghiên cứu, tổng kết để đề ra những quan điểm mới, biện pháp mới, cách làm mới nhằm giải quyết thành công những vấn đề đang đặt ra trong thời kỳ mới. Đây không chỉ là biểu hiện sự trung thành, kiên định với lý tưởng cách mạng mà còn là vấn đề khoa học, cách mạng, phù hợp với xu thế thời đại.

Dân tộc ta, Đảng ta đang đứng trước thời cơ mới, nhưng cũng đang đứng trước những thách thức mới, những nguy cơ lớn. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao cho thế hệ hôm nay ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Điều này có nghĩa là chúng ta hôm nay phải tiếp tục, phải chuẩn bị trao lại cho các thế hệ tương lai nhiệm vụ giương cao ngọn cờ của chủ nghĩa yêu nước chân chính - Không có gì quý hơn độc lập tự do và chủ nghĩa xã hội. Nhưng tinh thần, nội dung về chủ nghĩa yêu nước, dân tộc độc lập, tự lực tự cường, về chủ nghĩa xã hội trong bối cảnh quốc tế hiện nay - nói một cách khác điều kiện hoàn cảnh quốc tế với nhiều thay đổi, biến động như hiện nay là vấn đề cần phải lý giải một cách khoa học, chính xác để trả lời cho thanh niên.

Khi yêu cầu thanh niên phải kiên định với lý tưởng cách mạng, phải ra sức phấn đấu cho lý tưởng, cần phải nghiên cứu thực tiễn đời sống xã hội đang tác động tới thanh niên như thế nào, nhận thức của thanh niên về các hiện tượng đang diễn ra ở trong nước và quốc tế ra sao. Đây là vấn đề mà các cơ quan nghiên cứu lý luận của Đảng và Nhà nước phải tìm lời giải đáp khoa học, phù hợp với thực tiễn. Chẳng hạn, khi nói giáo dục chủ nghĩa yêu nước ngày nay vừa có tính truyền thống, vừa có tính hiện đại, yêu nước gắn liền với yêu chủ nghĩa xã hội, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Hay khi giáo dục tư tưởng quan điểm về chủ nghĩa xã hội phải giải thích chủ nghĩa xã hội là gì, dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh là gì... Chính vấn đề này, lúc sinh thời Hồ Chí Minh đã nhiều lần nói rõ: “Yêu tổ quốc, yêu nhân dân phải gắn liền với yêu chủ nghĩa xã hội, và có tiến lên chủ nghĩa xã hội thì nhân dân mình mới ngày càng ấm no thêm, Tổ quốc mỗi ngày một giàu mạnh thêm”⁽¹⁾. Cùng phải nói thêm là lý tưởng độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, hạnh phúc tự do cho nhân dân trong mỗi thời kỳ cách mạng có những nội dung cụ thể khác nhau. Trong cách mạng giải phóng dân tộc và kháng chiến bảo vệ nền độc lập dân tộc phải thể hiện ở tư tưởng quyết tâm đi theo con đường cách mạng vô sản do Đảng lãnh đạo, ở hành động chiến đấu dũng cảm, sẵn sàng hy sinh vì nhiệm vụ; trong xây dựng đất nước,

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, t. 9, tr. 173

là phải tôn trọng và làm đúng pháp luật; ở tinh thần lao động hăng say, có kỹ thuật, năng suất chất lượng để xây dựng đất nước.

Phải vừa kế thừa vừa phát triển.

Thực tiễn cách mạng luôn nảy sinh những yêu cầu nhiệm vụ mới phải giải quyết, rồi thông qua đó tổng kết thành những bài học kinh nghiệm, những vấn đề có tính nguyên tắc, lý luận.

Không phải trước đây mọi vấn đề, mọi công việc tương tự diễn ra hiện tại đã được Hồ Chí Minh tổng kết thành công thức để cứ theo đó mà thực hiện. Nhưng chắc chắn những quan điểm chỉ đạo, những kinh nghiệm mà Người và Đảng ta đã đúc rút sẽ cho chúng ta những nguyên tắc cơ bản về phương pháp luận. Kế thừa và vận dụng phương pháp luận của Người, chúng ta sẽ tìm được phương hướng và biện pháp thực hiện có hiệu quả. Kế thừa tốt, nhận thức sáng tạo, chắc chắn thực hành sẽ có hiệu quả. Tâm đắc với lời dạy của Lenin (đại ý): Những người cộng sản chân chính phải có dũng khí để nhìn thẳng vào sự thật và có gan vứt bỏ những quan điểm, nhận thức của quá khứ không còn phù hợp với tình hình hiện tại, để thay đổi sách lược, chọn một con đường khác để đi tới đích của chúng ta, nếu con đường cũ, trong một thời gian nhất định nào đó, xem ra không thích hợp nữa... Hồ Chí Minh yêu cầu chúng ta phải “đi bất biến ứng vạn biến”, nghĩa là: “Nguyên tắc của chúng ta phải vững chắc, nhưng sách lược của ta phải linh hoạt”⁽¹⁾.

2.2. Đổi mới nội dung, đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước về thanh niên và công tác giáo dục thanh niên có ý nghĩa cực kỳ quan trọng trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay.

Vấn đề học tập tư tưởng, đạo đức, tác phong và phong cách làm việc của Hồ Chí Minh được Đảng ta đặt ra từ rất sớm. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ hai (2 - 1951) lần đầu tiên Đảng ta khẳng định: “Đường lối chính

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t. 7, tr. 319

trị, nền nếp làm việc và đạo đức cách mạng của Đảng ta hiện nay là đường lối, tác phong và đạo đức cách mạng của Mác, Ăngghen, Lênin, Xtalin ở Việt Nam toàn Đảng hãy ra sức học tập đường lối chính trị, tác phong và đạo đức của Hồ Chủ tịch; sự học tập ấy là điều kiện tiên quyết làm cho Đảng mạnh, làm cho cách mạng mau đến thắng lợi hoàn toàn”⁽¹⁾. Từ sau Đại hội II (1951) đến nay, theo yêu cầu nhiệm vụ lịch sử, ở các mức độ khác nhau, nhiều Hội nghị Trung ương các khoá, các đại hội Đảng, Đảng ta đều khẳng định toàn Đảng phải học tập, làm theo quan điểm, đường lối chính trị, đạo đức cách mạng và phong cách làm việc Hồ Chí Minh. 50 năm sau, Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ VII (1991), Đảng ta trân trọng và chính thức khẳng định trong Cương lĩnh và ghi vào Nghị quyết: *Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động*. Sự khẳng định của Đảng đã đưa công tác nghiên cứu, tuyên truyền học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh sang thời kỳ mới, nhiều đề tài nghiên cứu khoa học, nhiều cuộc vận động lớn đã được triển khai. Tư tưởng Hồ Chí Minh đã thực sự đi vào cuộc sống của Đảng, của toàn dân trên khắp các lĩnh vực đời sống xã hội.

Ngày 27 - 3 - 2003, Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá IX đã ra Chỉ thị số 23, phát động *Cuộc vận động học tập tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh trong toàn Đảng, toàn dân*. Chỉ thị nhấn mạnh: Để thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới, “cần thấm nhuần sâu sắc, vận dụng sáng tạo những nguyên lý và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để giải quyết những vấn đề thực tiễn trong tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, trong đó việc tổ chức học tập tư tưởng Hồ Chí Minh là một nhiệm vụ mấu chốt của công tác tư tưởng của Đảng, cần được toàn Đảng thực hiện chặt chẽ, có chất lượng, hiệu quả”. Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng còn đề ra những yêu cầu, mục đích, đối tượng, nội dung, nhiệm vụ của công tác tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh

¹ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng Toàn tập, NXB CTQG, H. 2001, T.12, tr. 9

cho các cấp bộ Đảng, chính quyền, các ngành, các giới một cách có hệ thống toàn diện, sâu sắc và cụ thể.

Thực hiện Chỉ thị, việc nghiên cứu, học tập và tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh đã trở thành nội dung chính thức trong sinh hoạt chính trị, học tập lý luận chính trị của cán bộ, đảng viên, của các tầng lớp nhân dân, kể cả việc đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào môn học chính thức của các trường Đảng, các trường đại học, cao đẳng trên cả nước. Cuộc vận động đã tiến hành tới nay được hơn 5 năm. Kết quả được khẳng định là đã trang bị cho cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên, đông đảo quần chúng những kiến thức cơ bản, có hệ thống về tư tưởng Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, việc thấm nhuần và đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cuộc sống ít nhiều còn hạn chế. Đây là vấn đề cực kỳ quan trọng cần được Đảng, Nhà nước, cả hệ thống chính trị quan tâm và tiếp tục đẩy mạnh.

Tiếp theo Chỉ thị 23 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá IX, ngày 6-11-2006, Bộ Chính trị Trung ương Đảng (khoá X) đã ra Chỉ thị số 06, phát động *Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*. Đây là cuộc vận động lớn trong toàn Đảng, toàn dân do Bộ Chính trị trực tiếp chỉ đạo, đồng chí Tổng Bí thư trực tiếp làm Trưởng ban chỉ đạo. Đối với thanh niên, cuộc vận động này có ý nghĩa rất quan trọng trong việc giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng theo tấm gương Hồ Chí Minh.

Sự đổ vỡ của Liên bang Xô Viết và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu đã khiến phong trào cộng sản và công nhân quốc tế lâm vào thoái trào. Mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực tồn tại hơn 7 thập kỷ qua không còn sự hấp dẫn và sức hút đối với nhiều đảng cộng sản và công nhân, với các tầng lớp nhân dân lao động ở nhiều nước, nhất là lớp trẻ. Ở Việt Nam cũng không là ngoại lệ. Trong khi Đảng ta kiên trì con đường đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, gương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội cũng không tránh khỏi việc một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân hoài nghi, thậm chí suy giảm lòng tin vào lý tưởng, con đường mà Hồ Chí Minh và Đảng ta đã lựa chọn.

Khi Đảng ta thực hiện đường lối đổi mới, xây dựng và phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường, mục tiêu lợi nhuận trong sản xuất kinh doanh, sức hút của đồng tiền và lợi ích cá nhân thực sự đang tấn công hàng ngày hàng giờ vào đạo đức, lối sống, vào nhận thức tư tưởng của cán bộ, đảng viên. Một số người trong kháng chiến, bảo vệ độc lập dân tộc đã có công, đã hy sinh, cống hiến và thể hiện bản lĩnh chính trị, phấn đấu vì lý tưởng nay suy thoái. Họ đã bị mặt trái của nền kinh tế thị trường, những thói xấu như quan liêu, tham ô, ăn cắp “nhuộm màu” và trở thành vật cản, thành tấm gương xấu, làm xói mòn niềm tin của nhân dân – nhất là lớp trẻ đối với sự lãnh đạo của Đảng và lý tưởng cách mạng trong sáng.

Thế hệ thanh niên của thời kỳ công nghiệp hoá - hiện đại hoá sinh ra và lớn lên trong bối cảnh có thể nói rất khác với các thế hệ cha anh – thế hệ được Hồ Chí Minh trực tiếp giáo dục, bồi dưỡng, đã chiến đấu, chiến thắng và hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ cách mạng của thế hệ mình. Làm thế nào để thế hệ thanh niên hiện nay xác định những chuẩn mực đạo đức mới; một mặt họ noi gương, phấn đấu vì lý tưởng mà thế hệ cha anh đã lựa chọn, đã dày công giáo dục, rèn luyện họ; mặt khác có những điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

Trong nhiều năm trở lại đây, đã có một số cuộc vận động toàn Đảng, toàn dân học tập tư tưởng Hồ Chí Minh, làm theo tấm gương đạo đức cách mạng Hồ Chí Minh, nhiều hoạt động nghiên cứu khoa học, tuyên truyền, đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống đã được tiến hành. Từ những hoạt động này, nhiều bài học kinh nghiệm tốt đã được tổng kết để chúng ta thừa kế và phát huy; một số điều tra khảo sát thực tiễn đã chỉ ra những “lỗ hổng” cần phải khắc phục. Theo khảo sát của chuyên đề KHXH.04.09 *Đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống* thuộc chương trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước, mã số KHXH.04, tổng số 2926 người, trong đó có 934 người thuộc lứa tuổi thanh niên được hỏi về *mức độ tiếp cận tư tưởng Hồ Chí Minh* thì các số liệu thu nhận là đáng quan tâm. Tỷ lệ số thanh niên trả lời thường xuyên nghe đọc về Tư tưởng Hồ Chí Minh là 48,2%; thì thoảng 44,4%; rất ít khi 4,5%; số

không trả lời là 2,8% ⁽¹⁾. Được hỏi về *mức độ cần thiết của việc hiểu biết và vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào công cuộc đổi mới*, tỉ lệ trả lời rất cần thiết 66,4%; cần thiết 20,4%; khó trả lời 11,3%, không trả lời 1,8% ⁽²⁾. Được hỏi về *việc tham gia những lớp bồi dưỡng về Hồ Chí Minh và tư tưởng Hồ Chí Minh*, tỉ lệ trả lời là thường xuyên 43,7%; không thường xuyên 52,1%; không trả lời 4,1% ⁽³⁾.

Chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã được Đảng ta khẳng định là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho cách mạng Việt Nam. Việc nghiên cứu, học tập để nắm vững và vận dụng sáng tạo, để bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh luôn được coi là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác chính trị tư tưởng và lý luận của Đảng ta. Ý thức và bản lĩnh chính trị của thanh niên hiện nay trước hết thể hiện ở nhận thức về tư tưởng Hồ Chí Minh, nhận thức về nhiệm vụ và mục tiêu của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nhằm xây dựng dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Trên thực tế, trong thời gian gần đây, Đảng, Nhà nước và các đoàn thể của thanh niên đã rất chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho thanh niên, trong đó có giáo dục bồi dưỡng về tư tưởng Hồ Chí Minh, vì vậy ý thức và bản lĩnh chính trị cũng như nhận thức về tư tưởng Hồ Chí Minh của thanh niên đã được hình thành, được nâng cao do nhiều hình thức hoạt động phong phú. Tuy nhiên công tác này vẫn biểu hiện một số hạn chế cả về hình thức, nội dung và kết quả. Những số liệu nói trên phản ánh một phần khác rõ về tình hình. Nói chung số đông hiểu biết, nắm vững, có ý thức thường xuyên nghiên cứu, tìm hiểu vẫn là các vị lão thành cách mạng, các cựu chiến binh, cán bộ, đảng viên, trí thức, thanh niên trong các lực lượng vũ trang. Trong khi đó, thanh niên – cả thành thị và nông thôn, cả học sinh sinh viên tỉ lệ thuộc loại thấp. Thiết nghĩ việc tuyên truyền, giáo dục, quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh

¹ Lê Văn Tích (chủ biên), *Đưa Tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống – mấy vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB. CTQG, H.2006, tr.91

² Lê Văn Tích (chủ biên), *Đưa Tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống – mấy vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB. CTQG, H.2006, tr.109

³ Lê Văn Tích (chủ biên), *Đưa Tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống – mấy vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB. CTQG, H.2006, tr.115

trong thanh niên, sinh viên học sinh cần được Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục, Đoàn thanh niên cộng sản, Hội Liên hiệp Thanh niên và các đoàn thể xã hội chú trọng hơn nữa. Tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh là làm sao cho tư tưởng của Người về lý tưởng cách mạng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội thấm sâu vào tư tưởng và tình cảm của thanh niên, để họ nhận thức một cách khoa học, tự giác và ra sức phấn đấu cho lý tưởng. Điều quan trọng hơn là phải làm cho niềm tin vào lý tưởng cách mạng trong thanh niên phải được hình thành, được củng cố trên cơ sở thực tiễn, của việc từng bước hiện thực hoá lý tưởng ấy để họ nhận thức một cách khoa học về quy luật phát triển của xã hội loài người là tất yếu đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản, để họ nhận thức được về vai trò, trách nhiệm, nghĩa vụ của họ đối với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân, với gia đình và với chính bản thân mình.

Quan điểm đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong tiến trình cách mạng là sự cụ thể hoá, là vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong từng giai đoạn cách mạng, đồng thời là những bài học kinh nghiệm được tổng kết từ thực tiễn cách mạng. Đó là kết tinh trí tuệ của Đảng và của toàn dân tộc nhằm hoàn thành những nhiệm vụ của từng giai đoạn và hướng tới tương lai.

Việc tuyên truyền, giáo dục để thanh niên nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước là giúp thanh niên nhận thức rõ về con đường, phương hướng, biện pháp hiện thực hoá lý tưởng mà Đảng và Hồ Chí Minh đã lựa chọn, giúp thanh niên càng tin tưởng vào Đảng, tin tưởng vào thế hệ cha anh, càng nâng cao ý thức trách nhiệm, bản lĩnh chính trị, rèn luyện đạo đức, năng lực văn hoá khoa học kỹ thuật chuyên môn để phấn đấu tốt hơn, cống hiến được nhiều hơn.

Trung thành với tư tưởng Hồ Chí Minh độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, Đảng ta đã khẳng định *đường lối đổi mới toàn diện, kiên trì định hướng XHCN*. Mục tiêu trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá hiện đại hoá đất nước là phấn đấu để cơ bản là nước công nghiệp hoá vào năm 2020, nhanh chóng thoát cảnh nước nghèo. Phấn đấu để *Dân giàu, nước mạnh, xã hội công*

bằng, dân chủ, văn minh. Đó là lý tưởng cách mạng của Đảng ta, của thanh niên ta trong thời đại ngày nay. Đó là cụ thể hoá tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Theo quan điểm đường lối của Đảng ta, nội dung lý tưởng cách mạng phải được nhận thức toàn diện trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội.

- *Về chính trị:* Đổi mới toàn diện, định hướng phát triển lên chủ nghĩa xã hội trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân, đề cao và phát huy vai trò làm chủ của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

- *Về kinh tế:* Xây dựng, phát triển kinh tế nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý, điều tiết của Nhà nước và định hướng xã hội chủ nghĩa

- *Về văn hoá - xã hội:* Xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tạo nền tảng tinh thần cho sự phát triển của xã hội. Xây dựng một xã hội công bằng và bình đẳng, ổn định về chính trị, quốc phòng – an ninh vững chắc.

Nhận thức rõ nội dung lý tưởng cách mạng theo quan điểm đường lối trên đây của Đảng ta để quán triệt, giáo dục thanh niên không nhầm lẫn trong quan niệm lý tưởng với nguyện vọng đời thường. Lý tưởng là phải phấn đấu gian khổ mới đạt tới, đó là bản chất xã hội tương lai còn nguyện vọng là mong muốn đời thường người nào cũng có. Chẳng hạn như người người muốn mình giàu, muốn làm giàu, nhưng phải làm giàu chính đáng, đó là nguyện vọng nhưng chưa phải là lý tưởng; phải phấn đấu để làm giàu cho đất nước, cho nhân dân, vì dân giàu nước mạnh xã hội công bằng, dân chủ, văn minh mới được gọi là lý tưởng. Nhiều người trong chúng ta chắc phải suy nghĩ nhiều về câu nói của một người rất giàu – tỷ phú Bìn Ghét khi ông nói với thanh niên nhiều nước rằng lý tưởng của ông không phải là làm giàu mà là cống hiến cho nhân loại. Hiện nay, một số thanh niên có nguyện vọng vào Đảng, nhưng như vậy chưa thể gọi là có lý tưởng. Muốn vào Đảng, vào Đoàn là tốt, nhưng chỉ khi nào mong muốn vào Đảng vào Đoàn để phấn đấu cho mục tiêu lý tưởng

dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, cho sự nghiệp độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mới gọi là có lý tưởng cách mạng đúng đắn.

Giáo dục thanh niên nhận thức rõ đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam xét cho cùng và thực chất là định hướng để thanh niên sống và hành động theo lý tưởng cách mạng, phù hợp với quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ đổi mới – thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Quan điểm, đường lối đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng đang từng bước trở thành hiện thực trong tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội. Sự tăng trưởng trong kinh tế là một thực tế; đời sống của các tầng lớp nhân dân, trong đó có lớp trẻ, ngày càng được cải thiện. Chiến lược phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện công bằng xã hội với nhiều chính sách cụ thể nhằm xoá đói, giảm nghèo, tạo việc làm cho thanh niên, ưu tiên cho các vùng dân tộc thiểu số, cho các đối tượng chính sách xã hội, chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học công nghệ được Đảng xác định là quốc sách hàng đầu, chính sách mở cửa, hội nhập, hợp tác quốc tế gắn liền với việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc,... tất cả những cái đó tạo điều kiện rất thuận lợi cho công tác giáo dục lý tưởng độc lập dân tộc và CNXH cho thế hệ trẻ Việt Nam, trước hết là làm phong phú thêm, cụ thể hoá thêm nội dung của lý tưởng cách mạng trong thời kỳ đổi mới.

Quan điểm chỉ đạo của Đảng là: Công tác thanh niên là công tác của toàn xã hội và quan điểm này đã được cụ thể hoá thành chiến lược phát triển thanh niên của nhà nước, được quy định trong *Luật thanh niên*, những chương trình phối hợp của các ban ngành và các đoàn thể chính trị xã hội.

Đảng và Nhà nước ta đã chỉ rõ những hậu quả do mặt trái của cơ chế thị trường. Cả hệ thống chính trị, nhất là Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị – xã hội, các đoàn thể nhân dân, nhà trường, gia đình, mỗi cộng đồng dân cư phải thể hiện sự quan tâm hơn đến việc khắc phục những hậu quả đó. Chỉ có như vậy các quan hệ xã hội sẽ từng bước lành mạnh hơn, sẽ tạo được môi trường tốt để định hướng giá trị, giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Nhà nước ta đã có Luật phòng chống tham nhũng, Luật chống ma túy và nhiều bộ luật khác.

Trong thời đại bùng nổ thông tin, khoa học và công nghệ phát triển, đất nước đang trong thời kỳ đẩy mạnh CNH – HĐH, các phương tiện kỹ thuật hiện đại sẽ được sử dụng ngày một nhiều hơn, hệ thống cơ sở vật chất phục vụ cho sự nghiệp giáo dục – văn hoá nói chung và công tác tư tưởng nói riêng ngày càng được tăng cường và hoàn thiện. Đó là điều kiện thuận lợi đảm bảo nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng của Đảng và các đoàn thể quần chúng, trong đó có Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và các tổ chức của thế hệ trẻ.

Để thực hiện thắng lợi mục tiêu CNH - HĐH đất nước theo định hướng XHCN, công cuộc cải cách hành chính đang diễn ra trên quy mô lớn và đi vào chiều sâu. Đó là cơ sở để hoàn thiện bộ máy công tác tư tưởng và đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng.

Điều cực kỳ quan trọng khi nhấn mạnh giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay là phải quán triệt quan điểm, đường lối của Đảng về cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá hiện đại hoá. Cụ thể là phải giải thích, quán triệt *quan điểm của Đảng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, về mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh theo tinh thần đổi mới*. Hội nhập và hợp tác quốc tế đang là xu thế chung của thế giới hiện nay. Hoà bình và ổn định đang là nguyện vọng của loài người tiến bộ, nhưng vấn đề bảo vệ chủ quyền lãnh thổ vẫn được đặt ra như một nội dung không thể coi nhẹ.

Trước những âm mưu và thủ đoạn diễn biến hoà bình của các thế lực phản động với ba chiến lược: chi phối đầu tư, ngoại giao thân thiện và chia rẽ nội bộ, thì bảo vệ nền độc lập dân tộc hiện nay trước hết là phải giữ vững sự ổn định chính trị, đảm bảo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, thực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc; bảo đảm quyền dân tộc tự quyết và tính độc lập tự chủ trong hợp tác toàn diện, đa phương với nước ngoài.

Trong điều kiện hiện nay, tinh thần tự lực, tự cường, giữ gìn và phát huy bản lĩnh và bản sắc dân tộc đang trở thành một yêu cầu cấp bách; đổi mới nhưng không đổi màu, đổi mới theo định hướng XHCN; hội nhập mà không bị hoà tan để không tự đánh mất mình trong hợp tác, giao lưu quốc tế. Lòng tự hào dân tộc cần được tự phát huy mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Tinh thần độc lập dân tộc còn phải thể hiện ở ý chí vươn lên quyết không cam chịu nghèo hèn, vươn lên sánh vai cùng các cường quốc năm châu, đồng thời không bị “nô lệ về mặt tinh thần, tư tưởng” như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quán triệt. Phải “giải thoát” thế hệ trẻ khỏi tâm lý chuộng ngoại, sùng ngoại. Phải giải thích, tuyên truyền giáo dục cho họ hiểu rằng, yêu nước ngày nay trước hết là yêu gia đình, làng xóm, quê hương mình, sẵn sàng đem tài năng và sức lực để phục vụ, cống hiến cho quê hương. Đối với thanh niên thiếu niên Việt kiều là luôn hướng về Tổ quốc Việt Nam, yêu tiếng mẹ đẻ của mình, có ý thức góp công, góp sức xây dựng quê hương đất nước. Phải quán triệt cho thanh niên rằng ngày nay, giữ nước trước hết là giữ lấy thân mình khỏi sa vào cạm bẫy của các thế lực thù địch, khỏi mắc vào vào các tệ nạn xã hội, vào các trạng thái cực đoan do cơ chế thị trường tác động.

Dân chủ trong thời kỳ CNH - HĐH đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa cũng phải quán triệt theo quan điểm đổi mới.

Dân chủ luôn luôn gắn liền với lợi ích. Người lao động muốn làm chủ tự nhiên, xã hội và bản thân thì trước hết phải đánh giá đúng giá trị sức lao động và làm chủ sức lao động của mình. Đây là điều khó khăn nhất, nhưng cũng là điểm then chốt. C.Mác đã khẳng định: “Nếu tách khỏi lợi ích thì mọi thứ dân chủ sẽ trở nên hình thức”. Đây là tiền đề cho việc lựa chọn nghề nghiệp, việc làm để vừa lợi cho bản thân, vừa giúp ích cho xã hội, làm giàu cho đất nước.

Dân chủ phải gắn liền với pháp luật và kỷ luật, với những qui ước của cộng đồng. Nội dung này phải được coi trọng đặc biệt, phải luôn luôn yêu cầu mọi công dân “sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật”. Trong cơ chế thị trường, do quản lý nhà nước còn chỗ này, mặt nọ thiếu chặt chẽ, nên đã tạo

kẽ hở cho việc hình thành “luật giang hồ”, “luật rừng”, làm theo thói quen tùy tiện, những hành động “lách luật” coi thường pháp luật.

Quá trình dân chủ hoá ở Việt Nam diễn ra đồng thời với quá trình phát triển kinh tế, củng cố và đổi mới hệ thống chính trị, cải cách hành chính. Vì vậy phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” sẽ dần dần đi vào cuộc sống. Trong chặng đường đầu tiên của thời kỳ quá độ, chúng ta mới đảm bảo ở mức công bằng trong việc tiếp cận các nguồn thông tin. Trong bàn bạc thảo luận các công việc chung của Nhà nước, dân mới có quyền giám sát các hoạt động của chính quyền, chưa đạt tới mức bình đẳng về thông tin, trong thảo luận những vấn đề lớn của Đảng, của Nhà nước.

Quá trình dân chủ hoá đời sống xã hội ở nước ta hiện nay diễn ra đồng thời với cuộc đấu tranh chống lại những trào lưu dân chủ tư sản, dân chủ hình thức, dân chủ cực đoan, tự do vô chính phủ, nhân quyền của các thế lực thù địch. Bên cạnh đó Đảng ta luôn quán triệt, chúng ta phải phòng chống thói quan liêu, độc đoán chuyên quyền trong một số cán bộ chính quyền Nhà nước các cấp và bệnh xa rời thực tế của một số cán bộ đoàn thể quần chúng.

Công bằng xã hội phải quán triệt rõ là Đảng và Nhà nước thực hiện từng bước phù hợp với sự tăng trưởng kinh tế. Tư tưởng chỉ đạo chung là toàn dân, đặc biệt là nhân dân lao động phải được hưởng thành quả của công cuộc đổi mới. Một mặt, Đảng và Nhà nước khuyến khích việc làm giàu chính đáng và hợp pháp; Đảng đang chăm lo xoá đói, giảm nghèo, tiến đến xoá nghèo. Cũng như nhiều nước đi lên từ nông nghiệp, công bằng xã hội còn có nghĩa là phải chú trọng việc xây dựng nông thôn, vì đại đa số dân cư sống ở nông thôn, số người nghèo chủ yếu cũng tập trung ở nông thôn; phải chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân, nhất là bà con vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng và kháng chiến. Đó cũng đồng thời là chăm lo, bồi dưỡng, phát huy nhân tố con người, xem con người là động lực to lớn nhất của sự nghiệp đổi mới; coi ấm no, tự do, hạnh phúc của con người là mục đích cao nhất.

Một trong những nội dung quan trọng mà Đảng luôn nhấn mạnh là phải thực hiện nguyên tắc phân phối theo lao động, theo năng suất, chất lượng

và hiệu quả sản xuất, kinh doanh của người lao động. Người lao động có năng suất cao, chất lượng tốt phải có thu nhập cao hơn người có năng suất thấp, chất lượng yếu kém. Yêu cầu đặt ra là phải đảm bảo phân phối hợp lý tư liệu sản xuất, vì đó là điều kiện tạo nên thu nhập. Chủ trương giao đất, giao rừng cho nông dân sử dụng lâu dài, xây dựng cơ sở hạ tầng ở các vùng nông thôn xa xôi, là những biện pháp thực hiện tạo công bằng xã hội.

Thực hiện công bằng xã hội không có nghĩa là cào bằng, là thực hiện chủ nghĩa bình quân, là chia đều của cải bất chấp năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất, công tác, kinh doanh.

Tạo sự công bằng về cơ hội giáo dục cơ bản, đào tạo nghề, chăm sóc sức khỏe, hưởng thụ các thành tựu văn hoá, cơ hội có việc làm, tự tạo việc làm phù hợp với năng lực, sở trường của từng người. Đó là những điều kiện không thể thiếu để thực hiện công bằng xã hội.

Thực hiện bình đẳng xã hội là một nội dung của hiện thực hoá lý tưởng cách mạng với những mục tiêu chủ yếu cần giáo dục thanh niên. Đó là:

Trước hết là phải thực hiện bình đẳng giữa các dân tộc trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Mục tiêu này được thực hiện trên cơ sở hệ thống chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước nhằm tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường sự giúp đỡ của dân tộc đa số đối với các dân tộc ít người.

Thực hiện bình đẳng giữa các tôn giáo trên cơ sở Hiến pháp và Pháp luật, đảm bảo vừa tốt đời, vừa đẹp đạo, tôn trọng sự tự do tín ngưỡng của nhân dân; kiên quyết bài trừ mê tín dị đoan, lợi dụng tôn giáo vào những mục đích chính trị phản động.

Thực hiện bình đẳng giữa các công dân về nghĩa vụ và quyền lợi trước pháp luật. Về bản chất, chế độ xã hội mới không cho phép bất kỳ ai đứng ngoài hay đứng trên pháp luật. Nắm vững nội dung này, lớp trẻ sẽ góp phần quan trọng vào việc lập lại trật tự kỷ cương ở ngay địa phương, cơ sở của mình, xây dựng hệ thống chính trị ngày càng vững mạnh.

Thực hiện bình đẳng giữa các thành phần kinh tế là một vấn đề cần được giáo dục trong quá trình lập thân lập nghiệp của thanh niên. Tuy nhiên, cần thấy rõ một yêu cầu là sự bình đẳng này phải được đảm bảo luật pháp.

Điều cần nhấn mạnh là chủ nghĩa Mác - Lênin không bao giờ đặt vấn đề bình đẳng về mặt năng lực, sở trường (có tính tự nhiên, bẩm sinh) mà chỉ đặt vấn đề bình đẳng trong các quan hệ xã hội.

Giáo dục chủ nghĩa nhân văn, nhân đạo chân chính là một nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay.

Bản chất của hoạt động nhân đạo tùy thuộc vào bản chất của chế độ xã hội. Vì thế hoạt động nhân đạo mang tính giai cấp rõ nét và phụ thuộc vào đường lối chính trị của Đảng, chủ trương chính sách của Nhà nước do Đảng lãnh đạo.

Trong thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH ở nước ta, hoạt động nhân đạo được coi là biện pháp góp phần khắc phục mặt trái của cơ chế thị trường, làm lành mạnh hoá các quan hệ xã hội. Hoạt động nhân đạo được khẳng định nghĩa vụ của Đảng, Nhà nước, của các tổ chức xã hội, của mỗi người dân; phải quán triệt tinh thần hoạt động nhân đạo là góp phần giải phóng con người khỏi cảnh nghèo đói, đau khổ, bất hạnh. Một xã hội công bằng văn minh trước hết phải là một xã hội nhân đạo. Hoạt động nhân đạo không đồng nghĩa với ban ơn. Mục đích của hoạt động nhân đạo là giúp đỡ những người bất hạnh trở về với bản chất của chính mình, được hưởng quyền thoả mãn những nhu cầu chính đáng về vật chất và tinh thần, được sống, học tập, làm việc, vui chơi giải trí như những thành viên khác trong cộng đồng. Hoạt động nhân đạo còn hướng tới việc khơi dậy tiềm năng tự lực, tạo vị thế chủ động cho người được trợ giúp, chứ không phải đặt họ ở vị thế bị động, trông chờ, ỷ lại. Hoạt động nhân đạo đích thực phải là tôn trọng, nhân phẩm, chứ không phải sự xúc phạm. Trong trường hợp cụ thể, vật chất chỉ là phương tiện, còn mục tiêu là tinh thần, là tình người, là hoàn thiện nhân cách con người.

Xây dựng nền văn hoá mới đậm đà bản sắc văn hoá dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hoá nhân loại là một nội dung quan trọng của giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ trong giai đoạn hiện nay.

Là nền tảng tinh thần của xã hội, nền văn hoá mới ở Việt Nam bao gồm những thành tố sau đây:

- Tri thức và kinh nghiệm mà dân tộc ta đã tích lũy được trong lịch sử dựng nước, giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và xây dựng đất nước. Đó là sức sống, sức sáng tạo đảm bảo cho dân tộc tồn tại và phát triển.

- Bản sắc văn hoá dân tộc là những phẩm chất, tính cách, khuynh hướng cơ bản thể hiện sức mạnh tiềm tàng và sức sáng tạo văn hoá của dân tộc.

- Hệ giá trị và truyền thống của dân tộc, của cách mạng. Cốt lõi của giá trị văn hoá là của Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh từ khi xuất hiện đã tạo ra một định hướng mới, một chất lượng mới trong việc xây dựng nền tảng văn hoá của dân tộc. Đó là sự kết hợp hài hoà một thế giới quan khoa học, một phương pháp luận khoa học với một nhân sinh quan cách mạng, hướng vào mục tiêu giải phóng con người và giải phóng loài người khỏi ách áp bức bóc lột và bất công.

Nền văn hoá mới vừa là mục tiêu vừa là động lực quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Trong các nguồn lực đảm bảo cho sự phát triển, thì nguồn lực con người là quyết định nhất.

Nói tới nguồn lực con người cũng có nghĩa là nói tới văn hoá. Trong thời kỳ công nghiệp hoá - hiện đại hoá phải kết hợp tăng trưởng kinh tế với phát triển văn hoá, đảm bảo công bằng xã hội, bảo vệ và cải thiện môi trường sinh thái. Đó là điều mới, chưa có tiền lệ. Phải lấy con người và xã hội làm trung tâm, bảo đảm sự phát triển hài hoà, bền vững theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Là động lực của sự phát triển, văn hoá khơi dậy và nâng lên tiềm năng sáng tạo của con người, đặc biệt là thế hệ trẻ. Tiềm năng sáng tạo của con người nằm trong các yếu tố cấu thành văn hoá: kiến thức, kỹ năng ứng dụng tri thức vào cuộc sống, trong tâm hồn, đạo lý, lối sống, thị hiếu, trình độ thẩm mỹ của mỗi cá nhân và của cả cộng đồng. Để khơi dậy và phát huy mạnh mẽ tiềm năng đó, phải bồi dưỡng giáo dục thanh niên nhận thức và trưởng thành ý thức về nền văn hoá mới, tức là biết nhìn nhận đánh giá các yếu tố của văn hoá trong đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong sản xuất, kinh doanh; trong cuộc sống đời thường; văn hoá gắn bó chặt chẽ với chính trị.

Giáo dục truyền thống dân tộc và truyền thống cách mạng là một nội dung cơ bản của giáo dục lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Nhưng những nội dung rất đáng quan trọng trong dạy và học là lịch sử của đất nước, của địa phương, văn học dân gian, tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số, lịch sử văn học nghệ thuật Việt Nam, cách ứng xử giao tiếp của người Việt Nam, nghệ thuật kiến trúc dân tộc... Bên cạnh đó, cần quan tâm hơn nữa đến việc bảo tồn các di sản văn hoá dân tộc hết sức phong phú, đa dạng: triết lý, đạo đức, lễ nghi phong tục...

Giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc không có nghĩa là kỳ thị với các nền văn hoá khác, mà tiếp thu có chọn lọc các yếu tố nhân bản, khoa học, tiến bộ của nền văn hoá nhân loại; phải kiên quyết chống lại mọi thứ văn hoá độc hại, những khuynh hướng tư tưởng phản động, phản nhân văn, lối sống sa đọa, đồi trụy, trái với truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc ta.

Phải giáo dục thanh niên những yêu cầu về người lao động mới, đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đó là: Phải giỏi chuyên môn, không ngừng sáng tạo; phải thẳng thắn, trung thực, giữ chữ tín; biết quý trọng, tiết kiệm thời gian, tiết kiệm trong cuộc sống thường ngày; luôn có ý thức tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả; có ý thức thi đua, hợp tác tập thể; có khả năng thích ứng nhanh với cơ chế thị trường...

Có thể nói đây cũng là những đặc trưng nhân cách của con người mới phù hợp với thời kỳ quá độ tiến lên CNXH ở nước ta hiện nay.

Cùng với đó còn phải giáo dục, rèn luyện để thanh niên có nhân cách của con người văn hoá với các yêu cầu cụ thể như: Năng động sáng tạo trong lập thân, lập nghiệp; biết làm giàu chính đáng bằng trí tuệ, sức lực, tài năng của mình; có bản lĩnh vững vàng, nhạy cảm trước những vấn đề chính trị trong nước và thế giới; lời nói đi đôi với việc làm; sẵn sàng hy sinh lợi ích cá nhân vì dân tộc, vì cộng đồng; căm ghét và đấu tranh không khoan nhượng với bọn tham nhũng, cơ hội chủ nghĩa, với những “con sâu mọt” đang làm tổn hại thanh danh của Đảng, làm suy yếu sức chiến đấu của Đảng, hạ thấp vai trò lãnh đạo của Đảng đối với xã hội; đấu tranh chống các tệ nạn xã hội...

Giáo dục để thanh niên nhận thức rõ các yêu cầu mới như trên cũng có nghĩa là định hướng để thanh niên nuôi dưỡng những nguyện vọng, hoài bão chính đáng, động viên thanh niên phát huy tinh thần tự lực, tự cường, tự tôn dân tộc, quyết không cam chịu nghèo hèn.

Sáng tạo là một trong những nhu cầu của thanh niên. Sáng tạo đúng hướng là đưa cái đúng, cái tốt, cái đẹp vào cuộc sống lao động, sản xuất, kinh doanh. Mỗi thanh niên sáng tạo đúng hướng có nghĩa là họ sẽ vừa làm đẹp thêm mình, vừa làm đẹp cho xã hội. Như vậy, nhu cầu sáng tạo trở thành động lực trực tiếp để hiện thực hoá lý tưởng cách mạng.

Công nghiệp hoá - hiện đại hoá, thời đại thông tin, khoa học - công nghệ sẽ không có chỗ đứng cho những người kém hiểu biết. Học suốt đời phải trở thành phương châm, là nhiệm vụ thường trực của thanh niên hiện nay.

Nhu cầu về tình cảm là nhu cầu tự nhiên của con người. Tình bạn, tình yêu chân chính là nhu cầu đặc thù của thanh niên. Hướng thanh niên phấn đấu, rèn luyện đạo đức cách mạng, tình cảm, thẩm mỹ trên cơ sở kế thừa và phát huy những truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc là công việc phức tạp khó khăn trong điều kiện của cơ chế thị trường, trong bối cảnh hội nhập giao lưu quốc tế. Lòng yêu ghét là một thí dụ điển hình: Yêu thương những người lao động trung thực, quý trọng sự công bằng và căm ghét thói đạo đức giả, căm ghét sự bất công, bất bình đẳng...

Một xã hội lành mạnh là xã hội tạo những điều kiện thuận lợi nhất để lớp trẻ tự khẳng định năng lực, sở trường, để bộc lộ cá tính của mình qua giao tiếp và hoạt động trong gia đình, trong tập thể, trong cộng đồng, trong xã hội. Hình thành văn hoá giao tiếp, xét đến cùng phải chú ý đến cả ba khâu: nghĩ một cách có văn hoá, phát ngôn có văn hóa và thực hiện các hành vi có văn hoá.

Nhu cầu tiêu dùng các sản phẩm của xã hội (cả sản phẩm vật chất và sản phẩm tinh thần) cần phải có định hướng đúng. Định hướng nhu cầu này có mối quan hệ giữa cống hiến và hưởng thụ, giữa cho và nhận, giữa nguyện vọng chủ quan và điều kiện khách quan. Văn hoá tiêu dùng sẽ là một đề tài cần được đề cập nhiều hơn trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Bồi dưỡng để thanh niên có nhận thức và bản lĩnh chính trị, nhạy bén trong nhận diện và đấu tranh chống những thủ đoạn lôi kéo, mua chuộc, lừa bịp, kích động của các thế lực thù địch

Sự thay đổi có tính bước ngoặt về đường lối phát triển đất nước của Đảng, chuyển đổi từ nền kinh tế, tập trung, bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng XHCN đã làm biến đổi toàn bộ cơ cấu kinh tế - xã hội nước ta, tác động trực tiếp đến cả kiến thức thượng tầng và cơ sở hạ tầng. Cùng với những yếu tố tích cực, mặt trái của kinh tế thị trường ảnh hưởng đến mọi tầng lớp xã hội, đặc biệt là thanh niên.

Song song với quá trình đổi mới cơ cấu kinh tế trong nước là quá trình hội nhập, hợp tác quốc tế. Đây là điều kiện để phát triển, giao lưu văn hoá. Nhiều luồng tư tưởng, nhiều sắc thái văn hoá có cơ hội giao lưu du nhập là một thách thức đối với nền đạo đức văn hoá truyền thống. “Văn hoá ngoài luồng” mang theo lối sống thực dụng trái với thuần phong mỹ tục, lối sống của người Việt Nam đang len lỏi vào đời sống xã hội, gây nhiều tệ nạn và những vấn đề bức xúc. Đó là những nhân tố tác động, làm biến dạng những quan niệm về giá trị, chuẩn mực đạo đức xã hội. Một bộ phận cán bộ đảng viên thoái hoá, bị cám dỗ bởi đồng tiền, làm giàu bất chính, kiếm tiền bằng mọi giá, bị bọn xấu mua chuộc đi vào con đường sa đọa, làm hại đến uy tín của Đảng và Nhà nước, làm mất lòng tin của nhân dân.

Lợi dụng tình hình phức tạp nêu trên, bọn đế quốc và các thế lực phản động liên tục mở các cuộc tấn công “diễn biến hoà bình”, bao vây cấm vận kinh tế, kích động bạo loạn, phối hợp giữa các thế lực phản động trong nước với các thế lực thù địch ngoài nước, hòng lật đổ chế độ XHCN. Để làm được điều đó, kẻ địch trước hết lôi kéo thanh niên bằng nhiều hình thức, với nhiều thủ đoạn thâm độc.

Lợi dụng sự khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội, sự xuống cấp về đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ đảng viên để kích động thanh niên làm thanh niên mất lòng tin vào Đảng và chế độ, gây mất ổn định chính trị và lung lạc lý tưởng của thanh niên.

Sau hơn bảy mươi năm tồn tại, CNXH đã sụp đổ ở Liên Xô và Đông Âu, đánh dấu thời kỳ khủng hoảng tồi tệ nhất của hệ thống XHCN thế giới kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ II (1945).

Hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới sụp đổ đặt các Đảng Cộng sản cầm quyền và các nước XHCN còn lại (Trung Quốc, Việt Nam, Cu Ba) đứng trước những khó khăn, thử thách to lớn. Chủ nghĩa Mác - Lênin, lý tưởng CNCS bị bôi nhọ, bị xuyên tạc và bị tấn công từ nhiều hướng; phong trào cộng sản và công nhân thế giới lâm vào thời kỳ thoái trào. Từ chỗ là một lực lượng hùng hậu tập hợp tới 81 đảng cộng sản và đảng công nhân, các tổ chức có xu hướng XHCN do Liên Xô làm trụ cột (năm 1960), đến nay phong trào cộng sản và công nhân quốc tế có thể nói là đang bị khủng hoảng, mặc dầu vẫn còn tồn tại hàng chục đảng cộng sản ở nhiều nước trên thế giới. Nhiều nhà nghiên cứu, nhiều đảng đang tìm nguyên nhân sụp đổ của hệ thống chủ nghĩa xã hội. Người thì cho rằng đó là sự khủng hoảng cơ cấu theo chu kỳ, (giống như quy luật khủng hoảng của chủ nghĩa tư bản). Có người lại đánh giá, đó là khủng hoảng về mô hình CNXH hiện thực bởi sự lỗi thời, không phù hợp. Cũng có không ít người khẳng định sự đổ vỡ của hệ thống xã hội chủ nghĩa bắt đầu từ sự phản bội của một cá nhân, một đảng nào đó. Song dù do nguyên nhân nào, thì đây cũng là một tổn thất to lớn của phong trào cộng sản và công nhân thế giới. Đó là nguyên nhân trực tiếp gây ra sự khủng hoảng niềm tin trong hàng triệu quần chúng nhân dân. Nó làm cho một bộ phận đảng viên ở nước ta nói riêng và thế giới nói chung, nhất là tầng lớp thanh niên - những người còn non nớt, hạn chế về nhận thức, về lập trường giai cấp phai nhạt lý tưởng cách mạng.

Trong những năm 1991, 1992, 1993 sau khi Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô Viết tan rã, trên đất nước ta có không ít đảng viên xin ra khỏi Đảng, hoặc tự bỏ sinh hoạt Đảng; số người làm đơn xin vào Đảng, nhất là thanh niên thời gian này giảm hẳn. Có thể nói, sự sụp đổ của hệ thống chủ nghĩa xã hội thế giới, sự thoái hoá, biến chất của một số cán bộ đảng viên là một trong những nguyên nhân tác động trực tiếp dẫn đến tình trạng phai nhạt lý tưởng cách mạng trong một bộ phận thanh niên.

Lợi dụng tình hình khó khăn phức tạp đó, trên lĩnh vực chính trị tư tưởng, bọn phản động ra sức xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, gây nghi ngờ về con đường mà Bác Hồ và Đảng ta, dân tộc ta đã lựa chọn, gây phân tâm, làm xói mòn lòng tin của nhân dân nói chung và thanh niên nói riêng đối với CNXH.

Tác động của sự suy thoái tư tưởng, chính trị trong thanh niên được biểu hiện trước tiên ở hành động thiếu tin tưởng vào mục tiêu và con đường đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo. Nguy hiểm hơn, trong số này còn có người a dua với những phần tử bất mãn, thiếu kiên định lập trường chính trị, đòi đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập, nói xấu Đảng, nói xấu chế độ, phát tán các loại tài liệu xuyên tạc đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước. Những người này dù vô tình hay cố ý đã tiếp tay cho các thế lực thù địch, cho chiến lược diễn biến hoà bình của các thế lực phản động quốc tế.

Ngoài vấn đề đòi đa nguyên đa đảng, một số người Việt được nước ngoài dung dưỡng còn xưng danh “trí thức mới”, “Đảng dân chủ mới” hoạt động tuyên truyền xuyên tạc, nói xấu cán bộ, đả kích đường lối đối nội và đối ngoại của Đảng. Những người này đã thành lập tổ chức, in ấn và phát tán tài liệu chống Đảng, gây hoang mang trong nhân dân. Điều tra của cơ quan công an, cho thấy đằng sau hoạt động của một số nhóm, ví dụ nhóm: “Trí thức mới” có bàn tay của CIA giật dây điều khiển và chi tiền, một số thanh niên do non yếu về nhận thức, chưa nhận thức đúng về lập trường giai cấp, nên bị kích động mà a dua, không biết là đang bị lợi dụng.

Đồng thời với những hoạt động tuyên truyền chống đối của một số phần tử thoái hoá biến chất, một số kẻ lợi dụng tôn giáo, dân tộc, có sự xúi dục, tiếp tay của các thế lực thù địch nước ngoài tuyên truyền chia rẽ dân tộc; vận động cưỡng ép di cư, vượt biên trái phép, gây mất ổn định ở một số vùng thuộc các tỉnh Tây Bắc, Tây Nguyên và Tây Nam Bộ. Một phần nguyên nhân để xảy ra các vụ việc là do cán bộ, đảng viên của ta yếu kém năng lực, trình độ lãnh đạo, một số phai nhạt về lý tưởng, suy thoái về tư tưởng chính trị, đã làm mất lòng tin đối với quần chúng.

Có thể nói, sau khi Liên xô và Đông Âu sụp đổ, một số người kém bản lĩnh chính trị trong đó có không ít thanh niên nghi ngờ về mục tiêu của CNXH, không tin tưởng vào thắng lợi của sự nghiệp đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng. Mặt khác, sự phai nhạt niềm tin của một bộ phận thanh niên còn do ảnh hưởng bởi các hoạt động tuyên truyền, xuyên tạc, diễn biến hoà bình của các thế lực thù địch. Một khi lý tưởng, lập trường chính trị không kiên định con đường dẫn sa đoạ là khó tránh khỏi.

Trên bước đường đổi mới đất nước, những biểu hiện tiêu cực: tham ô chiếm đoạt tài sản nhà nước, tham nhũng, hối lộ, chạy chức, chạy quyền, chạy tội của một bộ phận cán bộ đảng viên ngày càng xảy ra nghiêm trọng là vấn đề nhức nhối. Đây là một trong những nguy cơ, hiểm hoạ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ, là cái cớ để kẻ địch lợi dụng tuyên truyền chống đối Đảng và lung lạc lý tưởng trong thanh niên. Theo số liệu được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, một số vụ án chiếm đoạt và gây thất thoát hàng ngàn tỷ đồng của Nhà nước xảy ra gần đây có liên quan đến cán bộ, đảng viên trong đó có cả cán bộ cấp cao. Nhà văn Nga nổi tiếng A. Krôn đã cho rằng: *“Không có gì ác độc bằng việc giết chết niềm tin của con người”*. Hậu quả những hành vi phi đạo đức của một bộ phận cán bộ, đảng viên làm sứt mẻ niềm tin của nhân dân, trong đó có một bộ phận thanh niên. Đó thực sự là tiếng chuông báo động đối với uy tín của Đảng ta. Điều đáng lưu ý là các thủ đoạn vi phạm luật pháp hiện nay rất tinh vi, sự suy thoái, đạo đức, lối sống trong một số cán bộ đảng viên được che đậy bằng nhiều hình thức, nhiều thủ đoạn. Có thể nói, một trong những thủ đoạn thâm độc mà kẻ địch lợi dụng để kích động thanh niên, gây mất ổn định chính trị và lung lạc lý tưởng của thanh niên, chính là tình hình khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội và sự xuống cấp về đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ đảng viên.

Thông qua viện trợ kinh tế và quan hệ mậu dịch để gây sức ép về chính trị, lung lạc tư tưởng thanh niên là một trong những thủ đoạn mà các thế lực thù địch quen dùng.

Trong quá trình chuyển từ cơ chế quản lý kinh tế quan liêu bao cấp sang cơ chế thị trường, sự phân cực về kinh tế, phân hoá giàu nghèo ngày càng sâu sắc giữa các nước phát triển và các nước đang phát triển, các nước thuộc diện đói nghèo. Thông qua các hình thức “viện trợ”, “cho vay ưu đãi”, “cung cấp nguồn vốn đầu tư phát triển”..., chính phủ một số nước và một số tổ chức tài chính thường đặt điều kiện và áp đặt chính sách có lợi cho họ. Cuộc khủng hoảng tài chính, tiền tệ năm 1997 ở Châu Á là một trong những bằng chứng rõ nhất về mặt trái của cơ chế thị trường và toàn cầu hoá. Khi tham gia vào quá trình hội nhập, các nước giàu luôn luôn gây sức ép trong cạnh tranh thị trường, giá cả bằng các, chính sách bảo hộ mậu dịch thông qua hàng rào thuế quan. Trong điều kiện đó, họ vừa đặt yêu cầu, điều kiện, vừa mua chuộc các chủ doanh nghiệp, đặc biệt là các chủ doanh nghiệp trẻ, lung lạc họ bằng kinh tế, tiền bạc, muốn họ đề cao chủ nghĩa tư bản, xa rời lập trường giai cấp coi nhẹ lợi ích dân tộc, nói xấu Đảng và Nhà nước.

Lợi dụng sự phát triển của khoa học công nghệ, sự yếu kém của một bộ phận trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo để tuyên truyền, kích động thanh niên.

Trong điều kiện hiện nay, khoa học công nghệ phát triển như vũ bão, một trong những yêu cầu hết sức quan trọng đối với cán bộ, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo là phải có tri thức, phải biết nhìn xa trông rộng, chú trọng phát hiện nhân tài và quan tâm đến công tác đào tạo đội ngũ cán bộ kế cận. Yêu cầu đối với các nhà lãnh đạo và các nhà hoạch định chiến lược là phải nhận thức được tốc độ phát triển vũ bão trong xã hội thông tin, phải có những quyết định nhanh chóng, táo bạo nhưng đúng đắn, chính xác. Ngày nay mỗi thời kỳ phát triển sẽ không kéo dài hàng trăm năm như CNTB trước đây mà là “một ngày bằng 20 năm”. Muốn có những định hướng, những giải pháp đúng đắn, *tuy không được quên quá khứ nhưng nhất thiết phải dự báo được tương lai.* Nếu đội ngũ cán bộ lãnh đạo không đáp ứng được các yêu cầu, phẩm chất cần thiết về: “Tâm và Tầm”, thì kẻ địch còn có cơ hội kích động thanh niên.

Mặt khác, hiện nay kẻ địch thường lợi dụng sự tiện ích của *Internet* để phục vụ mục đích xấu. Ví dụ: Tuyên truyền mại dâm, kích động bạo lực làm

bằng hoại các giá trị đạo đức truyền thống, tuyên truyền lối sống thực dụng coi nhẹ đạo đức, đề cao giá trị của đồng tiền Để lôi kéo kích động thanh niên, nội dung chủ yếu của các ấn phẩm văn hoá mà bọn phản động nhằm vào giới trẻ Việt Nam không hẳn chỉ là các ấn phẩm văn hoá đồi trụy, bạo lực, đề cao lối sống thực dụng, vật chất tầm thường mà xen vào đó là những nội dung tuyên truyền kích động chính trị với chiêu bài đòi “tự do dân chủ, nhân quyền” hoặc “tự do tôn giáo”. Cũng bằng con đường trực tuyến này, bọn phản động tuyên truyền những thông tin xuyên tạc, bịa đặt, vu cáo, nói xấu Đảng, Nhà nước, kích động bạo loạn, lật đổ chế độ XHCN như bọn Fulro đã sử dụng thời gian qua ở Tây Nguyên.

Tóm lại, những tiến bộ khoa học, công nghệ và sự thay đổi tình hình thế giới hàng ngày, hàng giờ có tác động và chi phối đến tất cả các tầng lớp xã hội, trong đó trước hết là thanh niên. Nếu các nhà lãnh đạo, quản lý các cấp chủ động học hỏi, nghiên cứu, tận dụng được thời cơ, chúng ta càng có thêm cơ hội rút ngắn được khoảng cách với các nước trong khu vực và thế giới, đồng thời giữ vững được định hướng XHCN, giảm thiểu những tác động của mặt trái của kinh tế thị trường và quan trọng là tấm gương sáng cho thế hệ trẻ noi theo. Chúng ta phải vượt qua thách thức, tranh thủ cơ hội để phát triển đất nước một cách bền vững. Đó là yêu cầu, là đòi hỏi của thời đại và công cuộc đổi mới, đồng thời cũng là yêu cầu khách quan đối với toàn xã hội trong giai đoạn hiện nay.

4. Phương hướng và giải pháp tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước.

Quan điểm chung về công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay cần phải đổi mới theo phương hướng khích lệ, hướng dẫn, giúp đỡ để thanh niên nhận thức rõ chân giá trị của cuộc sống, của lý tưởng cách mạng. Thực tiễn cho thấy, mọi sự áp đặt, khuôn mẫu giáo điều đều phản tác dụng, nếu có cũng chỉ là hình thức, nếu như không muốn nói là sự nguy hiểm, giả tạo. Vì vậy, phải bằng hình thức, biện pháp nào để thanh niên tự nhận thức được, từ đó họ tự nguyện, tự giác phấn đấu rèn luyện lý tưởng mà họ đã lựa chọn. Xét cho

cùng, đó là quá trình giáo dục phải chuyển hoá thành quá trình tự giáo dục, từ những nội dung được giáo dục chuyển hoá thành quá trình nhận thức một cách tự giác. Gốc rễ của vấn đề này chính là sự vận dụng phương pháp luận khoa học biện chứng của lý luận Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh.

4.1. Đổi mới cách tiếp cận thanh niên và công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ mới của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Để công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay có hiệu quả cao, trước hết phải nghiên cứu, lý giải là thanh niên Việt Nam trong tiến trình đổi mới toàn diện do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo. Quan điểm đường lối chỉ đạo của Đảng là kiên trì đường lối đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Nhiệm vụ của thời kỳ hiện nay là đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước nhằm sớm đưa nền kinh tế từ kém phát triển thành nền kinh tế cơ bản công nghiệp hoá hiện đại. Nói một cách khác, cụ thể hơn là *cách mạng Việt Nam đang trong những bước đầu của thời kỳ quá độ lên CNXH; chúng ta đang tiến hành công nghiệp hoá và hiện đại hoá chứ chưa có công nghiệp hoá, hiện đại hoá. Mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh là đang trong quá trình xây dựng và phải phấn đấu mới có được.*

Hệ thống xã hội chủ nghĩa đã tan vỡ, nhưng xã hội xã hội chủ nghĩa vẫn là lý tưởng cao đẹp của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả loài người tiến bộ. Chủ nghĩa xã hội đang trong quá trình khắc phục tình trạng khủng hoảng, những khuyết tật mà mô hình chủ nghĩa xã hội hiện thực từng tồn tại hơn 7 thập kỷ đã mắc phải. Ở một số nước, đảng cộng sản cầm quyền đang lãnh đạo công cuộc đổi mới và cải cách để xây dựng một mô hình chủ nghĩa xã hội mới phù hợp với những thay đổi của tình hình thế giới và yêu cầu thực tiễn. Mô hình chủ nghĩa mới với mục tiêu đặt ra là một xã hội phát triển lành mạnh, văn minh, một xã hội thực sự vì con người, cho con người, trong đó có thanh niên và cơ bản cho các thế hệ thanh niên tương lai.

Ở Việt Nam, công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo đã trải qua hơn 20 năm, các lĩnh vực đời sống xã hội đang trong những bước chuyển biến mạnh mẽ với nhiều thành tựu khiến bạn bè quốc tế khâm phục. Chế độ chính trị xã hội ổn định, kinh tế liên tục tăng trưởng, quốc phòng an ninh được củng cố vững chắc, nhân dân tin tưởng vào đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước là những điều kiện bảo đảm cho công cuộc đổi mới thành công. Chúng ta đang ở thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh cũng chính là nhằm hiện thực hoá tính ưu việt, bản chất tốt đẹp của chủ nghĩa xã hội, là động lực tinh thần của công cuộc đổi mới. Thực tế đang đặt ra là chúng ta phải tranh thủ, phải phát huy tiềm năng của mọi người, mọi thành viên trong cộng đồng xã hội, trong đó quan trọng nhất, mạnh mẽ nhất là thế hệ thanh niên. Vì vậy phải nhận thức rõ những nhân tố nào tác động mạnh mẽ nhất đến thanh niên hiện nay. Có thể khái quát ở các nhân tố sau:

- *Về kinh tế*: Kinh tế Việt Nam đang xây dựng nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý, điều tiết của Nhà nước. Nền kinh tế ấy đã tạo đà cho tăng trưởng nhưng cũng đồng thời xuất hiện sự tác động của những mặt trái, những lệch lạc cần chấn chỉnh. Đó là những biểu hiện thương mại hoá các hoạt động văn hoá, y tế, giáo dục. Trong khi các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ có những chuyển biến mạnh mẽ, đô thị hoá nhanh thì khu vực kinh tế nông nghiệp, nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số lại chuyển biến chậm. Sự phân hoá giàu nghèo, hố ngăn cách giữa thành thị và nông thôn, vùng đồng bằng và trung du, miền núi, thậm chí giữa các loại hình cơ quan, doanh nghiệp chưa được thu hẹp... Hiện trạng trên đây đã được Đảng và Nhà nước nhận thức rõ và có những chủ trương, chính sách cụ thể để khắc phục, nhưng đó là những vấn đề lớn, đòi hỏi phải có thời gian, phải có sự nỗ lực của các thành phần kinh tế, của toàn xã hội, không thể giải quyết “một sớm một chiều”. Có điều đây là những thực tế tác động không nhỏ tới tư tưởng tâm lý của thanh niên

đòi hỏi các cấp, các ngành quán triệt để thanh niên nhận thức khách quan, khoa học.

Chỉ cần thông qua một vài số liệu điều tra về thưởng tết Mậu Tý (2008) tại thành phố Hồ Chí Minh do Cục tiền lương, tiền công (Bộ Lao động thương binh và xã hội) thực hiện mới đây đã phần nào minh chứng điều này. Theo đó mức thưởng từ vài chục triệu đến vào trăm triệu là thuộc các ty cổ phần, các công ty có vốn đầu tư nước ngoài. Mức thưởng cao nhất (120 triệu) thuộc các công cổ phần có vốn nhà nước, kể đến là các doanh nghiệp nhà nước. Có nhiên mức cao nhất này “thuộc về những người đứng đầu”. Trong khi đó, mức chênh lệch với công nhân là quá xa, đa số công nhân chỉ được thưởng ở mức 1 triệu. Theo Liên đoàn Lao động thành phố Hồ Chí Minh ở “đáy” mức thưởng thuộc về ngành giáo dục với số tiền thưởng giao động từ 70, 80 nghìn đến 200 nghìn, cá biệt các giáo viên mầm non hoàn toàn không có khoản kinh phí nào để thưởng. Cũng theo thông tin từ Liên đoàn Lao động thành phố Hồ Chí Minh, “đỉnh cao” của mức thưởng thuộc về một vị đứng đầu một công ty chứng khoán thành phố với số tiền trên dưới 1 tỷ - đủ để sắm một xe hơi đời mới. Sự chênh lệch giàu nghèo qua mức thưởng trên đây tuy chưa phải là tất cả, nhưng phần nào cho thấy sự phân hoá trong thu nhập có thể nói là nhức nhối. Đồng chí Phạm Thế Duyệt, nguyên Chủ tịch UBTW Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam hai nhiệm kỳ qua đã nhận định: “Làm người có ai muốn nghèo đâu! Nghèo khổ đâu phải là tội lỗi mà có rất nhiều nguyên nhân. Năm nay, người nghèo lại nghèo thêm bởi bão lũ, dịch bệnh liên tiếp. Đồng bào ở Tây Nguyên, Tây Nam Bộ, Tây Bắc, miền Trung tuy không bị đói do được Đảng, Nhà nước, các đoàn thể và nhân dân cả nước, bạn bè quốc tế cứu trợ kịp thời, nhưng lạm phát và giá cả leo thang đến mức chóng mặt đã góp phần làm đồng bào nghèo thêm”⁽¹⁾. Lý giải nguyên nhân và giải pháp khắc phục, đồng chí cho rằng: Công bằng xã hội còn là vấn đề tiếp tục nghiên cứu để hoá giải. Trong cơ chế thị trường, mọi người dân – nhất là thanh niên cũng phải “học cách” chấp nhận sự chênh lệch giàu nghèo, phải tìm cách “thoát nghèo” chính đáng. Trên

¹ Xem báo *An ninh thế giới*, số 725, ngày 19-1-2008.

phương diện quản lý, Đảng, Nhà nước phải có chính sách điều tiết hợp lý, phải có ngân sách để tạo điều kiện cho bà con làm ăn. Mới đây, Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội đã công bố những số liệu đáng suy nghĩ. Cả nước có 58 huyện có tỷ lệ hộ nghèo trên 50%; trong đó có 27 huyện tỷ lệ hộ nghèo trên 60%, 10 huyện trên 70% và một huyện có tỷ lệ trên 80%⁽¹⁾. Tại Hội nghị Trung ương sáu (khoá X), Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh nhấn mạnh: “Chúng ta phải tiếp tục cải cách tiền lương và bảo hiểm xã hội, phải gắn kết hài hoà giữa tăng trưởng kinh tế với tiến bộ và công bằng xã hội”.

- *Về chính trị – xã hội*: Một trong những chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước là cải cách hành chính, phương thức quản lý điều hành các lĩnh vực đời sống xã hội. Từ hành chính quan liêu sang dân chủ hoá với phương châm dân biết, dân bàn, làm làm, dân kiểm tra. Vấn đề quyền lực của nhân dân đang được khơi dậy và phát huy mạnh mẽ nhằm vừa tăng cường năng lực tự quản của dân, vừa phát huy ý thức về quyền của người làm chủ và nghĩa vụ của người làm chủ. Điều cần quán triệt để thanh niên nhận thức rõ, dân chủ và quyền làm chủ phải trên cơ sở hiến pháp và pháp luật; pháp luật vừa là công cụ quản lý điều hành của Nhà nước, của xã hội, vừa bảo đảm quyền của mọi công dân, là công cụ bảo vệ quyền dân chủ của nhân dân. Vì vậy pháp luật phải là sự chế ước trong thực hiện dân chủ.

Dân chủ hoá xét cho cùng và trước hết là tăng cường vai trò và quyền lực của luật pháp, là sự khẳng định pháp lý về quyền của mỗi công dân, để luật pháp thực sự là công cụ của xã hội, thông qua các cơ quan quyền lực của Nhà nước quản lý, điều hành nhằm thực hiện quyền tự do dân chủ của công dân, bảo vệ các quyền lợi chính đáng của công dân, kiểm tra việc thực hiện nghĩa vụ của công dân đối với xã hội. Mục tiêu của đổi mới và dân chủ hoá là nhằm giải phóng con người. Mỗi cá nhân phải nhận thức rõ muốn tiến tới giải phóng trước hết phải coi việc tự giác thực hiện đúng pháp luật cũng tức là từng bước thực hiện tự giải phóng. Việc tự giác nhận thức này dựa trên những thành tựu của công cuộc đổi mới. Nếu xét ở góc độ con người thì đây là một cách nhìn, một

¹ Xem báo *An ninh thế giới*, số 725, ngày 19 - 1 - 2008

tiêu chí khi đánh giá nhận thức của thanh niên. Và như vậy, thành công của sự nghiệp đổi mới sẽ từng bước hình thành một xã hội phát triển năng động, lành mạnh. Sự thành công của công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá sẽ hình thành một nền kinh tế, một xã hội công nghiệp hoá theo hướng hiện đại hoá. Thực tiễn tình hình kinh tế, chính trị – xã hội đất nước khi đó sẽ được tổng kết, được khái quát thành mô hình chủ nghĩa xã hội mới ở Việt Nam.

Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, thành tựu của công cuộc đổi mới theo định hướng CNXH sẽ tạo nên những thế hệ thanh niên mới được thử thách, rèn luyện và tu dưỡng dưới sự lãnh đạo của Đảng. Đó là những thế hệ thanh niên có tư duy đổi mới, giàu sức sáng tạo và nhiệt huyết phấn đấu vì lý tưởng do Đảng định hướng và họ lựa chọn. Đó là những thế hệ thanh niên có phẩm chất, năng lực đáp ứng được những yêu cầu của công cuộc đổi mới, đồng thời phải khẳng định họ cũng là sản phẩm, là kết quả của công cuộc đổi mới. Họ là lớp người lao động mới, thích ứng với cơ chế nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, với cơ chế thị trường; vừa biết làm giàu chính đáng cho mình, vừa làm giàu cho đất nước, cho xã hội, vừa biết sống nhân văn, nhân ái với cộng đồng, vừa biết sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật. Nhờ có tư duy năng động sáng tạo, thanh niên sẽ nhạy cảm trước với thực tiễn, nắm bắt thực tiễn để định hình các giá trị, chuẩn mực mới về giá trị của cuộc sống xã hội để từ đó biết chịu trách nhiệm đối với bản thân về lối sống, nhân cách. Cũng nhờ đó, các thế hệ thanh niên sẽ nhận thức khoa học chứ không duy ý chí, giáo điều và càng không phải là do sự áp đặt, “nhồi nhét” của các thế hệ cha anh.

Đổi mới cách tiếp cận thanh niên xuất phát từ thực tiễn khách quan như trên sẽ cho phép chúng ta lạc quan hơn về con đường và cách thức mà thanh niên sẽ đến với lý tưởng, sẽ tự giác phấn đấu vì lý tưởng mà họ đã lựa chọn. Yêu cầu đặt ra cho các thế hệ đi trước trong tiếp cận với thanh niên là phải tin vào tiềm năng của thanh niên, phải tôn trọng và đối thoại bình đẳng với thanh niên chứ không chỉ đơn thuần là dạy bảo; phải cùng hoạt động với thanh niên; biết kịp thời cổ vũ những sáng kiến, thành tích của thanh niên. Có như vậy mới kịp thời phát hiện, uốn nắn những hành vi lệch chuẩn của họ trong nếp sống, lối sống, trong ứng xử và cuộc sống đời thường. Đó là lối ứng xử văn

hoá, là điều có tính qui luật trong sự nghiệp giáo dục nói chung, trong giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên nói riêng.

4.2. Đổi mới tư duy trong xác định phương pháp, hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Để có các hình thức, phương pháp giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên đòi hỏi phải nhìn nhận đánh giá khách quan, lịch sử cụ thể, vừa kế thừa vừa phát triển, phải thấy được cả mặt mạnh, mặt yếu, cũng những thuận lợi và khó khăn của họ hiện nay. Muốn giáo dục, bồi dưỡng thanh niên, trước hết phải hiểu họ, tin ở tiềm năng sáng tạo của họ, dựa vào lực lượng hùng hậu của họ.

Công tác chính trị tư tưởng phải đi đôi với sự gương mẫu trong lãnh đạo, quản lý, với những người làm lãnh đạo quản lý.

Đảng, chính quyền và các đoàn thể ở các cấp có gương mẫu trong sự đổi mới (đổi mới tư duy, đổi mới tổ chức, đổi mới phương thức lãnh đạo), có gương mẫu trong sự nhất quán giữa đường lối với biện pháp chỉ đạo, nhất quán giữa nói và làm, có gương mẫu ngay trong tư cách cá nhân và trách nhiệm đối với công việc, đối với gia đình... thì những điều nói với thanh niên, những lời giải thích, những vấn đề nêu lên để vận động mới được thanh niên lắng nghe, chấp nhận và tự giác thực hiện, nói một cách khác mới cảm hoá được họ.

Sự thiếu gương mẫu của một số đảng viên, đặc biệt là những cán bộ lãnh đạo thoái hoá, biến chất, suy thoái đạo đức là một trở ngại lớn của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên. Chính họ là “giặc nội xâm” trong vấn đề quan trọng này. Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên vì vậy phải có nội dung trí tuệ thích hợp. Việc cán bộ tuyên truyền huấn luyện nói chung chung hoặc giải thích bằng những lời lẽ giáo huấn lý thuyết về đạo lý đã qua rồi. Trong thời đại bùng nổ thông tin, thời đại trình độ dân trí được nâng cao, người dân và cán bộ các cấp, đặc biệt là thanh niên chỉ chấp nhận những vấn đề đặt ra đúng đắn, phù hợp với thực tiễn cuộc sống. Không thể có lòng tin bằng việc giảng giải về đạo lý mà lòng tin phải là kết quả của nhận thức con người được nâng cao thì mới thực sự bền vững. Phải đẩy mạnh cuộc đấu tranh loại trừ những kẻ tham nhũng, sâu một mối củng cố được lòng tin của thanh niên. Công tác tư tưởng chính trị phải đi đôi với sự đổi mới chính

sách và thực hiện nghiêm túc các chính sách về công bằng xã hội, về xoá đói nghèo, về y tế, giáo dục – đào tạo, về việc làm... Từng bước thực tiễn hoá lý tưởng chính là sự thuyết phục, cảm hoá có hiệu quả nhất.

Đảng và Nhà nước ta đã đề ra nhiều chính sách: Chính sách đối với miền núi, chính sách đối với trí thức, chính sách đối với nông dân, với những người có công với cách mạng và kháng chiến, với những người về hưu và rất nhiều chính sách cụ thể khác. Nhưng khá nhiều chính sách vẫn còn trên giấy; trên thực tế, nhiều cán bộ và người dân vẫn chưa được hưởng thụ thành tựu của công cuộc đổi mới một cách công bằng. Vì vậy việc tiếp tục sự đổi mới những chính sách này đang trở thành một nhu cầu bức thiết. Không đổi mới chính sách thì công tác tư tưởng chính trị nói chung sẽ kém hiệu quả. Có thể nói rằng, bản thân việc đổi mới chính sách phù hợp yêu cầu của thực tế cũng đã mang trong mình nó một phần nội dung của công tác chính trị tư tưởng. Phải nhớ lời cảnh báo của Lenin: Mỗi một chính sách tác động đến số phận của hàng triệu người. Theo đó, công tác tư tưởng, chính trị phải gắn chặt với việc phát huy dân chủ, bảo đảm công bằng xã hội và giữ vững kỷ cương phép nước, pháp luật, kỷ luật, phải được tôn trọng và thực hiện nghiêm túc.

Chúng ta phản đối mọi kiểu dân chủ quá trớn, mọi yêu cầu tự do vô giới hạn. Chúng ta có trách nhiệm bảo đảm ổn định xã hội; song chúng ta cũng mong muốn theo đúng qui định của luật pháp, những quyền tự do dân chủ của trí thức, của nông dân, của thanh niên được tôn trọng. Nếu vấn đề công xã hội không thực hiện có hiệu quả thì công tác tư tưởng, chính trị cũng không thể nào phát huy tác dụng. Mọi người đều bình đẳng trước pháp luật thì mới động viên người dân sống và làm việc theo pháp luật. Có đảm bảo cho người làm nhiều có kết quả thu nhập cao hơn người làm ít và kém kết quả thì mới động viên được mọi khả năng sáng tạo, mới phát huy được hiệu quả chất xám và tay nghề.

Khi tệ tham nhũng, hối lộ chưa được ngăn chặn và đẩy lùi thì hiệu quả công tác tư tưởng chính trị sẽ rất thấp. Không thể tách công tác tư tưởng chính trị với vấn đề thực hiện dân chủ và công bằng xã hội trong thời đại mà khoa học công nghệ và thông tin phát triển như vũ bão, trong thời đại mà khoảng cách trình độ giữa các giai cấp, giữa các tầng lớp không xa lắm, việc lựa chọn

các hình thức, phương pháp giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên phải quán triệt những quan điểm tiếp cận hệ thống, xã hội - lịch sử, hoạt động - nhân cách, quan điểm hiệu quả, luôn luôn quan tâm hiệu quả thực tiễn. Phải đảm bảo sự đồng bộ thống nhất từ quan điểm, đường lối, luật lệ, chính sách, đến các chương trình, kế hoạch hành động của Đảng, chính quyền các cấp, các đoàn thể chính trị - xã hội, gia đình, nhà trường và cộng đồng xã hội.

4.3. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Một là: Giáo dục gia đình cần được đặc biệt chú trọng trong giai đoạn hiện nay, bởi vì gia đình là tế bào của xã hội. Các bậc phụ huynh có vai trò quyết định trong quá trình hình thành nhân cách của thanh niên. Đây cũng là nơi lưu giữ giá trị văn hoá dân tộc từ thế hệ này sang thế hệ khác. Vấn đề các thế hệ trước hết cũng nảy sinh trong quan hệ giữa các thành viên trong gia đình (ông bà - cha mẹ - con cái).

Giáo dục gia đình cần hướng vào các trọng điểm sau đây:

- Sự gương mẫu của ông bà, cha, mẹ đối với con em mình trong lao động, sản xuất kinh doanh, học tập, công tác, đối nhân xử thế, vui chơi giải trí.
- Hướng dẫn và tìm cách đáp ứng các nhu cầu hợp lý của con em mình.
- Xây dựng nề nếp gia phong, tạo bầu không khí hoà thuận, cởi mở, hạnh phúc, quan tâm đến từng thành viên khi có thuận lợi cũng như khi gặp khó khăn; phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, họ hàng.
- Động viên kịp thời những thành quả của con em, uốn nắn kịp thời những hành vi sai lệch (dù là nhỏ nhất). Các bậc phụ huynh phải coi sự tiến bộ, trưởng thành của con em là niềm hạnh phúc lớn của mình.

Hai là: Giáo dục nhà trường cần chú trọng theo hướng dạy chữ có hiệu quả hơn, dạy người tốt hơn và dạy nghề thiết thực hơn.

Củng cố và tăng cường chất lượng đội ngũ giáo viên. Sự gương mẫu của thầy, cô giáo trước học sinh, sinh viên trong học tập, nghiên cứu, giảng dạy, trong đối nhân xử thế, trong cuộc sống sẽ có tác dụng giáo dục rất lớn.

Nâng cao chất lượng các môn Sử, Văn, Giáo dục công dân, các môn khoa học Mác - Lênin, Khoa học xã hội và nhân văn; lồng ghép nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng vào các môn học này.

Giáo dục nhà trường cần lưu ý cả 3 mặt: thái độ, kiến thức và kỹ năng ứng dụng học vấn vào cuộc sống trên cơ sở phối hợp tốt với gia đình và các đoàn thể của thanh niên.

Ba là: *Giáo dục thông qua dư luận xã hội là một biện pháp quan trọng để định hướng giá trị cho thanh niên nhằm điều chỉnh các hành vi lệch chuẩn về đạo đức, lối sống, nếp sống.* Giáo dục thông qua dư luận xã hội cần thực hiện thông qua những người lớn tuổi có uy tín trong cộng đồng như các vị lão thành cách mạng, cựu chiến binh, cán bộ về hưu, hội người cao tuổi... Phải cụ thể hoá bằng những qui ước cụ thể của cộng đồng như hương ước, quy ước của khu tập thể, tổ dân phố.

Bốn là: *Phát huy hiệu quả tuyên truyền, giáo dục của các phương tiện thông tin đại chúng; các cơ quan này cần góp phần đắc lực hơn vào việc định hướng giá trị và giác ngộ lý tưởng cách mạng cho thanh niên.* Cụ thể là:

- Cần tăng cường số lượng và chất lượng bài viết, buổi phát thanh, phát hình có nội dung về vấn đề này.

- Mở những cuộc đối thoại giữa các thế hệ cha anh, các nhà lãnh đạo, các nhà khoa học, các nhà giáo dục, các nghệ nhân, nghệ sĩ, các nhà văn, nhà thơ với thanh niên trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Giảm bớt liều lượng các bài viết, buổi phát thanh, truyền hình ít mang tính giáo dục như quảng cáo thương mại; các tranh, truyện, phim gây tâm lý bạo lực, tiêu xài, thực dụng...

- Tăng cường những chuyên mục nêu gương người tốt, việc tốt, đặc biệt là nêu gương những người bình thường đã vượt khó vươn lên trong cuộc sống, có uy tín trong xã hội.

Năm là: *Các hoạt động văn hoá, văn học, nghệ thuật cần được đổi mới theo hướng tích cực và có hiệu quả.* Cụ thể là:

- Các lễ hội văn hoá phải có hướng dẫn và được tổ chức chu đáo ở các cấp, từ địa phương đến trung ương.

- Tổ chức các lễ hội thi hát dân ca, thi hiểu biết xã hội...

- Xây dựng thêm các điểm văn hoá ở cụm dân cư để phục vụ sinh hoạt văn hoá quần chúng; mở rộng các hoạt động văn hoá để khai thác vốn quý của các dân tộc ít người.

- Có biện pháp, chế tài cụ thể để ngăn chặn hiện tượng thương mại hoá các sản phẩm văn hoá tinh thần, văn hoá phẩm độc hại...

Sáu là: *Phải đổi mới hoạt động tuyên truyền*

Cách tuyên truyền các quan điểm chính trị thuyết phục nhất vẫn là thông qua những bằng chứng thực tiễn sinh động. Vì vậy phải có đội ngũ báo cáo viên các cấp có bản lĩnh chính trị, có kiến thức, có kỹ năng truyền cảm, thuyết phục thanh niên. Phải cụ thể hoá thành quy chế: mỗi cán bộ, đảng viên phải là một tuyên truyền viên tích cực trong thanh niên.

Điều quan trọng là phải cổ vũ để luôn khơi dậy phong trào cách mạng của quần chúng, lấy quần chúng để giáo dục quần chúng như: phong trào tôn vinh các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, phong trào xây dựng các ngôi nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết, phong trào xoá đói giảm nghèo, các hoạt động bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự an ninh. Phải tạo dư luận xã hội rộng rãi ủng hộ cái tốt, cái đẹp, phản đối cái xấu, cái ác.

Bảy là: *Phải tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích thanh niên tự giáo dục, tự rèn luyện lý tưởng cách mạng.*

V.I Lênin đã từng căn dặn thanh niên và nhiệm vụ của Đoàn thanh niên: "Các đồng chí phải tự giáo dục mình thành những người cộng sản"⁽¹⁾. Theo lời dặn ấy, Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Muốn cho mọi người đều tốt "thì cán bộ, đảng viên phải tự giáo dục, rèn luyện hàng ngày"⁽²⁾. Theo quan điểm của Lênin và Hồ Chí Minh có nghĩa là trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên phải coi thanh niên vừa là đối tượng vừa là chủ thể của công tác quan trọng này; mỗi người thanh niên xã hội chủ nghĩa phải vừa là

¹ Lênin Toàn tập, Sđd, T.41, tr.366

² Hồ Chí Minh Toàn tập, Sđd, T.12, tr. 557

kết quả của công tác giáo dục, vừa là kết quả của việc thanh niên tự giáo dục, tự rèn luyện.

Tự giáo dục, tự rèn luyện là quá trình thể hiện bản lĩnh chính trị, trình độ nhận thức để làm chủ bản thân của thanh niên, biết tự điều chỉnh hành vi đạo đức, lối sống của mỗi người. Tự giáo dục cũng có nghĩa là thanh niên tự giác noi gương các thế hệ cha anh, những tấm gương sáng của cán bộ đảng viên, những người tốt việc tốt để học tập và làm theo. Sinh thời, chính Hồ Chí Minh là một tấm gương sáng mẫu mực về tự rèn luyện, tự tu dưỡng và được suy tôn là một người cộng sản lỗi lạc, một chiến sĩ cách mạng quốc tế, lãnh tụ thiên tài của dân tộc ta.

Theo lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng và Nhà nước, các đoàn thể chính trị - xã hội cần đặc biệt quan tâm tạo điều kiện để thanh niên tự rèn luyện, tự tu dưỡng lý tưởng cách mạng. Khuyến khích thanh niên, đưa thanh niên vào các hoạt động thực tiễn cách mạng. Tin tưởng và mạnh dạn giao nhiệm vụ cho thanh niên, kể cả việc trao cho họ những cương vị quản lý, tổ chức và lãnh đạo phù hợp với trình độ năng lực. Động viên, khuyến khích và tạo điều kiện để họ hoàn thành nhiệm vụ được giao là cách làm có hiệu quả thiết thực nhất trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Đặt đối tượng giáo dục vào vị trí chủ thể để nó tự phát huy vai trò, tự vận động theo đúng qui luật và yêu cầu của thực tiễn là một trong những nội dung lớn trong lý luận giáo dục hiện đại. Vì vậy, Đảng, Nhà nước và các tổ chức đoàn thể xã hội phải có biện pháp, phải tạo điều kiện để công tác giáo dục, rèn luyện thanh niên thực sự trở thành quá trình tự giáo dục của mỗi người. Có như vậy công tác giáo dục lý tưởng cách mạng mới thực sự có kết quả bền vững.

5. Một vài kiến nghị:

Đối với Đảng và Nhà nước:

- Cụ thể hoá tiêu chuẩn đảng viên, công bố công khai để đoàn viên thanh niên phấn đấu và xã hội có cơ sở để góp ý kiến xây dựng Đảng. Có thể dư luận xã hội đã hiểu được điều đó, song việc công bố công khai, chính thức

của Đảng sẽ làm tăng lòng tin của quần chúng, của lớp trẻ với một Đảng có sinh khí, uy tín, năng lực lãnh đạo.

- Phải đổi mới, chỉnh đốn Đảng mạnh hơn nữa. Những cán bộ, đảng viên suy thoái đạo đức, tham nhũng, hối lộ, cơ hội chủ nghĩa Đảng phải kiên quyết thanh lọc, bởi đó là những con “sâu mọt” đang làm “mục ruỗng” cơ thể của Đảng là “tấm gương xấu”, ăn mòn lý tưởng và phá hoại công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

- Tăng cường hơn nữa công tác phát triển Đảng trong thanh niên.

- Có giải pháp từng bước giải quyết việc làm cho thanh niên trên cơ sở được đào tạo nghề.

- Hướng dẫn, cụ thể hoá Luật Thanh niên, hiện thực hoá các quan điểm của Đảng về công tác thanh niên, về giáo dục - đào tạo và phát triển khoa học công nghệ.

- Thực hiện nghiêm Luật Phòng chống tham nhũng có hiệu quả để ngăn chặn và loại trừ tệ tham nhũng đang làm mất lòng dân, niềm tin của thanh niên vào một nhà nước của dân, do dân, vì dân.

Đầu tư thoả đáng hơn cho sự nghiệp giáo dục nói chung và cho các hoạt động văn hoá nói riêng (hệ thống các nhà văn hoá, nhà giáo dục chính trị, các phương tiện thông tin đại chúng).

Đối với các đoàn thể của thanh niên:

Củng cố và tăng cường bộ máy chuyên trách công tác tư tưởng – văn hoá của các cấp bộ Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Liên hiệp Thanh niên.

Sức mạnh của Đoàn thanh niên biểu hiện rõ nét ở các hoạt động cụ thể của các tổ chức cơ sở. Khâu then chốt cần tập trung giải quyết là vấn đề cán bộ cơ sở Đoàn. Cốt lõi của vấn đề cán bộ cơ sở không chỉ là chế độ phụ cấp, mà chủ yếu là đào tạo bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ công tác. Cần tổ chức lại hệ thống đào tạo các cấp cán bộ Đoàn.

Đổi mới, tìm tòi các phương thức hoạt động có hiệu quả trong việc đoàn kết, tập hợp, giáo dục thanh niên như:

- + Học tập các điển hình tiên tiến và các mô hình có hiệu quả trong lao động và học tập.
- + Tổ chức các đội thanh niên xung kích an ninh, đội thanh niên xoá mù chữ, trí thức trẻ tình nguyện đến vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới hải đảo.
- + Tổ chức các chiến dịch truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Tiếp bước cha anh”...
- + Chủ động, tích cực, kiên trì bồi dưỡng đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng

KẾT LUẬN

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, người đặt nền tảng lý luận khoa học giáo dục hiện đại ở Việt Nam nói chung và giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên là một bộ phận quan trọng trong hệ thống quan điểm lý luận khoa học đó.

Hồ Chí Minh đã nhiều lần chỉ rõ, trong mọi thời kỳ cách mạng thanh niên luôn là lực lượng xung kích của Đảng, của cách mạng và của dân tộc. Người khẳng định: Muốn cách mạng thành công, phát triển đúng hướng, muốn nước nhà cường thịnh để “sánh vai với các cường quốc năm châu” thì phải chăm lo giáo dục thanh niên. Tương lai của dân tộc, tiền đồ của Tổ quốc, sự thành công của cách mạng phần lớn phụ thuộc vào thanh niên, vào công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Lý tưởng cách mạng mà Hồ Chí Minh đã truyền thụ cho thanh niên, đã dày công giáo dục rèn luyện cho thanh niên là *Độc lập dân tộc, tự do hạnh phúc cho nhân dân và chủ nghĩa xã hội*. Những quan điểm, tư tưởng của Người vừa mang tính khoa học nhân văn sâu sắc, vừa mang tính cách mạng triệt để. Quan điểm tư tưởng của Người là sự chỉ dẫn cho Đảng ta, Nhà nước ta và cả dân tộc ta phương pháp luận khi xác định những chuẩn mực con người mới trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, là cơ sở lý luận để xác định phương hướng, tìm được những giải pháp cho công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay.

Lý tưởng cách mạng hiện nay theo quan điểm, đường lối của Đảng ta là *Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh; xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*. Cả dân tộc ta dưới sự lãnh đạo của Đảng kiên trì phấn đấu đổi mới toàn diện, định hướng lên chủ nghĩa xã

hội. Nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho Đảng ta và dân tộc ta là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, với *quan điểm xuyên suốt là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội*. Đó là cơ sở lý luận để Đảng ta, Nhà nước ta vạch ra chiến lược, tìm các giải pháp có hiệu quả cho công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong thế kỷ XXI, đáp ứng được những yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ cách mạng mới. Đó cũng là cách thiết thực nhất thể hiện sự trung thành của chúng ta trong việc thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước lúc đi xa: “Việc bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên, “đào tạo họ trở thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa hồng vừa chuyên”.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO CHÍNH

1. Ban Tư tưởng – văn hoá Trung ương, Tài liệu nghiên cứu văn kiện Đại hội IX của Đảng, NXB CTQG, H.2001
2. Bộ LĐ-TB và XH: Thống kê thực trạng lao động và việc làm ở Việt Nam năm 2005
3. Đặng Quốc Bảo, *Tuổi trẻ cống hiến và trưởng thành*, NXB Thanh niên, H.1997
4. Lê Duẩn: *Thanh niên với cách mạng xã hội chủ nghĩa*, NXB Thanh niên, H.1978.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam; Văn kiện Đảng Toàn tập, các tập 7, NXB CTQG, H.2000 và 2001.
6. Đảng ộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng cộng sản Việt Nam*
7. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khoá VIII, 1-1994*
8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*
9. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng Cộng sản Việt Nam*, NXB CTQG, H.2001.
10. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X*, NXB CTQG, H.2006.
11. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết 04 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khoá VIII)*
12. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị Trung ương Đảng (khoá VII)*
13. Đoàn Nam Đàn: *Tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục thanh niên*, NXB CTQG, H.2002.

14. Võ Nguyên Giáp: *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, NXB CTQG, H.2000
15. Phạm Minh Hạc: *Vấn đề con người trong sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước*.
16. V.I Lênin: *Toàn tập*, NXB Tiến bộ, M.1977, T 41
17. V.I Lênin: *Bàn về thanh niên*, NXB Thanh niên, H.1982.
18. Nguyễn Huy Lộc (chủ biên): *Tổng quan tình hình thanh niên và phong trào thanh thiếu nhi nửa nhiệm kỳ Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ VIII (2002-2005)*, NXB Thanh niên, H.2005
19. C.Mác và Ph. Ăngghen: *Bàn về thanh niên*, NXB Thanh niên, H.1982
20. Hồ Chí Minh: *Toàn tập* (12 tập), NXB CTQG, H.2000.
21. Hồ Chí Minh: *Về giáo dục thanh niên*, NXB Thanh niên, H.1982.
22. Đỗ Mười: *Lý tưởng của thanh niên Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới*, NXB Thanh niên, H.1995
23. Nông Đức Mạnh: *Phát biểu tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh (12-2007)*, Báo Thanh niên, ngày 19-12-2007
24. Trần Qui Nhơn: *Tư tưởng Hồ Chí Minh về bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau*, NXB Giáo dục, H.2005
25. Vũ Oanh: *Tập hợp đoàn kết rộng rãi thanh niên vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh*, NXB Thanh niên, H.1995.
26. Vũ Quang: *Đảng – Người giáo dục và rèn luyện thanh niên ta*, NXB Thanh niên, H.1990.
27. Hoàng Bình Quân (chủ biên): *Tổng quan tình hình thanh niên, công tác Đoàn và phong trào Thanh thiếu nhi (nhiệm kỳ khoá VII, 1997-2002)*, Trung ương đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, 2002.
28. Song Thành: *Hồ Chí Minh – Nhà văn hoá kiệt xuất*, NXB CTQG, H.1999.
29. Song Thành: *Hồ Chí Minh – Nhà tư tưởng lỗi lạc*, NXB Lý luận chính trị, H.2005.

- 30.** Song Thành: *Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu Hồ Chí Minh*, NXB CTQG, H.1997.
- 31.** Lê Văn Tích: *Đưa tư tưởng Hồ Chí Minh vào cuộc sống – mấy vấn đề lý luận và thực tiễn*, NXB CTQG, H.2006
- 32.** Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh – Biên niên tiểu sử*, NXB CTQG, H.1996, T.8
- 33.** Viện Bảo tàng Hồ Chí Minh: *Hồ Chí Minh – Những sự kiện*, NXB TTLL, H.1987.
- 34.** Hồ Đức Việt: *Thanh niên với sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước*, NXB Thanh niên, H.1996
- 35.** Một số bài nghiên cứu đăng tải trên các báo, Tạp chí và Kỷ yếu hội thảo khoa học

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ - HÀNH CHÍNH QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH

BÁO CÁO TÓM TẮT ĐỀ TÀI CẤP BỘ

**TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG
CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN VÀ VIỆC VẬN DỤNG
TRONG THỰC TIỄN CÁCH MẠNG HIỆN NAY**

MÃ SỐ B. 06 - 2007

Cơ quan chủ trì : Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng

Chủ nhiệm đề tài: TS Trần Văn Hải

Thư ký đề tài : CN Trần Thị Nhuận

HÀ NỘI - 2007

LỜI MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: “Muốn có chủ nghĩa xã hội trước hết cần có những con người XHCN”. Điều này như Người khẳng định muốn sự nghiệp cách mạng thành công, yếu tố quan trọng hàng đầu là yếu tố con người, nhưng phải là con người giác ngộ lý tưởng, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ năng lực chuyên môn giỏi; hơn thế nữa, phải là những lớp người kế thừa trung thành với lý tưởng và con đường mà Đảng ta và dân tộc ta đã lựa chọn.

Trong quá trình lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất quan tâm đến công tác giáo dục thế hệ trẻ và có những lời chỉ dẫn quý báu. Người quán triệt: “...vì lợi ích trăm năm, phải trông người”. Trước lúc đi xa, Người căn dặn: Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một nhiệm vụ rất quan trọng và rất cần thiết. Những lời dẫn của Người là một hệ thống quan điểm lý luận khoa học có giá trị thực tiễn cao. Nghiên cứu để vận dụng tư tưởng của Người vào công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay là một công việc hết sức cấp thiết, có ý nghĩa rất quan trọng như Chỉ thị 23 của Ban Bí thư Trung ương khoá IX và Chỉ thị số 06/ CT - TW của Bộ Chính trị Trung ương Đảng khoá X về Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; nghiên cứu, tuyên truyền và giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong công cuộc đổi mới.

Một trong những quan điểm chỉ đạo chiến lược mà Đảng và Nhà nước ta chủ trương thực hiện là xây dựng nền kinh tế thị trường, có sự quản lý điều tiết của Nhà nước, định hướng chủ nghĩa xã hội. Nền kinh tế thị trường, dù là định hướng XHCN, tất yếu sẽ bộc lộ những mặt trái của nó, hàng ngày, hàng giờ chi phối, tác động tới mọi đối tượng xã hội, đặc biệt là thanh niên. Lợi nhuận và ma lực của đồng tiền là mảnh đất để chủ nghĩa cá nhân nảy nở và phát triển. Vấn đề đặt ra là phải khuyến khích, động viên mọi nguồn lực; phải tôn trọng lợi ích cá nhân, nhưng phải tuyên truyền giáo dục để thanh niên nhận thức rõ lợi ích của mình luôn gắn bó và phục tùng lợi ích của Đảng, của

dân tộc, xác định rõ nghĩa vụ, trách nhiệm với đất nước. Đây là công việc hết sức quan trọng, đòi hỏi phải tiến hành thường xuyên, liên tục. Một trong những nhiệm vụ quan trọng mà Đại hội IX của Đảng đã khẳng định là: “Đối với *thế hệ trẻ*..., phải “chăm lo giáo dục, bồi dưỡng, đào tạo phát triển toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hoá, sức khoẻ, nghề nghiệp, giải quyết việc làm, phát triển tài năng và sức sáng tạo, phát huy vai trò xung kích trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”.

Bước sang thế kỷ XXI, cuộc chiến tranh lạnh kết thúc, xu hướng hoà bình hợp tác giữa các quốc gia, các khu vực và trên toàn cầu đang phát triển, tạo điều kiện cho các nước chậm phát triển có thể tranh thủ các thành tựu về khoa học và công nghệ tiên tiến cho công cuộc xây dựng, phát triển đất nước mình. Nhưng, thế giới cũng đang diễn biến rất phức tạp, cuộc đấu tranh giai cấp và dân tộc vẫn diễn ra rất gay gắt dưới nhiều hình thức. Chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch vẫn đang chĩa mũi nhọn vào các đảng cộng sản đang cầm quyền, vào các quốc gia lựa chọn con đường phát triển xã hội chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam. Trong cuộc chống phá điên cuồng này, bằng nhiều thủ đoạn thâm độc, với các phương tiện hiện đại, các thế lực thù địch mua chuộc, lừa bịp, dụ dỗ, lung lạc thanh niên. Với lợi thế về tiềm lực kinh tế, khoa học và công nghệ, các thế lực thù địch tuyên truyền tư tưởng, văn hoá và lối sống tư bản thực dụng nhằm mục đích làm thanh niên mất phương hướng, hoài nghi đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng ta và của dân tộc ta. Sự phức tạp của cuộc đấu tranh chống lại âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch đòi hỏi Đảng ta và nhân dân ta phải thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục lý tưởng cách mạng để thanh niên Việt Nam tin tưởng và kiên trì mục tiêu đổi mới theo định hướng XHCN tới thắng lợi, làm cho đất nước hàng trăm năm sau không đổi hướng, không đổi màu.

Xu hướng hội nhập khu vực và toàn cầu hoá đang diễn ra ngày một nhanh. Sự giao lưu kinh tế, văn hoá giữa các nước ngày càng mở rộng thì tác động càng trực tiếp đối với thanh niên trên cả hai mặt sáng và tối. Nếu không được chăm lo giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, không có bản lĩnh chính trị vững vàng, thanh niên sẽ sai lệch trong nhận thức tư tưởng, suy giảm lòng tin vào con đường và mục tiêu cách mạng mà Đảng ta và dân tộc ta đã lựa chọn.

Trong đấu tranh cách mạng và xây dựng đất nước, thanh niên Việt Nam đã thể hiện rõ vai trò và cống hiến của mình. Thành quả cách mạng của Đảng và dân tộc ta hiện nay có phần đóng góp to lớn của thanh niên. Đó là kết quả của công tác bồi dưỡng, giáo dục của Đảng và của Bác Hồ.

Bước vào giai đoạn mới của cách mạng, công tác này càng được đẩy mạnh hơn nữa. Nhưng hiện tại còn nhiều mặt chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới; công tác giáo dục thanh niên nhiều lúc chưa có hiệu quả; ở một số địa phương, tổ chức và các phong trào của thanh niên còn nặng tính hình thức; một bộ phận không nhỏ thanh niên lao vào làm kinh tế, không quan tâm đến rèn luyện chính trị tư tưởng, không thể hiện rõ bản lĩnh chính trị, suy thoái đạo đức; nhiều thanh niên chỉ chú trọng học ngoại ngữ, tin học, học kỹ thuật công nghệ để dễ tìm việc làm, làm giàu nhanh. Không ít thanh niên bị tha hoá, sa vào các tệ nạn xã hội, thậm chí phản bội Tổ quốc. Không phải không có thực tiễn khi một số đồng chí lãnh đạo và cán bộ nghiên cứu chính trị đưa ra nhận định: Một bộ phận không nhỏ thanh niên nước ta có biểu hiện “*Nhạt Đảng, xa Đoàn, phai lý tưởng*”. Khắc phục thực trạng này đang là một đòi hỏi hết sức cấp bách, là công việc mà Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đang hết sức quan tâm.

2. Mục tiêu của đề tài

Chúng tôi xác định 2 mục tiêu chính sau:

- Phân tích và trình bày có hệ thống những quan điểm cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.
- Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên vào công tác giáo dục và rèn luyện thanh niên - thế hệ kế thừa sự nghiệp xây dựng CNXH - những người vừa hồng vừa chuyên; qua đó đề xuất một số kiến nghị.

3. Quá trình tổ chức thực hiện

Ngay sau khi được giao nhiệm vụ thực hiện đề tài, được sự chấp thuận của cơ quan chủ trì, chủ nhiệm đề tài đã tổ chức các CTV tập hợp tư liệu và tiến hành một cuộc toạ đàm khoa học về đề tài. 17 báo cáo khoa học về các nội dung liên quan và thuộc đề tài đã được tập hợp thành kỷ yếu khoa học.

Dựa vào kỹ yếu, chủ nhiệm đề tài và một số cộng tác viên đã xây dựng Tổng quan khoa học đề tài theo đề cương và đúng với bản thuyết minh nghiên cứu đề tài.

Tham gia nghiên cứu đề tài này là các cán bộ nghiên cứu và giảng dạy của Viện Hồ Chí Minh, của Học viện và sự cộng tác của một số CTV cán bộ Học viện Thanh thiếu niên, cán bộ Viện nghiên cứu thanh niên thuộc Trung ương Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

4. Kết quả của đề tài

- Tập kỹ yếu khoa học của đề tài gồm 17 báo cáo khoa học của các cán bộ nghiên cứu - hiện lưu trữ tại Vụ Quản lý khoa học Học viện và Thư viện Viện Hồ Chí Minh.

- Tổng quan , khoa học đề tài 140 trang, có bố cục gồm 2 phần lớn, đúng như đăng ký nghiên cứu đề tài.

- Tóm tắt Tổng quan khoa học đề tài.

Dưới đây là Tóm tắt nội dung Tổng quan khoa học đề tài

Phần thứ nhất

NỘI DUNG CƠ BẢN TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THANH NIÊN VÀ GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN

1. Cơ sở lý luận và thực tiễn của tư tưởng Hồ Chí Minh về thanh niên và giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên

Lý tưởng là thuật ngữ dùng để chỉ *mục đích cao nhất, tốt đẹp nhất* mà con người phấn đấu để vươn tới. Một người luôn có ý thức trong việc phấn đấu vì mục đích cao đẹp của mình, vì mọi người, vì xã hội được gọi là *người có lý tưởng* hoặc *cuộc sống người đó có lý tưởng*. Như vậy, lý tưởng là điều hiện thực chưa có, mà con người phải phấn đấu để đạt tới, nó được khái quát bằng các quan điểm lý luận, được miêu tả như là một sự hoàn hảo, là hoàn toàn tốt đẹp. Người ta thường nói đó là việc *lý tưởng hoá cuộc sống*.

Trong quan niệm triết học, *lý tưởng* là sự thống nhất, hài hoà giữa chủ thể và khách thể - con người và xã hội, được thể hiện bằng sự phát triển toàn diện và tự do sáng tạo của con người với tính cách là mục đích cho con người và vì con người. Việc lựa chọn lý tưởng mới chỉ là một bước, bước cao hơn là phải phấn đấu cho lý tưởng và phải được thể hiện bằng thực tiễn lao động sản xuất và toàn bộ các hoạt động xã hội, đồng thời thể hiện bằng hình thức biểu đạt tình cảm, lý chí (cảm thụ về cái đẹp, cái đúng, cái sai)

Trong xã hội có giai cấp, *lý tưởng mang tính giai cấp*. Lý tưởng là những quan niệm xã hội, được gọi là lý tưởng xã hội. Đó là những quan niệm *phù hợp với lợi ích kinh tế, chính trị của một giai cấp, hay một tập đoàn nào đó*; mặt chế độ xã hội mà theo họ là hoàn thiện nhất, là mục đích cuối cùng, là ước vọng chi phối toàn bộ các hoạt động của giai cấp hay tập đoàn nào đó. Mác đã từng nói (đại ý): Nếu lý tưởng tách rời lợi ích thì tự nó sủi nhục nó. Lịch sử phát triển của ý thức xã hội đã diễn ra sự hình thành cả lý tưởng xã hội tiến bộ phù hợp với xu hướng phát triển khách quan, cả những lý tưởng phản động, phản ánh lợi ích và quan niệm của các giai cấp, các tập đoàn đã lỗi thời, đi ngược với xu thế phát triển của xã hội.

Bằng phương pháp luận khoa học biện chứng, C.Mác Ph. Ăngghen và V.I Lênin đã biến chủ nghĩa xã hội không tưởng thành chủ nghĩa xã hội khoa học, khẳng định những quan điểm và vạch ra con đường thực hiện lý tưởng của giai cấp công nhân và những người lao động bị áp bức bóc lột, từng bước thiết lập xã hội cộng sản chủ nghĩa từ thấp đến cao. Trong các quan điểm về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, các quan điểm về đạo đức và hoàn thiện đạo đức của con người là bộ phận cực kỳ quan trọng. Các chuẩn mực về đạo đức và việc con người tu dưỡng rèn luyện để tiến từng bước tới các chuẩn mực đạo đức còn là thước đo phản ánh thực trạng kinh tế – xã hội, là kết quả của công tác giáo dục lý tưởng xã hội theo tiêu chí của các giai cấp. Các thủ đoạn áp bức bóc lột, chủ nghĩa cá nhân vị kỷ bằng nhiều thủ đoạn nhằm đạt tới những mục đích vụ lợi, sự tính toán lợi ích một cách lạnh lùng, tàn nhẫn là nội dung cơ bản của lý tưởng của các giai cấp bóc lột. Sự đồng cảm, lòng thương yêu con người, tình đồng chí, ý thức về nghĩa vụ của cá nhân đối với cộng đồng với xã hội, lòng chân thành, đức khiêm tốn, giản dị, giúp đỡ nhau cùng phấn đấu vì mục đích xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa là lý tưởng của giai cấp công nhân - lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. Sự trong sạch về đạo đức, hoàn thiện về thể chất phản ánh sự phát triển toàn diện của con người, đồng thời là kết quả của những hoạt động thực tiễn của con người theo lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. Tuy nhiên, lý tưởng ấy chưa thể có ngay trong hiện thực mà được biểu hiện bằng tư duy lý luận, bằng việc hình thành các mục tiêu, tuy trừu tượng, nhưng có tính nguyên tắc, qua thực nghiệm sẽ từng bước được hiện thực hoá và trở thành mục tiêu phấn đấu của giai cấp công nhân và nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản. Các nhà lý luận gọi đó là sự *lý tưởng hoá* cuộc sống, trong đó những mục tiêu được lý tưởng hoá là mục tiêu cao nhất của các mục tiêu hiện thực, là cơ sở để phân tích khoa học, xây dựng lý luận cho việc từng bước thực hiện các mục tiêu hiện thực. Vì vậy, xét cho cùng những mục tiêu được lý tưởng hoá là sự phản ánh những sự vật, hiện tượng vận động theo một quá trình có tính quy luật khách quan, trên cơ sở con người nhận thức được và có những tác động trong quá trình vận động và phát triển.

Trong giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên, các nhà sáng lập chủ nghĩa xã hội khoa học còn yêu cầu phải có những phương châm, biện pháp phù hợp, trong đó quan trọng nhất là phải biết xuất phát từ những nhu cầu và lợi ích chính đáng của họ. Mác từng dạy rằng: “Tư tưởng sẽ tự làm nhục mình nếu tách khỏi những lợi ích”. Ph. Ăngghen thì cho rằng: Cần phải giải thoát hành động của con người xuất phát từ những nhu cầu của họ. Nhấn mạnh nguyện vọng và lợi ích của thanh niên do tâm lý lứa tuổi của họ quy định, họ nhạy cảm với những vấn đề thời đại, Lênin luôn coi công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên là một bộ phận quan trọng trong cương lĩnh cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới của Đảng cộng sản; phải tiến hành công tác này bằng tổ chức và trong tổ chức, nghĩa là phải tập hợp thanh niên, tổ chức thanh niên dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Muốn thức tỉnh dân tộc, trước hết phải thức tỉnh thanh niên. Đầu những năm 20 của thế kỷ trước, lời cảm thán đượm buồn và cũng là lời kêu gọi tha thiết của Nguyễn Ái Quốc - Hồ Chí Minh: “Hỡi Đông Dương đáng thương hại! Người sẽ chết mất nếu đám thanh niên già cỗi của Người không sớm hồi sinh”.

Từ những bài học kinh nghiệm lịch sử thế giới và truyền thống dân tộc, từ thực tiễn cách mạng Việt Nam, với phương pháp luận biện chứng mácxít, Nguyễn Ái Quốc đã hướng vào thanh niên, chọn thanh niên làm đối tượng giác ngộ và tổ chức đầu tiên. Người đã lựa chọn những thanh niên tiên tiến của *Tâm tâm xã*, một tổ chức của các thanh niên cấp tiến đang hoạt động ở Nam Trung Quốc để thành lập *Hội Việt Nam Thanh niên cách mạng*, mở các lớp huấn luyện cán bộ cách mạng, đưa họ về nước hoạt động, xây dựng tổ chức, rồi tiến tới xây dựng tổ chức đảng cộng sản. Cùng với việc tổ chức các lớp huấn luyện cán bộ, Hồ Chí Minh và ban lãnh đạo Hội Việt Nam Thanh niên cách mạng còn cử một số thanh niên vào học các trường đào tạo cán bộ của Quốc tế cộng sản và của Đảng Cộng sản Liên Xô, trường Quân sự Hoàng Phố của Chính phủ cách mạng Quảng Châu (Trung Quốc). Sự hoạt động năng nổ của lớp cán bộ đầu tiên này và những bước tiến của cách mạng Việt Nam thể hiện rõ vai trò thanh niên là “người châm ngòi” cho phong trào cách mạng ở Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ trứng nước.

Nói tóm lại, quan điểm của C. Mác, Ph. Ăngghen, V.I Lênin, những kinh nghiệm lịch sử thế giới và lịch sử Việt Nam, truyền thống văn hoá Việt Nam là những cơ sở lý luận và thực tiễn quan trọng trong việc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên và công tác chăm lo, bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau nói chung.

2. Một số nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Hồ Chí Minh từng nói: "Theo qui luật tự nhiên, già thì phải yếu, yếu thì phải chết. Nếu không có cán bộ mới vào thì ai gánh vác công việc của Đảng". Vì vậy, việc bồi dưỡng, giáo dục tinh thần cách mạng, lý tưởng cách mạng là công việc Người đã kiên trì suốt cuộc đời hoạt động cách mạng.

"Hồi sinh" thanh niên là điều kiện tiên quyết để "hồi sinh dân tộc", để giải phóng dân tộc; vì lợi ích dân tộc, vì tương lai dân tộc thì phải chăm lo bồi dưỡng giáo dục con người, "vì lợi ích trăm năm phải trồng người". Lời căn dặn của Người: "Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là công việc hết sức quan trọng và rất cần thiết" là một tổng kết rất khoa học.

Nhiều người trong giới nghiên cứu cả trong và ngoài nước, trong chúng ta hiện nay đặt câu hỏi: Lý tưởng cách mạng phải bồi dưỡng giáo dục cho thanh niên là gì? Thực tiễn cách mạng Việt Nam, những quan điểm chỉ dẫn mà Hồ Chí Minh khẳng định là câu trả lời duy nhất đúng đắn, khách quan khoa học. Đó là *độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; Tổ quốc ta độc lập, thống nhất, giàu mạnh, nhân dân ta được tự do, được sống cuộc sống ấm no, hạnh phúc*. Mục tiêu lý tưởng ấy còn phải phấn đấu, còn phải qua các chặng đường, các giai đoạn với những nhiệm vụ khó khăn nặng nề, còn có những diễn biến phức tạp bởi sự xuyên tạc, chống phá của kẻ thù, bởi những khuyết điểm, yếu kém của chính chúng ta. Trong tiến trình phát triển của cách mạng, định hướng cho thanh niên, giáo dục bồi dưỡng để thanh niên tin vào lý tưởng mà Hồ Chí Minh, Đảng ta và dân tộc đã lựa chọn, để thanh niên kiên trì, mang hết tâm lực phấn đấu vì lý tưởng ấy.

Những nội dung gì về lý tưởng cách mạng cần phải chú trọng bồi dưỡng, giáo dục cho thanh niên mà Hồ Chí Minh đã chỉ ra là vấn đề cần phải luận giải khoa học để vận dụng và làm tốt hơn nữa việc "Chăm lo bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau". Cụ thể gồm bốn nội dung sau:

2.1. Giáo dục lòng yêu nước, ý chí dân tộc tự cường và đạo đức cách mạng là nội dung quan trọng hàng đầu.

Phải chú trọng bốn điểm cụ thể như:

- Giáo dục sự kiên định tinh thần yêu nước, độc lập dân tộc, không lùi bước trước khó khăn gian khổ
- Giáo dục nhận thức về xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, đoàn kết các tầng lớp nhân dân, đặt lợi ích của Tổ quốc của dân tộc lên trên hết, trước hết
- Giáo dục ý thức phát huy truyền thống chống ngoại xâm, lao động cần cù, tinh thần hiếu học của cha ông.
- Giáo dục thanh niên tinh thần hy sinh cống hiến nhiều cho đất nước, cho nhân dân, phải hoàn thành nhiệm vụ, lấy kết quả đó làm thước đo lòng yêu nước ý chí dân tộc tự cường. Như Hồ Chí Minh đã nói: "Nhiệm vụ của thanh niên không phải là hỏi nước nhà đã là cho mình những gì? Mà phải tự hỏi mình đã làm gì cho nước nhà. Mình phải thế nào cho lợi ích nước nhà nhiều hơn? Mình đã vì lợi ích nước nhà mà hy sinh phấn đấu chừng nào?".

2.2. Giáo dục lý luận chính trị, nhận thức và làm đúng quan điểm, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước – bộ phận cực kỳ quan trọng trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

- Giác ngộ lý tưởng, phải thể hiện ở sự nhất trí, tin tưởng vào quan điểm chính trị, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, tin tưởng ở tiền đồ của cách mạng, của dân tộc.
- Nhận thức khoa học để nâng cao bản lĩnh, có dũng khí, sẵn sàng nhận nhiệm vụ Đảng và cách mạng giao phó
- Hạn chế sai lầm khuyết điểm trong nhận thức chính trị
- Nâng cao ý thức tự giác học tập, tu dưỡng

2.3. Giáo dục toàn diện đức tài, bồi dưỡng thể chất cho thanh niên là tạo điều kiện để thanh niên phấn đấu và cống hiến cho lý tưởng cách mạng

2.4. Tin tưởng giao nhiệm vụ, mạnh dạn cất nhắc, đề bạt thanh niên là thiết thực bắc nhịp cầu nối giữa sự tự tin của thanh niên với sự kiên định, trung thành với lý tưởng cách mạng

3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về phương thức và biện pháp bồi dưỡng, giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Để công tác bồi dưỡng, giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên có hiệu quả cao, Hồ Chí Minh luôn yêu cầu phải có *phương châm, phương thức và các biện pháp* thực hiện phù hợp, khoa học và đúng đắn.

Thứ nhất phải hiểu thanh niên; *phải chú trọng đặc điểm tâm lý, tính cách của thanh niên.* Như Người thường nói: Thanh niên ta rất hăng hái, họ là thế hệ đang đứng trước ngưỡng cửa bước vào đời, tràn đầy lý tưởng, nhiều ước mơ, giàu tính sáng tạo. Thanh niên là lớp người ham hiểu biết, nhanh nhạy với cái mới, muốn thể hiện sự khám phá, thử nghiệm; thanh niên là lớp người đang sung sức, giàu lòng nhiệt thành, ham hành động để thử sức, sẵn sàng để đón nhận khó khăn, thử thách. Tuy nhiên, thanh niên dễ bông bột, dễ xúc cảm, dễ chịu những tác động khách quan, cả tác động tốt lẫn tác động xấu. Đặc biệt, họ chưa có kinh nghiệm nên dễ nản chí, dễ bị vấp ngã. Do vậy, trong quá trình giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên, Người nhắc nhở luôn luôn phải chú ý những đặc điểm này.

Thứ hai, *phải tạo điều kiện để thanh niên rèn luyện trong thực tiễn cách mạng.*

Giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên không phải đơn thuần giảng giải cho họ những phép tắc đạo đức mà phải tổ chức họ, đưa họ vào cuộc đấu tranh cách mạng. Hồ Chí Minh đưa ra yêu cầu *giáo dục lý tưởng phải đi liền với tổ chức hành động, học đi đôi với hành,* phải đưa thanh niên vào rèn luyện hàng ngày trong thực tiễn đấu tranh cách mạng. Qua đó phẩm chất đạo đức cách mạng được và củng cố; lòng yêu nước, cách mạng nhờ đó mà càng được tôi rèn.

Thứ ba, *phải hết sức chú trọng việc tạo điều kiện để thanh niên được học và hành, được tự tu dưỡng, tự rèn luyện.*

Hơn bao giờ hết, mỗi thanh niên cần nâng cao ý thức trách nhiệm của bản thân, thấy rõ học đi đôi với hành, lời nói đi đôi với việc làm, nói ít - làm nhiều, làm trước - hưởng sau... Có như vậy thanh niên mới thực sự xứng đáng “là tương lai của nước nhà”.

Về phương pháp giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên

- *Phải có những phương pháp đa dạng và kết hợp các phương pháp một cách khoa học, có hiệu quả.*

Giáo dục đạo đức cho thanh niên là một quá trình lâu dài, bền bỉ và đòi hỏi phải có sự nghiên cứu, tìm hiểu và cách thức tiến hành phù hợp. Hồ Chí Minh đã so sánh: “Óc những người tuổi trẻ trong sáng như một tấm lụa trắng. Nhuộm xanh thì nó sẽ xanh. Nhuộm đỏ thì nó sẽ đỏ”. Vì vậy *giáo dục thanh niên trước hết phải được coi là một công tác khoa học.*

- *Phải kết hợp chặt chẽ, khoa học công tác giáo dục của gia đình, các trường học, các tổ chức thanh niên và các đoàn thể xã hội với tự tu dưỡng, tự rèn luyện của thanh niên.*

- Xuất phát từ việc nhìn nhận tính biện chứng tự nhiên trong con người về mặt tốt, mặt xấu, cái thiện, cái ác trong mỗi con người Hồ Chí Minh luôn coi trọng việc *kết hợp giáo dục và việc tự rèn luyện, tự giáo dục* của thanh niên. Theo Người, khi việc tự rèn luyện, tự giáo dục được thanh niên thực hiện một cách nghiêm túc, thì công tác giáo dục lý tưởng cách mạng mới có nội dung đầy đủ, kết quả mới vững chắc. Người thường nói: “Muốn giáo dục nhân dân, làm cho mọi người đều tốt cả thì cán bộ, đảng viên phải tự giáo dục, tự rèn luyện hàng ngày”. Tự giáo dục, tự rèn luyện là quá trình con người thể hiện khả năng tự chủ về nhận thức, tự chủ về hành động, đồng thời là quá trình tích lũy kiến thức, rèn luyện phẩm chất đạo đức và tự điều chỉnh bản thân mình theo yêu cầu của thực tiễn và hướng tới chân lý khoa học.

- *Trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên, việc nêu gương, khen thưởng người tốt việc tốt có ý nghĩa và tác dụng rất lớn.*

Hồ Chí Minh cho rằng: “Lấy gương người tốt, việc tốt để hàng ngày giáo dục lẫn nhau là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới, cuộc sống mới”. Người nhắc nhở thanh niên luôn luôn trân trọng, lắng nghe, tìm hiểu các gương người tốt trong nhân dân: “Dân rất thông minh. Quần chúng kinh nghiệm, sáng kiến rất nhiều. Chỉ cần mình có biết học hay biết lợi dụng mà thôi”.

- Phải kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng đạo đức mới với đấu tranh để loại bỏ những hành vi vô đạo đức là tác động thiết thực để thanh niên kiên định tin tưởng vào lý tưởng cách mạng.

Trong đời sống hàng ngày, những hiện tượng tốt - xấu, đúng - sai, thiện - ác thường đan xen nhau. Vì vậy, xây và chống trong lĩnh vực đạo đức, rèn luyện đạo đức cách mạng, lý tưởng cách mạng là hết sức khó khăn, phức tạp. Đó là cuộc đấu tranh gay go, lâu dài, diễn ra ở mọi lúc mọi nơi trong từng tập thể và từng con người. Xây phải đi đôi với chống, muốn xây phải chống, chống nhằm mục đích xây. Xây dựng đạo đức trước hết phải được tiến hành bằng việc giáo dục những phẩm chất, những chuẩn mực đạo đức mới từ trong gia đình, đến nhà trường và ngoài xã hội. Những phẩm chất, chuẩn mực đạo đức cơ bản phải được cụ thể hoá cho sát hợp với từng đối tượng.

4. Suốt đời trung thành với lý tưởng cách mạng, phấn đấu và cống hiến cho Đảng cho dân – một bộ phận trong tư tưởng Hồ Chí Minh về lý tưởng cách mạng.

Hồ Chí Minh không có những tác phẩm chuyên luận về lý tưởng cách mạng và vấn đề giáo dục rèn luyện lý tưởng cách mạng. Những quan điểm, tư tưởng của Người về vấn đề quan trọng này được thể hiện súc tích và phong phú trong các bài nói, bài viết ngắn gọn. Hơn thế nữa, còn được thể hiện trong phong cách làm việc, ứng xử của Người. Tấm gương sáng ngời của Người về đạo đức cách mạng, phẩm chất của người chiến sĩ cộng sản là một bộ phận quan trọng trong di sản tư tưởng về lý tưởng cách mạng cần được nghiên cứu để tuyên truyền giáo dục cho thanh niên và các tầng lớp nhân dân. Đó là:

- Hồ Chí Minh - tấm gương về lựa chọn lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

- *Hồ Chí Minh - tấm gương suốt đời chiến đấu hy sinh vì độc lập dân tộc, hạnh phúc của nhân dân, vì lý tưởng cộng sản chủ nghĩa.*

- *Hồ Chí Minh - tấm gương về tinh thần tự học tập, tự rèn luyện, tu dưỡng*

- *Hồ Chí Minh - tấm gương đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, khiêm tốn giản dị*

- *Hồ Chí Minh - tấm gương về lòng nhân ái*

Xuất phát từ thực tiễn cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Hồ Chí Minh đã khẳng định vai trò to lớn của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng, họ chính là một trong những lực lượng quan trọng tạo nên thắng lợi trong Cách mạng tháng Tám, trong hai cuộc kháng chiến vĩ đại. Người đã chỉ ra những phương pháp giáo dục một cách khoa học để họ thực sự trở thành những người đủ sức, đủ tài đảm đương, gánh vác trọng trách lớn lao mà bao thế hệ cha anh đã để lại, nhằm đưa đất nước dần thoát khỏi cảnh nghèo, tiến tới sự ổn định và phát triển, nhân dân ấm no và hạnh phúc.

Phần thứ hai

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC LÝ TƯỞNG CÁCH MẠNG CHO THANH NIÊN TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HOÁ -HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC

1. Khái quát tình hình thanh niên và nhận thức chính trị tư tưởng của thanh niên trong những năm gần đây.

Theo kết quả Tổng điều tra dân số năm 2003, Việt Nam có 80.517.860 người, số thanh niên (15-34 tuổi) là 27.533.211 người, chiếm 34,17% tổng dân số.

Quỹ Dân số Liên hiệp quốc (UNFPA) nhận định: Việt Nam có lượng dân số trẻ đông chưa từng có với 60% dưới 25 tuổi, đây là nguồn nhân lực lớn, dồi dào cho sự phát triển, là một lợi thế lớn và cũng là một trở ngại lớn cho quá trình phát triển

Hội nghị BCHTW lần thứ năm khoá VIII đã nhận định: “Những năm vừa qua, tư tưởng, thái độ chính trị của thanh niên tiếp tục chuyển biến tích cực. Đa số thanh niên tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, thành công của công cuộc đổi mới; gương mẫu thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước. Tinh thần xung phong tình nguyện, tích cực chính trị -xã hội của thanh niên tiếp tục được khơi dậy và phát huy. Ý chí tự lực, tự cường, không cam chịu đói nghèo, lạc hậu, nỗ lực vươn lên trong cuộc sống là xu hướng ngày càng được khẳng định trong lớp trẻ. Đoàn viên, thanh niên ngày càng gắn bó hơn với tổ chức Đoàn; số thanh niên được kết nạp vào Đoàn, số Đoàn viên ưu tú được kết nạp Đảng ngày càng tăng”. Nhận định trên đã khái quát tình hình nhận thức, thái độ chính trị của thanh niên.

Bên cạnh sự tích cực phấn đấu rèn luyện của đa số thanh niên, vẫn còn có một bộ phận thanh niên bộc lộ những hạn chế. Trước những thách thức của tình hình đất nước, một số không nhỏ thanh niên tỏ ra thờ ơ, ít quan tâm về chính trị; có một bộ phận thanh niên không tham gia các hoạt động, phong trào do Đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam tổ chức và các hoạt động xã hội khác mà chỉ chạy theo lối sống hưởng thụ vật chất tầm thường, muốn

hưởng thụ hơn cống hiến, sống thực dụng, buông thả, nảy sinh tiêu cực, mắc phải các tệ nạn xã hội. Nhận định tình hình thực tế này Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng đã chỉ rõ: “Thế hệ trẻ Việt Nam hiện nay, bên cạnh những ưu điểm đang có những biểu hiện phức tạp và những chiều hướng phát triển đáng lo ngại. Việc phai nhạt lý tưởng, thờ ơ với chính trị, chạy theo lối sống thực dụng tầm thường, tỷ lệ thanh thiếu niên trong những người mắc các tệ nạn xã hội tăng nhanh”.

Mặc dù còn những hạn chế trên, nhìn chung, trong những năm gần đây, nhận thức và thái độ chính trị của thanh niên chuyển biến tích cực với những biểu hiện rõ rệt trong thực tiễn.

Nhận thức về giá trị cuộc sống được thanh niên tiếp cận ở quan điểm sống và lý tưởng sống. Khi xác định mục đích sống, thanh niên có xu hướng muốn khẳng định vai trò và vị trí của mình, mong muốn tạo dựng một cuộc sống ổn định, muốn có cuộc sống gia đình ổn định làm điểm tựa cho những bước đi trong cuộc sống. Đó là nguyện vọng chính đáng của thanh niên

Về sinh hoạt văn hoá tinh thần của thanh niên.

Một nghiên cứu mới đây cho biết, khi phỏng vấn 63 đối tượng là thanh niên sinh viên, học sinh, thanh niên thành phố có độ tuổi từ 15-30 tuổi, hầu hết câu trả lời đều nói họ ưa thích tham gia các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao ở địa phương, trường học (98,4%), trong đó nhu cầu thích đọc sách và thích tham gia hoạt động thể dục thể thao chiếm tỉ lệ lớn nhất (60,3%). Số trả lời không muốn tham gia vào các hoạt động này rất thấp (1,6%). Số người điều tra tuy nhỏ nhưng cũng phù hợp với xu hướng chung của thanh niên.

Đối với các loại hình nghệ thuật truyền thống, có 48% trả lời không thích. Ngược lại, đa số thanh niên (78%) trả lời họ thích nhạc trẻ bởi sự sôi động, mạnh mẽ, phù hợp với suy nghĩ của tuổi trẻ về cuộc sống, tình yêu. Một số lượng lớn (95,2%) thanh niên trả lời họ rất thích các ca khúc cách mạng. Khi nghe ca khúc cách mạng họ cảm thấy như được trở lại một thời kỳ lịch sử sôi động của cha anh. Những ca khúc này đi vào lòng người và có tính giáo

dục cao, làm cho họ thêm tự hào về các thế hệ cha anh, càng yêu Tổ quốc mình. Đây là điều rất đáng mừng và cũng rất đáng trân trọng.

Việc tiếp cận thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng của thanh niên hiện nay đang có nhưng thay đổi so với những thế hệ trước. Do sự xuất hiện của công nghệ thông tin và sự phổ biến của mạng internet, các kênh thông tin để thanh niên tiếp cận đã có nhiều thay đổi. Vô tuyến truyền hình vẫn là phương tiện thông tin được thanh niên quan tâm và cập nhật thông tin thường xuyên. Đối với những thanh niên các vùng sâu vùng xa, hải đảo và nông thôn thì đài phát thanh, báo chí luôn là những kênh thông tin có hiệu quả cao hơn.

Đối với nội dung thông tin mà thanh niên tiếp nhận, chủ yếu họ quan tâm nhiều đến các vấn đề thời sự, chính trị, kinh tế-xã hội và thể thao, giải trí. Các thông tin về phim ảnh, âm nhạc, kinh nghiệm làm ăn, v.v ... cũng dành được sự quan tâm của thanh niên. Điều này cho ta thấy nhu cầu tiếp nhận thông tin của thanh niên ngày càng đa dạng.

Những vấn đề nổi bật của đất nước, những thành tựu về kinh tế, chính trị, văn hoá - xã hội, cuộc đấu tranh chống các tệ nạn xã hội, các thói hư tật xấu, tệ tham nhũng quan liêu, mất dân chủ v.v... luôn có tác dụng giáo dục và thúc đẩy tính tích cực của thanh niên, giúp thanh niên định hướng một lối sống lành mạnh, làm phong phú thêm đời sống văn hoá tinh thần của thanh niên.

Đánh giá công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong hoàn cảnh khó khăn và thách thức mới, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh cho rằng: "...Chúng ta cần nghiêm túc nhìn nhận những khuyết điểm, nhược điểm và hạn chế trong thanh niên, trong hoạt động của thanh niên và hoạt động của Đoàn hiện nay. Việc giáo dục lý tưởng cách mạng và hoài bão cho thanh niên chưa sâu sắc. Tổ chức Đoàn chưa có biện pháp và hình thức phong phú linh hoạt để hướng dẫn mọi hoạt động của thanh niên phục vụ cho mục tiêu, lý tưởng, đổi mới hoạt động của đoàn. Phong trào thanh niên phát triển không đều, chất lượng đoàn viên trong các lĩnh vực, các đối tượng còn có khoảng cách. Một bộ phận thanh niên chưa chuyên tâm vào việc học tập, rèn luyện tự lực vươn lên và cống hiến cho đất

nước, còn bị chi phối bởi cuộc sống hưởng thụ, đua đòi, xa rời bản sắc văn hoá dân tộc, sa vào các tệ nạn xã hội, sống buông thả, thiếu trách nhiệm với mọi người và chính mình. Trong khi đó, các thế lực thù địch đang ra sức lôi kéo, tìm mọi cách để tha hoá thanh thiếu niên. Đây là vấn đề cần được xã hội quan tâm, trong đó tổ chức Đoàn có trách nhiệm rất to lớn”⁽¹⁾

Theo số liệu thống kê của các cơ quan chức năng, số người trong độ tuổi thanh niên chiếm tỉ lệ trung bình khoảng 70% số người vi phạm, song đáng lo ngại là thanh niên có mặt trong hầu hết các tội danh và tệ nạn xã hội và có khoảng 70% số người phạm tội lần đầu có độ tuổi thanh niên, vị thành niên. Điều đó không những phản ánh xu hướng “trẻ hoá” đối tượng phạm tội và tệ nạn xã hội ở nước ta, mà còn cho thấy sự cần thiết cấp bách của công tác phòng ngừa tội phạm trong lứa tuổi thanh niên và vị thành niên.

Nguyên nhân của tình hình trên có nhiều, song vấn đề bức xúc đặt ra là đồng thời với giáo dục chính trị tư tưởng, công tác giáo dục pháp luật, lối sống trong thanh niên hiện nay đang là nhiệm vụ cấp bách.

Để công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên, điều quan trọng là phải nhận biết rõ những hạn chế của thanh niên trong nhận thức chính trị, giác ngộ lý tưởng cách mạng.

Trong tư tưởng của thanh niên hiện nay đang nổi lên vấn đề cần có biện pháp giải quyết: Thanh niên tin tưởng và ủng hộ công cuộc đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, nhưng có một số lượng lớn thanh niên không muốn vào Đảng, vào Đoàn, không tham gia các hoạt động chính trị - xã hội.

Một hạn chế trong nhận thức chính trị của thanh niên hiện nay là họ dễ cực đoan trong nhận thức và hành động.

Biểu hiện cụ thể nhất về nhận thức cực đoan là trong số những người sa vào các tệ nạn xã hội trong độ tuổi thanh thiếu niên.

¹ Báo Thanh niên, ngày 19-12-2007

So với hơn 40 triệu thanh niên cả nước, con số những người như vậy chiếm một tỷ lệ thấp, song đó là những biểu hiện cực đoan, cản trở lớp trẻ vươn tới lý tưởng chính trị, lý tưởng đạo đức và lý tưởng thẩm mỹ.

Đứng trước những tiêu cực, tệ nạn xã hội, thái độ của một bộ phận thanh niên lúc tả, lúc hữu thậm chí phản ứng quá giới hạn cần thiết.

Đối với một số biểu hiện khác, tuy trước mắt chưa gây hậu quả nghiêm trọng cho sự phát triển của xã hội, song có thể trở thành nguy cơ đe dọa nền độc lập dân tộc, đến sự mất còn của đất nước. Đó là hiện tượng sùng ngoại, đua đòi chạy theo mốt. Những biểu hiện lệch lạc trong nghề nghiệp, định hướng thẩm mỹ làm ảnh hưởng đến quá trình hiện thực hoá lý tưởng cách mạng.

Về nguyên nhân của các hiện tượng này một phần nằm ngay trong hệ thống giáo dục, từ các thể chế, chính sách giáo dục, từ công tác quản lý nhà nước đối với sự nghiệp văn hoá - giáo dục. Nói một cách khác, với vấn đề hướng nghiệp cho thanh niên chưa được chú ý đúng mức làm tăng thêm khó khăn mà lớp trẻ đang gặp phải trong bối cảnh hiện nay.

Nhận thức rõ những thời cơ mới do xu thế mở cửa, hợp tác, giao lưu quốc tế, do sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, Đảng cũng đã chỉ rõ những nguy cơ, thách thức mới nhằm định hướng chính trị tư tưởng cho toàn Đảng, toàn dân nói chung và thế hệ trẻ nói riêng. Trong công tác giáo dục lý tưởng cho thanh niên Đảng ta đã xác định:

- Là trách nhiệm của toàn xã hội;
- Giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ là quốc sách hàng đầu;
- Phát triển kinh tế song song với việc từng bước đảm bảo sự công bằng xã hội;
- Tăng cường giáo dục truyền thống gắn liền với việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc.
- Đổi mới và chỉnh đốn Đảng, nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng ngang tầm với nhiệm vụ chính trị và uy tín của Đảng.
- Tăng cường giáo dục chính trị - tư tưởng, đạo đức, đổi mới nội dung chương trình giảng dạy lý luận Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục, đào tạo.

- Tăng cường quản lý Nhà nước đối với công tác thanh niên...

Chúng ta cũng cần thấy rõ việc cụ thể hoá các quan điểm của Đảng về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên còn thể hiện một số hạn chế ở một số điểm dưới đây:

- Bước vào xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần, cơ chế thị trường, cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương, nhất là cấp cơ sở tập trung chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, nhưng chưa đầu tư đúng mức cho công tác giáo dục chính trị - tư tưởng cho thanh niên và các tầng lớp nhân dân. Nghị quyết Ban Chấp hành TW Đảng lần thứ tư (khoá VII) nhận định: Nhiều địa phương, cơ sở đã bỏ trống trận địa đoàn kết tập hợp, giáo dục thanh niên, để cho lực lượng xã hội khác thâm nhập, nhất là ở vùng tôn giáo, dân tộc thiểu số...

- Nhận thức về vai trò, vị trí của thanh niên, công tác thanh niên nói chung và công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ nói riêng chưa sâu sắc, chưa nhất quán từ trong Đảng, trong các cơ quan Nhà nước đến toàn xã hội.

- Việc chậm cụ thể hoá các nghị quyết của Đảng về công tác thanh niên, công tác tư tưởng của Đảng, là một hạn chế cơ bản của cấp bộ Đảng và chính quyền cơ sở.

- Nhiều cấp uỷ “khoán trắng” công tác thanh niên cho uỷ viên phụ trách thanh niên. Điều quan trọng nhất, có hiệu quả cao và thiết thực trong công tác giáo dục lý tưởng cho thanh niên là thông qua tấm gương của đảng viên trong chi bộ, Đảng bộ, nhưng không ít cán bộ đảng viên thiếu tôn trọng, thiếu hiểu biết và thiếu niềm tin vào lớp trẻ. Tình trạng thoái hoá, biến chất, cơ hội, tham nhũng cùng với sự hạn chế về năng lực của một bộ phận đảng viên đã làm cho niềm tin của lớp trẻ đối với Đảng giảm sút.

2. Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên vào công tác giáo dục thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá - hiện đại hoá.

2.1. Một số yêu cầu có tính nguyên tắc

Có bốn nguyên tắc:

- *Phải có quan điểm lịch sử, cụ thể.*

- *Phải có quan điểm hệ thống*
- *Phải thực hiện học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn*
- *Phải vừa kế thừa vừa phát triển sáng tạo*

Thực tiễn cách mạng luôn nảy sinh những yêu cầu nhiệm vụ mới phải giải quyết, rồi thông qua đó tổng kết thành những bài học kinh nghiệm, những vấn đề có tính nguyên tắc, lý luận.

Không thể đặt vấn đề hoặc đòi hỏi mọi công việc tương tự diễn ra hiện tại đã được Hồ Chí Minh tổng kết thành công thức để cứ theo đó mà thực hiện. Nhưng những quan điểm chỉ đạo, những kinh nghiệm mà Người và Đảng ta đã đúc rút sẽ giúp chúng ta những nguyên tắc cơ bản về phương pháp luận, để tìm được phương hướng và biện pháp thực hiện có hiệu quả. Kế thừa tốt, nhận thức sáng tạo, chắc chắn thực hành sẽ có hiệu quả.

Hồ Chí Minh yêu cầu chúng ta phải “đĩ bất biến ứng vạn biến”, nghĩa là “Nguyên tắc của chúng ta phải vững chắc, nhưng sách lược của ta phải linh hoạt”⁽¹⁾.

2.2. Đổi mới nội dung, đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước về thanh niên và công tác giáo dục thanh niên có ý nghĩa cực kỳ quan trọng trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong giai đoạn hiện nay.

Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ VII (1991), Đảng ta chính thức khẳng định trong Cương lĩnh và ghi vào Nghị quyết: *Đảng lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động*. Sự khẳng định của Đảng đã đưa công tác nghiên cứu, tuyên truyền học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh sang thời kì mới, nhiều đề tài nghiên cứu khoa học, nhiều cuộc vận động lớn đã được triển khai. Tư tưởng Hồ Chí Minh đã thực sự đi vào cuộc sống của Đảng, của toàn dân trên khắp các lĩnh vực đời sống xã hội.

¹ Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t. 7, tr. 319

Ngày 27 - 3 - 2003, Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá IX đã ra Chỉ thị số 23, phát động *Cuộc vận động học tập tuyên truyền tư tưởng Hồ Chí Minh trong toàn Đảng, toàn dân*. Chỉ thị nhấn mạnh: Để thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ cách mạng Việt Nam trong thời kỳ mới, “cần thấm nhuần sâu sắc, vận dụng sáng tạo những nguyên lý và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh để giải quyết những vấn đề thực tiễn trong tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hoá xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, trong đó việc tổ chức học tập tư tưởng Hồ Chí Minh là một nhiệm vụ mấu chốt của công tác tư tưởng của Đảng, cần được toàn Đảng thực hiện chặt chẽ, có chất lượng, hiệu quả”.

Tiếp theo Chỉ thị 23 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá IX, ngày 6-11-2006, Bộ Chính trị Trung ương Đảng (khoá X) đã ra Chỉ thị số 06, phát động *Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*. Đây là hai cuộc vận động lớn trong toàn Đảng, toàn dân do Bộ Chính trị trực tiếp chỉ đạo, đồng chí Tổng Bí thư trực tiếp làm Trưởng ban chỉ đạo. Đối với thanh niên, cuộc vận động này có ý nghĩa rất quan trọng trong việc giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng theo tấm gương Hồ Chí Minh.

Trong khi Đảng ta kiên trì con đường đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc một bộ phận cán bộ, đảng viên đã bị mặt trái của nền kinh tế thị trường, những thói xấu như quan liêu, tham ô, ăn cắp “nhuộm màu” và trở thành vật cản, thành “tấm gương xấu” làm xói mòn niềm tin của nhân dân – nhất là lớp trẻ đối với sự lãnh đạo của Đảng và lý tưởng cách mạng trong sáng.

Thế hệ thanh niên của thời kỳ công nghiệp hoá - hiện đại hoá sinh ra và lớn lên trong bối cảnh có thể nói hoàn toàn khác với thế hệ cha anh – thế hệ được Hồ Chí Minh trực tiếp giáo dục, bồi dưỡng, đã chiến đấu, chiến thắng và hoàn thành xuất sắc những nhiệm vụ cách mạng của thế hệ mình. Làm thế nào để thế hệ thanh niên hiện nay xác định những chuẩn mực đạo đức mới, một mặt họ noi gương, phấn đấu vì lý tưởng mà thế hệ cha anh đã lựa chọn, đã dày công giáo dục, rèn luyện họ, mặt khác có những điều chỉnh cho phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

Quan điểm đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong tiến trình cách mạng là sự cụ thể hoá, là vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong từng giai đoạn cách mạng, đồng thời là những bài học kinh nghiệm được tổng kết từ thực tiễn cách mạng. Đó là kết tinh trí tuệ của Đảng và của toàn dân tộc nhằm hoàn thành những nhiệm vụ của từng giai đoạn và hướng tới tương lai. Việc tuyên truyền, giáo dục để thanh niên nắm vững quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước là giúp thanh niên nhận thức rõ và nhất trí cao về con đường, phương hướng, biện pháp hiện thực hoá lý tưởng mà Đảng và Hồ Chí Minh đã lựa chọn.

Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đó là lý tưởng cách mạng của Đảng ta, của thanh niên ta trong thời đại ngày nay. Đó là cụ thể hoá lý tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Theo quan điểm đường lối của Đảng ta, nội dung lý tưởng cách mạng phải được nhận thức toàn diện trên tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội.

- *Về chính trị:* Đổi mới toàn diện, định hướng phát triển lên chủ nghĩa xã hội trên nền tảng lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân, đề cao và phát huy vai trò làm chủ của nhân dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

- *Về kinh tế:* Xây dựng, phát triển kinh tế nhiều thành phần, vận động theo cơ chế thị trường có sự quản lý, điều tiết của Nhà nước và định hướng xã hội chủ nghĩa

- *Về văn hoá - xã hội:* Xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, tạo nền tảng tinh thần cho sự phát triển của xã hội. Xây dựng một xã hội công bằng và bình đẳng, ổn định về chính trị, quốc phòng – an ninh vững chắc.

Nhận thức rõ nội dung lý tưởng cách mạng theo quan điểm đường lối trên đây của Đảng ta để quán triệt, giáo dục thanh niên không nhầm lẫn trong quan niệm lý tưởng với nguyện vọng đời thường. Chẳng hạn như người người muốn mình giàu, muốn làm giàu, nhưng phải làm giàu chính đáng, đó là nguyện vọng tốt, nhưng đó chưa phải là lý tưởng; phải phấn đấu để làm giàu cho đất nước, cho nhân dân, vì dân giàu nước mạnh mới được gọi là lý tưởng.

Muốn vào Đảng, vào Đoàn là rất tốt, nhưng chỉ khi nào mong muốn vào Đảng vào Đoàn để phấn đấu cho mục tiêu lý tưởng dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, cho sự nghiệp độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội mới gọi là có lý tưởng cách mạng đúng đắn.

Giáo dục thanh niên nhận thức rõ đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam xét cho cùng và thực chất là định hướng để thanh niên sống và hành động theo lý tưởng cách mạng, phù hợp với quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Điều cực kỳ quan trọng khi nhấn mạnh giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay là phải quán triệt quan điểm, đường lối của Đảng về cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá hiện đại hoá. Cụ thể là phải giải thích, quán triệt *quan điểm của Đảng về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, về mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh theo tinh thần đổi mới.*

Hội nhập và hợp tác quốc tế các bên cùng có lợi đang là xu thế chung của thế giới hiện nay. Hoà bình và ổn định đang là nguyện vọng của loài người tiến bộ, nhưng vấn đề bảo vệ chủ quyền lãnh thổ vẫn được đặt ra như một nội dung không thể coi nhẹ.

Tự lập, tự cường, giữ gìn và phát huy bản lĩnh và bản sắc dân tộc đang trở thành một yêu cầu cấp bách; đổi mới nhưng không đổi màu, đổi mới theo định hướng XHCN; hội nhập mà không bị hoà tan để không tự đánh mất mình trong hợp tác, giao lưu quốc tế. Lòng tự hào dân tộc cần được tự phát huy mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Tinh thần độc lập dân tộc còn được thể hiện ở ý chí vươn lên quyết không cam chịu nghèo hèn, vươn lên sánh vai cùng các cường quốc năm châu; không bị “nô lệ về mặt tinh thần, tư tưởng”. Phải giải thoát thế hệ trẻ khỏi tâm lý chuộng ngoại, sùng ngoại. Phải làm cho họ hiểu rằng, yêu nước ngày nay trước hết là yêu gia đình, làng xóm, quê hương của mình, sẵn sàng đem tài năng và sức lực để phục vụ quê hương.

Dân chủ trong thời kỳ CNH - HĐH đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa cũng phải quán triệt theo quan điểm đổi mới. Dân chủ luôn luôn gắn liền với lợi ích. Người lao động muốn làm chủ tự nhiên, xã hội và bản thân, thì trước hết phải đánh giá đúng giá trị sức lao động của mình và làm chủ sức lao động của mình.

Dân chủ phải gắn liền với pháp luật và kỷ luật, với những quy ước của cộng đồng. Nội dung này phải được coi trọng đặc biệt, phải luôn luôn yêu cầu mọi công dân “sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật”.

Quá trình dân chủ hoá đời sống xã hội diễn ra trong cuộc đấu tranh chống lại những trào lưu dân chủ tư sản, dân chủ hình thức, dân chủ cực đoan, tự do vô chính phủ, nhân quyền theo quan điểm tư sản, mơ hồ giai cấp. Bên cạnh đó cũng phải đề phòng chủ nghĩa quan liêu, độc đoán chuyên quyền trong bộ máy chính quyền Nhà nước các cấp và bệnh quan liêu xa rời thực tế của cán bộ đảng viên.

Công bằng xã hội phải hiểu là Đảng và Nhà nước thực hiện từng bước phù hợp với sự tăng trưởng kinh tế. Tư tưởng chỉ đạo chung là nhân dân lao động đều phải được hưởng thành quả của công cuộc đổi mới. Một mặt, Đảng và Nhà nước khuyến khích việc làm giàu chính đáng và hợp pháp, đang chăm lo xoá đói, giảm nghèo, tiến đến xoá nghèo. Công bằng xã hội còn có nghĩa là phải tập trung vào sự phát triển nông thôn, vì đại đa số dân cư sống ở nông thôn, số người nghèo chủ yếu cũng tập trung ở nông thôn; phải chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân, nhất là bà con vùng sâu, vùng xa, vùng căn cứ cách mạng và kháng chiến.

Thực hiện bình đẳng xã hội là một nội dung hiện thực hoá của lý tưởng cách mạng, với những mục tiêu chủ yếu cần giáo dục thanh niên.

Trước hết là phải thực hiện bình đẳng giữa các thành phần dân tộc trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam. Mục tiêu này được thực hiện trên cơ sở một hệ thống các chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, sự giúp đỡ của dân tộc đa số đối với các dân tộc ít người.

Thực hiện bình đẳng giữa các tôn giáo trên cơ sở Hiến pháp và Pháp luật.

Thực hiện bình đẳng giữa các công dân về nghĩa vụ và quyền lợi . Chế độ xã hội mới không cho phép bất kỳ ai đứng ngoài hay đứng trên pháp luật.

Thực hiện bình đẳng giữa các thành phần kinh tế là một vấn đề cần được giáo dục trong quá trình lập thân lập nghiệp của thanh niên.

Giáo dục chủ nghĩa nhân văn, nhân đạo là một nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Bản chất của hoạt động nhân đạo tùy thuộc vào bản chất của chế độ xã hội. Vì thế hoạt động nhân đạo mang tính giai cấp rõ và phụ thuộc vào đường lối chính trị của Đảng, chủ trương chính sách của Nhà nước.

Trong thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH ở nước ta, hoạt động nhân đạo được xem là biện pháp góp phần khắc phục mặt trái của cơ chế thị trường, làm lành mạnh hoá các quan hệ xã hội. Hoạt động nhân đạo phải được coi là nghĩa vụ của Đảng, Nhà nước, các tổ chức xã hội, của mỗi người dân; phải quán triệt tinh thần hoạt động nhân đạo là góp phần giải phóng con người khỏi cảnh nghèo đói, đau khổ, bất hạnh.

Xây dựng nền văn hoá mới đậm đà bản sắc văn hoá dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hoá nhân loại là một nội dung quan trọng của giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ trong giai đoạn hiện nay.

Là động lực của sự phát triển, văn hoá khơi dậy và nhân lên tiềm năng sáng tạo của con người, đặc biệt là thế hệ trẻ. Tiềm năng sáng tạo của con người nằm trong các yếu tố cấu thành văn hoá: kiến thức, kỹ năng ứng dụng tri thức vào cuộc sống, trong tâm hồn, đạo lý, lối sống, thị hiếu, trình độ thẩm mỹ của mỗi cá nhân và của cả cộng đồng.

Giáo dục truyền thống dân tộc và truyền thống cách mạng là một nội dung cơ bản của giáo dục lý tưởng xã hội chủ nghĩa. Những nội dung phải quan tâm dạy và học là *lịch sử của đất nước, của địa phương, văn học dân gian*, tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số, lịch sử văn học nghệ thuật Việt Nam, cách ứng xử giao tiếp của người Việt Nam, nghệ thuật kiến trúc dân tộc...

Giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc không có nghĩa là kỳ thị các nền văn hoá khác, mà tiếp thu có chọn lọc các yếu tố nhân bản, khoa học, tiến bộ; phải

kiên quyết chống lại mọi thứ văn hoá độc hại, những khuynh hướng tư tưởng phản động, phản nhân văn, lối sống sa đọa, đồi trụy, trái với truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.

Phải giáo dục thanh niên những yêu cầu về người lao động mới, đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đó là: Phải giỏi chuyên môn, không ngừng việc sáng tạo; phải thẳng thắn, trung thực, giữ chữ tín; biết quý trọng, tiết kiệm thời gian, tiết kiệm trong cuộc sống thường ngày; luôn có ý thức tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả; có ý thức thi đua, hợp tác tập thể; có khả năng thích ứng nhanh với cơ chế thị trường...

Có thể nói đây cũng là những đặc trưng nhân cách của con người mới phù hợp với thời kỳ quá độ tiến lên CNXH ở nước ta hiện nay.

3. Bồi dưỡng để thanh niên có nhận thức và bản chất chính trị; nhạy bén trong nhận diện và đấu tranh chống những thủ đoạn lôi kéo, mua chuộc, lừa bịp, kích động của các thế lực thù địch

4. Phương hướng và giải pháp tăng cường công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong thời kỳ đẩy mạnh CNH - HĐH đất nước.

Quan điểm chung về công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên hiện nay cần phải đổi mới theo hướng khích lệ, hướng dẫn, giúp đỡ để thanh niên nhận thức rõ chân giá trị của cuộc sống, của lý tưởng cách mạng. Thực tiễn cho thấy, mọi sự áp đặt, khuôn mẫu giáo điều đều phản tác dụng, nếu có cũng chỉ là hình thức, nếu như không muốn nói là sự nguy hiểm, giả tạo.

4.1. Đổi mới cách tiếp cận thanh niên và đổi mới tư duy về công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ mới của cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

Phải nhận thức rõ những nhân tố nào tác động mạnh mẽ nhất đến thanh niên hiện nay. Có thể khái quát ở các nhân tố sau:

- *Về kinh tế:* Việt Nam đang chuyển mạnh sang nền kinh tế hàng hoá nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý, điều tiết của

Nhà nước. Nền kinh tế ấy đã tạo đà cho tăng trưởng nhưng cũng đồng thời xuất hiện sự tác động của những mặt trái, những lệch lạc cần chấn chỉnh. Đó là những biểu hiện thương mại hoá các hoạt động văn hoá, y tế, giáo dục. Trong khi các lĩnh vực công nghiệp, dịch vụ có những chuyển biến mạnh mẽ, đô thị hoá nhanh thì khu vực kinh tế nông nghiệp, nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào các dân tộc thiểu số lại chuyển biến chậm. Sự phân hoá giàu nghèo, hố ngăn cách giữa thành thị và nông thôn, vùng đồng bằng và trung du, miền núi, thậm chí giữa các loại hình cơ quan, doanh nghiệp chưa được thu hẹp. Hiện trạng trên đây đã được Đảng và Nhà nước nhận thức rõ và có những chủ trương, chính sách cụ thể để khắc phục, nhưng đó là những vấn đề lớn, đòi hỏi phải có thời gian, phải có sự nỗ lực của các thành phần kinh tế, của toàn xã hội, không thể giải quyết “một sớm một chiều”. Đây là những thực tế tác động không nhỏ tới tư tưởng tâm lý của thanh niên đòi hỏi các cấp, các ngành quán triệt để thanh niên nhận thức khách quan, khoa học.

- *Về chính trị - xã hội*: Một trong những chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước là cải cách hành chính. Từ hành chính quan liêu sang dân chủ hoá với phương châm dân biết, dân bàn, làm làm, dân kiểm tra. Vấn đề quyền lực của nhân dân đang được khơi dậy và phát huy mạnh mẽ nhằm vừa tăng cường năng lực tự quản của dân, vừa phát huy ý thức về quyền của người làm chủ và nghĩa vụ của người làm chủ. Điều cần quán triệt để thanh niên nhận thức rõ, dân chủ và quyền làm chủ phải trên cơ sở Hiến pháp và Pháp luật; pháp luật vừa là công cụ quản lý điều hành của Nhà nước, của xã hội, vừa bảo đảm quyền của mọi công dân, là công cụ bảo vệ quyền dân chủ của nhân dân. Vì vậy pháp luật phải là sự chế ước trong thực hiện dân chủ.

Mục tiêu của đổi mới và dân chủ hoá là nhằm giải phóng con người. Mỗi cá nhân phải nhận thức rõ muốn tiến tới giải phóng trước hết phải coi việc tự giác thực hiện đúng pháp luật cũng tức là từng bước thực hiện tự giải phóng. Việc tự giác nhận thức này dựa trên những thành tựu của công cuộc đổi mới.

- *Về thể hệ thanh niên hiện nay*: Công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, thành tựu của công cuộc đổi mới theo định hướng CNXH sẽ tạo nên những thể hệ thanh niên mới được thử thách, rèn luyện và tu dưỡng dưới sự lãnh đạo của

Đảng. Đó là những thế hệ thanh niên có tư duy đổi mới, giàu sức sáng tạo và nhiệt huyết phấn đấu vì lý tưởng do Đảng định hướng và họ lựa chọn. Đó là những thế hệ thanh niên có phẩm chất, năng lực đáp ứng được những yêu cầu của công cuộc đổi mới, đồng thời phải khẳng định họ cũng là sản phẩm, là kết quả của công cuộc đổi mới.

Nhờ có tư duy năng động sáng tạo, thanh niên sẽ nhạy cảm hơn với thực tiễn, nắm bắt thực tiễn để định hình các giá trị, chuẩn mực mới về giá trị của cuộc sống xã hội để từ đó biết chịu trách nhiệm đối với bản thân về lối sống, nhân cách. Cũng nhờ đó, các thế hệ thanh niên sẽ nhận thức khoa học chứ không duy ý chí, giáo điều và càng không phải là do sự áp đặt, “nhồi nhét” của các thế hệ cha anh.

Yêu cầu đặt ra cho các thế hệ đi trước trong tiếp cận với thanh niên là phải tin vào tiềm năng của họ, phải đối thoại bình đẳng chứ không chỉ đơn thuần là dạy bảo mà là cùng hoạt động với thanh niên; biết kịp thời cổ vũ những sáng kiến, thành tích của thanh niên. Có như vậy mới kịp thời phát hiện, uốn nắn những hành vi lệch chuẩn của họ trong nếp sống, lối sống, trong ứng xử và cuộc sống đời thường.

4.2. Đổi mới tư duy trong xác định phương pháp, hình thức giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên

Để có các hình thức, phương pháp giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên đòi hỏi phải nhìn nhận đánh giá khách quan, lịch sử cụ thể, vừa kế thừa vừa phát triển, phải thấy được cả mặt mạnh, mặt yếu, cũng những thuận lợi và khó khăn của họ hiện nay. Muốn giáo dục, bồi dưỡng thanh niên, trước hết phải hiểu họ, tin ở tiềm năng sáng tạo của họ, dựa vào lực lượng hùng hậu của họ.

Công tác chính trị tư tưởng phải đi đôi với sự nhất quán quan trọng trong cách lãnh đạo, quản lý, sự gương mẫu của những người làm lãnh đạo quản lý. Sự thiếu gương mẫu của một số đảng viên, đặc biệt là những cán bộ lãnh đạo thoái hoá, biến chất, suy thoái đạo đức là một trở ngại lớn của công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

- Đảng và Nhà nước ta đã đề ra nhiều chính sách: Chính sách đối với miền núi, chính sách đối với trí thức, chính sách đối với nông dân, với những người có công với cách mạng và kháng chiến, với những cán bộ về hưu và nhiều chính sách khác. Nhưng khá nhiều chính sách đang còn trên giấy. Trên thực tế, nhiều cán bộ và người dân vẫn chưa được hưởng thụ thành tựu của công cuộc đổi mới một cách công bằng. Vì vậy việc tiếp tục hiện thực hoá những chính sách này đang trở thành một nhu cầu bức thiết.

4.3. Một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Một là: Giáo dục gia đình cần được đặc biệt chú trọng trong giai đoạn hiện nay, bởi vì gia đình là tế bào của xã hội. Các bậc phụ huynh có vai trò quyết định trong quá trình hình thành nhân cách của thanh niên. Đây cũng là nơi lưu giữ giá trị văn hoá dân tộc từ thế hệ này sang thế hệ khác. Vấn đề các thế hệ trước hết cũng nảy sinh trong quan hệ giữa các thành viên trong gia đình (ông bà - cha mẹ - con cái).

Giáo dục gia đình cần hướng vào các trọng điểm sau đây:

- Sự gương mẫu của ông bà, cha, mẹ đối với con em mình trong lao động, sản xuất kinh doanh, học tập, công tác, đối nhân xử thế, vui chơi giải trí.
- Hướng dẫn và tìm cách đáp ứng các nhu cầu hợp lý của con em mình.
- Xây dựng nề nếp gia phong, tạo bầu không khí hoà thuận, cởi mở, hạnh phúc, quan tâm đến từng thành viên khi có thuận lợi cũng như khi gặp khó khăn; phát huy truyền thống tốt đẹp của gia đình, họ hàng.
- Động viên kịp thời những thành tích của con em, uốn nắn kịp thời những hành vi sai lệch (dù là nhỏ nhất). Các bậc phụ huynh phải coi sự tiến bộ, trưởng thành của con em là niềm hạnh phúc lớn của mình.

Hai là: Giáo dục nhà trường cần chú trọng theo hướng dạy chữ có hiệu quả hơn, dạy người tốt hơn và dạy nghề thiết thực hơn.

Củng cố và tăng cường chất lượng đội ngũ giáo viên. Sự gương mẫu của thầy, cô giáo trước học sinh, sinh viên trong học tập, nghiên cứu, giảng dạy, trong đối nhân xử thế, trong cuộc sống sẽ có tác dụng giáo dục rất lớn.

Nâng cao chất lượng các môn Sử, Văn, Giáo dục công dân, các môn khoa học Mác - Lênin, Khoa học xã hội và nhân văn; lồng ghép nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng vào các môn học này.

Giáo dục nhà trường cần lưu ý cả 3 mặt: thái độ, kiến thức và kỹ năng ứng dụng học vấn vào cuộc sống, trên cơ sở phối hợp tốt với gia đình và các đoàn thể của thanh niên.

Ba là: *Giáo dục thông qua dư luận xã hội là một biện pháp quan trọng để định hướng giá trị cho thanh niên nhằm điều chỉnh các hành vi lệch chuẩn về đạo đức, lối sống, nếp sống.* Giáo dục thông qua dư luận xã hội cần thực hiện thông qua những người lớn tuổi có uy tín trong cộng đồng như các vị lão thành cách mạng, cựu chiến binh, cán bộ về hưu, hội người cao tuổi... Phải cụ thể hoá bằng những qui ước cụ thể của cộng đồng như hương ước, quy ước của khu tập thể, tổ dân phố.

Bốn là: *Phát huy hiệu quả tuyên truyền, giáo dục của các phương tiện thông tin đại chúng, các cơ quan này cần góp phần đắc lực hơn vào việc định hướng giá trị và giác ngộ lý tưởng cách mạng cho thanh niên.* Cụ thể là:

- Cần tăng cường số lượng và chất lượng bài viết, buổi phát thanh, phát hình có nội dung về vấn đề này.

- Mở những cuộc đối thoại giữa các thế hệ cha anh, các nhà lãnh đạo, các nhà khoa học, các nhà giáo dục, các nghệ nhân, nghệ sĩ, các nhà văn, nhà thơ với thanh niên trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Giảm bớt liều lượng các bài viết, buổi phát thanh, truyền hình ít mang tính giáo dục như quảng cáo thương mại; các tranh, truyện, phim gây tâm lý bạo lực, tiêu xài, thực dụng...

- Tăng cường những chuyên mục nêu gương người tốt, việc tốt, đặc biệt là nêu gương những người bình thường đã vượt khó vươn lên trong cuộc sống, có uy tín trong xã hội.

Năm là: *Các hoạt động văn hoá, văn học, nghệ thuật cần được đổi mới theo hướng tích cực và có hiệu quả.* Cụ thể là:

- Các lễ hội văn hoá phải có hướng dẫn và được tổ chức chu đáo ở các cấp, từ địa phương đến trung ương.

- Tổ chức các lễ hội thi hát dân ca, thi hiểu biết xã hội...

- Xây dựng thêm các điểm văn hoá ở cụm dân cư để phục vụ sinh hoạt văn hoá quần chúng; mở rộng các hoạt động văn hoá để khai thác vốn quý của các dân tộc ít người.

- Có biện pháp, chế tài cụ thể để ngăn chặn hiện tượng thương mại hoá các sản phẩm văn hoá tinh thần, văn hoá phẩm độc hại...

Sáu là: *Phải đổi mới hoạt động tuyên truyền*

Cách tuyên truyền các quan điểm chính trị thuyết phục nhất vẫn là thông qua những bằng chứng thực tiễn sinh động. Vì vậy phải có đội ngũ báo cáo viên các cấp có bản lĩnh chính trị, có kiến thức, có kỹ năng truyền cảm, thuyết phục thanh niên. Phải cụ thể hoá thành quy chế: mỗi cán bộ, đảng viên phải là một tuyên truyền viên tích cực trong thanh niên.

Điều quan trọng là phải cổ vũ để luôn khơi dậy phong trào cách mạng của quần chúng, lấy quần chúng để giáo dục quần chúng như: phong trào tôn vinh các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, phong trào xây dựng nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết, phong trào xoá đói giảm nghèo, các hoạt động bảo vệ môi trường, giữ gìn trật tự an ninh. Phải tạo dư luận xã hội rộng rãi ủng hộ cái tốt, cái đẹp, phản đối cái xấu, cái ác.

Bảy là: *Phải tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích thanh niên tự giáo dục, tự rèn luyện lý tưởng cách mạng.*

Tự giáo dục, tự rèn luyện là quá trình thể hiện bản lĩnh chính trị, trình độ nhận thức để thanh niên làm chủ bản thân, biết tự điều chỉnh hành vi đạo đức, lối sống của mỗi người. Tự giáo dục cũng có nghĩa là thanh niên tự giác noi gương các thế hệ cha anh, những tấm gương sáng của cán bộ đảng viên, những người tốt việc tốt để học tập và làm theo.

Đảng và Nhà nước, các đoàn thể chính trị - xã hội cần đặc biệt quan tâm tạo điều kiện để thanh niên tự rèn luyện, tự tu dưỡng lý tưởng cách mạng. Khuyến khích thanh niên, đưa thanh niên vào các hoạt động thực tiễn cách mạng.

Tin tưởng và mạnh dạn giao nhiệm vụ cho thanh niên, kể cả việc trao cho họ những cương vị quản lý, tổ chức và lãnh đạo phù hợp với trình độ năng lực. Động viên, khuyến khích và tạo điều kiện để họ hoàn thành nhiệm vụ được giao là cách làm có hiệu quả thiết thực nhất trong công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

5. Một vài kiến nghị:

Đối với Đảng và Nhà nước:

- Cụ thể hoá tiêu chuẩn đảng viên, công bố công khai để đoàn viên thanh niên phấn đấu và xã hội có cơ sở để góp ý kiến xây dựng Đảng.

- Phải đổi mới, chỉnh đốn Đảng mạnh hơn nữa. Những cán bộ, đảng viên suy thoái đạo đức, tham nhũng, hối lộ, cơ hội chủ nghĩa Đảng phải kiên quyết thanh lọc, bởi đó là những con “sâu mọt” đang làm “mục ruỗng” cơ thể của Đảng, là “tám gương xấu”, ăn mòn lý tưởng và phá hoại công tác giáo dục lý tưởng của thanh niên.

- Tăng cường hơn nữa công tác phát triển Đảng trong thanh niên.

- Có giải pháp từng bước giải quyết việc làm cho thanh niên trên cơ sở được đào tạo nghề.

- Hướng dẫn, cụ thể hoá Luật Thanh niên, hiện thực hoá các quan điểm của Đảng về công tác thanh niên, về giáo dục - đào tạo và phát triển khoa học công nghệ.

- Đầu tư thoả đáng hơn cho sự nghiệp giáo dục nói chung và cho các hoạt động văn hoá nói riêng (hệ thống các nhà văn hoá, nhà giáo dục chính trị, các phương tiện thông tin đại chúng).

Đối với các đoàn thể của thanh niên:

- Củng cố và tăng cường bộ máy chuyên trách công tác tư tưởng – văn hoá của các cấp bộ Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Liên hiệp Thanh niên.

- Đổi mới, tìm tòi các phương thức hoạt động có hiệu quả trong việc đoàn kết, tập hợp, giáo dục thanh niên như:

+ Học tập các điển hình tiên tiến và các mô hình có hiệu quả trong lao động và học tập.

+ Tổ chức các đội thanh niên xung kích an ninh, đội thanh niên xoá mù chữ, trí thức trẻ tình nguyện đến vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới hải đảo.

+ Tổ chức các sinh hoạt truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, “Tiếp bước cha anh”...

- Chủ động, tích cực, kiên trì bồi dưỡng đoàn viên ưu tú giới thiệu cho Đảng.

KẾT LUẬN

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người thầy vĩ đại của cách mạng Việt Nam, người đặt nền tảng lý luận khoa học giáo dục hiện đại ở Việt Nam nói chung và giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên là một bộ phận quan trọng trong hệ thống quan điểm lý luận khoa học đó.

Hồ Chí Minh đã nhiều lần chỉ rõ, trong mọi thời kỳ cách mạng thanh niên luôn là lực lượng xung kích của Đảng, của cách mạng và của dân tộc. Người khẳng định: Muốn cách mạng thành công, phát triển đúng hướng, muốn nước nhà cường thịnh để “sánh vai với các cường quốc năm châu” thì phải chăm lo giáo dục thanh niên. Tương lai của dân tộc, tiền đồ của Tổ quốc, sự thành công của cách mạng phần lớn phụ thuộc vào thanh niên, vào công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên.

Lý tưởng cách mạng mà Hồ Chí Minh đã truyền thụ cho thanh niên, đã dày công giáo dục rèn luyện cho thanh niên là *Độc lập dân tộc, tự do hạnh phúc cho nhân dân và chủ nghĩa xã hội*. Những quan điểm, tư tưởng của Người vừa mang tính khoa học nhân văn sâu sắc, vừa mang tính cách mạng triệt để.

Lý tưởng cách mạng hiện nay theo quan điểm, đường lối của Đảng ta là *Đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá nhằm mục tiêu dân giàu, nước mạnh; xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*. Cả dân tộc ta dưới sự lãnh đạo của Đảng kiên trì phấn đấu đổi mới toàn diện, định hướng lên chủ nghĩa xã hội. Nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho Đảng ta và dân tộc ta là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đó là cơ sở lý luận để Đảng ta, Nhà nước ta vạch ra chiến lược, tìm các giải pháp có hiệu quả cho công tác giáo dục lý tưởng cách mạng cho thanh niên trong thế kỷ XXI, đáp ứng được những yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ cách mạng mới. Đó cũng là cách thiết thực nhất thể hiện sự trung thành của chúng ta trong việc thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trước lúc đi xa: “Việc bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”. Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho thanh niên, “đào tạo họ trở thành những người thừa kế xây dựng xã hội chủ nghĩa vừa hồng vừa chuyên”.